

YÊU NGƯỜI TỬ TỬ

GONG JI-YOUNG

Park Jin Sung
Đặng Lam Giang dịch



Nhà xuất bản Phụ Nữ

GONG JI-YOUNG

Park Jin Sung
Đặng Lam Giang dịch

YÊU
NGƯỜI
TỬ
TỬ



Nhà xuất bản Phụ Nữ

YÊU NGƯỜI TỬ TÙ

Gong Ji - Young

Phát hành bởi



Harlem là một ví dụ điển hình cho sự tở cáo của Chúa đối với một bộ phận người giàu có đang sống và kiếm tiền ở những khu trung tâm thương mại lớn cũng như ở thành phố New York. Tất cả những tệ nạn như nhà thổ, gái mại dâm, hay những kẻ nghiện ma túy v.v... chính là sự phán xét của Chúa về một bộ phận người trong xã hội của chúng ta, là tấm gương phản chiếu những hành động xấu xa tội lỗi nhiều không đếm xuể, là sự giả dối đã được làm cho bóng bẩy để hợp với giá trị và phong cách của Park Avenue.

- Thomas Merton -

Nhật ký buồn 01

Tôi muốn bắt đầu kể câu chuyện ấy ngay bây giờ. Đó là câu chuyện về một kẻ giết người. Hoặc cũng có thể gọi là câu chuyện kể về một gia đình không có gì khác ngoài sự đau khổ, một gia đình mà trong cuộc sống thường nhật chỉ toàn nghe thấy những tiếng chửi rủa, tiếng roi gậy hay tiếng kêu thét. Đó cũng là câu chuyện về một con người luôn cho rằng mình là kẻ bất hạnh nhất trên thế gian này, câu chuyện đó - câu chuyện của chính tôi. Ngày đó, có hai người phụ nữ và một cô gái trẻ đã bị chết. Tôi từng tin rằng người phụ nữ đó - bà ta đáng chết lắm vì có cho bà ta sống thì cũng chẳng được giá trị gì. Loại người đó mà có nhiều tiền trong tay thì cũng chẳng khác gì một loài sâu bọ được bọc trong một tấm lụa mịn mềm. Trong cái thế giới vô tình và bất bình đẳng này, nếu cho tôi được dùng số tiền ấy vào những việc tốt đáng làm khác thì tôi nghĩ chắc sẽ hợp lý hơn rất nhiều. Nhưng... tôi cũng muốn kể ra đây một cô gái khác. Đó là một cô gái mà bản thân chẳng có lấy một thứ gì đáng giá trên thế gian này. Cô gái ấy đã sống cả cuộc đời vì người khác, nhưng cô ấy lại đang chết dần chết mòn. Giá như lúc đó tôi có trong tay ba triệu won thì tôi đã có thể cứu sống được cô ấy. Nhưng lúc đó tôi lấy đâu ra được ba triệu won cơ chứ, mà cô ấy thì cứ từng ngày từng giờ cận kề với cái chết. Nếu trên đời này có Chúa, thực ra tôi cũng không biết là trên đời này có Chúa thật hay không vì từ trước đến giờ tôi đã sống mà không hề biết đến sự tồn tại của Chúa, nhưng nếu trên đời này có Chúa thật thì tôi nghĩ chắc Ngài sẽ hiểu cho hành động của tôi. Cũng như sẽ bảo rằng hành động của tôi là chính đáng

1.

Tuyết bắt đầu rơi từ chiều và giờ đang chuyển dần thành một cơn mưa nhỏ. Một thứ ánh sáng màu xanh nhạt yếu ớt đang bao trùm lấy cả con đường, và bầu không khí mang nhiều hơi ẩm đang trôi một cách nặng nề trong cái ranh giới giữa bầu trời - mặt đất. Đã quá năm giờ chiều. Với tay khoác thêm một chiếc áo, tôi bước chân ra khỏi nhà. Những chiếc xe ô tô

đậu trong gara đang nằm lặng im như những nắm mộ, những ánh điện vàng le ói lọt qua một vài khe cửa sổ nhỏ của những ngôi nhà đối diện đã bắt đầu lấp lánh như những ánh sao trên bầu trời xa. Những hàng cây tự bao giờ đã rụng hết lá giờ trông trơ trọi như một hàng rào dây thép gai nằm phân cách khu chung cư cao cấp phía bên này với khu chung cư bình dân phía đối diện. Tôi chưa vội bước chân lên xe ngay mà ngẩng mặt lên nhìn bầu trời một cách vô thức. Tôi cảm giác cứ như cái khối chung cư thô kệch kia đang đứng quay lưng lại với sự xám xịt mờ ảo của bầu trời cũng như chính nó đã làm cho bầu trời bị che khuất hẳn. Và chắc là do nó đang nằm lọt thỏm giữa một bầu trời âm ướt nên trong cái khoảnh khắc chạng vạng tối nhìn nó giống như một khối thành lũy thẳng tắp đứng ngăn quân thù. Mưa đang lất phất rơi xuống con đường bị tuyết làm đóng băng. Tôi bước chân vào xe. Qua luồng ánh sáng của hai ngọn đèn pha ô tô vừa bật, tôi thấy những hạt mưa ti li đang lất phất bay nhìn giống như một thứ bột trắng trắng đẹp mắt. Một buổi tối chỉ thấy có những ánh điện rực rỡ sắc màu hắt ra từ những cửa hàng cửa hiệu và từ những cây cột điện ven đường đã khiến tôi tự hỏi không biết có phải là mưa chỉ rơi ở những chỗ sang sảng như thế thôi. Và trong bóng tối bao la đang phủ kín ngoài kia thì thực chất cái gì đang làm cho ta bị ướt?

Cô Mônica vừa bị ngã nên lại được đưa đi cấp cứu ở bệnh viện, lần này nghe bác sĩ bảo là không còn hy vọng gì nữa, và mọi người trong nhà hãy chuẩn bị tâm lý trước đi. Nói như vậy có nghĩa là tôi lại sắp phải rời xa một người nữa. Khởi động xe ô tô và chuẩn bị đi nhưng không hiểu sao khuôn mặt người ấy bỗng dừng lại hiện lên rõ mồn một trong tâm trí tôi. Một khuôn mặt xanh xao nhạt nhòa dưới đôi gọng kính màu đen, một đôi môi đỏ, và một bên má khi cười có hiện lên một lúm đồng tiền nho nhỏ xinh xinh... Nhưng thực sự là tôi không hề muốn nhớ đến người ấy. Cũng như tôi đã mất rất nhiều đêm không ngủ chỉ để cố quên đi người ấy. Những ngày ấy - những chuỗi ngày nếu không ngồi uống rượu một mình thì tôi cũng chẳng biết làm thế nào để có thể ngủ được, rồi những buổi sáng tinh mơ chào đón tôi với chiếc cổ gà gật, tôi đã úp mặt vào gối đợi cho nước mắt trào ra,

nhưng kết cục chỉ có những tiếng rên rỉ lạ tai phát ra từ chính miệng của tôi mà thôi. Có nhiều hôm tôi đã tự bảo mình: Được, vậy hãy nhớ đi nào, nhớ tất cả, nhớ không bỏ sót bất cứ một chi tiết dù nhỏ nhất xem sao. Và thế là tôi đã say, tôi say đến nỗi ngất trên ghế sofa và không biết trời đất gì nữa cả.

Sau ngày người ấy rời xa tôi, mỗi sáng thức dậy điều đầu tiên mà tôi nghĩ đến là từ bây giờ thế giới này sẽ không giống với thế giới ngày hôm qua tôi từng sống. Tất cả mọi thứ - giống như là lần đầu tiên nó được xuất hiện trên trái đất này - tôi coi tất cả chúng như một đồng ngôn ngữ hỗn độn. Tuy nhiên, có một điều tôi cũng phải công nhận rằng nó rõ ràng đã thay đổi kể từ sau khi tôi gặp người ấy. Đó là giờ đây tôi không thể tự ý kết thúc cuộc đời mình như trước kia tôi vẫn từng làm nữa, có thể nói đó vừa là món quà cuối cùng nhưng cũng vừa là hình phạt mà người ấy đã để lại cho tôi trên thế gian này.

Những việc ta không thể nhìn thấy trên thế gian này cũng nhiều giống như khoảng tối ngoài kia - ta chẳng thể thấy được gì ngoài những hạt mưa mùa đông đang lất phất rơi dưới ánh đèn pha ô tô phía trước. Tôi đã hiểu được điều này sau khi tôi gặp người ấy. Nhưng nói như vậy không có nghĩa là những cái mà ta không nhìn thấy thì nó không tồn tại. Sau khi gặp người ấy, tôi không chỉ thoát ra được khỏi cái bóng tối của chính mình mà tôi còn tìm ra được bản chất của cái bóng tối ấy. Còn nữa, nếu không phải là người ấy thì có lẽ sẽ chẳng bao giờ tôi để tâm quan sát kỹ một điều gì, cũng như tôi sẽ mãi mãi tưởng rằng mình lúc nào cũng đang ở trong một bóng tối khủng khiếp chứ làm sao biết được là thực chất mình đang được ở trong ánh hào quang chói lòa. À, hay đó không phải là bóng tối mà đó là một thứ ánh sáng quá chói đến nỗi mắt tôi không thể nhìn thấy nhỉ, mà cũng đúng thôi, chắc là tôi đã không nhìn thấy vì tôi hay dương dương tự đắc tưởng rằng mình là người biết khá nhiều điều mà. Nhờ người ấy tôi hiểu ra rằng trên thế gian này có tình yêu đích thực, thậm chí hiểu được cả cái khoảnh khắc khi tất cả chúng ta cũng được chia sẻ niềm vinh quang của Chúa.

Người ấy tuy bây giờ không còn ở bên tôi nhưng ở một khía cạnh nào đó tôi vẫn muốn nói lời cảm ơn Chúa vì đã cho tôi may mắn được gặp người ấy.

Xe bắt đầu chạy trên một con đường ướt mưa và tối. Con đường kẹt kín toàn xe là xe. Chẳng có gì phải vội vã. Tất cả mọi người dường như đang định đi đâu đó. Mà chắc là họ có việc phải đi một nơi nào đó. “Không hiểu họ có biết tôi đang đi đâu không nhỉ?” - Một suy nghĩ vụt thoáng qua giống như một kí ức xưa cũ từ đâu vọng lại. Năm ấy, tôi nhớ mình cũng từng đi trên một con đường tối hun hút chẳng tìm đâu ra được một chút ánh đèn né ông cũng như chẳng có lấy một chiếc xe ô tô nào chạy qua. Tín hiệu đèn giao thông bỗng chuyển sang màu đỏ trông như mặt trời đang đậu trên đầu những chiếc ô tô đang nổ máy dưới cơn mưa trắng xóa như sương mù. Những chiếc xe đang chạy nhất loạt dừng lại. Tôi cũng dừng lại.

Một người phải bước qua bao nhiêu con đường thì mới có thể trở thành con người thực sự.

Con chim bồ câu trắng phải bay qua bao nhiêu biển lớn trước khi nó được ngủ vùi trong cát.

Có bao nhiêu quả đạn đại bác đã được châm ngòi nổ trước khi chúng bị cấm vĩnh viễn.

Bạn của tôi ơi, lời đáp đang bay trong gió nên chỉ có gió mới biết câu trả lời.

Mất bao nhiêu năm cho một ngọn núi tồn tại trước khi nó bị đẩy lui ra biển.

Và bao nhiêu năm cho một số người phải sống trước khi họ được trả tự do.

Người ta có thể ngoảnh mặt đi và giả vờ như không nhìn thấy gì đến tận bao giờ.

Bạn của tôi ơi, lời đáp đang bay trong gió nên chỉ có gió mới biết câu trả lời.

Phải ngẩng đầu nhìn lên bầu trời bao nhiêu lần mới đủ để thấy bầu trời trong xanh.

Phải có bao nhiêu cái tai mới đủ để cho một người nghe thấu tiếng khóc khắp nhân gian.

Phải có bao nhiêu người hy sinh nữa mới đủ làm cho một người nhận ra rằng đã có quá nhiều người chết.

Bạn của tôi ơi, lời đáp đang bay trong gió, nên chỉ có gió mới biết câu trả lời.

Bob Dylan - Chỉ có gió mới biết câu trả lời

Nhật ký buồn 02

Quê hương của tôi... Cô đã hỏi tôi rằng quê hương của tôi ở đâu."Quê hương - tôi có quê hương không nhỉ? Nếu gọi quê hương là nơi tôi được sinh ra thì đó là khu Yang Pyeong tỉnh Gyeonggi"- Tôi đã trả lời như vậy và chờ đợi câu hỏi tiếp theo. Nhưng cô đã không hỏi thêm bất kỳ một câu hỏi nào nữa. "Đó là một ngôi làng nghèo" - Tôi nói thêm. Đi vượt qua một ngọn đồi nhỏ thì sẽ nhìn thấy một cái hồ chứa nước và thấy cả ngôi nhà của tôi - một ngôi nhà lúc nào cũng lạnh lẽo - Tôi đã không đủ can đảm để nói thêm những câu ấy.

"Không sao đâu. Nếu anh không muốn nói thì không cần phải nói cũng được...". Cô đã bảo như vậy. Nhưng không phải là tôi không muốn nói mà là tôi không thể nói ra được. Vì nếu nói ra thì những ký ức xưa cũ ấy sẽ sống dậy giống như những cục máu đen sẽ tụ lại trong miệng tôi. Tôi và em trai Eun Soo hay chạy lên chỗ hồ chứa nước để chơi và tắm nắng. Sau lần em trai Eun Soo của tôi sang nhà hàng xóm xin cơm ăn rồi bị bà hàng xóm đánh vì tội làm vung vãi cơm ra khắp nơi, thì chẳng còn đứa trẻ nào chịu chơi với anh em chúng tôi nữa. Lý do là vì sau đó đợi khi ông bà hàng xóm ấy đi vắng, tôi đã cầm theo một cây gậy lớn rồi xông vào nện cho mấy đứa con của họ một trận đến chảy cả máu mũi. Vậy đấy, vì chuyện ấy mà lúc nào cũng chỉ có hai anh em chúng tôi chơi với nhau. Thi thoảng nếu có người hàng xóm nào đó tốt bụng mang cho chúng tôi mấy nắm cơm đã nguội ngắt thì chúng tôi cũng phải chạy ngay sang một cái nhà kho nào đó gần nhà để tránh đánh thức ông bố đang say rượu và chia nhau ăn nắm cơm đã lạnh như đóng đá. Cái hồ chứa nước ấy lúc nào cũng đầy ắp ánh nắng. Có hôm lên đó chơi chúng tôi đã may mắn xin được một ít mỳ tôm của mấy người Seoul đi câu cá qua đây. Rồi ngày nào may mắn hơn nữa thì chúng tôi cũng kiếm được vài đồng xu lẻ do họ nhờ chạy đến một cửa hàng tạp hóa gần đó mua hộ họ gói thuốc lá.

Thực ra mãi đến tận sau này tôi mới biết, hai anh em chúng tôi trong lòng lúc nào cũng chờ đợi người mẹ đã bỏ đi của mình. Trong trí nhớ của tôi thì khuôn mặt mẹ luôn bị sưng vù và toàn thân thường tím bầm do bị bố tôi đánh đập, nhưng lúc nào tôi cũng mong mẹ trở về dù toàn thân mẹ có bị tím bầm cũng được. Và lý do anh em chúng tôi đợi mẹ về (mà có lẽ mãi về sau tôi mới biết) đó là về để cứu chúng tôi hoặc về để giết chết bố tôi - giết chết con người mà cứ khi nào tỉnh cơn say là lại lôi anh em chúng tôi vào cái căn phòng tối tăm lạnh lẽo kia để đánh đập. Kí ức đầu tiên của cuộc đời tôi được bắt đầu từ ý định giết người như thế đấy. Nhưng chắc vì mẹ tôi đang ở một nơi nào đó rất xa cũng như không thể về bên anh em chúng tôi ngay được, nên nhiều khi tôi đã không biết là mình đang chờ đợi cái gì cũng như phải chờ đợi đến khi nào. Đây là việc xảy ra lúc tôi khoảng chừng bảy tuổi.

2.

Cô Mônica và tôi lúc nào cũng như những kẻ lạ lạc lõng trong gia đình. Những kẻ-ngoại-đạo? - gọi vậy chắc có lẽ đúng hơn. À hay phải gọi là những đứa con bị bỏ rơi thì hợp lý hơn? Tuy hơn kém nhau gần bốn chục tuổi nhưng chúng tôi lại có rất nhiều điểm chung giống như hai chị em sinh đôi. Đến cả hành động của mày cũng giống y chang như cô mày - Mẹ tôi đã từng nói thế khi tôi còn nhỏ, và tôi biết câu này chắc chắn là một câu nói mỉa mai. Vì hồi ấy dù còn nhỏ nhưng tôi cũng có thể đoán biết được mức độ yêu ghét khi người ta nói sau lưng nhau. Mà tại sao mẹ lại không ưa cô - người đã từng là bạn thân của mẹ thế nhỉ. Mà tôi ghét mẹ tôi trước hay là tôi quyết tâm làm mọi việc giống cô tôi trước nhỉ. Tôi vốn là một kẻ ương ngạnh và thích làm cho bầu không khí trong gia đình trở nên căng thẳng. Đương nhiên là lúc nào tôi cũng cười cợt hoặc nói mỉa mai hoặc làm cho họ phải cứng họng không nói nên lời, như kiểu tôi muốn để lại dấu móng tay của mình trên khuôn mặt lúc nào cũng bình thản đáng ghét của họ. Nhưng trong thâm tâm tôi biết đó không phải là cảm giác hả hê sung sướng giống như một đội quân chiến thắng đang hát vang khúc ca khi tiến vào một vùng đất mới, mà nó giống như một vết thương có sẵn trong lòng chỉ đợi người

khác chạm nhẹ vào là có thể rỉ máu bất cứ lúc nào dù không cảm thấy đau đớn. Nói đúng hơn thì nó chẳng khác nào một bài ca chứa đầy sự u uất mà những chiến binh bại trận thường hay hát. À không. Đương nhiên giữa tôi và cô cũng có nhiều điểm khác nhau. Cô luôn cầu nguyện cho tất cả mọi người trong gia đình nhiều hơn tôi và cô cũng chưa từng nhận bất cứ một ưu ái về vật chất nào từ họ để dùng cho riêng bản thân mình.

Tôi ấy à, nếu cứ bắt buộc phải nói về con người tôi, thì tự tôi thấy tôi là một người vô-cùng-lộn-xộn. Tôi cũng chẳng sống vì điều gì cả, tất nhiên càng không phải vì gia đình tôi, có lẽ tôi đã chỉ sống vì chính bản thân mình; bằng cái gọi là tình cảm hay tình yêu gì gì đó tôi đã lôi kéo bất cứ ai tôi cần vào cuộc đời mình, tôi tồn tại vì chính bản thân tôi, thậm chí nếu tôi có chết thì cũng vì chính tôi mà chết. Tôi là tín đồ của những khoái lạc. Tôi đánh mất bản thân mình và cũng chẳng biết được là từ bao giờ tôi đã trở thành nô lệ của cảm giác, tôi lúc nào cũng chỉ muốn đập tan cái bức tường thành kiên cố mà gia đình tôi đang cố tạo dựng. Uống rượu, hát hò và tôi nhún nhảy thâu đêm. Tôi không biết là tôi đã tự phá hoại bản thân mình trong những thứ tầm thường vô vị ấy, mà dù có biết thì tôi cũng không muốn dừng lại. Vì tôi đang muốn tự phá hoại bản thân mình. Vì sao à? Vì tôi muốn tất cả những vì sao trên vũ trụ này đều phải quay xung quanh tôi. Những ngày tôi uống rượu say, tôi thường đá mạnh vào những cánh cửa đóng im ỉm xung quanh rồi tự hỏi xem thực chất tôi là ai, tôi muốn gì và tại sao tôi tồn tại? Cho dù lúc đó miệng tôi không phát ra bất kỳ một thứ âm thanh nào nhưng nếu có ai đó cầm ống nghe áp vào tim tôi, chắc chắn họ sẽ nghe được những tiếng thốn thức. Tại sao bầu trời này, ánh thái dương này không quay xung quanh tôi? Tại sao chẳng có ai bên tôi lúc tôi cô đơn? Tại sao những kẻ tôi căm ghét lúc nào cũng thành công và sung sướng hơn tôi? Tại sao cả thế gian này chỉ biết làm cho tôi tức giận, mà chẳng hề ban phát cho tôi dù chỉ một chút cảm giác hạnh phúc? Tại sao?!

Có một điều còn đáng sợ hơn cả việc bạn không có cảm xúc

Đó là việc bạn không hề biết được sự thật rằng bạn không có một chút cảm xúc nào.

Charles Fred Alford - *Tại sao con người lại bị khuất phục trước cái ác?*

Nhật ký buồn 03

Khi tôi đến tuổi đi học, sáng nào Eun Soo cũng đi theo tôi đến trường. Vì không được đi vào trong trường nên em thường phải ngồi ở một góc nhỏ bên cạnh hàng rào của trường và đợi tôi đến khi tôi tan học. Eun Soo là một đứa trẻ có tính cách khác hoàn toàn với tôi. Khi bị bọn trẻ khác đánh, em không bao giờ dám cầm gậy lên và xông vào đánh trả bọn chúng giống như tôi. Hay nếu bị đứa nào khỏe hơn bắt nạt, em cũng không dám bỏ chạy hay cắn vào tay chúng. Vận mệnh của Eun Soo cũng giống như của mẹ tôi, lúc nào cũng chỉ biết chịu đựng hoặc là khóc mỗi khi bị người khác đánh đập. Có hôm khi tan học, tôi chạy ra chỗ Eun Soo thì thấy em đang run rẩy đứng dưới hàng rào, môi tím tái lại vì lạnh. Lúc nhận phần ăn ở trường, trong khi những đứa trẻ khác ăn hết phần ăn của chúng thì tôi chỉ ừng ực nuốt nước bọt; tôi đã không ăn mà để dành phần bánh ngô đó lại vì đây sẽ là phần ăn cả ngày của anh em tôi. Một hôm khác sau khi tan học, tôi thấy Eun Soo đang bị chảy máu mũi và ngồi co ro ở một góc đường, rồi lại một hôm khác nữa tôi thấy Eun Soo đang ngồi khóc do bị những đứa trẻ khác lột hết quần áo, thậm chí để lộ cả quả ối ra.

Có thực sự là tôi yêu em trai Eun Soo của tôi không nhỉ, tôi đã từng nghĩ về điều đó trong một khoảng thời gian rất dài. Tôi cũng không biết nữa. Đơn giản là tôi chỉ ước em trai Eun Soo của tôi sẽ hạnh phúc. Tôi nghĩ khoảng thời gian hạnh phúc nhất trong cuộc đời của hai anh em chúng tôi là lúc tôi để dành cái bánh ngô được phát ở trường, để trên đường tan học về tôi chia cho Eun Soo cùng ăn.

Hôm đó là vào một ngày trời đổ mưa. Mùa xuân đến rồi nhưng tiết trời vẫn còn khá là lạnh, bầu trời buổi sáng trông vẫn còn quang đãng, thế mà chỉ thoáng một chốc đã tối sầm, rồi mưa từ đâu như trút nước xuống. Ngồi trong lớp học tôi chẳng chú ý lắng nghe được lời giảng nào của thầy giáo mà chỉ chăm chăm nhìn ra ngoài cửa sổ. Vì tôi biết ngoài kia Eun Soo chẳng có chỗ nào có thể đứng trú mưa. Eun Soo giống như con chim bồ câu

bé nhỏ bị bỏ lại trong một cái tổ trống không. Tôi sợ Eun Soo bị trúng mưa và khóc đỏ cả mắt nên ngay khi vừa kết thúc tiết học đầu tiên, tôi vội chạy ngay ra ngoài cổng trường. Eun Soo đang đứng dưới mưa khi nhìn thấy tôi ra sớm hơn so với bình thường thì đã tỏ ra vô cùng sung sướng, thậm chí em còn cười rất tươi. Những giọt mưa rơi đầy trên khuôn mặt của em tôi một cách không thương tiếc nhưng hình như Eun Soo đang rất vui nên không để ý đến điều đó. Cơ tức giận của tôi tự dưng dâng lên đến tận đỉnh đầu. Cũng giống như Eun Soo tôi đứng dưới mưa mà không có ô nên áo tôi bắt đầu thấm ướt.

“Đi về nhà”.

“...Không”.

“Đi về!”

“Không thích”.

Nếu để em tôi về nhà - nơi có ông bố lúc nào cũng say rượu và hễ cứ tỉnh thì vớ được cái gì dù gậy gộc hay chổi cùn cũng đều cầm lên đánh con - tôi cũng thấy đau lòng lắm. Nhưng trời đang mưa rất to nên khi nghe Eun Soo cãi, tôi đã nắm lấy cổ áo của em và kéo em bắt đi về nhà. Tôi bỏ em ở chỗ ngã rẽ của con đường dẫn về nhà rồi quay lưng đi ngược về phía trường học, nhưng Eun Soo lại đi theo sau lưng tôi. Tôi lại quay lại và nắm lấy cổ áo của em rồi đẩy em đi về phía nhà chúng tôi. Tôi quay đi và chạy thật nhanh, nhưng khi ngoái đầu nhìn lại thì thấy em vẫn đang chạy theo sau tôi. Tôi chạy lại chỗ em áo tôi giống như một kẻ ngốc đến từ hành tinh mang tên là chịu đựng - nơi không hề biết đến sự chống cự là gì. Tôi lúc đó như bị điên và tôi cứ đánh em liên tục. Máu từ mũi em chảy ra dính vào áo tôi rồi cùng với nước mưa cứ loang dần trên áo.

“Mày nghe đây. Bây giờ mày mà không về nhà thì anh sẽ bỏ đi đấy. Anh sẽ bỏ mày lại rồi đi đấy. Anh đi và anh sẽ không bao giờ quay trở lại nữa đâu”.

Eun Soo đang khóc nước nở tự dưng nín bật. Em túm chặt lấy gấu áo của tôi. Bởi đối với em việc này còn đáng sợ hơn cả việc bị tuyên án tử hình. Eun Soo nhìn tôi như oán giận tôi một điều gì đó rồi từ từ quay người đi về nhà. Đó là lần cuối cùng tôi thấy đôi mắt em nhìn tôi. Và có lẽ, đó cũng là lần cuối cùng mắt Eun Soo nhìn thấy tôi một cách rõ nhất.

3.

Câu chuyện bắt đầu từ đầu mùa đông năm 1996. Mùa đông năm ấy, tôi đang nằm trong bệnh viện. Theo như mọi người nói thì họ đã phát hiện ra tôi lúc tôi đang nằm bất động do uống quá nhiều thuốc ngủ cộng với rượu Whisky và rằng theo họ, tôi là một kẻ bệnh hoạn thích tự sát. Lúc mở mắt ra, tôi thấy trời đang mưa rất to ngoài cửa sổ. Những chiếc lá úa cuối cùng của cây tiêu huyền cạnh cửa sổ bệnh viện đang lác đác rơi. Bầu trời đang tối sầm khiến tôi không biết lúc đó là khoảng mấy giờ nữa. “Giá khóc được một chút thì cháu sẽ thấy lòng nhẹ nhàng hơn đấy” - Tôi nhớ lại câu nói hôm trước của cậu tôi khi đến bệnh viện thăm tôi. Cậu tôi trông già kinh khủng. Nếu không phải gặp cậu ở trong tình huống như thế này thì chắc tôi sẽ hỏi: Cậu ơi, tại sao tóc cậu lại bị rụng nhiều đến thế? Trông cậu chẳng khác gì một ông già cả. Hay biết đâu tôi sẽ nói với cậu một câu khác kiểu như: Bây giờ cháu sống lại rồi nên cháu hút một điếu thuốc được chứ? Rồi nhìn thẳng vào khuôn mặt đang ngệt ra của cậu và tôi khục khặc cười cũng nên. Nhưng hôm ấy thấy tôi cứ nằm im lặng không nói gì nên cậu bảo: “Mẹ cháu đang ốm và còn phải phẫu thuật nữa đấy, thế mà cháu... Cháu làm vậy mà coi được à?”. Cậu nói vậy vì cậu vốn là một người vô cùng gương mẫu và nghiêm túc. “Thực sự cậu lo lắng cho mẹ cháu đến thế kia à? Hóa ra cậu yêu mẹ cháu nhỉ?” - Tôi vắn vẹo. Nghe xong câu nói của tôi, cậu chỉ cười và bảo “Giá khóc được một chút thì cháu sẽ thấy lòng nhẹ nhàng hơn đấy!”. Rõ ràng lúc ấy cậu vừa cười vừa nói nhưng sao tôi trông mặt cậu buồn thế, có lẽ cậu đang thương hại tôi chẳng. Tôi ghét cái kiểu thương hại đó.

Tôi nghe thấy có tiếng ai đó đang gõ cửa phòng bệnh. Tôi không trả lời. Vài ngày trước khi mẹ tôi đến tìm tôi, sau hơn một tháng kể từ ngày bà

phẫu thuật ung thư, tôi đã ném chai nước truyền dịch cũng như làm âm ỉ cả phòng bệnh, nên sau đó chẳng còn ai trong gia đình đến đây thăm tôi nữa. Tất cả mọi người trong gia đình tôi có vẻ như lúc nào cũng đau đầu vì tôi hơn là vì cái cục ung thư nằm cách ngực mẹ tôi khoảng 1cm vừa mới được cắt bỏ. Cuộc sống - cái mà mẹ tôi đang phải vì nếu là chị thì chắc chắn chị sẽ nhìn tôi và từ từ hỏi bằng một giọng mũi đặc trưng mà chỉ ở chị - người trước đây từng là một diễn viên, mới có: “Em ngủ à?”. Rồi sau đó chị sẽ dọn hết rác bẩn trong thùng rác, cũng như nhẹ nhàng cắm mấy bông hoa vừa mua vào cái lọ đặt cạnh cửa sổ giường bệnh của tôi, cứ như là kiếp trước chị có nợ nần gì với dòng họ Moon nhà chúng tôi nên kiếp này bất kể việc gì trong gia đình tôi, dù có khó khăn phiền toái đến đâu chị cũng đều coi là mục tiêu cần phải giải quyết của cuộc đời mình. Nhưng sao tôi vẫn chẳng nghe thấy một tiếng động nào. Thực ra từ lúc cửa phòng vừa mở, tôi đã biết chắc chắn là cô Mônica. Do mùi của cô chẳng... Đó là mùi gì nhỉ? Từ hồi tôi còn bé tí, mỗi khi cô Mônica đến nhà chơi tôi thường hay rúc mặt vào bộ quần áo nữ tu màu đen của cô rồi khịt khịt ngửi. “Sao? Người cô có mùi thuốc khử trùng à?”. Cô Mônica đã hỏi vậy. “Không, không phải là mùi thuốc khử trùng. Người cô có mùi của nhà thờ. Như là mùi nến ấy”. Hình như tôi đã trả lời cô như vậy. Cô Mônica tốt nghiệp trường Đại học Y khoa, khi ra trường đã làm y tá ở bệnh viện Đại học, nhưng không hiểu sao sau đó tự dưng cô lại xin vào tu viện.

Đến lúc này tôi mới mở mắt ra như một người vừa tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài. Cô Mônica đang ngồi lặng yên bên cạnh giường bệnh và chăm chú nhìn tôi. Lần cuối cùng tôi gặp cô là khoảng gần mười năm trước, hồi trước khi tôi đi Pháp du học. Như lời mẹ tôi nói, tôi đã mặc một cái váy ngắn cũn cỡn, rồi vừa hát vừa ngoáy móng trên sân khấu mà không biết xấu hổ là gì. Lần đó cô Mônica đã đến gặp tôi lúc tôi đang ở trong phòng trang điểm phía sau sân khấu. Đôi tai cô trắng bệch lấp ló dưới tấm khăn voan choàng đầu màu đen, bờ vai gầy còng thêm cái tư thế ngồi hơi cong cong khúm núm làm cố nín giữ ấy đối với tôi thật quá vô vị. Vì cái cuộc sống của người mà tôi đang gọi là mẹ ấy, đáng giá bao nhiêu thì cả bà ấy lẫn tôi cũng chưa

từng một lần nghĩ đến, nhưng do bà ấy đang phải làm mọi cách để không phải chết nên tôi muốn hét ầm ĩ lên cho bà ấy biết rằng tôi đang muốn chết mà không được đây này. Có thể gọi là biện minh, nhưng cái câu nói của bà ấy lúc đến bệnh viện xem tôi còn sống hay đã chết: “Chả hiểu sao tao lại đẻ ra một đứa như mày!”- dù nó không ong ong bên tai tôi cả đời thì nó cũng đáng để tôi làm ầm ĩ cả phòng bệnh lên rồi còn gì. Mà bình thường không hiểu sao chỉ cần có ai đó nói một câu gì làm cho tôi nghĩ rằng tôi giống với bà ấy, là máu trong người tôi cũng tự dưng sôi lên rồi.

Tôi vừa nhắm mắt lại vừa nghĩ không biết có phải là cô chị dâu thứ ba - người cả đời chỉ biết nói mỗi câu “vâng ạ” đang mang cháo bào ngư đến cho tôi hay không. Cửa phòng mở ra và có một ai đó đang tiến đến gần giường bệnh của tôi. Có vẻ như không phải là chị. Cho cô trông chẳng khác gì một bà lão. Cũng có vẻ đúng khi người ta nói rằng rất khó đoán tuổi của các tu nữ. Sống, già đi rồi phải chết. Tự dưng tôi nghĩ đến kiếp đời đáng buồn của con người. Ánh mắt cô lúc này đang chăm chú nhìn tôi nhưng sao tôi lại thấy nó đầy ắp sự mệt mỏi khó hiểu. Ánh mắt ấy vừa chứa đựng cả tiếng thở dài lại vừa chứa đựng sự dịu dàng ấm áp, như ánh mắt của một người mẹ dành cho đứa con bé bỏng - ánh mắt mà chưa một lần tôi được nhìn thấy từ chính mẹ ruột của mình. Những điều về cô trong ký ức của tôi chưa từng một lần thay đổi, nhất là ánh mắt ấy - ánh mắt như của một đứa trẻ hiếu kỳ đang nhìn một con cún xinh vừa mới được sinh ra, lại giống như ánh mắt âu yếm dịu dàng mà chứa đựng cả một tình yêu thương vô bờ bến của một người mẹ nhìn một sinh linh bé bỏng vừa mới chào đời.

“Cháu già đi nhiều đúng không cô?”

Tôi vừa cười vừa hỏi vì thấy cô vẫn ngồi lặng yên không nói gì. “Ừ, già thì có già nhưng chưa già đến mức phải chết...”

“Không phải là cháu định chết đâu, cũng không phải là cháu đã tự sát đâu. Hôm đó tại cháu uống nhiều rượu quá, với lại do không ngủ được nên cháu mới uống thuốc ngủ thôi... Vì cháu say rượu nên cháu không biết là phải uống mấy viên thuốc ngủ, thế nên trên tay có viên nào là cháu cho vào

mồm hết... Thế thôi... Trên tay có bao nhiêu viên thuốc cháu cũng không biết, nên chuyện này mới xảy ra, thế thôi... Lần trước mẹ cháu đến đây và bảo cháu là nếu muốn chết thì cứ chết ngay đi, chứ sao lại cứ thích giày vò làm mẹ phải đau đớn khổ sở thế này... Nói thế hóa ra tự dưng cháu trở thành đứa xấu xa điênkhùng, lúc nào cũng thích tự sát... Cháu chán ốm lên rồi! Lúc nào mẹ cũng nghĩ cháu là loại người bỏ đi. Mà cháu đã ngoài ba mươi tuổi rồi chứ có phải ít đâu... ”

Đã không định nói thêm bất cứ một điều gì về chuyện này nữa thế mà không hiểu sao lúc gặp cô, tôi lại tuôn ra một tràng dài như thế. Có lẽ do lâu lắm rồi tôi không được gặp cô nên hôm nay tôi như biến thành một đứa trẻ con nũng nịu. Và như thế đã hiểu hết lòng dạ của tôi, cô từ từ kéo chân đạp lên người tôi rồi nhẹ nhàng cầm lấy bàn tay tôi. Tự dưng được quan tâm chăm sóc như một đứa trẻ khiến tôi vui thầm trong lòng. Rồi khi bàn tay khô gầy nhỏ nhắn của cô vừa chạm vào tay tôi, tôi bỗng cảm thấy như có một luồng hơi ấm kì diệu. Cái hơi ấm mà đã lâu lắm rồi tôi không được cảm nhận.

“Thật mà, cô à, cháu không dám chết đâu... Cháu cũng không có can đảm hay ý định đi tìm cái chết đâu. Cô biết cháu là người thế nào rồi mà... Cô cũng đừng bảo cháu nếu cháu có ý định muốn chết thì cháu hãy dùng sự can đảm ấy mà sống nữa đi. Cô cũng đừng bảo cháu đi nhà thờ, cô đừng nói những câu ấy... Và cũng đừng cầu nguyện cho cháu nữa. Vì chắc Đức Chúa sẽ đau đầu vì cháu lắm”.

Hình như cô đang định nói một câu gì đó với tôi nhưng lại thôi. Tôi đoán chắc mẹ đã nói cho cô biết chuyện ấy. Xem nào, kiểu gì mẹ tôi cũng bảo: “Đấy! Đã định cả ngày đính hôn cùng người ta rồi thế mà tự dưng nó lại bảo là không muốn kết hôn nữa. Con Yoo Jeong đấy. Theo như anh trai nó nói thì anh chàng đó học sau một khóa và đã tốt nghiệp loại ưu tại Viện nghiên cứu pháp luật. Tính cách cũng tốt, học lực cũng khá, bản thân con người cũng ổn... Gia thế nhà anh ta thì cũng tầm tầm thôi, nhưng con Yoo Jeong cũng ngoài ba mươi tuổi rồi còn gì, gồm, tìm được đâu ra một người

tốt hơn như thế mà lấy làm chồng cơ chứ. Hay cô thử đi gặp nó và hỏi chuyện nó xem sao. Con bé vốn dĩ chỉ nghe mỗi lời cô thôi mà. Còn tôi thì bây giờ chán ngấy chuyện về nó rồi. Lắm lúc tôi tự hỏi chẳng biết có phải chính tôi là người đã đẻ ra nó không nữa. Vì có mỗi một cô con gái nên từ bé nó đã được cả nhà nuông chiều, nhất là bố nó nên giờ nó mới thành ra như thế. Mà cô xem, các anh trai của nó tất cả đều đã tốt nghiệp ở các trường đại học danh tiếng, chỉ mỗi nó là đi học ở một trường bình thường... Nhà chúng tôi làm gì có ai học hành kém cỏi đâu cơ chứ, thế mà chẳng hiểu sao lại xuất hiện một đứa như nó...” Tôi đoán chắc hẳn kiểu gì mẹ tôi cũng ca cẩm mấy câu đại loại như thế.

“Đây là việc chẳng liên quan gì đến người ấy cả. Chỉ là chưa bao giờ cháu có suy nghĩ mình sẽ đi lấy chồng mà thôi. Rồi cả người ấy nữa, có phải nhất định anh ta chỉ muốn lấy mỗi mình cháu đâu, nếu không phải là cháu thì anh ta cũng sẽ tìm đến một cô gái khác vừa có gia thế vừa có tài sản, ôi trời... chắc có hàng loạt cô gái vừa trẻ trung lại vừa có điều kiện tốt hơn cháu đang xếp hàng dài đợi anh ta ấy chứ. Với lại những ông mai bà mối kia chắc hẳn họ cũng sẽ chẳng chịu ngồi yên đâu, kiểu gì họ chả tìm được cho anh ta một người ưng ý, mà chính anh ta cũng đã nói vậy với cháu đấy cô ạ”.

Cô vẫn không nói một lời nào. Tiếng gió rít qua cửa sổ làm cho cánh cửa lắc lư rồi đập mạnh vào nhau. Hình như bên ngoài gió đang thổi rất mạnh. Những chiếc lá úa của cây tiêu huyền đang bay lả tả ngoài cửa sổ. Tự dưng tôi nghĩ giá con người cũng như cái cây ngoài kia - cũng mỗi năm một lần tỉnh dậy sau một giấc ngủ dài như chết, thế thì tốt biết mấy. Tỉnh dậy, ra chồi xanh rồi nở những bông hoaxinh xinh hồng hồng - một cuộc sống mới sẽ bắt đầu như thế.

“Còn chuyện này nữa cô ạ... Cái cô gái mà sống như vợ chồng trong ba năm với anh ta đã đến tìm cháu... Cô ấy bảo là đã phá thai khoảng hai lần gì đó... Mà, câu chuyện là như thế này: cô ấy đưa tiền tiêu vặt, mua sách vở, nấu cơm cho anh ta ăn... Và hôm anh ta đi thi vào Viện nghiên cứu pháp

luật, cô ấy cũng đã mua cả sườn về để nấu canh tâm bồ rồi còn cụng ly chúc mừng anh ta nữa đấy. Vậy mà... vì cháu mà anh ta đã thay lòng đổi dạ, vì cháu - vì em gái của phó phòng điều tra mà anh ta đã thay lòng đổi dạ với cô gái kia đấy cô ạ. Chắc là anh ta đang màng đến tiền hay tài sản của cháu chứ gì. Hay là vì những từ “sĩ” dính kèm sau cái danh vị bác sĩ, tiến sĩ, hay những cái tương tự của gia đình cháu. Cô à, cô có biết trên đời này cháu ghét nhất là cái gì không? Chính là cái kiểu phản bội tầm thường ấy. Nếu trước đó không có chuyện anh ta đã đều cánng hất bỏ cô gái kia và cũng không nuôi cái ý đồ xấu xa khi muốn kết hôn với cháu thì chắc cháu cũng sẽ nhắm mắt cho qua mà lấy anh ta... Thật đấy. Thật sự cháu không thể chịu đựng được cái hành động trá trở xấu xa ấy của anh ta... Tất cả chỉ có vậy! Cô phải tin cháu, đây là lần đầu tiên cháu nói ra điều này. Mẹ cháu, các anh của cháu, tất cả mọi người trong gia đình cháu... cháu chưa nói cho ai biết đâu. Vì mọi người trong gia đình lúc nào cũng nghĩ cháu là một đứa có tính khí thất thường, mà thực ra... cháu cũng thấy rất thoải mái khi họ nghĩ như vậy. Vì như thế thì cả hai phía đều đỡ phải thường xuyên đụng mặt hay phải nói chuyện với nhau”.

Không hiểu tại sao lúc ấy tôi lại kể cho cô nghe câu chuyện mà tôi chưa từng nói với ai. Và cũng không hiểu tại sao tôi lại không thích nói cho mọi người trong gia đình mình biết lý do tôi không muốn kết hôn với anh ta. “... Có phải cô Moon Yoo Jeong không ạ? Tôi muốn gặp cô một lát được không ạ...” Tôi đã ngồi đối diện với cô gái từng gọi điện cho tôi bằng giọng nói run rẩy ấy. Khuôn mặt cô gái trông khá ưa nhìn, nhưng nó lại trái ngược hoàn toàn với đôi bàn tay thô ráp đang run run cầm cốc cà phê kia. Nhìn thoáng qua có thể thấy các đường nét trên khuôn mặt ấy rất hài hòa với một đôi mắt sâu đẹp đáng ghen tỵ, nhưng nếu nhìn kỹ hơn thì sẽ nhận ra trên khuôn mặt ấy là cả một làn da xanh xao thiếu sức sống. “... Người ấy là tất cả đối với tôi...” Tự dưng tim tôi đập mạnh một cái khi nghe cô gái ấy nói ra câu đó. Giữa con người với con người, sao lại có chuyện đó được nhỉ... Thậm chí sao cô ấy lại có thể nói anh ta là tất cả của cô ấy, mà đó lại là câu nói nói với một người lần đầu tiên gặp mặt nữa chứ. Tôi nhận ra hình như

lúc nào mình cũng mập mờ ghen tị với những người có cái gọi là niềm tin hay lòng tin chắc chắn vào một điều gì đó kiểu như thế. Và câu chuyện giữa tôi với cô gái ấy bây giờ không còn là câu chuyện liên quan đến một người đàn ông nữa mà dường như đã trở thành sự ghen tị của tôi với cô ấy - người sẵn sàng đánh đổi hết tất cả mọi thứ mình có dù biết nó có ấu trĩ, có ngốc nghếch hay có một kết cục buồn cười đi chăng nữa. Nhìn vẻ mặt cô gái lúc đó đang rất mệt mỏi nhưng cô ấy không hề khóc. Vì có vẻ như cô ấy vẫn chưa tin hoàn toàn vào sự thật rằng mình đã bị phản bội, hay là trong lòng cô ấy còn chút hi vọng gì đó rất trẻ con thì tôi cũng không biết. Nhưng tôi có cảm giác chút hi vọng đó thực chất là một điều gì đó thật xuẩn ngốc, cũng như nó còn mang cấp độ cao hơn cả việc mất hết can đảm để sống, mà tôi sợ nếu như phát hiện ra sự thật phũ phàng bên trong ấy thì không biết chừng cô ấy sẽ tìm đến cái chết cũng nên. Trong câu chuyện mà cô gái ấy kể cho tôi nghe, tôi thấy chứa đựng cả những sự bi thảm lẫn sự liêu lĩnh. Nhưng tôi bỗng tự hỏi tại sao tôi lại cho cô Monica biết hết những bí mật của tôi nhỉ - những bí mật mà tôi đã giấu kín bấy lâu nay thậm chí không cho một ai trong gia đình tôi biết? Anh ta trông không hẳn đẹp trai và trông cũng không cao lắm. Anh ta có một khuôn mặt ngăm ngăm đen cộng với cái cằm vuông như muốn nói về một tuổi thơ hay một quá khứ không hề phẳng lặng. Thực ra lúc gặp mặt, tôi cũng chẳng có cảm tình gì với anh ta. Và đương nhiên tôi cũng chẳng hề mong đợi một điều gì đó kì diệu hay ngọt ngào sẽ xảy ra với mình. Cũng chẳng phải là tôi định yêu đương hay hẹn hò gì với anh ta mà đơn giản chỉ là tôi quyết định sẽ đi lấy chồng mà thôi, nó giống như một kiểu tráo đổi vì thực ra tôi cũng chẳng còn trẻ trung gì. “Anh đã từng yêu ai chưa?”. Tôi đã hỏi anh ta như thế trong lần gặp mặt đầu tiên do anh trai tôi giới thiệu. Nhưng anh ta không trả lời ngay câu hỏi của tôi mà hơi cúi mặt xuống và cười ngượng ngùng. Nhìn thái độ ấy của anh ta không hiểu sao tôi lại cảm thấy hả hê sung sướng như kiểu tôi vừa phát hiện ra một vùng đất hoang màu mỡ chưa có ai đặt chân đến. Hóa ra là cái cảm giác ấy, cái cảm giác chinh phục được một người khác phái nó là như thế. Tuy nhiên, tôi lại tự bảo với mình rằng bây giờ tôi phải cố giả vờ như thể đang yếu thế trước anh ta mới được, vì tôi biết nếu tôi kết hôn với

một người có năng lực mà trước kia không biết gì ngoài học như anh ta ra thì những người trong gia đình đó sẽ không hỏi gì thêm về quá khứ của tôi, thậm chí trong mắt họ tôi sẽ là một cô gái thuộc gia đình danh giá được bực trong lớp vỏ quý tộc. Tất tần tật những điều này không phải là tôi không có tính toán từ trước. Nghĩ đến đây tự dưng tôi thấy đúng là những trò tiêu khiển, chơi bời thác loạn hay cả việc uống rượu thâu đêm suốt sáng trước đây của tôi bỗng trở nên khá xa lạ và cứ như là chúng chưa từng có quan hệ gì với tôi vậy.

“Có một lần, tôi đã từng yêu một người ở xa. Chúng tôi hẹn hò nhau đi chơi được đúng hai lần, nhưng có vẻ như cô gái ấy không thích tôi. Sau đó tôi lại bận chuẩn bị cho kỳ thi nên cũng chẳng có thời gian hẹn hò... Tôi nghĩ đàn ông con trai thì phải đặt trách nhiệm lên trên hết. Phải lo cái ăn cái mặc đầy đủ cho tất cả mọi người trong nhà trước đã rồi mới nghĩ đến bản thân mình. Việc kết hôn cũng vậy, việc yêu đương cũng vậy, tôi nghĩ sau khi bản thân có được một vị trí, một chỗ đứng trong xã hội rồi thì mới đến lúc nghĩ tới những việc đó...”. Anh ta nói như thể muốn bộc lộ hết tâm can và suy nghĩ của mình cho tôi nghe. Thực ra lúc đó tôi thấy anh ta cũng đáng yêu. “Nói như vậy có nghĩa là bây giờ khi đã ngoài ba mươi tuổi cũng như có công việc ổn định rồi nên anh muốn hẹn hò với tôi, muốn ôm hôn tôi và muốn rủ tôi vào khách sạn cùng anh phải không? Anh nói dối giỏi thật đấy!” Tôi vừa khục khặc cười vừa hỏi ngược lại anh ta như vậy. Anh ta thoáng tỏ ra ngạc nhiên như thể từ trước đến giờ anh chưa bao giờ gặp một cô gái nào như tôi. Nhưng nhìn vào mắt của anh tôi biết chắc chắn trong lòng anh đang rất ấn tượng cũng như đang rất hứng thú với một người con gái có cá tính như tôi. Nói chính xác thì nó giống như là sự hiếu kỳ kiểu như lần đầu tiên anh ta được tiếp xúc với một loài sinh vật lạ khác với mình. Đôi mắt anh ta nhìn tôi giống kiểu một anh chàng quê mùa tóc ngắn cũn đang mặc độc mỗi cái áo ba lỗ (loại áo ba lỗ vừa quê mùa vừa rẻ tiền chứ không phải kiểu áo sơ mi cộc tay) lần đầu tiên được gặp một cô gái Seoul đi giày có buộc nơ đen và xỏ tất trắng. Mà có lẽ đó là sự thật. Nhưng kệ, hay là tôi cứ thử tiến thêm một bước nữa cho thật gần anh ta xem sao.

Mà biết đâu đó sẽ là bước đệm cũng như sẽ trở thành nền tảng cơ bản làm thay đổi hoàn toàn con người tôi thì sao. Việc này cũng có thể ví như việc từ đây tôi sẽ tháo bỏ đôi giày bám đầy đất bẩn mà tôi vừa xỏ lúc đi qua cái sân đầy bùn đất lầy lội, để bước lên một bậc thềm láng mịn rồi bước thêm một bước nữa lên cái sàn nhà khô ráo sạch sẽ, hay có thể ví như việc tôi sẽ đường đường chính chính nắm lấy cái phần trọng yếu nhất rồi sau đó cứ thế mà tiến thẳng tới đích như kiểu người ta bắn cung tên vậy. Thực ra tôi đang liên tưởng cũng như đang hy vọng đến những việc ấy. Nhưng nụ cười e thẹn quá mức của anh ta lúc anh nhìn tôi lại có gì đó như đang nói là anh vừa nói dối. Tôi đã cố thử phỏng đoán xem anh ta đang nói thật hay nói dối nhưng có vẻ như tôi đang mơ hồ tin rằng anh đã nói thật. Lần này sẽ là lần cuối cùng, tôi như đang lăm bắm nói chuyện với chính mình, một lần thôi, hãy thử tin một lần cuối cùng này thôi. Mà thực ra nếu có tính toán thiệt hơn với anh ta thì dù ngay bây giờ anh có ngỏ ý muốn sống thử với tôi hay dù tôi phải xem xét những tổn hại khác sẽ đến với một cô gái “thuần khiết” như tôi thì tôi thấy nó cũng không thành vấn đề. Vì hồi đi du học ở Pháp, tôi cũng đã từng sống thử với vài người đàn ông. Tôi sống thử với mỗi người hơn một tháng. Thế nên dù anh ta có nói thẳng là anh đã vất bỏ cái cô gái kia - cái người có đôi bàn tay thô ráp không hề phù hợp với khuôn mặt xinh xắn ấy, rồi kết hôn với tôi - một người sau khi đi du học về ngành mỹ thuật trở về, đã mở một triển lãm tranh cá nhân với sự trợ giúp của mẹ rồi sau đó tham gia giảng dạy tại trường đại học thuộc quyền quản lý của gia đình - dù có thể đi chằng nữa thì anh ta cũng không có gì đáng bị phê phán cả. Và cả tôi nữa, thực ra tôi thấy việc đó cũng không phải là một việc quá lạ lùng hay phi đạo đức gì. Vì những người xung quanh tôi họ cũng đều sống và kết hôn kiểu như vậy. Nhưng sao càng nghĩ tôi lại càng thấy mình không thể kết hôn với anh ta được. Tôi bỗng nhớ đến chuyện ngày xưa tôi đã từng vừa đứng khóc ở một ngã tư đường nơi xung quanh có bao nhiêu người đang đi qua đi lại vừa hét lên: “Anh đi đi! Đi luôn đi và đừng bao giờ xuất hiện trước mắt tôi nữa”, dù trong thâm tâm tôi rất muốn nói: “Em yêu anh, yêu anh lắm, yêu đến chết đi được” với anh chàng người yêu đầu tiên của tôi, khi tôi biết mình không thể kết hôn được với người ấy.

Tôi lại bắt đầu uống rượu do cảm thấy thất vọng về bản thân mình vì tôi đã không thể làm được gì để gia đình công nhận và tôn trọng. Tất nhiên không phải là tại cô gái ấy. Những kẻ đáng thương, những kẻ phải chịu hy sinh trên thế gian này nhiều vô kể. Có sự bất hạnh nào không có nguyên nhân không nhỉ, có nỗi buồn nào không chứa đựng sự uất ức không nhỉ, ngay cả sự đáng thương cũng xảy ra khi ta làm những việc đúng đắn nhưng cuối cùng lại bị người khác phản bội cơ mà. Thế nên, cô gái ấy dù có bị phản bội, hay dù có bị chết thì đó cũng chỉ là vấn đề của cô ta mà thôi. Nghĩ lại thì cả tôi và cô gái ấy đều tẻ nhạt giống nhau. Cũng như chúng tôi đều có một điểm chung đó là cả hai đều muốn bước lên những bậc thang danh vọng thông qua anh ta.

“Đúng rồi, Yoo Jeong của cô có phải là người dễ dàng muốn chết thế đâu”.

Cô Mônica vừa vuốt tóc tôi vừa nhẹ nhàng nói. “Cô...”

“Ừ?”

“Tại sao bây giờ cô mới đến gặp cháu? Sau khi về nước, đã mấy lần cháu đến tìm cô ở tu viện nhưng chẳng lần nào gặp được cô cả”.

“Ừ, tại cô bận quá mà. Thế nên cô xin lỗi. Với lại cô cứ tưởng Yoo Jeong của cô đã hơn ba mươi tuổi nên đã trở thành một người chín chắn mạnh mẽ...”

Nghe cô nói xin lỗi mà sao trong lòng tôi có một cảm giác gì đó lạ lẫm. Cô chẳng có lý do gì mà phải xin lỗi tôi cả. Đáng ra tôi phải xin lỗi cô mới đúng chứ. Vì đã hơn ba mươi tuổi rồi mà tôi vẫn chẳng ra dáng người lớn mạnh mẽ tí nào. Nhưng chẳng biết từ bao giờ tôi đã đánh mất tất cả những biểu hiện cảm xúc với mấy câu xin lỗi, cảm ơn, thậm chí cả những lời yêu thương êm ái. Rồi những lúc không thể dùng bất kỳ một câu nói nào khác để thay thế những câu ấy, tôi lại càng không thể mở miệng ra mà nói được, mà hình như tôi nhớ là chưa bao giờ tôi dùng những câu ấy thì phải.

“Trông cô già đi nhiều. Tuy cô vốn không có một khuôn mặt xinh đẹp nhưng trước đây trông da mặt cô lúc nào cũng căng mịn... thế mà bây giờ thì... trông cô già thế nào ấy!”

Cô gượng cười.

“Đúng rồi, thời gian cứ trôi đi và con người cứ mỗi ngày một già đi. Chẳng có gì là mãi mãi vĩnh cửu trên thế gian này... Rồi ai cũng sẽ phải chết... Dù thời gian không trôi quá nhanh thì đến một lúc nào đó, tất cả chúng ta, tất cả... sẽ chết...”

Cô Mônica vừa đứng dậy vừa nói. Hai cái từ “sẽ chết” được cô nói nghe giống như là một hơi thở nặng nề. Cô đi về phía tủ lạnh lấy một lon nước ngọt và uống. Cô uống ực một hơi hết sạch cả lon nước như thể cô đang khát lắm. Rồi bỗng nhiên cô lại thở dài và nhìn xa xăm chùng một lúc lâu. Cô nhìn những cành tiêu huyền đang rung rinh trong gió ở bên ngoài cửa sổ. Tôi cũng vô thức nhìn theo cô. Hãy rơi đi và bay đi, hãy bay đi theo những ngọn gió... Tôi mông lung nghĩ.

“Cô à... không phải là cháu muốn chết đâu, chỉ là cháu thấy cuộc đời này tẻ nhạt thậm chí là nhàm chán quá mà thôi. Đúng là mệt mỏi và khó chịu. Nếu cứ sống mãi trên thế gian nhàm chán này thì ngày qua ngày, chỉ là những sự tẻ nhạt chán chường mà thôi. Cháu chán cảnh phải sống từng ngày từng tháng vô nghĩa và như cô nói rồi đến một lúc nào đó sẽ phải chết lắm rồi. Lắm lúc cháu muốn hét lên thật to cũng như muốn quay mặt lại với thế gian tồi tệ này. Đúng vậy, cháu là đồ rác rưởi, là đồ bỏ đi, là kẻ thất bại... Và cháu hoàn toàn bất lực rồi...”

Cô Mônica bất thần quay sang nhìn tôi. Ánh mắt cô không hề biểu hiện một chút cảm xúc nào. Nhưng thực sự không hiểu sao lúc nào tôi cũng sợ ánh mắt thản nhiên ấy. Và có lẽ chính cái cảm giác ấy đã nói lên tất cả sự kính trọng của tôi đối với cô.

“Yoo Jeong à, có phải... cháu yêu cái người họ Kang đang làm việc ở phòng điều tra đúng không?”

Cô dè dặt hỏi. Tôi bật cười. “Cái anh chàng nhà quê ấy á?”

“Chẳng phải là... cháu đã bị tổn thương hay sao?” Tôi im lặng.

“Hay cháu thử nghĩ lại một lần xem?”

“Cháu không thể tha thứ cho anh ta được... Nhưng cô ạ, cháu đã nghĩ kỹ rồi, đây hình như không phải là tình yêu. Vì nếu là tình yêu thì chí ít cháu cũng phải cảm thấy buồn hoặc đau lòng sau khi chia tay anh ta chứ. Đằng này cháu lại chẳng cảm thấy gì cả. Còn nữa, nếu là tình yêu thì sau khi chia tay người ta vẫn mong cho nhau luôn sống vui vẻ và hạnh phúc. Chẳng phải mọi người vẫn luôn nói vậy hay sao? Nhưng cháu thì lại chẳng bao giờ nghĩ đến những điều ấy cả. Hồi gặp anh ta, cháu đã không nhìn vào chính bản thân anh ta mà cháu chỉ để ý đến hoàn cảnh xuất thân của anh ta, nên cháu quá dễ dàng tin anh ta. Thực ra cháu đã sống gần như là tự do và nổi loạn trong suốt mười lăm năm qua, nên cháu ghét việc cháu đã định cố gắng để trở thành một người sống nghiêm túc như các anh trai hay các chị dâu cháu. Nhưng điều mà cháu thấy căm ghét hơn cả đó là cháu đã bị phản bội ngay trong khi đang cố gắng làm những việc mà đến bản thân cháu cũng không hề muốn...”

Cô khẽ gật đầu.

“Ừ, được rồi. Yoo Jeong à, cháu nghe này. Cô vừa đi gặp cậu của cháu về. Cậu cháu có nói việc cháu tự sát tính cả lần này nữa là lần thứ ba rồi. Cậu còn nói là định cho cháu vào bệnh viện một tháng để chữa trị nhưng cô bảo là cô muốn đưa cháu đến một nơi khác. Lúc đầu cậu cháu có vẻ vẫn còn do dự nhưng sau đó bảo là sẽ để cho cháu quyết định. Theo nguyên tắc thì không được làm vậy nhưng do cậu cháu tin cô nên đã đồng ý... Thế nào? Cháu muốn ở bệnh viện khoảng một tháng để điều trị cả tinh thần lẫn sức khỏe hay muốn đi cùng cô đến nơi đó?”

Xem thái độ của cô thì có vẻ như cô không nói đùa. Một nữ tu hơn bảy mươi tuổi đến thăm một đứa cháu gái vừa tự sát đang nằm ở bệnh viện thì không có lý gì lại đi nói đùa kiểu như thế. Tôi nhếch miệng cười. Nhưng

lúc nghe giọng nói đầy dứt khoát của cô về việc tính đến thời điểm này tôi đã tự sát đến ba lần, chẳng hiểu sao tự dưng tôi cũng thấy mình nhạt nhẽo tầm thường thực sự. Tôi bỗng muốn hút một điếu thuốc.

“Người như cháu thì giúp được gì ạ?... Cháu chỉ biết uống rượu, hút thuốc và nói ra những lời lẽ châm chọc... Ngoài việc làm cho bầu không khí xung quanh lúc nào cũng trở nên căng thẳng ra thì cháu có làm được việc gì nên hồn đâu ạ”.

Lúc tôi tự nói về mình như vậy cô đã nhìn tôi chăm chăm như ngụ bảo rằng hóa ra con bé này nó cũng biết bản thân mình không ra gì như vậy đấy.

“Có người muốn gặp cháu. Ý cô là có người muốn nghe cháu hát”.

“Cô! À không nữa tu Mônica, không phải là cô định bảo với cháu là cùng cô đi biểu diễn trên sân khấu vào ban đêm đấy chứ? Chẳng lẽ tu viện đạo này thiếu thốn tài chính đến mức phải nhờ một cô ca sĩ hết thời như cháu đi hát ở quán cà phê vào ban đêm để kiếm thêm tiền? Thật là không thể tưởng tượng nổi!”

Tôi cười ngật nghẻo. Tự tôi cũng biết là mình có hơi quá lời nhưng cái thói quen cũ trong con người tôi nó vậy, vì tôi hay thích diễn kịch kiểu ấy trước mặt người khác, cũng như nhiều khi tôi nói những câu đó một cách quá tự nhiên đến mức đánh lừa được cả đối phương đang ngây ngô không hiểu chuyện gì xảy ra. Nhưng cô vừa tỏ vẻ như không thèm chấp cái thói ăn nói xấc xược ấy của tôi, vừa giả vờ như không nghe thấy gì. Tuy nhiên có một điều... Đó là cô Mônica không hề cười.

“Có người muốn nghe bài Quốc ca cháu từng hát”. Cô chậm rãi nói.

“Gì cơ! Hát Quốc ca?” “Ừ, hát Quốc ca...”

Tôi cười. Có vẻ như có một điều gì đó khá thú vị đang chờ đợi tôi đây.

Nếu đối xử với người khác như quái vật thì sẽ trở thành quái vật.

Tâm lý học tội phạm.

Nhật ký buồn 04

Sau khi đi học về, tôi thấy Eun Soo đang nằm ngủ còn bố tôi thì đang ngồi ăn mì tôm cạnh đó. Toàn thân tôi như nóng bừng lên khi nhìn thấy Eun Soo đang nằm co quắp ngủ ở một góc phòng nơi có nhiều chai rượu vắt chông chơ. Tôi chạy lại đánh thức Eun Soo dậy nhưng thay vì trả lời tôi, em chỉ khẽ rên rì.

“Bố ơi, hình như Eun Soo bị ốm. Người nó nóng như có lửa đốt ấy”. Thay cho câu trả lời, bố rót rượu vào cái bát inox rồi đưa lên miệng uống sau đó nhìn tôi bằng đôi mắt đỏ ngầu. Xem nào, có thể nói là lúc đó ông ấy đang sống được không nhỉ? Nếu đếm tuổi thì hồi đó ông ấy đã ba mươi mấy rồi còn gì... Nhưng tôi biết từ cái khoảnh khắc tôi được sinh ra trên cõi đời này, tôi đã chẳng có bất kỳ một chút tình cảm gì với ông ấy, thậm chí tôi đã coi ông ấy như một ác ma rồi. Nhưng giống như là ở với ác ma trong địa ngục đã lâu nên tôi đã học được nhiều mách khéo.

“Bố ơi con sẽ đi mua rượu cho bố, chẳng phải là bố đã hết rượu rồi đấy thôi. Ở chỗ cửa hàng đằng kia có bán...”

Bố ợ to một tiếng như mấy con thú vừa kêu rồi móc trong túi quần ra một tờ 500 won dính đầy mồ hôi lẫn nước tiểu và ném về phía tôi. Tôi vội chạy đi. Lúc đó tôi chỉ nghĩ một điều duy nhất là tôi phải chạy nhanh đi mua viên thuốc cảm cúm mà ngày xưa đã có lần tôi thấy mẹ tôi uống. Trời đã tạnh mưa và ánh nắng của mùa xuân như đang chan hòa khắp cả thế gian. Cái ánh sáng màu xanh non tơ mà tôi đã nhìn thấy trên đường chạy đến hiệu thuốc lúc ấy, không hiểu sao đến giờ tôi vẫn còn nhớ như in. Cũng như sau đó mỗi khi mùa xuân đến, khi nhìn lên những ngọn núi phủ đầy các loại cây lá màu xanh, lòng tôi lại dâng lên một nỗi buồn khó tả. Tôi nhớ lúc chạy đi mua thuốc, tôi còn nhìn thấy những người cùng làng đang làm mạ ở cánh đồng phía xa xa. Tôi đã mua thuốc cảm cúm cho Eun Soo bằng số tiền đó rồi trở về nhà.

Bố đã trừng mắt lên khi nhìn thấy những viên thuốc cảm cúm trên tay tôi. Bố đã cướp những viên thuốc ấy rồi bắt đầu đánh tôi. Bố ném mạnh cái bát inox đi rồi túm lấy tay tôi và ném tôi xuống sàn nhà. Nếu không phải vì Eun Soo thì chắc có lẽ tôi đã chạy trốn từ lâu rồi. Dù không biết sẽ phải đi đâu, ở đâu nhưng chắc chắn một điều là tôi sẽ chạy trốn khỏi nơi này. Sau mỗi năm đám của bố, tôi lại thấy xây xẩm mặt mày cứ như là có pháo hoa đang bay trước mắt tôi vậy. Rồi sau đó tôi đã bị ngất đi nên chẳng còn biết gì nữa. Lúc tỉnh dậy tôi thấy bác hàng xóm đang cho tôi và Eun Soo ăn canh đậu tương. Bác còn cho Eun Soo uống một liều thuốc tán do một bà lão ở làng bên làm. Tôi nghe tiếng của mấy bác hàng xóm đang xì xào bàn tán gì đó ngoài sân, còn bố tôi hình như vẫn đang say rượu chẳng biết gì hết.

Eun Soo đang nằm đắp chăn ngủ ở phòng trong nơi đã được bác hàng xóm dọn dẹp sạch sẽ. Có tiếng rên rỉ nhỏ như tiếng gọi mẹ phát ra từ miệng Eun Soo. Tôi chẳng muốn nghe chút nào. Vì thật ra tôi cũng đang muốn gọi mẹ. Tôi muốn hỏi mẹ tại sao mẹ lại bỏ anh em tôi lại mà ra đi? Rồi mấy đêm nữa lại trôi qua. Khoảng đến ngày thứ tư, lúc tan học về tôi chạy vào xem Eun Soo thế nào thì thấy em đã hạ sốt hẳn. Mấy sợi tóc màu đen bết đầy mồ hôi bám chặt vào trán Eun Soo. Một lúc sau Eun Soo từ từ mở mắt ra và nói:

“Anh ơi, sao nhà mình nhiều khói thế, khói ở đâu ra mà nhiều thế hả anh?”

Rồi sau đó, có một lớp màng màu trắng cứ bám lấy quanh mắt của Eun Soo làm cho đôi mắt ấy mờ dần đi, rồi đến một ngày không còn nhìn thấy gì nữa. Eun Soo đã bị mù.

4.

Tôi đã nhìn thấy cô Monica từ xa. Trông có vẻ như cô đang giận tôi thì phải. Tôi đã đến trễ hẹn với cô gần ba mươi phút. Vừa dừng xe ở gần cửa ga tàu điện ngầm Government complex Gwacheon, tôi đã thấy cô vội vã

chạy lại, trên tay cô đang ôm một gói đồ gì đó rất to. Không biết có phải là do trời đang quá lạnh hay không mà tôi cảm giác có một luồng hơi lạnh giống như người ta vừa mở cửa tủ lạnh, đang tỏa ra từ cái khăn choàng đầu màu đen của cô. Môi của cô trông cũng hơi tái tái nữa.

“Tại quần áo... tại cháu không biết là nên mặc bộ nào. Nếu biết trước hôm nay phải đi đến trại giam thì có lẽ cháu đã mua sẵn một bộ quần áo nữ tu rồi. Tại cháu cứ phân vân không biết là nên mặc cái gì nên mới đến muộn thế đấy. Giá cô có điện thoại di động thì tốt biết mấy... Đến cả mấy ông sư với mấy ông cha đạo này đều có xe ô tô riêng... Chẳng phải có một xe ô tô riêng thì rất tiện lợi đó sao!”

Tôi nói vậy để biện minh cho việc mình đến trễ. Nhưng cô chẳng nói một câu nào. “Mà cháu đã bảo là để cháu đến tận tu viện đón cô rồi, thế mà cô cứ ương ngạnh không đồng ý”.

Tôi thường đùn đẩy trách nhiệm cho người khác như thế mỗi khi tôi thấy mình đã làm sai một việc gì.

“Những người ở đó đã phải đợi cô suốt một tuần rồi đấy. Trong vòng một tuần họ không được gặp mặt bất cứ một người nào. Vì cháu mà họ đã mất đi ba mươi phút vô cùng quý giá trong cuộc đời đấy cháu có biết không. Với cháu thì...!”

Cô đang nói thì tự dừng nghẹn lại, có lẽ do cô đang giận quá. Cô nuốt nước bọt rồi từ từ nói tiếp.

“... Với cháu thì ba mươi phút đó chẳng có giá trị gì thậm chí có thể vất bỏ vào thùng rác cũng được, nhưng với họ thì khác, ba mươi phút đấy cũng có thể là ba mươi phút cuối cùng họ còn được sống trên cõi đời này. Ngày hôm nay trôi đi thì không biết lại có ngày nào như ngày hôm nay nữa cho họ hay không. Ngày hôm nay trong số họ có cả những người chỉ được sống hết ngày hôm nay thôi đấy, cháu có biết không?”

Giọng cô nghẹn ngào chùng xuống nhưng nghe vô cùng dứt khoát. Cái câu: “Ba mươi phút đó với cháu chẳng có giá trị gì thậm chí có thể vất bỏ

vào thùng rác cũng được” nghe như đang bị ghen lại ở nơi cổ họng. Mà dù là trước kia chính tôi đã nói tôi sống bừa bãi, phung phí thời gian vô ích, nhưng việc cô vịn vào chuyện này rồi nói tôi như thế thì đương nhiên tôi cũng chẳng cảm thấy vui về gì. Thôi, do tôi trễ hẹn với cô nên tốt nhất là tôi chịu nhận vậy. Dù sao hôm nay cũng là ngày đầu tiên tôi đi theo cô ra ngoài. Nhưng chắc hôm nay cũng chẳng phải là một ngày vui về gì với tôi. Cái câu “vứt bỏ vào thùng rác” chính là câu mà tôi đã từng nói, nhưng việc cô dùng câu ấy để nói lại với tôi với một thái độ nghiêm trọng như thế này thì có lẽ đây là lần đầu tiên. Hay do cô già rồi nên cô trở nên khó tính nhỉ. Tôi nghĩ thầm.

Thông tin cô hay đến thăm phạm nhân ở trại giam sau khi cô trở thành nữ tu, tôi cũng đã đọc được trên báo từ trước khi tôi đi Pháp. Đó là ngày anh Hai tôi hiện đang làm công tố viên, nhận được điện thoại của mẹ bảo là bị đau đầu vào sáng sớm, nên anh phải về nhà ngay xem bệnh cho mẹ. “Cô Mônica lên báo này...” - Anh Hai vừa nói vừa mở tờ báo đang cầm trên tay ra cho tôi xem. Đó là một tờ báo tiến bộ chuyên đăng các mục người tốt việc tốt, nếu không phải anh Hai - người hay đọc mấy chuyên mục ấy, chắc chẳng ai trong gia đình tôi biết được việc cô đã lên báo cũng như trở thành người nổi tiếng. Cứ mỗi sáng, vừa ngủ dậy là mẹ lại “chào buổi sáng” bằng cách gọi ầm ĩ cũng như mắng nhiếc chị giúp việc đến um cả nhà lên. Sáng hôm đó cũng vậy, sau khi mắng nhiếc không tiếc lời chị giúp việc xong, mẹ tiến đến bàn ăn và ngồi xuống. “Hình như là cô Mônica đi gặp những người tử tù” - Anh Hai vừa nói dứt lời thì mẹ bảo: “Vĩ đại thật, trở thành nữ tu thì chí ít cũng phải hy sinh như thế chứ. Vĩ đại quá! Mà con đã đặt lịch hẹn cho mẹ ở khoa thần kinh chưa? Chắc mẹ phải đến đó kiểm tra thôi. Không hiểu trong đầu mẹ có cái gì mà đau quá đi mất, đau phát điên lên được, đêm qua mẹ có chớp mắt được tí nào đâu. Cái loại thuốc lần trước con đưa cho mẹ uống ấy hình như chẳng có tác dụng gì. Mà cứ uống mấy viên ấy vào là y rằng sáng hôm sau mẹ không thể trang điểm được. Không thể uống thêm mấy loại thuốc không tốt cho sức khỏe như thế được nữa, không ngủ được nên mẹ thấy mình già đi nhanh quá, da dẻ cũng sạm đi...”. Anh Hai vốn ít

nói nên khi nghe mẹ nói xong anh cũng chẳng phản ứng hay nói thêm bất cứ một câu nào. Còn tôi cứ mặc kệ mẹ tôi thích nói gì thì nói, tôi ngồi im ăn ngon lành món bánh mì bí ngô kẹp rau và thịt nướng lẫn xúc xích. Chợt tôi và anh Hai tình cờ cùng nhìn nhau. “Mẹ đừng lo lắng quá như thế mẹ ạ, chẳng phải mẹ đã đi kiểm tra mấy lần rồi mà không có dấu hiệu bất thường nào đấy sao”. Thấy anh Hai không hề cảm thấy mệt mỏi với cái kiểu hơi tí là lo lắng thái quá của mẹ mà ngược lại anh còn nói với mẹ bằng một giọng điệu nhẹ nhàng tràn đầy yêu thương nên tôi cũng góp lời: “Anh ấy nói đúng đấy. Y học hiện đại làm sao đọc được những hệ thống cấu tạo thần kinh tinh tế và phức tạp trong đầu mẹ cơ chứ? Thế nên chẳng còn cách nào khác đâu mẹ ơi, mẹ cố chịu mà sống đi...”. Và tôi còn nhớ bữa sáng hôm đó đã kết thúc bằng những câu la hét om sòm của mẹ. Buổi sáng của gia đình chúng tôi thường bắt đầu như vậy. Khi mẹ nói tôi nên bỏ cách ăn nói lếu láo ấy đi cũng như đừng có đi hát hò làm gì nữa cho xấu mặt gia đình, và: “Tốt nhất là mày nên ra nước ngoài đi du học một thời gian đi”. Tôi đã vui vẻ làm ngay theo ý ấy của mẹ. Vì lúc đó, tôi đã đi hát được hơn một năm cũng cảm thấy vô cùng chán ngán cuộc sống ấy, với lại nếu tôi đi khỏi ngôi nhà này một thời gian biết đâu tôi sẽ tìm được những buổi sáng thực sự bình yên. Và quan trọng hơn là tôi sẽ không phải chịu đựng thêm tính khí thất thường hay những câu nói khó nghe của mẹ.

“Cháu xin lỗi. Cháu sai rồi... Cháu xin lỗi mà...”

So với việc cố biện minh cho lỗi lầm của mình thì việc nói ra những câu ấy làm tôi thấy thoải mái và hạnh phúc hơn. Không biết sao tự dưng tôi lại có suy nghĩ như vậy, hay là do tôi sợ cô sẽ khóc chẳng. “Nhưng có thật là cô định dẫn cháu đi gặp những người sắp bị tử hình đó không đấy... không phải chứ ạ? Không phải là cô bảo cháu đến đó rồi hát cho họ nghe bài Quốc ca đấy chứ?”

“Đúng là hôm nay chúng ta sẽ đi gặp những người đó đấy. Nếu cháu hát được bài Quốc ca thì hát cho họ nghe chứ, có lý do gì mà không làm được?”

Cái giọng hát cháu định vất bỏ vào thùng rác ấy, nếu được dùng đúng chỗ thì cũng tốt chứ sao. Đi đến ngã ba phía đằng kia thì rẽ trái”.

Cô Mônica đã nói vậy. Cô lại nói đến cái từ “thùng rác”. Không hiểu hôm gặp tôi ở bệnh viện cô đã ấn tượng với cái từ đó thế nào mà bây giờ cô cứ thích lấy ra để nói tôi như thế. Tôi thấy bực mình với cái kiểu nói chuyện ấy của cô. Tôi rẽ trái ở ngã ba như cô nói, và thấy một tấm biển có đề dòng chữ “Trại giam Seoul”. Nhưng so với việc phải trả lời những câu hỏi quái gở như: “Nói tóm lại thì việc làm cô tức giận là việc gì vậy?”, hay là: “Tại sao lúc đó cô lại nổi nóng? Hồi còn nhỏ cô có những suy nghĩ như vậy không?”. So với việc phải nằm ở khoa thần kinh bệnh viện nơi cậu tôi dẫn tôi đến, hoặc đến đây hát Quốc ca, nơi nào tốt hơn? Tôi cũng không biết nữa. Thôi đừng suy nghĩ cho phức tạp thêm vấn đề nữa, tôi tự bảo mình. Vì trại giam dù có thế nào thì chắc chắn nó cũng không vô vị nhạt nhẽo như ở bệnh viện.

Sau khi gửi lại chứng minh thư ở cổng bảo vệ, tôi và cô bước vào bên trong trại giam thông qua một cửa sắt. Từng cánh cửa sắt đóng sầm ngay lại sau khi chúng tôi vừa bước qua. Tiếng các vật dụng làm bằng sắt ở hành lang đập vào nhau nghe thật đáng sợ, thậm chí nó mang đến cho ta những cảm giác lạnh lẽo và rùng rợn. Tự dưng tôi cảm thấy có một cái gì đó rất lạ. Đến mãi sau này tôi mới biết, đó là do nhiệt độ ở nơi đây lúc nào cũng thấp hơn so với bên ngoài khoảng hai đến ba độ. Tất nhiên bây giờ đang là mùa đông nên khi vào đây tôi có cảm giác lạnh hơn so với bình thường một chút, nhưng nghe bảo là kể cả vào mùa hè thì nhiệt độ ở đây cũng luôn thấp như vậy. Và họ còn nói rằng nơi này lúc nào cũng lạnh vì vốn dĩ nó luôn chứa đựng sự u ám tăm tối. Chúng tôi lại đi qua một cánh cửa nữa và lúc nào cũng vậy, cánh cửa ấy đóng sầm ngay lại sau khi chúng tôi vừa bước qua. Tôi cảm giác rằng chẳng hề có một chút dấu vết của con người hay của sự sống ở dãy hành lang dài hun hút này. Ở tít tận góc đằng kia có mấy người mặc quần áo tù nhân màu xanh đang kéo một cái xe đẩy. Rồi ở gần đó có một cây thông nhỏ được đặt dưới một cây thánh giá làm bằng thạch cao màu trắng. Trên cành cây ấy có treo mấy cái bóng đèn Noel cũ kỹ phát

ra một thứ ánh sáng quê kệch mà tôi thấy nó khá là phù hợp với ánh sáng yếu ớt của mùa đông ở đây. Hóa ra Noel sắp đến rồi! Có vẻ như đây là lần đầu tiên tôi có cái cảm giác ấy. Tôi bỗng nhớ lại quãng thời gian bốn tuần trước khi Noel diễn ra hồi tôi còn ở Paris. Tôi nhớ đến những ánh đèn Noel sáng lấp lánh được trang trí rực rỡ đầy khắp các ngõ phố trên đường Siangchelyje, nhớ những con đường có những đứa trẻ đang bán những bông hoa tươi rói, hay thường thức những món ăn kiểu phoakra thơm ngon đầy mê hoặc rồi uống rượu vang đỏ loại thượng hạng tan chảy ngay đầu lưỡi, tôi nhớ đến cả những quán rượu ồn ào với đủ các loại mùi nồng nặc.

Chúng tôi đi qua mấy ngã rẽ nữa rồi sau đó được dẫn đến một căn phòng nhỏ. Căn phòng chỉ rộng chừng hơn sáu mét vuông có treo một cây thánh giá và bức tranh *Sự trở về của đứa con tội lỗi* của họa sĩ Rembrandt, ngoài ra còn có thêm một cái bàn nhỏ và khoảng năm đến sáu cái ghế. Cô Mônica đặt gói đồ đang cầm xuống và cắm phích nấu nước pha cà phê. Một lúc sau có tiếng gõ cửa. Và sau khi cánh cửa sắt lớn được mở ra rồi tiếp đó là một cánh cửa nhỏ bằng thủy tinh nữa cũng được mở thì tôi thấy có một người mặc quần áo tù nhân màu xanh xuất hiện.

“Vào đây nhanh lên, vào đây... Yoon Soo phải không?”

Khi người tù ấy vừa bước vào theo sự hướng dẫn của người quản giáo thì tôi thấy cô Mônica cũng tiến lại gần và ôm chặt lấy người tù đó.

Tử tù... anh ta là tử tù. Trên áo anh ta ở phía góc trái có gắn một cái thẻ ghi tên màu đỏ. À! không. Không phải thẻ tên. Vì không thấy có ghi tên mà chỉ thấy có ghi một dòng chữ màu đen “Seoul 3987”. Anh ta có vẻ hơi lúng túng trước thái độ quá thân thiện của cô Mônica. Anh ta cao khoảng 1m75, mặt mũi trắng trẻo, mái tóc đen xoắn tít và đằng sau cái gọng kính làm bằng sừng kia là một đôi mắt to đen sắc sảo. Nhưng hình như chính mái tóc đen mềm mượt ở trên một vầng trán trắng và rộng hơn so với người bình thường ấy, lại làm giảm đi phần nào cái sự sắc sảo tinh quái của anh ta. Và trên khuôn mặt ấy cứ như có một bóng tối vô hình nào đó đang phủ xuống, nó làm cho tôi liên tưởng đến khuôn mặt của mấy vị giảng viên trẻ tuổi mà

tôi đã từng gặp ở trong trường đại học. Nhất là nó lại giống y chang khuôn mặt của họ khi họ ngồi nghe những lời phát biểu khó hiểu của ngài hiệu trưởng trong cuộc họp hội nghị giáo viên mà bất kỳ ai nghe cũng phải buồn cười: “Trường của chúng ta như thế này mà được à, chết tiệt!” hay như: “Mục tiêu năm nay của trường ta là tạo nên một ngôi trường đại học coi việc học tập làm đầu, chúng ta phải lôi kéo nhân tài. Trường của chúng ta đã được lập ra bởi những mục tiêu to lớn ấy...”. Rồi tự dưng tôi lại nghĩ hay cái thẻ ghi tên màu đỏ gắn trên ngực áo anh ta kia, lại mang một ý nghĩa liên quan đến tội gián điệp quốc gia. Chắc có lẽ do tôi ấn tượng với cái vẻ ngoài trí thức của anh ta, nên tôi mới tưởng tượng ra những điều kì quặc như thế. Nhưng đúng là khuôn mặt anh ta đã làm cho tôi liên tưởng đến Che Guevara - khuôn mặt hay được in trên áo phông mà những người trẻ tuổi vẫn thường mặc khi đi ra đường, và tôi có cảm giác anh ta là Che Guevara của Hàn Quốc. Nói thế nào nhỉ. Cứ như là anh ta đang tồn tại ngoài ranh giới của cái chết, anh ta tồn tại như một kẻ sống theo bản năng mà từ nhỏ đã thề thốt rằng sẽ chết một cách âm thầm trên mảnh đất quê hương hoang tàn. Những điều mà tôi đang tưởng tượng có vẻ như rất phù hợp với anh ta. Nói một cách chính xác hơn thì dù sao khuôn mặt anh ta trông cũng không giống với hình ảnh của một tên tử tù mà tôi vẫn thường tưởng tượng. Phải nói thêm rằng tôi là một người thích khám phá những cái mới lạ - những cái có thể làm thức tỉnh con người tôi hoặc lôi kéo tôi ra khỏi những sự nhạt nhẽo tầm thường. Thế nên tôi bắt đầu có đôi chút tò mò về con người anh ta.

“Ngồi đây, ngồi xuống đây. Ta chính là Sơ Mônica - người đã mấy lần gửi thư đến đây cho con đấy”. Anh ta lúng túng ngồi xuống ghế. Đến lúc này tôi mới để ý thấy chiếc còng số tám trên cổ tay anh ta lúc anh ta đặt hai tay lên bàn. Cái còng tay được nối liền với một cái dây da giống như dây thắt lưng và được buộc chặt ở phần eo. Tên của anh ta, thậm chí là sau này tôi mới biết, nhưng có cái gì đó làm tim tôi tự dưng đập thành thịch. “Ông quản giáo Lee, tôi có mua một ít bánh đến đây. Chúng ta cùng ăn bánh đi...”

mà ông có thể giúp mở còng tay cho Yoon Soo chỉ một lúc thôi được không?”

Cô Mônica ngấp ngừng hỏi. Người trông giữ tù nhân mà cô gọi là ông quản giáo Lee lúc đó chỉ cười như muốn nói rằng đó là việc không thể. Khuôn mặt của tù nhân lúc này thể hiện thái độ như muốn nói: “Tôi là một người sống đứng đắn”. Cô Mônica không hỏi gì thêm nữa mà mở cái túi vừa đem đến và lấy ra mấy cái bánh ngọt. Bánh kem, bánh phết bơ, bánh đậu đen... Cô lấy nước nóng từ cái ấm vừa đun ban nãy ra pha cà phê rồi đặt một cốc cà phê xuống trước mặt anh ta. Cô còn đặt vào đôi tay vẫn đang bị còng chặt của anh một cái bánh. Anh không nói gì mà chỉ nhìn chăm chăm vào cái bánh một lúc lâu như thể đang suy nghĩ xem không biết liệu cái bánh này có ăn được không, hay như thế là đã lâu lắm rồi anh mới được nhìn thấy đồ ăn mà anh đang thực sự ao ước. Và như vừa trải qua một quyết định thật khó khăn, anh từ từ đưa cái bánh lên miệng. Nhưng do hai tay đang bị còng chặt nên khi làm động tác đưa cái bánh lên miệng, anh đã phải co cả eo và gáy lên cùng một lúc. Tôi trông anh lúc ấy chẳng khác gì một con ốc sên. Anh cắn một miếng bánh và nhai một cách từ từ. Đôi mắt vô hồn của anh nhìn chăm chăm xuống mặt bàn như thể bị dính chặt vào đó.

“Ừ, con cứ ăn tự nhiên đi... mà chắc khó nuốt lắm phải không, cà phê đây con uống đi... Nếu con muốn ăn thêm gì thì cứ bảo với ta. Con cứ xem ta như mẹ của con cũng được. Tại ta cũng chẳng có con cái gì mà. Ta đã đi đi lại lại chỗ này gần ba mươi năm nay rồi. Thế nên con cứ coi ta như là một thành viên ở đây cũng được”.

Vừa nhai miếng bánh anh ta vừa cố gượng nở một nụ cười như muốn tỏ vẻ thông cảm với cô khi nghe cô nói là cô không có con cái. Cái khoảnh khắc anh hơi nhếch miệng cố cho ra một nụ cười đó, có lẽ chỉ mỗi mình tôi biết. Nhưng nếu để ý kỹ thì bất cứ ai cũng có thể nhận thấy ẩn sâu trong ánh mắt anh lúc ấy có cả sự nhạo báng. Rõ ràng anh đã dùng nụ cười ấy để che giấu đi một điều gì đó, giống như kiểu tôi thường cố bật cười thật lớn khi muốn xua tan đi những căng thẳng hay mâu thuẫn trong lòng. Tất nhiên, đó

hoàn toàn chỉ là cảm nhận của riêng tôi mà thôi, nhưng có một điều, là không hiểu sao ngay từ lúc vừa bước chân vào đây tôi đã thấy ở anh có một cái gì đó hơi na ná với mình. Trực giác của tôi hầu như chưa từng phán đoán sai một lần nào nhưng sao... sao cái sự na ná ấy nó không phải xuất phát từ một người bình thường khác mà lại là từ một tên tử tù cơ chứ. Nói thực thì tự tôi cũng thấy lạ và thấy khó hiểu với bản thân mình khi nghĩ anh có cái gì đó giống giống với tôi. Đêm qua tôi đi ngủ rất muộn và rồi sáng nay lại phải dậy sớm để lái xe đưa cô đi thẳng tới đây nên lúc này tôi cũng cảm thấy bụng hơi đói, tôi muốn ăn một cái gì đó dù chỉ là một mẫu bánh thôi cũng được, thế nhưng khi nhìn thấy anh đang phải chụm hai tay lại giống như một con sóc rồi phải co toàn thân lên trông rất khổ sở thế kia mới ăn được một miếng bánh, miệng tôi chẳng còn cảm giác muốn ăn gì cả. Lúc đó trong đầu tôi chỉ nghĩ đến duy nhất một điều, đó là: Con người kia, không biết anh ta đã làm gì mà phải vào đây nhỉ? Cô Mônica cầm lấy mấy cái bánh đưa cho ông quản giáo Lee và tôi mỗi người một cái và bảo ăn đi, còn cô thì chỉ ngồi uống mỗi cà phê.

“Thế... con sống ở đây thế nào rồi? Đã quen được chút nào chưa?”

Anh ta ngừng nhai miếng bánh đang ăn dở trong miệng lúc nghe cô hỏi. Một sự yên lặng vô hình như bao trùm lấy căn phòng có vài tia nắng yếu ớt của mùa đông chiếu vào, sự yên lặng - hay đó là sự căng thẳng của cả bốn con người đang ngồi lặng lẽ ở trong này cũng nên. Anh ta chậm chậm nhai nốt miếng bánh trong miệng rồi ngập ngừng trả lời:

“Con đã nhận được thư của Sơ rồi. Thực ra là hôm nay con cũng không định ra đây đâu... nhưng vì con nghĩ là nên đến đây để nói với Sơ một điều. Với lại ông quản giáo Lee cũng bảo với con là trong ba mươi năm nay dù trời mưa to hay có bão tuyết, lúc nào Sơ cũng đều đặn đi tàu điện ngầm rồi lại đi xe bus đến đây. Nếu không phải là vì câu nói ấy thì con đã không ra đây. Vì điều đó... nên... con đã ra đây!”

Anh ta ngẩng đầu lên. Khuôn mặt anh lúc này trông bình thản đến lạ thường. Nhưng sao cái sự bình thản ấy nhìn chẳng hề tự nhiên chút nào, nó

cứng nhắc giống như kiểu anh đang cố đeo lên đó một cái mặt nạ vậy.

“Được rồi...”

“Xin Sơ đừng đến đây nữa. Và con cũng sẽ không nhận thư của Sơ nữa đâu. Con là kẻ không có tư cách nhận những điều tốt đẹp ấy. Hãy kệ con, cứ để cho con... chết đi...” “Chết đi” - anh ta vừa nghiêng răng vừa nói. Lúc anh nói câu ấy tôi quan sát thấy xung quanh cảm anh vừa run run vừa co rúm lại như thể anh đang cố gắng dùng hết sức bình sinh của mình để siết chặt hai hàm răng lại. Đó là một phản ứng ngoài dự tính của tôi. Ánh mắt anh lúc đó nhìn sắc lạnh lạ thường. Và qua ánh mắt đó tôi hình dung đến một sức mạnh tràn trề đang ẩn chứa bên trong cơ thể của anh. Tự đứng trong một tích tắc tôi cảm thấy vô cùng bất an, không biết con người đang ngồi đối diện tôi kia có đột nhiên túm lấy cổ tôi rồi bắt tôi làm con tin cho anh. Tôi nhớ đến việc tên của anh ta đã bị đăng hàng loạt trên các mặt báo. Anh ta là một kẻ giết người và đang trên đường trốn chạy thì rẽ ngang vào một ngôi nhà ven đường rồi bắt hai mẹ con của nhà ấy làm con tin, cũng như làm náo động tất cả xung quanh... Trong đầu tôi đang mờ mờ ảo ảo phác họa ra một khung cảnh hỗn loạn tương tự như thế. Tôi vội liếc mắt sang nhìn cô và ông quản giáo. Rồi sau khi nhìn thấy chiếc còng số 8 chắc chắn vẫn đang còng chặt trên đôi tay anh ta, tôi mới cảm thấy an tâm đôi chút.

“Con à, Yoon Soo à... Ta cũng đã hơn bảy mươi tuổi rồi nên cho ta gọi con như thế được không?”

Cô Mônica chẳng hề tỏ ra lo lắng hay bất an, mà ngược lại cô bắt đầu hỏi chuyện anh ta bằng một thái độ ân cần.

“Trên đời này làm gì có người nào không có tội hả con? Cũng như làm gì có ai dám khẳng định là mình đủ tư cách để điều tra xem người khác đã từng làm gì sai trái hay chưa chứ? Sơ cũng chỉ muốn đến đây để được ở bên con một chút thôi. Thỉnh thoảng gặp nhau, cùng nhau ăn bánh, cùng nhau nói chuyện giống như hôm nay... Thế thôi... Sơ cũng chỉ muốn có vậy thôi, vậy nên...”

“Con...”

Anh ta ngập ngừng ngắt lời cô đang nói. Giọng anh nghẹn ngào chùng xuống giống như thể anh đã khổ tâm suy nghĩ từ lâu lắm và đến tận bây giờ mới dám mở miệng để nói.

“Con chẳng có ý chí và cũng chẳng có hi vọng sống đâu. Nên nếu Sỡ còn sức thì Sỡ hãy đi giúp đỡ những người bất hạnh khác. Con đã giết người. Vì thế con chết như thế này là đáng lắm rồi... Con đến đây cốt chỉ để nói với Sỡ câu ấy!”

Anh ta đột ngột đứng lên như thể anh đã nói xong tất cả những điều cần nói. Lúc anh vừa đứng lên ông quản giáo cũng ngay lập tức đứng bật dậy theo mà chẳng hề tỏ ra ngạc nhiên hay ngỡ ngàng một chút nào. Khi ăn bánh anh phải cuộn tròn người lại giống như một con vật đáng thương được người ta cho ăn bằng cách ném thức ăn xuống đất, nhưng sau cái câu nói và hành động vừa rồi thì rõ ràng tôi cảm nhận được từ anh một điều gì đó rất mãnh liệt - nó giống như là sự uất ức cực độ được phát ra từ một-con-người. Hóa ra những kẻ tử tù cũng có cái gọi là lòng tự trọng - một suy nghĩ hơi ngốc nghếch chợt thoáng qua trong đầu tôi.

“Chờ một chút, Yoon Soo à... chờ Sỡ một chút!”

Cô vội vàng gọi anh ta lại. Còn anh, cứ mặc kệ và vẫn đứng quay lưng lại với cô. Cô hơi rơm rớm nước mắt khi nhìn anh. Có vẻ như anh cũng đã nhìn thấy điều đó nên mặt anh tự dưng méo xệch lại. Và tôi nhận thấy rõ ràng trên khuôn mặt đang méo xệch ấy không phải chỉ có sự chau mày hay sự nhăn nhó đơn thuần, mà ở đó có một sự sụp đổ thì đúng hơn. Nói chính xác thì nó giống như cái mặt nạ mà anh ta đã cố tình tạo ra từ này đến giờ đã bị ai đó xé toạc. Thế nhưng, một cách nhanh chóng cái biểu hiện đó như bị tan biến tức thì và thay vào đó lại là một cái ánh mắt giễu cợt. Cô luống cuống lôi ra một thứ gì đó từ trong cái bọc to mà cô đã cất công chuẩn bị và mang đến đây từ sớm.

“Sắp đến Giáng sinh rồi... nên ta đem quà đến đây cho con. Dạo này ở đây lạnh lắm phải không? Ta đã mua quần áo mặc lót trong cho con đấy. Phải khó khăn lắm con mới chịu ra đây, chẳng lẽ ta lại để con đi không như thế. Dù chỉ là mấy phút nữa thôi, con không thể ngồi đây với ta được một lát nữa sao? Ta cũng già rồi, ta bảo thực đấy, vì chân ta cũng đang đau buốt lắm đây này...”

Anh ta nhìn chăm chăm vào cái bọc mà cô vừa mở ra. Các cơ trên cằm anh đang giật giật giống như bị ai đó dùng kim châm vào. Anh nhíu hai hàng lông mày lại như tỏ vẻ đang vô cùng bức mình. “Quà Giáng sinh à, tại sao lại đem cái thứ vớ vẩn vô nghĩa ấy đến đây làm gì!?”. Nhìn vẻ mặt anh, tôi dám khẳng định trăm phần trăm rằng trong lòng anh đang muốn nói với cô câu ấy, nhưng chắc tại anh nghĩ người kia là một phụ nữ mà cũng đã già cả rồi, nên anh cố làm ra vẻ thông cảm và ngồi chơi thêm một lát nữa.

“Việc Sơ tặng quà Giáng sinh cho con ấy, con đừng cảm thấy ngại hay khó xử gì. Mà cũng không phải là Sơ định tới đây để bảo con đi nhà thờ, hay nói chuyện liên quan đến tôn giáo với con đâu. Con tin hay không tin vào tôn giáo thì có gì khác nhau nào? Điều quan trọng nhất là con người ta dù chỉ còn được sống trên thế gian này thêm một ngày nữa thôi thì cũng phải cố sống sao cho ra người. Đó mới chính là điều quan trọng đúng không. Ta nói thế này không biết có phải không nữa nhưng... khi con tự cảm ghét chính bản thân mình thì Chúa sẽ đến bên con. Chúa sẽ bảo con hãy yêu thương chính bản thân mình, sẽ cho con biết con là người được quý trọng như thế nào, và nếu sau này con cảm nhận được sự ấm áp hay tình yêu đến từ một ai đó, thì con hãy nghĩ đó chính là thiên thần mà Chúa đã gửi đến cho con. Hôm nay là lần đầu tiên ta đến đây gặp con nhưng ta biết con là người có một tấm lòng vô cùng ấm áp. Thế nên dù con có mắc tội gì đi chăng nữa thì ta nghĩ đó cũng không phải là bản chất con người của con!”.

Cô vừa nói dứt câu thì tự nhiên anh ta mỉm cười. Một nụ cười chua chát. Với một kẻ giết người như anh và không chừng ngày mai sẽ bị đem ra pháp

trường xử tử, vậy mà bây giờ lại có người bảo anh là một người được quý trọng, một người vô cùng ấm áp, có vẻ như anh đang cười mỉa mai câu nói vô cùng vô lý ấy của cô. Nhưng trong nụ cười mỉa mai ấy hình như tôi thấy có chứa đựng cả những bất an, những đau đớn. Rất lạ là tôi hiểu được cái cảm giác ấy của anh. Tôi nhớ lại những lần sau khi cãi vã âm ỉ với mọi người trong gia đình, rồi khi nhận điện thoại từ cô, ví thử lúc đó cô cũng nói với tôi những câu tương tự bằng cái giọng mỉa mai như vừa nói với anh ta thì chắc tôi sẽ nổi điên lên mất. Cái cảm giác ấy - nói khác đi thì nó giống như là phản ứng từ chối tiếp nhận một dòng máu lạ khi bị người ta truyền trực tiếp vào mạch máu mình. Mà thực ra điều này dù đúng dù sai thì cũng chẳng có gì quan trọng, vì tôi nghĩ kẻ ác thì chỉ nên làm việc ác, kẻ thích nổi loạn thì chỉ nên làm những việc theo hướng nổi loạn, chứ tự dưng kẻ ác mà đi làm việc thiện hay kẻ nổi loạn mà tự dưng sống nghiêm túc thì tôi thấy nó khó hiểu thế nào ấy.

“Sơ đừng như thế với con. Nếu Sơ làm thế thì con sẽ không thể bình thân mà chết được. Vâng, con đến gặp Sơ rồi đi nhà thờ làm lễ và sau đó là sẽ ngoan ngoãn nghe theo lời của tất cả những người quản giáo ở đây. Con sẽ hát Thánh ca cũng như sẽ quỳ gối xuống và cầu nguyện, vâng, con sẽ biến thành một thiên sứ. Nhưng dù con có làm đủ tất cả những điều đó đi chẳng nữa thì Sơ có dám chắc là Sơ sẽ cứu con ra khỏi tội chết được không?”

Một câu nói khiến ai có mặt ở đó lúc ấy cũng phải ngỡ ngàng. Anh ta giống như một con thú vừa cố nhe hàm răng trắng muốt ra hăm dọa lại như vừa cố nhổ toẹt vào mặt đối phương một câu cuối cùng trước khi bỏ đi. Và khuôn mặt của cô Mônica trong khoảnh khắc ấy đột nhiên tái lại.

“Vì thế nên con xin Sơ, đừng đến đây tìm con nữa”.

“Được rồi, con nói đúng... Sơ cũng rất muốn cứu con ra khỏi tội chết nhưng chỉ tại là Sơ không có đủ sức tới mức ấy mà thôi. Nhưng dù Sơ không cứu được con thì cũng không có nghĩa là ta không cần gặp nhau nữa đúng không? Sơ nói thế này không biết có phải không nhưng sự thật là tất cả chúng ta đều là những kẻ sẽ bị tử hình. Những người mà không biết là

bao giờ sẽ phải chết như chúng ta đây... nói cách khác thì một bà lão chẳng biết bao giờ sẽ chết như Sơ đây, muốn đi gặp một người mà như con nói ấy, cũng chẳng biết bao giờ sẽ phải chết là con, chẳng lẽ lại không được hay sao, con nói đi, tại sao lại không được?”

Cô Mônica đúng là cũng chẳng phải vừa. Câu nói của cô vừa rồi như làm anh ta đứng chết lặng.

“Tại sao, Sơ hỏi là tại sao không được?”

“Vì con không muốn có thêm bất cứ một hy vọng nào nữa. Hi vọng - đó chính là địa ngục đối với con”.

Cô Mônica không nói thêm một lời nào nữa.

“Nếu Sơ cứ tiếp tục đến đây gặp con như thế này thì không chừng con sẽ phát điên mất thôi”.

Cô Mônica như đang định nói thêm một câu gì đấy nhưng lại thôi. Rồi mãi một lúc sau cô mới quay sang nói chuyện tiếp với anh ta bằng một giọng nói khá điềm tĩnh.

“Yoon Soo à, điều gì ám ảnh con bây giờ nhất? Con sợ nhất cái gì?”

Anh ta ngược mắt lên nhìn cô. Ngập ngừng mãi một lúc rồi anh mới trả lời kèm theo ánh mắt chứa đầy sự oán hận.

“Là buổi sáng ạ”.

Anh ta nói như thể đó là lời thú tội không thể chối cãi thêm được nữa trước những tang chứng vật chứng rành rành mà người kiểm soát viên tinh quái đã khôn khéo đưa ra vào đúng phút cuối cùng, để phân định rõ thắng thua trong một phiên xử án. Giọng nói của anh hơi chùng xuống. Sau câu nói đó anh đứng bật dậy cúi đầu chào cô rồi bước đi như muốn nói là anh không muốn nghe thêm bất kỳ một câu hỏi nào nữa. Cô Mônica đang ngồi lặng yên như một bức tượng thạch cao đột nhiên cũng đứng bật dậy theo anh ta.

“Đợi một chút... Được rồi, cho Sơ xin lỗi, con đừng nổi nóng. Nếu con cảm thấy không thích thì con không cần gặp Sơ nữa cũng được, con cứ đi đi. Con đi bây giờ cũng được, nhưng con hãy cầm theo mấy cái bánh này mà ăn... Nó chẳng phải là loại bánh đắt tiền hay thượng hạng gì nhưng dù sao thì bà già này cũng đã nghĩ đến con mà cất công mua mang đến đây, với lại thực ra nó cũng là loại bánh ngon mà, đúng không. Biết là trái với quy định nhưng ông quản giáo Lee, xin ông hãy nhắm mắt làm ngơ cho tôi bỏ mấy cái bánh này - chỉ mấy cái bánh này thôi vào túi áo cho Yoon Soo...”

Cô Mônica vội cầm lấy mấy cái bánh lên rồi dúm vào túi áo của

Yoon Soo. Khuôn mặt ông quản giáo Lee thoáng chút bối rối. Đến nước này tôi cũng phải công nhận cái tính bướng bỉnh không ai bằng ấy của cô. Giống như việc Đức Chúa ở trên trời xa đến nghìn dặm mà vẫn sử dụng được sức mạnh vô biên của mình để điều khiển được tất cả mọi việc dưới mặt đất, rõ ràng trong tình huống này sự bướng bỉnh của cô đã phát huy được sức mạnh.

“Ừ, mà một mình ở trong phòng giam... với một thanh niên trẻ khỏe như con thì hay đói bụng lắm. Con hãy cầm lấy mấy cái bánh này để lúc nào đói thì lấy ra mà ăn tạm. Quản giáo Lee, xin ông bỏ qua cho”.

Trong một tình huống có thể gọi là hơi “hỗn loạn” như thế này thì nói thật tôi cũng không tài nào phân biệt nổi ai là tội phạm, ai là quản giáo, ai là người nài nỉ cầu xin, và ai là người khước từ mọi ân huệ. Anh ta đã nhìn thẳng vào cô Mônica, lần đầu tiên kể từ lúc gặp và nói chuyện đến giờ tôi đã thấy anh nhìn thẳng vào mặt cô Mônica. Nhưng ánh mắt ấy giống như là một sự bất an thì đúng hơn, bất an vì anh ta vẫn chưa phán đoán được thân thế của người đang đứng trước mặt mình kia là ai. Cô tiến lại gần và nhanh tay bỏ mấy cái bánh vào trong túi áo cho anh ta. Anh tỏ ra lúng túng. Cổ anh hơi ngả về phía sau như muốn nói là nếu có thể thì xin cô đừng đứng sát vào người anh như thế.

“Không sao đâu... Hôm nay gặp con Sơ đã rất vui. Yoon Soo à, ta đã rất vui. Và thực sự ta rất cảm ơn con vì con đã đến!”

Cô vỗ nhẹ vào vai anh. Còn anh thì đang trông rất khổ sở như đang bị người ta tra tấn. Anh vội xoay người và bước đi. Khi anh bước đi tôi thấy một bên chân của anh hơi khập khiễng, hình như chân anh đang bị đau. Cô vẫn đứng trước cửa phòng nhìn theo anh cho tới tận khi anh đi khuất hẳn sau dãy hành lang dài. Khoảnh khắc ấy trông cô thật nhỏ bé và cô độc giống như một con dê lạc mẹ đang đứng trên một vách đá dựng đứng cheo leo bên cạnh bờ biển. Cô Monica đưa một tay lên sờ trán. Hình như cô có vẻ mệt.

“Không sao... lần đầu thì ai cũng thế. Đó chính là sự khởi đầu của hy vọng đấy. Việc Yoon Soo nói là nó không có tư cách ấy mà. Đấy chính là một sự khởi đầu tốt...” Cô lặp ba lặp bập nói như thế đang nói chuyện với chính bản thân mình chứ không phải là đang nói chuyện với tôi. Do dáng người cô nhỏ bé hay do cô thương anh ta quá, tôi cũng không biết nhưng tôi thấy cứ như là cô đang lịm dần đi. Và nếu cô không tự trấn an mình bằng những câu nói như thế, cô sẽ không thể tiếp tục đứng như thế này được nữa. Tôi ngược mắt lên nhìn bức tranh của họa sĩ Rembrandt treo trên tường. Bức tranh là câu chuyện kể về người con trai thứ hai đã yêu cầu cha của mình đưa hết số tài sản thừa kế cho anh ta, rồi sau đó anh ta đã ăn chơi tiêu xài hoang phí hết cả số tài sản ấy. Sau khi hết tiền, anh ta phải sống những tháng ngày tủi nhục, phải ăn cơm trong máng lợn và đến khi không còn lối thoát nào nữa thì anh ta buộc phải quay trở về nhà. Chính anh ta lúc đó cũng biết là anh ta không còn tư cách gì để về cầu xin cha mình tha thứ nữa. Nhưng dẫu vậy anh ta cũng vẫn quyết định trở về và thành thật nhận lỗi: “Cha ơi, con đã có tội với trời và với cha”. Bức tranh mô phỏng theo môtip của Kinh Thánh. Bức tranh của Rembrandt nói về sự ăn năn hối lỗi của người con trai đang quỳ gối trước cha và tình yêu bao dung của người cha luôn sẵn sàng tha thứ mọi tội lỗi cho con trai của mình. Người cha trong bức tranh của Rembrandt có hai bàn tay khác nhau. Tôi nhớ lại bài học về môn lịch sử mỹ thuật mà tôi đã từng được học - hai bàn tay đó một bàn tay là của nam giới và một bàn tay là của nữ giới, nó tượng trưng cho việc thần linh có đồng thời cả hai tính cách của cả nam và nữ. Nhưng nếu bức tranh

của Rembrandt được treo ở trong căn phòng giam bé tí tẹo này với cái ý nghĩa nêu trên thì đúng là cũng hơi có phần trơ trẽn.

“Jeong Yoon Soo, thằng bé vẫn còn hay gây rắc rối ở trong này phải không ông quản giáo?” Cô quay sang hỏi ông quản giáo Lee.

“Đến chết mất thôi Sơ ạ. Tháng trước trong thời gian vận động ngoài trời, hắn ta bảo là phải giết chết thằng cầm đầu băng đảng xã hội đen, nên hắn cầm cái nắp đậy lò than lên rồi đánh nhau gây náo loạn cả trại giam. Cũng vì chuyện ấy mà hắn đã bị biệt giam trong phòng kỷ luật hai tuần và vừa mới được thả đấy. Nếu anh em chúng tôi không kịp thời phát hiện thì không khéo hắn còn bị đưa ra tòa án xét xử lần nữa ấy chứ. Mà có đưa ra xét xử lại thì cũng phỏng có ích gì? Tội tử hình thì dù có bị bổ sung thêm mấy tội nữa thì cũng vẫn là tử hình mà thôi. Sơ biết không, ngay cả lúc ở trong phòng kỷ luật hắn cũng có biết sợ là gì đâu, hắn la hét ầm ĩ làm náo động cả trại giam. Thực sự vì mấy tên tử tù chẳng biết sợ là gì như hắn mà chúng tôi mệt chết mất Sơ ạ... Mà, ở đây dù có thêm một tên tử tù nữa bị chết thì cũng có gì khác đâu. Chết kiểu này hay chết kiểu khác thì sớm hay muộn cũng đều là bị tử hình mà. Chỉ khổ những tù nhân bình thường lúc nào cũng phải dò chừng ý tứ của mấy tên tử tù kia để sống, vì thế nên bọn tử tù lại càng tưởng mình là vua là chúa ở đây đấy. Tháng tám năm ngoái đã có một đợt hành quyết, còn đợt hành quyết của năm nay đến giờ vẫn chưa thấy có thông tin gì, nhưng dường như tất cả tử tù ở đây đều cảm nhận được rằng thời gian hành quyết của họ đang đến rất gần nên họ càng gây ồn ào náo loạn và sống bất cần đời hơn. Vì thông thường thì cuối năm nào cũng có một đợt hành quyết và sau mỗi đợt hành quyết thì ở đây thường trở nên yên tĩnh hơn đôi chút. Nhưng lần này thì khác, vì tên Yoon Soo này mà ở đây lúc nào cũng ồn ào náo loạn”.

Cô Mônica đứng lặng lẽ lắng nghe, một lúc sau cô mới nhẹ nhàng nói:

“Dù thế thì hôm nay chẳng phải là thằng bé cũng đã chịu ra đây gặp tôi rồi đấy thôi. Mà cũng hiếm hoi lắm thằng bé mới chịu trả lời thư đấy”.

Cô nói với ông quản giáo như một luật sư biện hộ vừa cố bổ sung thêm một số tình tiết nhỏ để giúp giảm án cho kẻ phạm tội. Còn ông quản giáo cười cay đắng.

“Vì thế nên thực sự lúc đầu tôi cũng lấy làm lạ. Khoảng tháng trước Đức Cha cũng đã đến đây và đưa cho hẳn một cuốn *Kinh Thánh*, hẳn chẳng nói chẳng rằng xé vụn cuốn *Kinh Thánh* đi rồi vất vào nhà vệ sinh. Mà... hình như hẳn cũng đã xé khoảng ba cuốn rồi thì phải”. Tôi khúc khích cười. Nếu cô Mônica không quay sang lườm thì tôi còn định cười lâu thêm chút nữa, với lại thấy cô tỏ vẻ không thích nên thôi tôi đành cố nhịn. Nhưng cứ như là có một cảm giác sung sướng đang âm ỉ trào dâng trong lòng tôi vậy. Số là lúc này trên đường đi tới đây, cô đã liên tục dùng cái từ “thùng rác, thùng rác” với tôi, nên giờ khi được nghe kể là anh ta đã xé bỏ mấy cuốn *Kinh Thánh* - cuốn sách mà lúc nào cô cũng nâng niu trân trọng nhất - thì tôi cảm thấy thật hả hê sung sướng như thể anh ta vừa trả thù hộ tôi vậy. Anh ta đã xé cuốn sách mà cô luôn trân trọng nhất rồi cho vào làm giấy vệ sinh, nói thế thì cuốn *Kinh Thánh* đó còn không có giá trị bằng cả giấy rác vất đi. Nhưng dường như bầu không khí lúc này không phải là bầu không khí dành cho sự cười nhạo, vì tôi thấy khuôn mặt của cô lẫn ông quản giáo đều đang tỏ ra vô cùng nghiêm trọng.

“À, sáng hôm nay lúc tôi đến chỗ hẳn và bảo hẳn là hôm nay có Sơ đến, cũng như hỏi ý hẳn thế nào có ra gặp Sơ hay không. Hẳn ngập ngừng nhìn tôi một lúc và hỏi tôi là Sơ năm nay bao nhiêu tuổi. Tôi trả lời là hình như Sơ cũng hơn bảy mươi tuổi gì đấy... Nghe xong thấy hẳn hơi do dự một chút rồi bảo với tôi là hôm nay sẽ thử đến gặp Sơ một lần”.

Một sự vui mừng hiện rõ lên trên khuôn mặt của cô Mônica. “Thế à? Hóa ra nhiều tuổi cũng là một điều tốt đấy chứ. À, thế ông quản giáo có thấy ai đến đây tìm thằng bé không?”

“Không ạ, chắc hẳn là trẻ mồ côi. Mà nghe đâu hình như hẳn cũng có một người mẹ đang sống ở đâu đó. Nhưng chính xác thì từ hồi vào đây đến giờ chẳng có ai đến thăm nom hẳn cả”.

Cô Mônica rút từ trong túi áo ra một cái phong bì màu trắng. “Ông quản giáo hãy gửi số tiền này vào cho Yoon Soo để thằng bé có tiền mua những đồ sinh hoạt cá nhân. Mà ông quản giáo Lee này, ông đừng nhìn thằng bé theo chiều hướng tiêu cực như thế. Những người quản giáo ở đây là những người chuyên cảm hóa giáo dục tù nhân, chứ có phải là những người mong cho tù nhân nhanh chết đi đâu phải không? Mà cả ông, cả tôi tất cả chúng ta làm gì có ai là không có tội ở trên đời này?”

Ông quản giáo nhận cái phong bì từ tay cô đưa mà không nói thêm bất kỳ một câu nào nữa.

Trên đường trở về, tôi bảo sẽ đưa cô về thẳng tu viện, vậy mà cô từ chối. Tôi cũng chẳng hiểu nổi cô nữa, vì trong tiết trời mùa đông lạnh như cắt da cắt thịt thế này mà cô vẫn cứ cố chấp đòi tự đi về bằng xe bus và tàu điện ngầm. Tự dưng tôi phát hiện ra có lẽ tôi cũng giống với cô ở cái điểm ương bướng và hiếu thắng vô nghĩa kiểu này thì phải.

“Cô này, thế anh ta mắc tội gì đấy?”

Trong thời gian đỗ xe chờ tín hiệu đèn giao thông ở ngã tư, tôi đã hỏi cô như vậy. Nhưng cô im lặng không trả lời câu hỏi của tôi như thể cô đang miên man suy nghĩ gì đó.

“Cái còng tay lúc này ta nhìn thấy ấy. Vì ra gặp chúng ta nên anh ta mới phải bị còng như thế đúng không?”

“Không, cả ngày lúc nào cũng bị còng như thế đấy!”

Tim tôi bỗng dừng lại đập thành thịch giống như lúc tôi nhìn thấy dáng vẻ khổ sở của anh ta khi phải cuộn tròn người lại mới ăn được một miếng bánh. Tôi liên tưởng đến việc nàng Xuân Hương [1] ngày xưa phải vừa ngồi vừa đeo một cái gông nặng trĩu trên vai như để làm tăng thêm sự đau đớn nghiệt ngã của số phận, cũng như để làm tăng thêm sự vô vọng của một mối tình ngang trái. Ngày xưa những vật dụng ấy đã trở thành công cụ để làm tăng thêm sự bi thương cho nàng Xuân Hương cũng như để làm tăng kịch tính cho màn xuất hiện cuối cùng của chàng Lý Mộng Long, thế nhưng, bây

giờ đang là thế kỷ 21, làm gì lại có những chuyện gây sốc kiểu như thế nữa chứ.

“Lúc ngủ anh ta cũng bị còng như thế?”

“Ừ... Thế nên trên thế gian này có những người chỉ có một ao ước duy nhất là được duỗi thẳng hai cánh tay ra khi đi ngủ. Cũng có người lúc ngủ đã nằm sai tư thế nên khi tỉnh dậy cả hai tay đã bị tê cứng và sưng vù lên. Người nhận án tử hình lúc nào cũng bị còng tay như thế, có những người phải sống như vậy liên tục trong suốt hai, ba năm hoặc cho đến tận lúc chết”.

“Thế người ta ăn cơm kiểu gì?”

“Thì không cầm được đũa nên phải cầm cả bát cơm lên miệng mà ăn thôi. Trong trường hợp có nhiều tử tù ở trong cùng một phòng thì họ sẽ cầm hộ cho bát cơm, còn mình thì chỉ cần cầm thìa xúc ăn là được. Thế mà thằng bé ấy lại phải ở một mình trong phòng kỷ luật những hai tuần, chắc là sau khi ra khỏi đó người nó đã gãy rộc đi như thế. Chắc cháu không biết, phạm nhân nào phải vào phòng kỷ luật thì hai tay đều bị còng chặt ra phía đằng sau, vậy nên khi muốn ăn cơm thì phải cho cả miệng vào bát mà ăn giống như con chó ăn cơm ấy. Bất cứ ai sau khi ở phòng kỷ luật ra, đầu óc hay tinh thần cũng đều có vấn đề hết. Cô còn nghe bảo có vài trường hợp họ không thể tự đứng dậy mà đi vệ sinh được nữa. Những lúc như thế thì cách giải quyết tốt nhất là phải đi ra quần đấy. Trong hai tuần...”

Tự dưng tôi muốn thở dài một cái. Tôi định hỏi thêm cô là bọn họ có nhất thiết phải bị quản chế nghiêm ngặt đến mức ấy hay không nhưng lại thôi. Đã không biết thì thôi chứ khi biết rồi thì đúng là thực tế đôi khi nó khác xa hoàn toàn so với những gì ta tưởng tượng. Tôi cảm giác như có một sự quái gở vô hình nào đó đang xảy đến với mình giống như kiểu tôi vừa bước nhầm chân vào cổng một ngôi nhà mà bản thân tôi không hề muốn sinh sống lâu dài ở đó.

“Thế đúng anh ta là kẻ giết người phải không cô? Lúc này chính miệng anh ta đã nói ra điều ấy mà. Nhưng anh ta đã giết ai cô có biết không? Và tại sao anh ta lại giết người?”

“Không biết”.

Câu trả lời của cô quá đơn giản và ngắn gọn làm cho tôi hơi nghi ngờ vào đôi tai của mình.

“Anh ta đã giết mấy người? Anh ta đã từng bị đưa lên báo phải không?”
“Cô đã bảo là không biết rồi mà!” Giọng nói của cô lúc ấy dứt khoát đến nỗi làm tôi phải ngỡ ngàng quay sang nhìn. Cô cũng quay sang nhìn tôi chăm chăm như thể câu hỏi của tôi có gì đó lạ lùng lắm.

“Sao cô có thể bảo là không biết được chứ? Ban này nghe chuyện thì thấy có vẻ như cô cũng đang là một ủy viên trong Hội đồng tôn giáo của trại giam Seoul này. Với lại cô cũng đã gửi thư cho anh ta mấy lần rồi cơ mà, thế nên chí ít thì cô cũng phải biết đôi chút về con người anh ta rồi chứ?”
“Hôm nay là lần đầu tiên cô gặp thằng bé đó. Yoo Jeong à, hôm nay đúng là lần đầu tiên đấy. Tất cả chỉ có vậy. Chỉ là việc người với người gặp nhau mà thôi, khi cháu mới gặp ai đó lần đầu tiên có bao giờ cháu hỏi người ta tường tận tỉ mỉ xem từ trước đến giờ họ đã làm cái gì xấu xa hay phạm pháp đến nỗi phải gặp nhau ở trong trại giam như thế này hay không? Nếu người ta muốn kể chuyện về quá khứ của người ta thì mình hãy nghe, còn không thì mình cũng đừng nên hỏi làm gì. Hôm nay chính xác là lần đầu tiên cô gặp thằng bé đó đấy. Với cô, thằng bé ấy... tất cả chỉ có vậy”.

Giọng nói của cô nghe rất rõ ràng và dứt khoát. Hình như có một cái gì đó đang thúc mạnh vào ngực tôi. Và thêm một lần nữa cái suy nghĩ cô tôi là một nữ tu chân chính lại thoáng hiện lên trong đầu tôi.

“Tín hiệu đèn giao thông đổi rồi kìa. Cho cô xuống cạnh ngã ba gần ga tàu điện ngầm đằng kia. Tối cô sẽ gọi điện”.

Cô chỉ nói vậy rồi chậm chậm bước xuống trước cửa ga tàu điện ngầm.

*Hoàng thượng! Xin ngài đừng khóc vì điều đó. Vì trong cuộc sống vốn
ngắn ngủi này,*

*Sẽ có đôi lần những người này hay những người kia, Họ muốn đi tìm cái
chết hơn là đi tìm sự sống.*

Herodotus - *Lịch sử*

[1] Xuân Hương (Chun Hyang) và Lý Mộng Long (Lee Mong Ryong) là 2 nhân vật chính trong truyện “Truyện Xuân Hương” ra đời từ khoảng thế kỷ 18. Đây là một tiểu thuyết kinh điển và nổi tiếng của Hàn Quốc, đã được dịch sang tiếng Việt từ năm 1994.

Nhật ký buồn 05

Bất hạnh liên tục đổ xuống đầu hai anh em chúng tôi như cơn mưa rào bỗng từ đâu ập đến. Vào một ngày nọ, khi vừa đi học về đến nhà, tôi thấy Eun Soo mặt mày tái mét đang ngồi khóc một mình. Tôi định hỏi em tại sao lại ngồi đó mà khóc thì đột nhiên tôi thấy em bắt đầu nôn ói.

“Bố đã cho em uống cái gì đó lạ lắm, làm em cứ buồn nôn liên tục”.

Thực ra lúc này khi vừa bước chân vào nhà tôi đã ngửi thấy có một mùi gì đó rất lạ xộc vào mũi. Hóa ra bố đã cho em Eun Soo uống thuốc trừ sâu và đó là mùi của chai thuốc trừ sâu vẫn đang còn mở nắp nằm cạnh đó. “Bố chết đi! Nếu muốn chết thì bố cứ chết đi!” - Tôi đã hét ầm lên như thế. Và không biết có phải do khí phách “ngút trời” của tôi lúc đó hay không mà ông bố lúc nào cũng say rượu của tôi chẳng nói một câu nào mà chỉ quay lại chăm chăm nhìn tôi không chớp mắt. Thực sự lúc đó tôi đã rất lấy làm ngạc nhiên vì hôm nay ông ấy không hề có ý định chạy đến đánh tôi như mọi lần. Ông ấy chỉ sòng sọc nhìn tôi bằng hai con mắt đỏ au, mà kì lạ là hai con mắt đó lại như đang chế giễu khiêu khích tôi vậy. Lúc thì giống như ông ấy đang muốn tươi cười vui vẻ với tôi, lúc thì giống như ông ấy đang phải chịu đựng một cái gì đó đau đớn khủng khiếp lắm. Mà chẳng biết lúc nào ông ấy sẽ thay đổi tâm trạng cũng như lại đuổi đánh anh em chúng tôi, nên tôi vội nắm lấy tay Eun Soo và bỏ chạy. Chúng tôi trốn vào một cái chuồng gia súc bỏ hoang ở gần lối vào cổng làng và ở đó suốt đêm. Sáng hôm sau ngay khi chúng tôi vừa quay trở về nhà thì được tin người mà tôi vẫn gọi là bố ấy, đã chết cứng đờ từ lúc nào. Và chai thuốc trừ sâu mà ông ấy đã uống cũng nằm lăn lóc bên cạnh.

5.

Đêm hôm đó, sau khi từ trại giam trở về, nói thế nào nhỉ vì thực sự là đêm hôm đó tôi đã không tài nào chợp mắt được. Tôi đã gặp anh ta ở trong một căn phòng bé tí tẹo như thế cũng như đã nhìn thấy hết bộ dạng bi thảm

của anh. Rồi sau khi anh rời đi, tôi đã đưa cô ra ga tàu điện ngầm và sau đó quyết định rẽ vào trung tâm thành phố mua sắm mấy thứ cần thiết dùng cho lễ Giáng sinh năm nay. Lúc lái ô tô vào bãi đỗ xe của cửa hàng bách hóa, tự dưng tôi nghĩ đến hình ảnh đôi tay bị còng của anh ta - hình ảnh ấy xuất hiện một cách đột ngột giống như kiểu tôi đã uống một thứ thuốc gì đó vào buổi sáng nhưng đến tận tối nó mới phát huy tác dụng. Bãi đỗ xe có vẻ hơi lạnh lạnh nên theo phản xạ tự nhiên tôi vội lục tìm đôi găng tay ở trong cái túi đang đeo trên vai. Tôi lại nghĩ đến khuôn mặt của anh ta với đôi tai đỏ sẫm do bị lạnh, rồi cả những vết lằn đỏ nơi cổ tay do đeo còng quá lâu, cả đôi môi khô nứt nẻ mà mỗi khi anh định mở miệng ra nói gì đó thì anh đã phải cố mím môi lại mới nói được. Khi anh nói bản thân mình không còn ý chí và cũng chẳng có hi vọng sống gì nữa, thì hông hiểu sao đến cả sự bất an trong giọng nói của anh cũng đem đến cho tôi một cảm giác gì đó hết sức gần gũi. Chính xác là những câu nói kiểu ấy hình như từ lâu đã vô cùng trở nên quen thuộc đối với tôi. Vì sao à? Vì đó chính là những câu nói mà tôi đã từng nói với tất cả mọi người trong gia đình mình. Chính tôi đã hét ầm ĩ vào tai tất cả bọn họ mấy câu tương tự như: Mặc tôi, mặc kệ tôi, cứ để yên cho tôi chết đi.

Cửa hàng bách hóa hôm nay đông nghịt người. Già trẻ trai gái với đủ mọi lứa tuổi tầng lớp, trên tay ai ai cũng nặng trĩu những gói hàng, và họ như đang vội vã chất những món đồ mình vừa mua được lên xe để còn nhanh chóng ra về. Đúng là Giáng sinh đang đến rất gần. “Khi con tự cảm ghét chính bản thân mình thì Chúa sẽ đến bên con. Chúa sẽ bảo con hãy yêu thương chính bản thân mình, sẽ cho con biết con là người được quý trọng như thế nào...” Tôi nhớ lại những câu nói nghe như năn nỉ của cô Mônica. Tôi nuốt ực một ngụm nước bọt trong miệng. Dường như tôi không muốn công nhận rằng đối tượng phải nghe câu nói đó không phải chỉ có một mình anh ta. Nếu lúc này cô có mặt ở đây - ở trong cái khu bách hóa này, không chừng cô sẽ bảo: “Không phải Chúa đến đây để bảo cháu đi tiêu tiền cũng như đi mua sắm như thế này đâu nhé”. Tự dưng tôi nghĩ đến việc ngày bé tôi đã chăm chỉ đi nhà thờ. Lúc đó tôi là một cô bé vô cùng ngoan hiền và

dịu dàng. Tôi mặc cái váy có những dải ruy băng mà mẹ mua cho, tôi chăm chỉ lễ phép làm tất cả mọi việc vặt vãnh mà các thầy cô sai bảo, và tôi cũng chẳng bỏ bất kỳ một buổi học nào ở trường. Tôi đọc thuộc lòng sách *Kinh Thánh* rồi còn được cử đi thi đại hội giáo lý và nhận cả giải thưởng nữa. Nhưng rồi cái ngày ấy đã đến... Sau cái ngày ấy, ánh thái dương chiếu rọi cuộc sống của tôi hình như đã lặn đi đâu mất, những sắc màu lung linh chói chang đẹp đẽ xung quanh nó cũng không còn nữa. Dù là buổi sáng hay buổi tối, ban ngày hay ban đêm với tôi lúc nào cũng chỉ là sự u tối. Nhưng có một điều tự tôi cũng lấy làm lạ, đó là tại sao sau khi đi gặp anh ta ở trại giam về và rồi ở trong cái bãi đậu xe của khu bách hóa tổng hợp rục rờ ánh đèn này, tôi lại nhớ đến cái ngày đen tối đó. Dù sau cái ngày ấy tôi cũng đã đỗ đại học (dẫu không phải là đỗ vào một trường đại học danh tiếng), rồi thậm chí tiếp đó tôi còn tham gia thi hát ở đại hội ca nhạc toàn quốc và đoạt giải cũng như tôi đã được đi khắp cả nước để hát và biểu diễn. Tôi đã vô tư sang Pháp du học với tâm lý thoải mái chẳng phải lo một đồng tiền học nào, rồi tôi trở về nước và nghiêm nhiên trở thành giảng viên giảng dạy tại một trường đại học. Tôi có tư cách để trở thành giáo viên đi dạy người khác hay không? Thực ra bí mật ấy chỉ có tôi và mọi người trong gia đình tôi biết, nhưng nói thẳng ra, bây giờ ngoại trừ việc tôi hơi nhiều tuổi thì dù có ai nói rằng tất cả những danh vị mà tôi có được đều là giả dối đi chăng nữa, tôi vẫn là một người có đầy đủ mọi điều kiện mà nhiều người đàn ông mơ ước muốn cưới làm vợ. Vâng, tối thiểu trong mắt người khác tôi cũng là một người như vậy đấy. Đúng là lừa được họ thật chẳng khó khăn gì!

Tôi lái xe và bắt đầu đi xuống đường. Con đường chật cứng toàn xe là xe. Những ánh đèn Noel lấp lánh hai bên đường làm cho tôi có cảm giác đó như là những bông hoa có ánh vàng đang nở trên những cành cây đã rụng hết lá. Sau bảy năm ở Pháp trở về, tôi thấy Hàn Quốc thay đổi nhiều quá. Có vẻ như càng ngày càng rục rờ hơn, giàu có hơn và đông đúc chật chội hơn.

Vừa về đến nhà, tôi lập tức mở máy vi tính lên và kiểm tra tên tuổi cũng như những thông tin liên quan đến anh ta trên mạng. “Jeong Yoon Soo” -

vừa đánh tên anh ta vào phần tìm kiếm là lập tức một loạt các bài báo hiện ra trước mắt tôi. Xem kỹ ngày tháng trên các bài báo đó, tôi nhận thấy đó là khoảng một năm sáu tháng về trước - lúc tôi vẫn đang còn ở Paris. Anh ta là thủ phạm giết hại cả hai mẹ con sống ở phường Imun-dong. Vụ việc đó được tóm lược thế này: Anh ta và đồng bọn đã giết hại một người phụ nữ họ Park mà trước đó từng có quen biết, không chỉ dừng lại ở đó chúng còn cưỡng đoạt và giết hại cả cô con gái mới có mười bảy tuổi của bà ta, cũng như giết luôn cả người giúp việc lúc ấy vừa mới đi chợ về.

“Cưỡng hiếp rồi giết hại một cô gái mới có mười bảy tuổi” - Tôi nín thở khi đọc đến câu ấy. Tự nhiên tôi cảm thấy trong miệng mình có vị gì đó tanh tanh giống như là lợi tôi đang bị chảy máu. Sau này trong vòng một tháng liên tục tôi phải đi cùng cô đến thăm con người ấy sao? Tôi cảm thấy như tôi đã xúc phạm bản thân mình, khi tôi đem so sánh anh ta giống tôi ở cái điểm lúc nào cũng thích la hét ầm ĩ rồi bảo với mọi người xung quanh là cứ để yên cho mình chết đi. Tự dưng tôi muốn hét lên thật to, rằng: Với những tội phạm đang muốn chết như anh ta, tại sao chính phủ Đại Hàn dân quốc này lại không ra lệnh xử tử cho chết ngay đi. Cho anh ta sống đến tận bây giờ mà anh ta không biết cảm ơn thì chớ, lại còn cao giọng bảo là cứ cho mình được chết nhanh đi. Thế mà tôi lại phải đi tìm gặp loại người rác rưởi ấy. Tự dưng tôi nghĩ có lẽ mình nên đi chữa trị thần kinh ở bệnh viện, còn hơn là đi gặp loại người ấy. Nghĩ đến đây tôi thấy ác cảm với những việc cô Mônica đã làm cho anh ta. Như việc cô mang quần áo ấm cho anh ta, hay mua bánh đem đến cho anh ta ăn rồi lại còn nỉ non “con là một người vô cùng ấm áp” hay “dù con có tội gì đi nữa thì đó cũng không phải là bản chất con người của con”. Tôi đứng dậy đi vào bếp và rót một cốc Whisky thật lớn rồi uống cạn một hơi. Lồng ngực tôi bấy giờ có vẻ như đã bớt khó chịu đi đôi chút. Nhưng không hiểu sao có một cái gì đó lại kéo tôi đến ngồi trước máy vi tính. Cưỡng hiếp một cô gái mới có mười bảy tuổi... Tôi lẩm nhẩm đi lẩm nhẩm lại cái câu ấy. Cứ như là tiếng kêu cứu của cô gái ấy đang vang vọng vào tai tôi vậy. Và tôi cảm nhận được cả sự sợ hãi

cũng như nỗi ô nhục của cô gái ấy rõ mồn một giống như là tôi đang được xem một bộ phim truyền hình trực tiếp.

“Tiếp đó anh ta và đồng bọn đã ăn trộm hết tiền và số nữ trang có giá trị của người bị hại rồi trốn chạy khỏi sự truy đuổi của cảnh sát. Một kẻ trong nhóm đã ra đầu thú còn anh ta thì chạy vào một nhà dân gần đó và bắt một người khác làm con tin. Khi cảnh sát nổ súng, họ đã bắn trúng vào một chân của anh ta”. Một bài báo khác đã đăng nội dung như thế.

Vụ giết người càng đọc càng thấy dã man ác độc, vì tiền mà sát hại đến cả người vẫn thường giúp đỡ mình thường ngày, lại còn cưỡng hiếp rồi giết chết một cô gái mới có mười bảy tuổi, đến cả người giúp việc nghèo vô tội mà anh ta cũng không tha. “Jeong Yoon Soo - kẻ giết người máu lạnh chưa từng một lần ăn năn hối lỗi về những việc mình đã làm” - có cả một bài tường thuật dài và tường tận về vụ giết người đó, cũng như có nguyên một trang báo xã hội chỉ dành để nói về sự kiện có thể gọi là chấn động cả nước này... Tôi lướt nhanh chuột qua một loạt các bài báo đó.

Tôi đọc một bài báo có đăng kèm bức ảnh chụp lúc anh ta bắt một người dân vô tội làm con tin. Đó là bức ảnh anh ta đang dùng cánh tay ghì chặt lấy cổ một người phụ nữ ngoài ba mươi tuổi và trông có vẻ giàu có. Lúc nhìn thoáng qua, tôi thấy các đường nét trên khuôn mặt anh ta trông vẫn thế nhưng khi quan sát kỹ tôi đã phát hiện ra một số điểm hơi khang khác. Trong ảnh anh ta không đeo cái kính có gọng đen giống như hôm tôi gặp, tóc anh ta lúc đó cũng cắt ngắn hơn bây giờ. Khi cảnh sát thương lượng với anh ta về việc trao trả con tin, họ đã cử một nhà sư thường hay qua lại thăm hỏi các tù nhân trong trại giam đến nói chuyện và khuyên giải anh ta. Có một đoạn phỏng vấn nhà sư đó ở một trang báo khác cũng được đăng tải đầy đủ và chi tiết.

“Tôi định tiến lại gần anh ta và nói với anh ta tôi là nhà sư Pháp Luân. Tôi đã hỏi anh ta là người phụ nữ ấy có tội tình gì? Nếu muốn giết thì hãy giết tôi đây này và hãy thả người phụ nữ ấy ra. Lúc đó anh ta bảo tôi là nếu thích thì cứ vào đây, anh ta còn hỏi tôi là ai, là cái gì mà dám cao giọng nói

với anh ta như thế! Khi tôi nói tôi nhà sư Pháp Luân thì anh ta bảo: “À, hôm nay tao đã gặp đúng người cần gặp rồi đây. Nhà sư, linh mục, và cả Đức Cha... vì chúng mày mà tao thành ra như thế này đây. Vào đây, nếu mày cũng muốn chết thì cứ thử vào đây! Tao giết luôn cả mày rồi cùng chết luôn thế!” Thực sự lúc nghe anh ta nói những câu ấy tôi thấy đau lòng lắm, thậm chí tôi suýt rơi nước mắt nữa. Tôi cũng đã định đi tới chỗ anh ta nhưng cảnh sát đã ngăn tôi lại”.

Mới cách đây có mấy phút chính tôi đã cho rằng anh ta chỉ là loại rác rưởi bỏ đi, thế mà bây giờ khi đọc đến mấy câu nói ấy, tôi lại thấy thích thú đến nỗi tự cười một mình. Chai Whisky để bên cạnh đã cạn hơn nửa. Dù anh ta có là loại rác rưởi bỏ đi nhưng rõ ràng mấy câu nói của anh ta đã làm cho tôi cảm thấy hả hê sung sướng lắm. Tôi như muốn nói to cho anh ta biết là tôi cũng có suy nghĩ giống y hệt anh đấy. Trên đời này cái điều mà có đến chết tôi cũng không bao giờ có thể tha thứ được, đó là việc mọi người trong gia đình tôi lúc nào cũng giả vờ làm ngơ cũng như bàng quan không biết đến dù chỉ là một phần triệu nỗi thống khổ của tôi. Mẹ tôi lúc nào cũng nói dối mọi người xung quanh rằng: “Chắc con bé lại mơ phải ác mộng ấy mà”. Còn bố tôi và các anh trai tôi thì lúc nào cũng không chịu hiểu thêm dù chỉ là một chút xíu thôi về tôi. Cả Đức Cha và các bà Sơ - những người mà cứ lúc nào nghe tôi thú tội hoặc tâm sự về nỗi thống khổ mà mình đã từng phải trải qua, họ đều khuyên tôi rằng hãy-tha-thứ... Rồi cả những vị thần, những vị thánh nữa, họ cũng đã luôn ngoảnh mặt làm ngơ trước những lời cầu nguyện chân thành của tôi. Nói cách khác là “nhờ” có tất cả bọn họ mà tôi lúc nào cũng phải dối lòng mình, thậm chí phải cố tha thứ cho những kẻ mà không bao giờ tôi muốn tha thứ. Lúc ấy chỉ có duy nhất một người đã không nói với tôi bất kỳ một câu nào, người đó chính là cô Monica. Tôi nhấn chuột tiếp vào một bài báo khác. Sau khi bị bắt và bị áp giải đến bệnh viện để kiểm tra tâm thần, anh ta đã trả lời những câu hỏi của các nhà báo như sau:

“Tao hận là tao đã không thể giết thêm được vài kẻ nữa. Những kẻ chỉ biết ngồi chơi mà lại được ăn sung mặc sướng kia, tao hận là tao đã không

thể giết thêm được bọn mày”.

Các nhà báo nói rằng chính những kẻ lăm tiền nhiều của nhưng lại chỉ thích ăn chơi trác táng tiêu tiền một cách hoang phí, rồi cả sự phân biệt đối xử giàu nghèo trong xã hội chúng ta nữa, chính là nguyên nhân dẫn đến hành động giết người dã man ấy của anh ta. Nhưng một số nhà phê bình khác lại nói sự đố kỵ ghen ghét cũng như lối sống lệch lạc của một bộ phận thanh thiếu niên lêu lổng như anh ta, mới là nguyên nhân sâu xa. Tuy nhiên, công nhận việc anh ta dám cả gan nói thẳng rằng anh ta chỉ hận là không thể giết chết thêm được vài kẻ lăm tiền nhiều của nữa thì sự liều lĩnh không ai bằng đó của anh ta cũng đáng làm cho tất cả mọi người có mặt ở đó lúc ấy bị sốc nặng. Những nhà chuyên môn hay những học giả chuyên nghiên cứu về các vấn đề xã hội bình luận rằng, việc anh phải nhận phán xét của tòa án cho mức án cao nhất là tử hình, chính là tiếng chuông cảnh tỉnh cho tất cả những kẻ phạm tội mất hết lương tri. Tôi rót hết số rượu Whisky còn lại trong chai vào cốc. Và tôi tưởng tượng rằng anh ta đang cầm dao uy hiếp tôi. Anh ta định giết tôi, định cưỡng hiếp tôi cũng như bắt tôi làm con tin - một cảm giác hơi rờn rợn vừa lướt qua những ngón tay đang nắm chặt lấy cốc rượu của tôi. Nhưng không, có lẽ tôi sẽ cướp ngay con dao trên tay anh ta rồi quay lại giết chết anh ta cũng nên. Sau cái ngày đen tối ấy tôi cứ tưởng là mình sẽ không bao giờ nghĩ đến những tình huống kiểu như thế này nữa nhưng hóa ra là không phải, và hóa ra đến giờ tôi mới ngộ ra rằng thực ra lúc nào tôi cũng nghĩ đến nó... Thế nên nói theo cách của những người có chút hiểu biết về các vấn đề xã hội và pháp luật thì, tôi sẽ cướp con dao từ tay anh ta, và sau đó... mà khoan đã, nếu bây giờ tôi giết người thì đương nhiên tôi sẽ phải nhận phán quyết của tòa án và phải đối mặt với án tử hình, thế nên tốt nhất là tôi không nên giết người làm gì - chắc hẳn trong đầu tôi sẽ có những suy nghĩ đại loại như thế. Chắc chắn là bằng một cách thức nào đó, tôi sẽ cướp lấy con dao từ tay anh ta và quay lại giết chết anh ta. Tôi thề rằng tôi sẽ giết chết con người đó bằng cách mà tôi cho là tàn nhẫn và đau đớn nhất. Tôi của ngày xưa chắc chắn là không có gan to như thế nhưng tôi của ngày nay bất kỳ việc gì cũng dám làm. Tại sao à, vì

tôi của ngày xưa là một con bé ngây thơ ngốc nghếch chẳng biết gì, nhưng tôi của bây giờ thì khác. Với tôi, bây giờ việc giết chết một người cũng chẳng có gì gọi là to tát cả.

Có tiếng chuông điện thoại reo. Là cô Mônica. Cô hỏi tôi đã về đến nhà chưa và bảo tôi là sáng mai lại đi cùng cô đến chỗ trại giam ấy. Tôi lặng yên không trả lời. Tôi định hỏi ngược lại cô là có nhất thiết phải đi gặp kẻ đã cưỡng hiếp rồi giết hại một cô bé mới có mười bảy tuổi như thế không. À, hay là cô không biết anh ta đã mắc tội gì nhỉ.

“Yoo Jeong à, cháu hãy hứa với cô một điều”. “Lại gì nữa đây?”

Tôi hỏi ngược lại cô với một thái độ khó chịu. Tôi uống cạn ly rượu, không biết có phải do uống quá vội hay không mà hơi rượu xộc thẳng lên mũi và suýt làm cho tôi bị nấc. Nếu đầu dây bên kia không phải là cô Mônica thì chắc tôi đã giận dữ mà hét lên rằng: “Ờ, thích thì cô cứ một mình trở thành thánh nữ đi, một mình đi lên thiên đường đi”, hay chí ít tôi sẽ có những câu nói hoặc một vài hành động mất tự chủ khác.

“Cháu đang uống rượu đấy à?”. Cô hỏi. “Đâu có”. Tôi đáp.

“Ừ... tốt. Cháu đã hứa là trong vòng một tháng sẽ cùng cô đi đến nơi đó rồi đấy nhé, nên nếu cháu có muốn chết thì cũng đừng chết vào khoảng thời gian ấy. Cháu hãy hứa đi. Cô đã phải khó khăn lắm mới nhờ được cậu của cháu. Cháu hãy vì cô một lần được không?”

Tôi muốn nói là tôi không muốn cũng như không thể đi cùng với cô đến chỗ đó nữa. Và rằng dù sao thì việc đi đến khoa thần kinh của bệnh viện điều trị và nghỉ dưỡng theo lời của cậu vẫn còn tốt hơn là đi đến cái trại giam quái quỷ đó. Thế nhưng... trong lời nói của cô hình như lúc nào cũng có một cái gì đó rất sâu sắc, rất chân thật cứ như là nó được xuất phát từ đáy lòng cô vậy. Chính xác là những câu nói của cô như có một cái gì đó làm cho tôi trở nên thánh thiện hơn, đẹp đẽ hơn, và đó có lẽ cũng là tình yêu mà cô dành cho tôi chẳng. Nếu đó không phải là tình yêu thì nó là cái gì nhỉ, chẳng lẽ nó lại là nỗi lòng à không, là nỗi buồn của cô - người đã từng ôm

tôi mà khóc chẳng? Vì nỗi buồn khi không chứa đựng sự giả dối thì lúc nào nó cũng chân thật, cũng thiêng liêng và huyền bí. Nó vừa là điều riêng tư của một cá nhân nhưng nó cũng vừa là chìa khóa vạn năng mở được mọi cánh cửa tâm hồn của người khác. Tôi có cảm giác vì tôi mà cô đã phải cầu nguyện rất nhiều. Có lẽ cô lo tôi lại tự tử chẳng, à không, có lẽ cô lo tôi sẽ lại muốn tìm đến cái chết chẳng. Mấy ngày gần đây, hôm nào cô cũng gọi điện thoại đều đặn vào tất cả các buổi sáng và buổi tối cho tôi. Nhưng chính lúc tôi biết rằng đang có một ai đó luôn chân thành cầu nguyện mong cho tôi có mặt trên thế gian này, cũng là lúc trong lòng tôi trào dâng lên một nỗi đau khó tả. Nó đau đớn nhức nhối như kiểu người ta đang xát rất nhiều muối vào lưng mấy con cá trước khi nó sắp bị thối. Việc tôi vẫn còn lưu luyến và chưa thể rời bỏ thế gian này cũng như những hành động tự sát thất bại gần đây của tôi, nói chính xác hơn thì lý do mà tôi chưa thể dùng đến phương pháp gây chết người nhanh nhất trong tất cả các phương pháp tự sát mà tôi từng biết đó là gieo mình từ căn hộ tầng thứ mười lăm xuống đất, có lẽ là do tôi nghĩ đến cô. Điều này tôi chưa từng nói hay tâm sự với bất cứ ai nhưng tôi biết vì cô mà tôi không tự tử theo cái cách đó. Tôi định bắt bẻ cô thêm mấy câu nữa nhưng lại không thể nói được vì tôi đang phải cố nín thở để khỏi bị nấc. Mãi một lúc sau tôi mới nói tiếp được.

“Được rồi... cháu hứa, dù có muốn chết thì trước khi chết cháu cũng sẽ thực hiện xong lời hứa với cô. Được chưa?”

“Ừ, được rồi, từng tháng rồi lại từng tháng trôi qua... và cuối cùng tất cả chúng ta ai ai cũng sẽ chết, cô cũng chết, cháu cũng chết...”

Tôi chẳng muốn nói gì thêm nữa. Đến giờ tôi mới để ý là tôi chưa từng một lần nào nghĩ đến việc cô tôi sẽ chết. Nếu cô chết thì... mà cô cũng hơn bảy mươi tuổi rồi, tôi đúng là có vấn đề khi chưa bao giờ nghĩ đến việc đó. Nhưng chắc chắn một điều là tôi sẽ không thể chịu đựng được nếu như cô tôi chết. Cô mà biến mất thì có khác gì người duy nhất mong tôi có mặt trên thế gian này cũng biến mất. Nói cách khác thì hy vọng cuối cùng - cái điều duy nhất níu giữ tôi lại trên thế gian này cũng tan biến. Cô mà chết cũng có

nghĩa là cái lý do đang níu giữ để tôi không nhảy từ tầng mười lăm xuống đất cũng sẽ biến mất. Chính cô là người đầu tiên chạy lại ôm tôi vào lòng, rồi vỗ về an ủi tôi khi tôi tự sát lần đầu tiên hồi tôi học cấp ba. “Ôi đứa cháu gái tội nghiệp này, đứa cháu đáng thương này”. Cô đã vừa khóc vừa ôm tôi vào lòng và nói như thế. Tuy nhiên, nghĩ thì nghĩ thế thôi chứ thực tế nếu có nhìn thấy cô chết thật có lẽ chưa chắc tôi đã khóc nổi.

“Hãy cầu nguyện cho cháu... để cháu không còn muốn chết nữa đi cô”.

Tôi nói.

“Ừ, lúc nào cô cũng cầu nguyện cho cháu. Vào các buổi sáng và cả buổi tối nữa. Cô cũng già rồi, Yoo Jeong à, thế nên cháu đừng có làm cho trái tim cô phải đau thêm một lần nữa, được không cháu? Bây giờ cháu cũng đừng tha thứ cho ai nữa. Đừng vì ai hay vì cái gì, cháu hãy vì chính bản thân cháu mà làm như vậy đi”.

Đây là lần đầu tiên cô Mônica nói đến từ “tha thứ”. Và hình như cô cũng cảm nhận được là tôi đang căng thẳng nên cô có vẻ do dự một lúc rồi mới nói tiếp.

“Cháu đừng lấy sự việc đen tối của ngày xưa ra làm chủ đề chính cho câu chuyện của cuộc đời cháu nữa. Cháu hãy vất bỏ hết những chuyện u uất của ngày xưa đi, vất hết những chuyện không vui đang chiếm giữ trái tim cháu đi. Nghe cô, cháu hãy mạnh mẽ lên, hãy vất bỏ nó đi. Mười lăm năm đã qua rồi cháu ạ và tất cả mọi việc đang diễn ra bây giờ đều thuộc về trách nhiệm của bản thân cháu. Vì cháu cũng đã ba mươi tuổi rồi còn gì...”

Cô tôi nói cái câu “vì cháu cũng đã ba mươi tuổi rồi còn gì” nghe cứ như là đang nói với một đứa cháu gái mới có mười lăm tuổi. Tôi chỉ lặng yên lắng nghe mà không nói một câu nào.

Những người chưa từng ăn bánh mì trong nỗi buồn,

Những người chưa từng thức thâu đêm và khát vọng về một ngày mai đến mức rơi nước mắt.

Những người đó - họ sẽ không bao giờ biết được cái gọi là sức mạnh vĩ đại!

Johann Wolfgang Goethe

Nhật ký buồn 06

Eun Soo và tôi bị gửi đến cô nhi viện. Từ khi vào đó, hôm nào tôi cũng phải đi đánh nhau như một võ sư lang bạt. Và như một anh lính gác ở khu vực phi quân sự chẳng bao giờ tôi được ngủ yên dù chỉ một ngày. Khi đến lớp học, do không nhìn thấy gì nên Eun Soo lúc nào cũng bị bọn trẻ khác trong lớp cướp hết phần cơm cũng như toàn thân luôn bị chúng đánh đến tím bầm. Hầu như hôm nào tôi cũng lôi Eun Soo đi tìm bọn trẻ đã ăn hiếp em và đánh cho bọn chúng đến chảy cả máu mũi ra mới thôi, rồi sau đó chính tôi lại bị người quản lý cô nhi viện tát hoặc đánh chảy máu mũi. Tôi bị coi như một đứa trẻ ngỗ nghịch, bất trị ở cô nhi viện, là một cái ung nhọt lúc nào cũng gây khó chịu cho tất cả mọi người xung quanh. Tôi cứ đi học là Eun Soo lại trở thành đối tượng trả thù của bọn trẻ đã bị tôi đánh hôm trước, rồi khi tôi đi học về tôi lại đi tìm bọn chúng và đánh nhau với chúng, và cuối cùng tôi lại bị người quản lý cô nhi viện đánh cho đến đau khắp mình mẩy. Những chuỗi ngày bị phạt, bị đánh, rồi lại đi trả thù cứ thế lặp đi lặp lại. Sự phẫn nộ, sự bạo hành, sự dối trá, sự nổi loạn, rồi cả lòng thù hận và cả dòng máu bạo lực đang chảy trong huyết quản của tôi chắc là được “thừa hưởng” từ bố tôi mà giờ mới là lúc cần lôi ra để phát huy tác dụng. Nói cách khác có lẽ những tháng ngày đó là những tháng ngày dành để cho tôi tập dượt lần lượt từng đức tính đó. Tôi đã sống như một con thú điên vậy. Mà nếu không phải là một con thú điên thì tôi cũng chẳng biết phải diễn tả cuộc sống ấy như thế nào nữa. Vì nếu là một con thú, tôi còn không xứng đáng thì tôi chẳng biết tôi là cái gì. Nhưng bỗng một ngày mẹ tôi đã đến tìm gặp hai anh em chúng tôi.

6.

Con nhận ra rằng hóa ra con đã không giữ đúng lời hứa với em trai của con” - Bức thư đó được bắt đầu như thế. Thêm một tuần nữa trôi qua và lại sắp đến ngày tôi hẹn cô Mônica đến tìm gặp anh ta ở trại giam Seoul. Có vẻ

như cô vẫn giữ nguyên thái độ muốn đến tìm gặp anh bằng được dù anh có muốn hay không. Năm cũ đã qua, và năm mới - năm 1997 đã đến.

Cô tỏ ra vô cùng hoan hỉ khi đưa cho tôi xem bức thư anh ta vừa mới gửi đến tu viện cho cô. Còn tôi, tôi muốn đi gặp anh với một ý đồ khác với cô. Mà thực ra đến tận giờ tôi vẫn chưa có câu trả lời chính xác về việc tôi đi đến đó nhằm mục đích là để nói chuyện với con người anh ta, hay là để tự đối thoại với chính bản thân mình thông qua anh ta nữa.

“Lần trước, khi con viết thư cho Sơ con đã quên không nói đến việc con muốn gặp cô ca sĩ ấy - người hùng của các đại hội ca nhạc toàn quốc, người đã hát Quốc ca trong lễ khai mạc giải bóng chày chuyên nghiệp tổ chức năm 1986. Bây giờ dù đang ở thế giới bên kia nhưng con chắc em trai con vẫn còn rất thích nghe giọng hát của cô ca sĩ ấy. Vì em trai con đã từng rất thích bài Quốc ca Sơ ạ. Ở trên trời kia, con chắc em trai con cũng sẽ rất vui nếu biết hôm trước con đã hân hạnh gặp được cô ca sĩ ấy. Thật ra hôm đó con đã không biết là cô ca sĩ ấy cũng đi cùng với Sơ đến đây. Sau khi ra khỏi phòng kỷ luật, lúc nào con cũng mang những suy nghĩ tuyệt vọng và muốn chấm dứt cuộc sống này cũng như là muốn từ bỏ tất cả mọi thứ. Nhưng rồi khi về phòng giam và ngồi ngẫm lại thì con nghĩ có lẽ em trai con sẽ không hài lòng với những suy nghĩ tiêu cực ấy của con, hoặc sẽ không hài lòng với việc con đã vô cùng thất lễ như thế với Sơ. Chết là có thể kết thúc tất cả mọi việc - giờ đây con đã nhận ra rằng đó là một suy nghĩ vô cùng sai lầm. Con xin lỗi Sơ. Và bộ quần áo Sơ gửi cho con hôm trước rất ấm ạ”.

Nội dung bức thư chỉ vền vện có vậy. Và cô Mônica đang vội vã chuẩn bị để đi đến trại giam. Không nói thì ai cũng biết bức thư đó chính là động lực đang thôi thúc cô, và tất nhiên không có lý nào cô lại đi một mình mà không bắt tôi đi cùng - vì tôi chính là cái cô ca sĩ ấy, là người mà em trai của anh ta đã từng rất hâm mộ. Chúng tôi đứng ở ngoài sảnh lớn của trại giam để đợi ông quản giáo Lee đến đón rồi sau đó đi theo ông ấy vào trong.

“Lần trước gặp cô tôi đã cứ ngờ ngờ... Đúng là tôi may mắn quá. Hồi đi học tôi đã từng là một fan của cô đấy. Hôm trước lúc đi về phòng giam, chính Yoon Soo đã nói với tôi. Rằng cô chính là ca sĩ nổi tiếng đã từng hát bài *Đất nước của hi vọng* . Được gặp cô thế này tôi thấy mình vinh dự quá.”

Ông quản giáo Lee đã nói vậy. Thịnh thoảng có khi đang đi bộ trên đường, hay khi đi làm thẻ tín dụng, đi bách hóa tổng hợp, hoặc khi đi máy bay cũng có vài người nhận ra tôi cũng như gọi tên tôi. Tôi chính là cô ca sĩ mà khoảng mười năm về trước đã từng hát bài *Đất nước của hi vọng* . Đĩa hát của tôi lúc đó vừa tung ra đã bán rất chạy, rồi khi đi hát show ở bất cứ chỗ nào người ta cũng đều đổ xô đến xem. Đã mười năm trôi qua và giờ nếu có ai đó vẫn còn biết hoặc nhớ đến tên tôi thì với tôi đó cũng là một cảm giác không hề tồi. Thế nhưng, ở nơi này - không phải là một chốn cao sang lung linh sắc màu huyền ảo, mà là ở trong một trại giam. Thế nên tôi không biết mình nên vui hay nên buồn!

“Tôi đã kể cho vợ tôi nghe việc lần trước cô đi cùng với Sơ Mônica đến đây, nghe xong vợ tôi bảo: Thật đáng ngưỡng mộ quá, cứ tưởng cô ca sĩ ấy là một người luôn hào nhoáng hoặc rất khó gần, không ngờ cô ấy lại làm cả những việc vĩ đại như thế!”

Tôi không thể nói rằng sau một tháng nữa, tôi sẽ không bao giờ tìm đến đây và người chuyên làm những việc vĩ đại kiểu ấy là một người chẳng có liên quan quái gì đến tôi cả. Thực ra do tôi có chuyện riêng tư khó nói lắm nên buộc tôi phải đến đây và làm như vậy mà thôi. Đúng là tôi không thể nói toạc ra những điều đó được. Mà hay thật, tự dưng vì một câu nói của ông quản giáo ấy mà tôi “được” trở thành một người vĩ đại. Nếu phải kể hết sự tình đưa đẩy tôi đến cái nơi quái quỷ này, chắc sẽ mất khá nhiều thời gian.

“Nhưng mà... tại sao những người này lại mặc quần áo màu xanh ngọc còn những người kia lại mặc quần áo màu xanh lá cây thế ạ? Bộ quần áo màu xanh lá cây kia hình như trông có vẻ không được ấm lắm thì phải...”

Tôi hỏi ông quản giáo.

“À, bộ quần áo màu xanh ngọc là tù nhân tự bỏ tiền túi ra mua còn bộ quần áo màu xanh lá cây là được nhà nước phát cho miễn phí để mặc...”

“Trông có vẻ lạnh thế kia sao họ không bỏ tiền túi ra mua thêm mấy bộ nữa mà mặc cho ấm. Hay là bộ quần áo màu xanh ngọc kia đắt tiền lắm?”

Lúc đi qua dãy hành lang dài, chẳng biết nói chuyện gì nên tôi lại hỏi ông quản giáo.

“Khoảng hai mươi nghìn won một bộ”.

“Số tiền ấy có phải là nhiều lắm đâu, mà sao...”

Ông quản giáo Lee tỏ ra ngạc nhiên trước câu nói ấy của tôi, ông liếc sang nhìn tôi và nói:

“Ở đây có tất cả khoảng bốn nghìn người. Khi vào máy vi tính kiểm tra, chúng tôi thấy số người trong vòng sáu tháng không có tiền riêng nộp vào tài khoản để mua thêm đồ sinh hoạt cá nhân cũng lên đến gần năm trăm người đấy”.

Tôi dừng bước nhìn nét mặt ông quản giáo. Ông lại nói tiếp: “Chuyện đương nhiên mà. Cũng vì miếng cơm manh áo nên trước đây họ đã trở thành những kẻ phạm tội. Thôi thì đành xem như họ không có gia đình hoặc là đã bị gia đình bỏ rơi vậy”.

“Năm trăm người không có một đồng nào trong tài khoản riêng?” “Đấy là tôi còn chưa tính số người chỉ có khả năng đóng được khoảng một nghìn won trong vòng sáu tháng, con số cũng gần năm trăm người chứ không ít hơn đâu. Cô thử nghĩ mà xem. Những người có nhiều tiền họ ở đây làm gì?”

Khi còn ở Paris, năm nào tôi cũng thấy khu quảng trường lớn ở thủ đô Paris luôn chật cứng du khách người Hàn Quốc; nhất là vào mùa hè. Bọn du học sinh chúng tôi thường hay nói đùa với nhau rằng chắc chúng tôi phải trốn về những vùng quê thật xa xôi hẻo lánh thì may ra mới không đụng phải người Hàn Quốc... Còn nữa, những người Hàn Quốc khi đến Paris du

lịch, họ không bao giờ ngủ ở đâu khác ngoài những khách sạn năm sao đắt tiền. Vì vậy nên thực sự lúc đó tôi đã tưởng rằng đất nước mình vô cùng giàu có và sung túc. Tôi cũng định nói cho ông quản giáo Lee biết chuyện ấy nhưng nghĩ thế nào tôi lại thôi. Khoảng năm trăm người chưa có đến một nghìn won để nộp vào tài khoản cá nhân trong thời gian sáu tháng... Vậy họ lấy tiền đâu ra để mua những vật dụng cơ bản dùng cho cá nhân như giấy vệ sinh hay quần áo ấm, đúng là tôi không thể hiểu nổi! Tôi vừa suy nghĩ vừa đi theo bước chân cô Mônica, cô đi nhanh đến mức tưởng chừng như chân cô không hề chạm đất.

Ngay lúc ấy tôi thấy một phạm nhân mặc bộ quần áo màu xanh ngọc được mấy người quản giáo áp tải xung quanh đi qua. Và trong khi tôi đang nghĩ đến việc trên áo của anh ta cũng có số ký hiệu tù nhân màu đỏ thì tự nhiên thấy anh dừng bước.

“Sơ Mônica”.

Cô Mônica cũng dừng bước và đang cố nhớ lại xem tù nhân này là ai thì đã thấy anh ta chạy lại và ôm chầm lấy cô. Trông họ cứ như những người họ hàng ruột thịt lâu lắm rồi mới được gặp lại nhau.

“Nghe bảo là dạo này Sơ đang đi gặp thằng Yoon Soo phải không ạ?”

“Ừ, tin tức lan nhanh thật đấy! Còn con, con dạo này khỏe chứ?”

“Dạ, vâng ạ. Ở trong này chẳng có tin gì mà mọi người không biết. Bây giờ con đang trên đường đi gặp chị gái con đến thăm. Nhưng mà Sơ thấy thằng Yoon Soo ấy là người thế nào ạ? Bị phạt vào phòng kỷ luật ở mấy tuần thì đúng là nó cũng không phải tay vừa đâu. Chắc Sơ đang vất vả với nó lắm phải không? Nhưng mà... xin Sơ đừng bỏ cuộc nhé. Nhớ lại hồi đầu khi gặp Sơ, con còn chửi Sơ, và còn làm loạn cả lên cơ mà”.

Tù nhân đầu trọc cười xấu hổ.

“Ừ, đúng rồi. Hồi ấy anh cũng chẳng phải là tay vừa đâu”.

“Chắc Sơ không biết... chứ nó nhận hết cả tội cho thằng tòng phạm. Nó đã nhận tất cả, nhận cả những tội mà nó không hề gây ra nữa. Thằng tòng phạm ấy hình như nhà nó cũng có chút ít tiền nên nó chỉ bị phạt mười lăm năm tù thôi và hiện giờ nghe bảo là đang bị giam ở tỉnh Won Ju. Trong mắt những người quản giáo thì Yoon Soo là một thằng ngỗ ngược bất trị nhưng trong mắt của bọn phạm nhân chúng con thì nó là một thằng sống rất có trước có sau. Ở trong này có một người phạm nhân cao tuổi đang phải nhận án tù chung thân, số tiền sinh hoạt cá nhân lần trước Sơ gửi cho nó, nó đã nhường lại hết cho tù nhân đó. Nó biết tù nhân đó không có tiền mua thuốc uống chữa bệnh, thế là nó đã đưa hết số tiền đó cho ông ấy rồi bảo ông ấy hãy đi mua thuốc mà uống. Con ở trong này, nếu không có tiền mua mấy thứ đồ sinh hoạt cá nhân thì cũng khổ sở lắm rồi. Thế mà nó...”

“Có chuyện đấy hả?”

Cô Mônica tỏ ra vô cùng sung sướng.

“Hôm qua trong thời gian vận động con có tình cờ gặp nó và nó đã hỏi con là: Anh có sách *Kinh Thánh* không? Con đã vội chạy về lấy cho nó mượn đấy. Con giỏi không Sơ?”

“Ừ, giỏi lắm... cái thằng bé này! Giỏi lắm!”

Cô Mônica vỗ nhè nhẹ vào vai anh ta, còn anh tỏ ra vô cùng vui sướng giống như một đứa trẻ vừa được người lớn khen ngợi khi làm được một việc tốt. Ở cái nơi chỉ cách thế giới bên ngoài kia có vài bước chân, nếu chỉ nhìn vào cử chỉ và thái độ của cô Mônica với những tù nhân đang bị giam giữ ở đây, chắc hẳn ai cũng ngạc nhiên và tự hỏi, có phải những tù nhân kia trước đây đã từng là những kẻ giết người máu lạnh? Nơi này đúng là một nơi mang đến cho ta nhiều điều vượt xa cả sự tưởng tượng, nói khác đi đây là nơi khiến ta đi từ bất ngờ này đến ngạc nhiên khác.

“À quên, Sơ Mônica, Đức Cha Kim đã phẫu thuật cắt bỏ khối ung thư rồi đúng không ạ?”

“Ừ, đúng rồi. Ta cũng nghe nói là đã phẫu thuật xong rồi”.

Trên khuôn mặt của tù nhân đầu trọc có đôi mắt to tròn và dáng người hơi thấp ấy thoáng hiện một chút muện phiền.

“Chúng con - những phạm nhân ở đây hôm trước có tụ tập ngồi nói chuyện với nhau. Chúng con bảo với nhau hãy cùng cầu nguyện cho Đức Cha. Và cầu xin Chúa đừng mang Đức Cha đi mà hãy mang những kẻ tù tội như bọn con đi trước. Chúng con đã quyết định không ăn bữa trưa cho đến khi Đức Cha khỏe hẳn. Chúng con muốn hi sinh cho Đức Cha được sống. Đức Cha có tội gì cơ chứ. Đức Chacũng không nói cho chúng con biết là ngài phải phẫu thuật ung thư, vì những kẻ như chúng con mà đến tận trước ngày phẫu thuật ngài còn đến đây để cầu nguyện và làm lễ rửa tội. Thế mà chúng con...”

Anh ta rơm rớm nước mắt. Còn cô thì đang mím chặt môi lại.

“Ở trong này lúc ăn là lúc tất cả cùng được thoải mái tự do nhất. Mà lúc đó cũng là lúc các con được cùng nhau ngồi vui vẻ trò chuyện nhất. Ừ, đúng là một sự hi sinh rất lớn. Được rồi. Cảm ơn các con. Ta sẽ kể cho Đức Cha Kim biết chuyện này. Các con biết hy sinh như thế chắc hẳn Chúa sẽ vui lắm đấy, thế nên dù có nhịn một bữa như đã hứa thì các con cũng nhớ mua đồ ăn nhẹ mà ăn nhé. Còn những việc khác thì cứ để ta, ta sẽ nhờ Chúa giúp”.

Tù nhân ha ha cười. Ông quản giáo đi cùng anh có vẻ như đang định giục anh đi nhanh nhanh kéo muện.

“Con phải đi đây, mà khoan, cho tôi xin một phút nữa thôi ông quản giáo. Sơ à, con đã rất nhớ Sơ. So với chị ruột của con, có khi con còn mong gặp được Sơ hơn ấy ạ. Giống như lúc còn nhỏ, con hay ngồi đợi mẹ con hỏi mẹ con chưa mất ấy. Sơ hãy đến đây chơi thường xuyên nhé. À, con cũng sẽ viết thư cho Sơ”.

Tôi thấy hai tay của anh ta cũng bị còng chặt và đôi tai anh cũng đang bị đỏ do bị phát cước giống như Yoon Soo, lúc bước đi anh ta còn cố xoay người lại để nói nốt mấy câu ấy với cô. Trong lời nói của anh ta không hề

có một chút gì giả tạo. Đó có phải là sức mạnh của một kẻ sắp cận kề cái chết không nhỉ? Tôi có tính hay ngượng nên chẳng bao giờ nói ra được những lời lẽ tình cảm như thế với cô. Vậy nên khi thấy người tử tù ấy nói ra những câu đó một cách hồn nhiên và vô tư giống như một đứa trẻ, tôi có cảm giác anh ta - chứ không phải tôi - mới là cháu ruột của cô. Tôi cũng hơi cảm thấy ghen tị với anh ta. Mà có thực sự là cô yêu tôi không nhỉ? Hay là trong mắt cô không hề có tôi mà chỉ có những người tử tù kia thôi? Không hiểu sao cái suy nghĩ hơi chút nhỏ nhen ấy cứ luẩn quẩn trong đầu tôi lúc này. Nhưng sao mà tôi lại không ghen tị với họ cơ chứ, vì trong thời gian tôi vừa sống vừa tự hành hạ bản thân mình suốt ba chục năm nay, tình yêu duy nhất từ cô mà đáng lẽ chỉ của riêng tôi thôi, đã bị họ chiếm mất. Biết đâu khi họ nói hãy cứ để yên cho họ chết đi hay khi họ tuyệt vọng kêu khóc thì cô Mônica cũng chạy ngay đến, rồi vừa khóc vừa nói: “Ôi, cái đứa đáng thương này, cái đứa tội nghiệp này...” giống như cô đã từng nói với tôi ngày xưa thì sao.

Người tử tù ấy cùng người quản giáo đi khuất sau dãy hành lang dài. Tôi và cô Mônica lại tiếp tục đi theo sau lưng ông quản giáo Lee. Đang đi bỗng nhiên cô Mônica dừng bước và đứng thờ đốc giống như một người vừa bị kiệt sức rồi ập a ập ứng nói:

“Người cô đạo này chả hiểu có làm sao không mà cứ rệu rạo cả ra, hay là cô nên chuyển hẳn vào đây ở cùng với các phạm nhân trong này. Giá mà được thế thì tốt quá”.

Chúng tôi lại ngồi đợi anh ta ở căn phòng chật chội ấy. Khác với buổi gặp mặt lần đầu tiên, lần này trước khi đến đây tôi đã chuẩn bị sẵn một tinh thần chiến đấu. Cứ nghĩ đến việc hôm nay tôi phải gặp lại kẻ đã cưỡng hiếp và giết chết một cô gái mới có mười bảy tuổi, không hiểu sao những suy nghĩ muốn tự sát trước đây của tôi tan biến đi đâu mất và thay vào đó là một tinh thần chiến đấu vô cùng mạnh mẽ. Cả người tôi lúc này đang run lẩy bẩy cứ như là đang bị co giật nhưng không phải vì thế mà tôi cảm thấy khó chịu. Ngược lại, tôi đang cảm thấy vô cùng hưng phấn muốn khám phá

một cái gì đó dù nó là cái xấu xa hay là cái mà tôi vốn căm ghét nhất. Cái cảm giác này có thể nói là đã lâu lắm rồi nó mới xuất hiện lại trong tôi. Sáng nay lúc ngủ dậy, miệng tôi đã bật ra một vài câu chửi bậy mà hình như tôi nhớ là trước đây mình chưa từng dùng đến bao giờ. Rồi sau đó tự dưng một cảm giác vô cùng há hê sáng khoái xuất hiện làm cho thân nhiệt tôi tăng lên đôi chút. Chính xác là tôi đã đợi ngày hôm nay với cảm giác của một người thợ săn đang kiên nhẫn ngồi đợi con mồi rơi vào chính giữa tầm ngắm. Tôi cũng mập mờ nhận ra một điều rằng: Cái sát ý luôn tiềm ẩn trong con người tôi thời gian qua, chính xác không phải chỉ hướng đến bản thân tôi.

“Lần đầu thì ai cũng thế. Dù sao thì thằng bé Yoon Soo cũng còn khá hơn mấy đứa trước đây cô từng gặp. Hồi trước, có một đứa tên là Kim đại đầu - chính là đứa mà mọi người vẫn gọi là kẻ giết người man rợ ấy; nghe bảo cũng từng có một ông Mục sư đến đây và đưa cho nó mấy cuốn *Kinh Thánh*, nhưng đứa nào nó xé tan hết cuốn đấy, nó đã xé đến cả chục cuốn ấy chứ ít à. Thế mà đến lúc gần chết nó cũng đã quy phục Đức Chúa và ra đi như một thiên sứ đấy. Thậm chí lúc ấy chả còn ai nhớ chính nó từng là kẻ giết người hàng loạt ở phường Guem Dang đâu. Nhất là mấy năm cuối đời, nó đã sống thiện như Phật. Cả đứa mà chúng ta vừa gặp ở ngoài hành lang ban nãy nữa, lúc đầu khi ông quản giáo dẫn nó đến đây gặp cô, nó đã không chịu vào thì chớ lại còn la hét om sòm rồi chửi cả cô nữa”.

“Bị như thế mà cô vẫn còn thích đến đây?”

Lời nói của tôi như hàng trăm mũi gai nhọn đang đâm vào người cô. Và hình như cô cũng cảm nhận được điều ấy nên quay sang nhìn tôi chăm chăm.

“À... Hay là vì cô thích nhìn những người có tội kia thay đổi và trở thành thiên thần. Hay là cô định bảo lời nói của Chúa giống như một cây gậy phép thuật vì nó có thể thay đổi được cả tâm tính con người, cũng như càng đến đây nhiều thì lòng tin của cô vào Chúa càng lớn? Cháu thấy chẳng có gì là lạ cả. Chẳng qua vì những người ấy biết không sớm thì muộn họ cũng sẽ

phải chết, nên họ tự dưng thấy sợ thế mà thôi. Trước kia khi họ đi giết người khác, họ không thấy sợ nhưng giờ đến lượt chính họ sẽ phải chết thì họ lại cảm thấy sợ hãi và bỗng muốn trở thành người tốt. Bản án tử hình thế mà lại hay. Vì ai chả muốn tốt hơn, ngoan hơn, thánh thiện hơn khi biết mình sắp chết. Sao cô không nói với mấy ông quản giáo ở đây, tử hình hóa ra cũng là một cách giáo hóa con người tốt nhất?”

Ánh mắt cô nghiêm khắc nhìn tôi. Tôi định nói thêm mấy câu nữa, nhưng khi nhìn vào mắt cô, tự dưng tôi lại có những suy nghĩ khác: Khuôn mặt con người, ánh mắt con người tại sao lại chứa đựng được nhiều câu chuyện đến thế. Nếu đem so sánh với một bài diễn thuyết dài dòng thì không chừng chúng còn chứa đựng cả những lời hùng biện hoành tráng nữa. Khuôn mặt cô, ánh mắt cô lúc đó như đang nói với tôi: “Cháu hãy nghĩ lại khoảnh khắc lúc bố cháu chết, hay thời khắc hoảng loạn của mẹ cháu lúc bà chuẩn bị phẫu thuật ung thư. Và trên hết, là khoảnh khắc cháu quyết định đi tìm cái chết. Đã là con người thì ai cũng thế thôi, không phải là đứng trước cái chết tự dưng họ thay đổi tâm tính, mà là khi đứng trước cái chết ai ai cũng nhận ra hoặc hối hận thực sự về những lỗi lầm mà mình đã từng gây ra, để rồi có động lực và quyết tâm trở thành một con người mới”. Mắt tôi sụp xuống, tôi không đủ cam đảm tiếp tục nhìn vào đôi mắt đen, nhỏ nhưng căng đầy sức mạnh của cô.

Tôi đang hoang mang sau cuộc tranh luận với cô thì thấy anh ta bước vào theo sau ông quản giáo. Rồi trong khi cô Mônica đang tiến tới chỗ anh ta và nắm lấy tay anh một cách mừng rỡ, tự dưng tôi cảm thấy thật đáng xấu hổ nếu như bài Quốc ca tôi từng hát trong lễ khai mạc trận bóng chày chuyên nghiệp lần trước, giờ lại được hát lại cho một kẻ phạm tội cường dâm và giết hại một cô gái vô tội. Tôi nhớ đêm qua tôi đã nghiền răng cắn phẫn và tưởng tượng ra cảnh biết đâu loại người vô liêm sỉ như anh ta đã mang tấm ảnh được đăng tải trên báo hồi tôi còn là ca sĩ, để làm vật kích dục tự sướng. Tuy nhiên có một cái gì đó vô hình nhưng lúc nào cũng chực chặn tôi lại. Tôi nhớ lại mấy câu nói của ông quản giáo: So với những người không có lấy một đồng nào trong tài khoản thì có khoảng năm trăm người

trong vòng sáu tháng chỉ nộp được có một nghìn won. Tôi nhớ đến câu nói của tù nhân mặc bộ quần áo màu xanh ngọc ban nãy: Sẽ nhịn ăn bữa trưa đến khi nào Đức Cha Kim khỏi hẳn bệnh, và sẽ cầu nguyện để cho những kẻ phạm tội như mình được chết thay cho ông ấy... Còn nữa: Số tiền lần trước Sơ gửi cho Yoon Soo đã được anh ta đưa cho một người tù già để mua thuốc uống chữa bệnh... Những câu nói ấy cứ luẩn quẩn trong đầu tôi đến nỗi tôi không biết làm cách nào để có thể thoát ra được. Tôi thử so sánh những hành động có thể nói là khá tốt đẹp ấy của anh ta với cái sự thật là anh ta đã cưỡng hiếp và giết hại một cô gái mới có mười bảy tuổi. Tôi chợt liên tưởng hai sự việc ngược đời ấy nó giống như hình ảnh hai con bò đực đang đứng đối đầu chọi nhau vậy.

Khuôn mặt anh ta trông có vẻ xanh xao hơn so với lần trước tôi gặp. Nhưng trên khuôn mặt ấy đã thấy nở một nụ cười dù có hơi chút ngượng nghịu. Thực ra tôi chưa bao giờ có suy nghĩ sẽ hợp tác với cô trong cái việc gọi là cảm hóa hay giáo hóa những con người nơi đây - cái nơi mà cô đã đi lại gần ba mươi năm nay, nhưng do tôi ghét cứ phải nghĩ ngợi suy tính trước sau nên lúc cô bảo, tôi đã đồng ý đi theo cô. Tôi hứa trong vòng một tháng mỗi tuần một lần sẽ đi đến đây cùng cô, vậy nên còn đúng hai lần nữa tôi sẽ phải đi tới đây, còn sau đó đương nhiên tôi không hề có ý định tiếp tục đến cái nơi khí gió này, tôi sẽ đến bệnh viện của cậu tôi. Theo kế hoạch cô đề ra, tôi đến trại giam này cùng cô để gặp những người tử tù, rồi đưa cho họ sách *Kinh Thánh* và nói chuyện cùng họ để cho họ không cảm thấy sợ khi phải đối mặt với cái chết. Nếu tôi làm được y chang như kế hoạch ấy, chắc cậu tôi sẽ vui lắm. Cậu vốn là một người thật thà tốt bụng và dễ tin người. Lừa được người như cậu đúng là chẳng khó chút nào. Vì những người thật thà tốt bụng không có suy nghĩ sẽ đi lừa lọc hay nói dối ai, nên họ không nghĩ mình sẽ bị người khác lừa dối bao giờ. Nhưng mà biết đâu cậu sẽ lại nhìn thẳng vào mắt tôi rồi nói cái câu giống lần trước: “Giá khóc được một chút thì cháu sẽ thấy lòng nhẹ nhàng hơn đấy”. Và kết cục dù muốn hay không tôi cũng sẽ lại phải nói với cậu: “Cháu xin lỗi”.

Bốn người chúng tôi lại cùng ngồi trong căn phòng giống như buổi gặp mặt lần trước. Cô lấy mấy cái bánh vừa mang đến và đưa cho mỗi người một cái. Giống như lần trước, anh ta lại phải co cả người lên mới cầm và ăn được cái bánh. “Cả khi ngủ, khi ăn, khi đi vệ sinh... lúc nào hai tay cũng bị còng chặt thế thì thà chết đi còn sướng hơn chứ sống làm gì” - Tự dưng tôi nghĩ.

“Tuần này con không phải vào phòng kỷ luật nữa đúng không?” Anh ta ngừng nhai miếng bánh khi cô hỏi. Ông quản giáo Lee nhanh nhẩu: “Vâng ạ, người này tuần này đang tạm nghỉ Sơ ạ”. Nói xong cả cô và ông quản giáo cùng cười. Anh ta cũng mỉm cười theo.

“Cảm ơn con. Nhưng mà con đừng vào đó nữa nhé. Yoon Soo à, chỗ đó không có gì tốt cho con hay cho bất kỳ người nào đâu! Trước hết là cho chính bản thân con đấy, con đã phải chịu khổ nhất còn gì”.

Anh ta vẫn ngồi yên nhai bánh mà không nói một câu nào. Đúng là nếu không có mấy cái bánh ở đây thì chắc những cuộc gặp mặt như thế này sẽ vô cùng tẻ nhạt và sẽ nhanh chóng kết thúc sớm. Cô tiến đến gần chỗ anh ta ngồi và sờ nhẹ vào tai anh. Tôi thấy anh hơi nhăn mặt, hình như tai anh đang bị đau do bị phát cước vì lạnh.

“Cái thằng bé đáng thương này. Con lạnh lắm phải không? Lần này Sơ mang đến cho con hai cái chăn nên con hãy ngủ thật ấm vào nhé. Giá thử cho mấy ông thẩm phán với mấy ông điều tra viên bên Viện kiểm sát vào ngủ ở một nơi không có lò sưởi trong những ngày mùa đông giá lạnh như thế này, xem họ có chịu được không...”

Cô chặc lưỡi. Hình như do nuốt vội miếng bánh và bị nghẹn ở cổ nên anh ta đột ngột ho sặc sụa. Cô cầm cốc cà phê lên rồi đưa sát vào miệng anh. Anh có vẻ hơi ngại nên vội quay mặt ra phía sau.

“Con uống đi... không sao đâu. Vì Sơ không kết hôn nên thế chứ, nếu ta kết hôn rồi đẻ con thì không biết chừng con sẽ như con trai út của ta đấy. Giá tay con được tháo còng dù chỉ một chút thôi thì tốt biết mấy. Sao con

lại phải chịu khổ sở thế này cơ chứ. Nhưng thôi hãy cố chịu đựng Yoon Soo nhé. Ở đây mà không chịu được thì trên thế gian này chẳng còn chỗ nào con có thể chịu đựng được nữa đâu”.

“Vâng”. Anh ta nhẹ nhàng trả lời. Cô lại cầm cốc cà phê và đưa lên gần miệng cho anh, cô cẩn thận nhẹ nhàng giống như một người mẹ đang đút sữa cho con vậy. Anh ta nhận lấy cốc cà phê từ tay cô rồi từ từ uống một ngụm. Không biết cảm nhận của tôi có đúng hay không nhưng rõ ràng lúc này tôi thấy trên nét mặt anh đang hiện lên một sự đau đớn đến tột cùng. Và sự đau đớn đó dường như còn lớn hơn cả việc anh bị người ta đặt một hòn than nóng lên đầu.

“Con đã nhận được tất cả những cuốn sách Sơ gửi rồi”. Anh ta ngập ngừng nói.

“Thế à? Thế con thử đọc chúng chưa?”

“Vâng. Do chẳng có việc gì làm... với lại mấy cuốn sách đó không phải là sách *Kinh Thánh* nên cũng dễ đọc...”

Cô cười sung sướng. Và có vẻ như cô đang muốn giấu không cho anh ta biết rằng cô đã biết hết những chuyện đó thông qua người tử tù mà chúng tôi tình cờ gặp ở hành lang ban này.

“Ừ... con đừng đọc sách *Kinh Thánh* làm gì... Đừng đọc.”

So với lần gặp mặt trước thì lần này giữa cô và anh ta có vẻ đã có chút thoải mái hơn, giữa họ đã có thể vừa nói chuyện vừa pha những câu bông đùa.

“Sơ là người... người đầu tiên nói với con những câu ấy”.

“Dù Sơ có bắt con đọc thì nếu con không muốn con cũng không đọc mà. Nói những lời không cần thiết phỏng có ích gì? Thế nên nhớ có khi nào tự dưng con muốn đọc thì con cũng cố mà nhịn nhé”.

Cô cười làm cho anh ta cũng cười theo. Nhưng rồi ngay sau đó anh lại cúi đầu xuống. Tay anh mân mê miếng bánh mì.

“Hôm Noel... Ngài thẩm phán có gửi thiệp cho con”.

Sau một vài phút im lặng, tự dưng anh ta gợi chuyện trước.

“Ngài thẩm phán? Có phải con nói đến ông thẩm phán Kim SeJung không? Chính là người đã xét xử vụ án của con hả?” “Vâng”.

“Thế à...”

“Có một đoạn thế này ạ... Tôi Kim Se Jung - với tư cách là thẩm phán, đã đưa ra mức án phạt cao nhất là tử hình cho tội lỗi mà anh đã gây ra, nhưng với tư cách là Kim Se Jung - một người dân bình thường giống như bao con người khác, tôi sẽ cầu nguyện cho anh...”

Nói xong anh ta lại húng hắng ho. Sao trên đời này lại có một người thẩm phán tốt bụng đến thế. Đúng là những câu nói đó rất hay.

“Thế hả con? Thế lúc đọc xong tấm thiệp ấy con có nghĩ đến điều gì không?”

Khuôn mặt cô trở nên tươi tỉnh.

“Sau khi nhận tấm thiệp đó, con đã nghĩ thế này ạ... nói đúng ra là... con không hiểu tại sao mọi người lại như thế với con...”

Anh ta thở hắt ra rồi hơi nhếch miệng cười. Thái độ của anh đúng là khá khó hiểu. Và trong khi tôi đang mải quan sát thái độ ấy của anh thì cô chỉ cần môi ngồi yên lặng lắng nghe, cũng như thỉnh thoảng mới ngước mắt lên nhìn anh một cách chăm chú.

“Nhưng mà lạ lắm ạ. Khi xét xử, trước lúc đọc bản án luận tội trước tòa, ngài thẩm phán có hỏi con là cảm giác của con hiện giờ thế nào. Khi ấy con đã bảo là con đang rất thoải mái. Con còn nghe thấy cả những tiếng xôn xao bàn tán từ phía các phóng viên và những người ngồi tham dự phiên tòa ở phía dưới nữa. Rồi con đã trả lời thêm như thế này: Thứ nhất là tôi biết tôi sẽ bị kết án tử hình nhưng tự tôi không đủ can đảm để kết liễu chính mình, nên tôi sẽ rất cảm ơn nếu đất nước này làm thay cho tôi việc đó. Thứ hai là từ khi sinh ra trên thế gian này đến giờ, đây là lần đầu tiên tôi nhận được

nhieu sự quan tâm của mọi người, họ quan tâm đến mọi cử chỉ thậm chí là từng cử động nhỏ của tôi...

Trong quá trình tôi bị tạm giam trước khi bị đưa đi thi hành án, xin đừng có ai gọi tôi ra và bảo tôi là hãy đi theo mấy tôn giáo như đạo Cơ Đốc, đạo Phật, hay đạo Thiên Chúa. Vì theo tôi biết, những phạm nhân bị nhận án tử hình theo nghĩa vụ bắt buộc phải theo một tôn giáo như đạo Cơ Đốc, đạo Phật, đạo Thiên Chúa... Rồi trong vòng một năm phải cùng với các tù nhân khác đi cầu nguyện hay đi tụng kinh. Tôi ghét cay ghét đắng những việc ấy. Tôi sẽ không đi theo mấy đạo ấy như kiểu người ta đi tái chế rác thải thế đâu”.

“Ừ đúng rồi, không thể đi kiểu ấy được”.

Cô nói phụ họa thêm. Anh ta ngược mắt lên nhìn cô rồi lại nói tiếp:

“Lần trước khi gặp Sơ, Sơ bảo là không phải cứ gặp Sơ thì có nghĩa là phải đi theo tôn giáo. Con đã nghĩ rất nhiều về câu nói ấy. Thực ra con đâu có cần đến tôn giáo hay những cái gì tương tự thế đâu. Mà con cũng không tin đâu. Con vẫn sống tốt đến ngày hôm nay mà đâu có cần đến tôn giáo hay tín ngưỡng gì. À không đến mức sống tốt lắm, có thể nói là con đã sống như một con chó nhưng nếu thực sự có Chúa như người ta nói... nếu thực sự có cái gọi là tình yêu và lòng nhân từ của Chúa thì con đã không phải trở thành một kẻ giết người xấu xa thế này...”

Cổ họng anh ta như đang nghẹn đắng lại.

“Trước đây con cũng đã từng có một thời gian đi nghe Đạo Thiên chúa. Đó là khoảng thời gian năm năm về trước sau khi em trai con chết, và đó cũng chính là lần thứ ba con bị bắt vào tù. Hồi ấy con còn được nghe cả những bài giảng giáo lý nói về sự vĩnh cửu. Tất cả những tình nguyện viên tôn giáo lúc đó cũng đã rất thân thiện và đối xử rất tốt với chúng con. Họ cũng hay gửi thư rồi gửi cả sách *Kinh Thánh* hay quà cho chúng con nữa. Thịnh thoảng họ còn mang cả bánh Chocopie đến, rồi những khi lễ, Tết họ cũng làm rất nhiều những món ăn ngon mang đến chia cho chúng con...

Nhưng vào một ngày nọ, một người tử tù già ngồi cạnh con sau khi cầu nguyện xong đã bất ngờ nắm lấy tay của một người phụ nữ trong đoàn tình nguyện tôn giáo đang đứng gần đó. Những người quản giáo lúc đó đã không kịp ngăn hành động của người tử tù nên mới có chuyện ấy xảy ra. Mọi chuyện đáng ra cũng chẳng có gì to tát... nhưng điều con muốn nói ở đây chính là thái độ thể hiện trên khuôn mặt của người phụ nữ ấy. Hình như những người đó, họ có thể làm thật nhiều những món ăn ngon mang đến, thậm chí họ có thể cho chúng con cả tiền bạc hay mùa đông dù có lạnh giá đến đâu họ cũng không quản ngại tìm đến trại giam để làm lễ cầu nguyện cho các tù nhân, nhưng... có một điều mà mãi mãi họ dứt khoát từ chối, đó là việc nắm tay các tù nhân. Tuy họ không nói thẳng ra nhưng thái độ của họ đã nói lên tất cả, mà không phải chỉ có người tử tù già đó và con mới cảm nhận thấy điều ấy đâu, tất cả những tù nhân khác ở đây họ cũng đều cảm nhận được cái thái độ đó - cái thái độ kinh tởm giống như kiểu người ta vừa nhìn thấy một loài sâu bọ bẩn thỉu hay một con thú dơ dáy, hôi hám xuất hiện trước mắt... Người tử tù già ấy ở ngay bên cạnh phòng con nên con biết, hình như đêm hôm đó ông ấy đã bị hoảng loạn thực sự, con còn nghe thấy cả những tiếng khóc của ông ấy nữa...”

Anh ta vừa nói vừa méo mó cười.

“Tại vì ít có người vào trại giam thăm nom thường xuyên nên những người ở trong này họ khá là nhạy cảm”.

Ông quản giáo Lee nói chen ngang vào. Rồi anh ta nói tiếp: “Những người phụ nữ đó thực ra họ chẳng phải yêu thương gì những người như chúng con mà đến đây đâu, chẳng qua là họ đến đây với mục đích lấy thành tích là chính. Họ chỉ giả vờ yêu thương và giúp đỡ những người tử tù để rồi khi trở về họ đi kể lể hay đi tự hào với những người xung quanh khác rằng mình là một người rất nhân hậu, chuyên đi giúp đỡ những kẻ đáng thương và kém may mắn trong cuộc sống. Họ muốn cho những người khác biết bản thân họ đã sống cao thượng như thế nào. Nhưng họ lại không biết được rằng chính họ đã gây ra tội lỗi lớn thế nào với những người tử tù như chúng

con, cũng như tất nhiên họ không nghĩ đến việc chính họ đã bóp chết tâm hồn đang héo mòn từng ngày của tất cả những người tử tù trong này. Con nghĩ vậy nên từ lúc đó trở đi con đã quyết tâm không bao giờ đi nhà thờ hay đi làm lễ cầu nguyện nữa. Và con đã ngộ ra một điều rằng, nếu không phải là những người cùng thuộc tầng lớp hay địa vị với mình thì mình đừng nên đi gặp mặt, cũng đừng giả vờ yêu thương hay quan tâm làm gì. Vì sự giả tạo có khi còn làm cho người khác cảm thấy đau đớn hơn là bị đánh hay bị khinh rẻ. Từ lúc đó trở đi, con không còn tin vào những người có nhiều tiền nữa. Dù sao thì họ cũng sống ở một thế giới khác xa hoàn toàn so với thế giới của con. Nếu trên đời này có Chúa, chắc ngài cũng sẽ đến thế giới đó và bảo vệ họ chứ con nghĩ ngài sẽ chẳng bao giờ để mắt đến những người như chúng con ở đây. Từ ngày đó trở đi, hễ con nhìn thấy những người của nhà thờ là con lại cảm thấy muốn nôn mửa. Vì con thấy hình như họ toàn là những người giả tạo”.

Cả căn phòng trở nên im lặng. Tôi quan sát kỹ thái độ của anh ta cũng như không bỏ qua bất kỳ một cử chỉ nhỏ nào. So với lần gặp mặt trước, lần này anh trông có vẻ thoải mái hơn và nói nhiều hơn. Khuôn mặt anh lần trước thì thoáng hay xuất hiện những biểu hiện khó chịu nhưng lần này thì hoàn toàn khác. Tôi tưởng tượng là anh đang cầm một con dao sắc nhọn trên tay, rồi uy hiếp bắt một cô bé mới có mười bảy tuổi cởi váy ra để cho anh ta thực hiện hành vi đồi bại. Tôi đã cố vẽ ra một kịch bản kiểu như vậy. Nhưng hình như các diễn viên đang đảm nhận vai diễn trong kịch bản tưởng tượng của tôi, họ không hề diễn giống như tôi mong đợi, mà ngược lại họ đang ngồi lặng yên như ngậy như dại. Và cái mạch của bản kịch tôi mất bao công sức vẽ ra, cứ bị đứt quãng liên tục.

“Sơ xin lỗi, cho Sơ xin lỗi...”

Cô Mônica vừa nắm lấy bàn tay hơi run run của anh ta vừa nói. “Không ạ. Sơ có lỗi gì đâu...”

Anh ta vừa cố rút tay mình ra khỏi tay cô vừa lúng túng nói. “Không đâu, là do Sơ đấy. Những người phụ nữ đó dù là ai đi chăng nữa, thì việc đó có

lẽ cũng là do Sơ đấy. Sơ đã sai rồi, Yoon Soo à. Sơ xin lỗi con thay cho những người đó. Sơ cũng xin lỗi cả người tử tù già đã khóc cả đêm hôm đó nữa, cứ nghĩ đến việc con đã cảm thấy đau đớn như thế nào khi nghe thấy tiếng khóc của người tử tù ấy là Sơ cũng cảm thấy đau lòng lắm. Sơ cũng xin lỗi con vì trước đây khi con còn là một người bình thường Sơ đã không biết và không quan tâm đến con, để đến tận bây giờ khi con phải vào đây Sơ mới tìm đến, cho Sơ xin lỗi...”

Anh ta nhìn cô Mônica không chớp mắt, mãi một lúc sau mới thấy anh ngoảnh mặt quay đi chỗ khác.

“Con không biết vì sao Sơ lại nói thế nhưng nếu Sơ cứ như thế này nữa thì con sẽ cảm thấy bất tiện lắm. Rồi lúc trở về phòng giam con sẽ lại cảm thấy không thoải mái giống như lần trước. Con xin Sơ đừng làm như thế... thì... có lẽ con sẽ thấy thoải mái hơn”.

Anh ta rút tay mình ra khỏi tay cô Mônica rồi ấp a ấp úng nói. Mắt cô đỏ lên và mọng nước như đang sắp khóc, nhưng cô vẫn cố nắm chặt lấy tay anh ta để bàn tay anh không tuột khỏi tay mình. Dường như cô không muốn để cho anh trở về phòng giam với một tâm trạng không thoải mái. Bực mình quá, đúng là một kiểu cảm hóa làm tôi muốn phát cáu. Tôi biết ngay mà. Nó có khác gì chuyện sau khi hai người họ kéo Quốc kỳ lên rồi hướng về lá cờ tổ quốc và cùng nhau thề nguyện, cuối cùng sẽ đến lượt tôi đứng dậy hát Quốc ca đâu. Đúng là tôi không đủ kiên nhẫn để nhìn tiếp cái cảnh hai người kia đang ỉ ôi giằng co nhau, nên tôi quay mặt nhìn đi hướng khác. Tôi nhìn lên bức tranh *Sự trở về của đứa con tội lỗi* của Rembrandt. Trong đầu tôi hiện lên vài dòng bình luận của một tác giả mà tôi yêu thích. “Đứa con tội lỗi quay trở về ấy đáng lẽ phải bị trừng trị thích đáng mới phải. Vì đứa xấu xa ấy mà quay về thì chỉ đem theo toàn những điều xấu về cùng mà thôi. Thêm nữa, không có gì làm cho thanh danh gia đình bị hoen ố bằng sự trở về của cái đứa tội lỗi ấy. Những đứa có tội thực sự như thế phải bắt nó đi đày ra giữa sa mạc mà không cho mang theo nước uống hay lương thực, thậm chí là không cho cả thuốc uống nữa để kệ cho nó chết đi” - những câu

nói này của tác giả Jang Jeong Il. Đúng thế. Tôi cũng ghét nhất những kẻ giả tạo hai mặt. Jeong Yoon Soo - anh ta đến tận lúc chết vẫn cứ là một kẻ giết người tội lỗi như thế thì có lẽ sẽ tốt hơn. Giả như anh ta cứ sống và chết như Gary Gilmore - một kẻ từng là tử tù ở Utah nước Mỹ thì tốt. Gary Gilmore - cái kẻ đến tận lúc chết vẫn còn cố chửi bới nhạo báng tất cả mọi người xung quanh. Dù kết quả điều tra thăm dò dư luận trong toàn dân cho thấy số lượng người dân phản đối vượt quá bán, nhưng tổng thống Pháp Mitterrand vẫn cho xóa bỏ chế độ tử hình để rồi mãi một thời gian dài sau đó nước Pháp vẫn còn chịu ảnh hưởng nặng nề bởi quyết định đó. Hồi học đại học tôi cũng đã từng đọc vài cuốn sách của mấy tác giả nổi tiếng từng phản đối kịch liệt chế độ tử hình như Victor Hugo hay Albert Camus. Cũng như từ hồi đó tôi đã biết đến Gary Gilmore. Hắn ta tự dưng bắn chết hai thường dân người Mỹ dù chẳng có lí do gì, rồi trong một bài phỏng vấn hắn ta còn điềm tĩnh trả lời với một khuôn mặt đầy vẻ khiêu khích: “Tôi đã định giết chết hết tất cả chúng mày rồi cuối cùng tôi mới giết đến bản thân tôi, thế nên nếu bây giờ chúng mày định giết tôi thì chỉ là chúng mày đang giúp cái kẻ giết người cuối cùng trong con người tôi mà thôi”. Anh ta đã nói thế cũng bởi trước đó anh ta biết mình đã vượt qua được ranh giới của chế độ vốn có thể xử phạt con người. Anh ta còn phỉ báng cả sự mâu thuẫn và bất lực của pháp luật đương thời về chế độ tử hình cũng như anh ta đã cười nhạo cả những cái gọi là “sự dâng hiến sinh mệnh”. Thế nên sau khi anh ta chết, có rất nhiều người trẻ tuổi định dựng bia tưởng niệm cho anh, rồi còn cả những bài hát lẫn những bộ phim ca ngợi anh cũng đã ra đời. Hành động ấy dù đúng hay sai thì ít nhất những người trẻ tuổi đó cũng đã không đi theo những quan niệm cũ rích lỗi thời. Chính sự khác biệt ấy - nói khác đi là sự phá cách ấy của Gary đã làm cho họ phải cảm động, làm cho họ phải suy ngẫm. Nhưng ở đây, trong căn phòng nhỏ bé này, cái cảnh tượng đang diễn ra trước mắt tôi thực sự làm cho tôi cảm thấy ngán, thậm chí nó làm cho tôi cảm thấy khó chịu đến tận xương tủy. Và tôi muốn đi nhanh ra khỏi cái nơi này càng sớm càng tốt.

Hãy nói cho tôi biết anh là người như thế nào,

Rồi tôi sẽ nói cho anh biết anh đang tin vào Đấng tối cao nào.

Nietzsche - Triết gia Đức

Nhật ký buồn 07

Chỗ mẹ tôi đang ở có hai anh em lớn hơn chúng tôi khoảng ba đến bốn tuổi. Người chúng tôi gọi là cha dượng thuộc tuýp người bình thường rất hiền lành và ít nói nhưng khi uống rượu vào thì cứ vớ được cái gì xung quanh là đập tan tành hết, hoặc nếu không thì lại quay sang đánh đập vợ con. Tôi tự hỏi chẳng lẽ mẹ tôi đi đâu cũng không thoát khỏi cái số kiếp bị người uống rượu đánh đập, hành hạ hay sao? Khuôn mặt của mẹ lại bị sưng vù lên giống như ngày xưa. Chỉ có một điều duy nhất may mắn hơn ngày xưa là sáng hôm sau thức dậy ông ấy chẳng nói chẳng rằng gì mà chỉ lẳng lặng chất những cuộn giấy to lên xe đạp rồi đi làm công việc dán tường thuê. Nhưng đó cũng chỉ là hồi chúng tôi mới đến thôi. Mấy đứa con của cha dượng gọi mẹ tôi là mẹ kế, lúc nào cũng nhìn chúng tôi một cách khó chịu giống như anh em chúng tôi là cái gai trong mắt chúng vậy. Nhưng tôi vốn giống như một con nhím xù lông nên chỉ cần bọn chúng có ý định động đến một cái gai của tôi thôi là đã bị tôi đập cho toàn thân tơi tả như đám lá mạ trên cánh đồng mùa thu rồi. Nhưng cũng từ đó mẹ bắt đầu đánh hai anh em tôi. Dù Eun Soo có bị hai anh em nhà đó đánh đi nữa, mẹ cũng đánh em, hay dù tôi có bị bọn đó đâm đau thế nào đi nữa, mẹ cũng vẫn chỉ đánh anh em tôi mà thôi. Đến một ngày, tự dưng cha dượng gói ghém hết đồ đạc của hai anh em tôi và gửi trả chúng tôi về cô nhi viện. Chúng tôi đã bị đuổi khỏi nhà như những món đồ phế phẩm bị người ta đem vất bỏ ra đường. Buổi sáng ngày chúng tôi bị đuổi đi, tôi vẫn còn nhớ Eun Soo cố đi tìm mẹ dù hai mắt em không nhìn thấy gì. Khi ấy thực ra tôi đã nhìn thấy một cảnh tượng chẳng mấy tốt đẹp gì cho lắm. Chính mắt tôi đã nhìn thấy mẹ tôi lạnh lùng trốn vào trong góc bếp bỏ mặc Eun Soo vừa khóc vừa huơ huơ hai tay về phía trước gọi mẹ. Thế là chúng tôi lại bị vất bỏ đi như những món đồ vô dụng, nhưng rõ ràng là so với lần trước thì lần này có hơi khác đôi chút. Anh em tôi không còn một lựa chọn nào nữa. Sự mong mỏi chờ đợi cuối cùng của anh em tôi rốt cuộc cũng đã tan biến. Giờ đây không phải chỉ có Eun Soo mà cả với tôi nữa, ánh sáng của thế gian

này dường như đã tan biến hoàn toàn, chẳng còn có một vầng thái dương nào vì chúng tôi mà xuất hiện lại nữa.

7.

Vào một hôm khi tôi đang thảnh thơi ngồi ăn bữa sáng muộn, có tiếng chuông điện thoại reo. Là cô Mônica gọi.

Với giọng hơi gấp gáp, cô bảo tôi lái xe đến chỗ cô để đưa cô đi đâu đó ngay bây giờ. Tôi liếc mắt nhìn đồng hồ, lúc ấy cũng chưa đến bữa trưa, tuy tối nay tôi có hẹn với bọn bạn nhưng tính ra thì từ giờ đến lúc đó vẫn còn khá nhiều thời gian. Vừa dừng xe ở trước cổng tu viện của cô ở phường Chung Pa, tôi đã thấy cô cầm trên tay một cái khay to và bên trong khay đựng toàn sườn và thịt lợn loại ngon. Cô nhanh chóng để cái khay đó lên xe rồi bảo tôi lái xe đưa cô đến phường Sam Yang. Khi đi đến đó vì không có chỗ đỗ xe nên buộc lòng tôi phải lái xe vào một bãi đỗ xe mất phí ở một cái chợ gần đó, rồi tôi và cô cùng nhau đi bộ. Tôi nhận mang cái khay thịt kia vì tôi không thể để cô - một người nhiều tuổi phải vừa đi bộ vừa bưng cái khay nặng như thế này được. Nhưng đúng là nặng thật vì mới đi được có một đoạn tôi đã ngửa mặt lên trời thở dốc. Chúng tôi đi bộ được một đoạn khá xa tính từ bãi đỗ xe gần chợ nhưng tôi vẫn chẳng thấy địa chỉ của khu nhà cô cần tìm nằm ở đâu. Tuyết rơi từ mấy hôm trước đã làm biến dạng từng lối rẽ, từng con hẻm nơi đây, thậm chí ở nhiều chỗ các mảng tuyết còn trộn lẫn với những xỉ than vương vãi khắp nơi làm cho đường đi trở nên bẩn hơn và ướt nhèm nhẹp. Dù không hỏi ai, tôi cũng biết chỗ này là khu vực định cư của những người dân lao động nghèo. Ở nội thành Seoul mà cũng có một nơi như thế này sao. Nói khác đi đây là một phần của Seoul - nơi mà trước đây tôi vẫn thường trầm trồ khen ngợi là trông lấp lánh và hoa lệ hơn cả Paris hồi tôi mới về nước đây sao. Nơi này cứ như là thuộc về thế giới của những năm sáu mươi vậy, và đúng là tôi không thể tưởng tượng được sao đến giờ vẫn còn có những người phải ở một nơi tàn tạ như thế này. Nhưng tôi cũng không đến nỗi quá bị sốc hay bị ám ảnh khi khám phá ra sự

thật ấy. Mà dù tôi có biết trước điều ấy đi chăng nữa, với tôi nó cũng chỉ giống như một cảnh tượng trong một bức tranh không hơn không kém.

Cô nói là cô đang tìm đến địa chỉ nhà của gia đình người giúp việc đã bị Yoon Soo giết chết hồi trước. Sau khi vụ việc đó xảy ra, đã bao nhiêu lần cô liên lạc cũng như tỏ ý muốn xin gặp mặt nhưng họ đều kiên quyết từ chối, và hình như đến tận bây giờ họ mới mở lòng ra đôi chút. Cô bảo sắp đến Tết rồi nên muốn mang đến cho họ ít thịt để ăn và nhắc tôi rảo bước đi cho nhanh kéo muộn. Do tối nay tôi có hẹn với mấy đứa bạn học nên tiện thể khi tới đây tôi đã mặc một cái váy ngắn tới đùi. Vừa mặc váy ngắn vừa bưng khay thịt nên khi tôi leo lên mấy bậc cầu thang đám thanh niên con trai ở đây cứ nhìn tôi chăm chăm, tôi cảm thấy vô cùng khó chịu. Tôi không hiểu là trong đầu bọn chúng đang nghĩ cái gì mà cứ nhìn tôi chăm chăm như thế.

Bỗng dưng tôi nghĩ hình như tất cả những kẻ giết người đều nghèo cũng như tất cả những người vô tình trở thành vật hy sinh cho chúng cũng nghèo thì phải.

“Tại sao lại như vậy hả cô?” “Cái gì tại sao lại như vậy?”

“Tại sao anh ta bảo là chỉ giết những kẻ giàu có, những kẻ giàu đó dù có bị giết chết thì cũng đáng, nhưng tại sao lại thế này? Đến cả người nghèo mà anh ta cũng giết chết đấy thôi, nói tóm lại thì anh ta định nói gì và định làm gì vậy? Anh ta nói đã làm những việc đúng đắn vậy sao lại giết cả những người nghèo? Nếu anh ta có ý định giết chết tất cả mọi người thì sao anh ta không làm giống như những kẻ phiến loạn ở Ả Rập ấy, chất một đồng bom lên xe tải rồi lái xe đến chỗ những người giàu có và cho nó nổ tung lên”.

Tôi vừa nói vừa thở. Cô đang khó nhọc leo lên những bậc cầu thang chật hẹp bỗng dưng dừng lại rồi quay sang nhìn tôi một cách khó hiểu.

“Cái gì mà chất một đồng bom lên xe tải rồi cho nổ tung hả? Nếu thế thì cháu sẽ là đứa chết đầu tiên đấy, cái con bé này... cả mẹ cháu cả các anh

cháu ấy... Hiều không?”

“Ý cháu nói không phải là thế. Ý cháu là anh ta đã giết cả những người nghèo khó đáng thương. Thế mà lúc nào anh ta cũng nói như kiểu mình là người chuyên đi thực hiện sự công bằng của pháp luật, thế nên cháu mới thấy bức mình...”

“Khu vực hay có tội phạm là khu ở của những người nghèo. Còn khu ở của những người giàu lúc nào chẳng có bảo vệ đứng canh chừng...”

“Những người bảo vệ đó chẳng phải là họ cũng sống ở đây hay sao? Trong khi họ đứng bảo vệ tính mạng và tài sản cho những người giàu có cả ngày lẫn đêm thì ở đây - ở cái khu chật chội và tăm tối này, những kẻ tội phạm sẽ dễ dàng xâm nhập rồi thậm chí còn giết chết cả vợ con họ hay sao... Thực ra cháu chẳng ưa gì Yoon Soo nhưng có một điều duy nhất có vẻ như anh ta nói cũng đúng với suy nghĩ của cháu. Đó là: Nếu nói là trên đời này có Chúa, chắc ông ấy cũng sống ở một thế giới khác với thế giới của chúng ta, cũng như ông ấy chỉ chuyên đi bảo vệ cho những người giàu. Cháu cũng nghĩ như thế đấy. Thế nên cháu ghét những người theo đạo. Cháu cũng ghét cả nhà thờ”.

“Có nhiều lý do để người ta không theo đạo hoặc không đến nhà thờ. Mà sao cháu lại dám nói ra mấy cái câu ấy trước mặt cô nhỉ, và sao cháu có thể nói những câu giống với Yoon Soo nói được. Thôi yên nào. Đây có phải là nhà số 189 - 7 không nhỉ?”

Cô bảo tôi dừng lại khi đi qua một con hẻm vắng người qua lại. Mà cái câu cô vừa nói không biết ám chỉ anh ta khi lần trước anh ta đã cố ý nói mấy câu động chạm đến cô, hay là cô đang ám chỉ tôi vừa làm cho cô khó chịu? Tôi chưa kịp hỏi lại cho rõ ý của cô thì đã thấy cô gõ cửa ngôi nhà trước mặt. Cánh cửa của ngôi nhà đó vừa mở ra tôi đã thấy một căn bếp rộng chừng hai mét vuông. Rồi mọi thứ xung quanh ngôi nhà ấy được chủ nhân vất lung tung lộn xộn. Bước vào trong nhà, tôi cảm thấy chẳng có một chút hơi ấm, thậm chí lại có một mùi gì đó hơi khó chịu bốc lên. Có vẻ như mùi cá thối lại có vẻ như mùi kim chi để lâu ngày nên bốc mùi khăm khăm.

Một bà lão dáng người trông khắc khổ, tóc buộc túm lại thành một nắm phía sau gáy, bước ra chào chúng tôi. Tôi để ý thấy mắt và môi của bà lão sưng mọng lên, chắc do bà ấy đã khóc nhiều quá. Lúc tôi ngập ngừng đưa khay thịt ra, tôi thấy đôi mắt sưng mọng của bà lão hơi thoáng nhấp nháy.

Phòng khách của ngôi nhà khá tối, nó chỉ rộng chừng năm mét vuông. Tôi đưa mắt nhìn một lượt khắp nhà, chỗ này chỗ kia ngổn ngang toàn giấy báo phế liệu. Tại góc phòng, một đồng chần chiếu được xếp chồng lên nhau rất cầu thả cứ như là chúng đang chực đổ ập xuống bất cứ lúc nào. Ngoài ra, trong phòng còn có một cửa sổ nhỏ bằng bàn tay được dán giấy, bịt kín bốn góc bằng băng keo màu xanh, chắc là để ngăn gió lạnh thổi vào. Nhưng dù thế nào thì cửa sổ vẫn là cửa sổ nên những tia sáng hiếm hoi từ bên ngoài vẫn chiếu rọi được vào trong phòng. Phía dưới cửa sổ đó là một cái tủ màu xám cũ kỹ, và trên cái tủ có đặt một bức tượng Thánh mẫu. Hình như tượng Thánh mẫu đặt ở những ngôi nhà nghèo thường có khuôn mặt xấu xí hoặc méo mó kiểu như thế này. Tôi nhớ lại hồi tôi còn ở Paris hay hồi tôi sang Ý du lịch, tôi đã từng nhìn thấy những bức tượng Thánh mẫu có khuôn mặt xinh đẹp và thánh thiện đến nỗi tôi đã ao ước giá mình được sở hữu một bức tượng, dù đã lâu tôi không còn tin vào tôn giáo. Nhưng nếu khi ấy có ai đó tặng tôi một bức tượng có khuôn mặt u ám giống như bức tượng mà tôi vừa nhìn thấy ở trong căn nhà này, chắc hẳn tôi sẽ cảm thấy vô cùng khó chịu.

“Có cần tôi bật điện lên cho sáng tí không?” Bà lão hỏi.

“Không đâu, không cần đâu. Thế này là được rồi bà ạ”.

Cô Mônica vừa nói dứt lời đã thấy bà lão kêu ca rằng dạo này tiền điện đắt đỏ quá rồi gượng gạo cười. Có vẻ như đã lâu lắm rồi nụ cười ấy mới xuất hiện lại trên khuôn mặt của bà lão. Tôi, cô Mônia và bà lão ấy - ba người ngồi chụm lại bên nhau trong căn phòng tăm tối khiến tôi liên tưởng đến những người xuất hiện trong bức tranh *Những người ăn khoai tây* của họa sĩ Van Gogh. “Thời gian qua chắc bà vất vả lắm phải không?”

Bà lão rút từ trong túi ra một điều thuốc rồi đưa lên miệng ngậm. “Chưa chết được nên tôi cứ phải sống thế thôi. Hồi đầu những người ở nhà thờ cũng hay đến chơi và giúp đỡ cho đôi chút. Chắc đợt tới họ cũng sẽ gửi cho ít gạo vì sắp đến Tết rồi. Mà gớm họ cũng vất vả lặn lội tìm đến tận cái nơi bẩn thỉu này...”

Bà lão vừa nhả khói thuốc vừa nói. Cô Monica đưa mắt liếc nhìn bức tượng Thánh mẫu cũ kỹ. Còn bà lão ngồi lặng lẽ, thần thờ một lúc như người mất hồn rồi tự dừng lại nói tiếp:

“Ngày còn sống đứa con gái tội nghiệp của tôi từng là một tín đồ trung thành của đạo Thiên Chúa, dù chưa bao giờ nó bảo chúng tôi phải tin theo nó. Nó chăm chỉ đi làm cả ngày chủ nhật nên hầu như không có thời gian đi nhà thờ, nhưng sáng nào nó cũng ngồi ở chỗ đấng kia kia, và miệng lẩm bẩm cầu nguyện xong rồi mới đi làm. Sau khi nó chết được một thời gian, tôi đã lấy một tấm vải màu đen phủ lên che bức tượng. Lúc đầu tôi định đập vỡ bức tượng ấy đi, nhưng mọi người xung quanh đã ngăn tôi lại vì họ bảo dù gì thì hồi còn sống con gái tôi cũng hay ngồi chỗ đó cầu nguyện. Họ bảo thế nên tôi cũng không đành lòng đập nó đi. Sau đó tôi đã lấy một tấm vải màu đen che bức tượng, rồi gần đây tôi mới bỏ tấm vải màu đen đó ra”.

Trong căn phòng bé xíu như chỉ đủ dành cho đúng ba người chúng tôi ngồi, những đám khói thuốc mà bà lão thổi ra bay lên quyện vào chút ánh sáng yếu ớt chiếu qua ô cửa sổ nhỏ nằm cạnh trần nhà rồi cứ thế bay bay giống như những hạt bụi nhỏ li ti. Bức tượng Thánh mẫu vẫn đứng lặng yên ở nguyên vị trí đó.

“Thế ạ. Nhưng sao bà lại quyết định bỏ tấm vải đó ra?” Cô đột nhiên hỏi.

“Tôi định đi tìm một câu trả lời từ bức tượng ấy”.

Bà lão cười. Những chiếc răng đen mọc khắp khềnh đang cắn vào đầu điều thuốc lá thoáng lộ ra. Cô Monica cũng cười theo bà lão.

“Vâng, thế... Đức Thánh mẫu trả lời thế nào ạ?”

Cô vừa dứt lời, tôi lại thấy bà lão cười nhưng lần này có vẻ hơi ngại ngùng.

“Phải tin - chắc ngài nói vậy. Vì nếu có lòng tin thì đến núi non còn di chuyển được nữa là. Nếu có lòng tin thì... mà thực ra bức tượng Thánh mẫu kia cũng có nói gì đâu. Việc này đâu có dễ bằng việc di chuyển núi... Ôi, mà tôi cũng không bắt mấy người sở hữu núi kia phải di chuyển núi của họ đi chỗ khác đâu mà lo... Đạo này tôi đang học về giáo lý đấy”.

“Bà đúng là một người hài hước. Vất vả là thế, vậy mà bà vẫn thanh thản nói ra được những câu ấy”.

Cô cười. Nghe bà lão nói thì đúng là thế thật. Tôi nhớ lại mấy câu trong *Kinh Thánh* mà tôi đã được nghe hồi còn học ở trường Đạo. Tôi không nhớ hồi đó tôi có tin những câu ấy không nữa. Nhưng chính xác thì mấy câu đó nó có nội dung đại loại như: Nếu các con có lòng tin thì có thể dịch chuyển được cả núi non. Nhưng sao Chúa lại chẳng bao giờ nghe những lời cầu nguyện chân thành nhất của tôi khi tôi cô đơn khóc như một con chim én bé nhỏ đang nằm gọn trong tay người? Lòng tin - lúc đó tôi chỉ nhớ chính xác là tôi đã có lòng tin. Tôi tin thiên đàng, địa ngục, thiên thần và ác quỷ... tất cả đều có trên thế gian này. Nhưng hình như lúc đó ngoài ác quỷ ra thì chẳng có một ai ở bên tôi cả.

“Không phải là tôi đang nói đùa đâu. Sơ ạ... Tôi đã học giáo lý rồi nên tôi muốn hỏi là sau này khi tôi làm lễ rửa tội xong, Đức Chúa có nói cho tôi biết câu trả lời mà bấy lâu tôi đang kiếm tìm hay không, cũng chính vì lí do đó mà tôi đã đi nhà thờ đấy. Sơ ạ, đó cũng là một cách để tôi không cảm thấy có lỗi với Đức Cha và những người đã luôn giúp đỡ tôi... À, phải rồi, tôi nghe nói Đức Cha bị mắc bệnh ung thư, có đúng thế không?”

Bà lão hỏi ngang.

“Vâng, nhưng Đức Cha đã phẫu thuật xong rồi và bây giờ đang trong thời gian nghỉ tĩnh dưỡng”.

“Đấy! Nhìn những việc xảy ra như thế này, tôi lại tự hỏi không biết trên đời này có Chúa thật không nữa. Tại sao những người chuyên làm những việc tốt lại hay bị đau ốm hoặc bị chết sớm. Còn những kẻ chuyên làm những việc xấu xa tồi tệ lại đang sống sung sướng, vui vẻ... Nghĩ thế nên đôi lúc tôi thấy tôn giáo cũng vô dụng chẳng khác gì đồng xương chó vất đi”.

Bà lão đang nói thì bất chợt quay sang liếc nhìn cô Mônica. Và thấy sắc mặt của cô không được thoải mái cho lắm nên bà ấy đã nhanh ý nói lảng sang một chuyện khác. Những người ở đây hình như lúc nào họ cũng phải dò xem ý tứ của người khác để sống. Tôi chợt nghĩ đến một đặc trưng chung của những người nghèo sống bằng những đồng tiền trợ cấp xã hội ít ỏi, đó là họ không hề có dũng khí, họ giống như những người hầu hạ lúc nào cũng sợ sệt, lúc nào cũng phải để ý đến thái độ của chủ nhân để mà hành xử.

“Đứa con gái ngoan ngoãn hiền lành của tôi, hai mươi ba tuổi đã trở thành quả phụ, rồi đến tận cái ngày trước khi chết, nó vẫn chăm chỉ đi làm để kiếm cái ăn cho tôi và lũ trẻ. Đứa con đáng thương ấy không bao giờ được ngủ quá ba tiếng một ngày, trừ việc đi bán thân kiếm tiền ra thì chắc chẳng còn việc gì nó chưa từng làm qua cả. Thế mà... sao nó lại bị chết một cách oan uổng như thế cơ chứ. Tôi muốn hỏi Đức Chúa tại sao nó lại bị giết chết như thế cơ chứ... Mà dù số nó có phải chết đi chẳng nữa thì tại sao lại phải chết một cách đau đớn dưới tay thằng đó... Cái thằng Jeong Yoon Soo ấy, tôi thậm chí còn không thể quên được tên của thằng ấy, tôi muốn gặp nó để xé xác nó ra từng mảnh, để cho nó phải chết đau đớn hơn, khủng khiếp hơn, uất ức hơn đứa con gái đáng thương của tôi... Sơ ẹ, tôi phải xé xác nó ra bằng chính đôi tay này, rồi sau đó dù có phải xuống địa ngục tôi cũng cam lòng. Vì có như thế khi xuống địa ngục tôi mới có thể đuổi thằng chân mà ngủ ngon được. Tôi cũng muốn hỏi Đức Chúa thêm một điều nữa là tôi làm như vậy có được hay không. Đức Chúa hoặc Đức Thánh mẫu cũng được, ai trả lời cho tôi câu hỏi đó cũng được. Nếu Đức Chúa có lòng thương...”

Bà lão đang tỏ ra vô cùng tức giận. Kẹp chặt điều thuốc đang hút dở vào hai đầu ngón tay, bà nhìn chăm chăm vào khoảng không trống rỗng. Tôi để ý thấy đôi tay bà lão nhăn nheo, xù xì và ngăm ngăm đen giống như là một cây tre khô. Từ lúc ngồi nghe chuyện đến giờ, tôi thấy thái độ khiêm nhường ban đầu của bà lão giờ như đã tan biến đi đâu mất, thay vào đó là một thái độ mạnh mẽ như của một con mãnh thú.

Khuôn mặt cô Mônica như đang tái dần đi. Tự dưng tôi thấy cô Mônica trở nên đáng thương hơn bao giờ hết. Lúc đến trại giam và nghe cô nói như đang cầu xin “cô sai rồi, cô xin lỗi” với Jeong Yoon Soo, tôi chưa cảm nhận hết điều ấy nhưng đến lúc gặp và nói chuyện với bà lão này, thực sự tôi thấy cô tôi đáng thương thật. Lần trước, cô giống như người đại diện cho những kẻ giả tạo trên khắp thế gian này, đứng ra cầu xin Yoon Soo tha thứ. Còn hôm nay, cô như người đại diện cho tất cả những kẻ giết người trên thế gian này, đến đây nói chuyện với gia đình của người bị hại. Cô đang run rẩy cúi đầu, giống như cô vừa trở thành đặc sứ của vị thần tàn nhẫn vô tâm, vô tình, vô cảm phái đến. Tôi nhớ có lần mẹ tôi từng nói: Đáng ra cô đã có thể trở thành viện trưởng của Viện nữ tu và chuyên đi cầu nguyện cũng như đi hát những bài Thánh ca nhân ái, hay chí ít cô cũng có thể trở thành viện trưởng một bệnh viện tôn giáo, thế mà... Không hiểu sao ở cái tuổi này rồi mà cô vẫn phải đi làm những công việc khổ sở như thế cơ chứ? Tôi cũng muốn hỏi Đức Thánh mẫu câu hỏi ấy.

“Mấy lần trước Sơ gọi điện và bảo muốn gặp mặt nhưng tôi đã từ chối cũng là vì lí do đó. Lần nào nghe điện thoại của Sơ xong, tôi cũng không tài nào ngủ được. Tôi cứ nằm nghĩ lan man suốt cả đêm. Tôi nghĩ đến lúc cảnh sát gọi điện cho tôi và bảo đến xác nhận thi thể con gái tôi. Tôi thấy toàn thân nó không có chỗ nào bị thương... chỉ có mỗi cái vết bị dao đâm nhưng... tôi cứ nghĩ đến cái điều khủng khiếp ấy suốt. Không biết nó đã phải chịu đau đớn đến mức nào, không biết nó đã sợ sệt đến mức nào cũng như đã khổ sở đến mức nào nữa. Càng nghĩ tôi càng oán hận, càng căm thù...”

Bà lão thỉnh thoảng lại khịt mũi và cố lau nhanh những giọt nước mắt tưởng chừng như đã cạn khô từ lâu.

“Ji Na, Na Na... hai đứa trẻ này không biết kiếp trước có tội tình gì mà ở kiếp này lại bị Chúa trừng phạt như thế. Đúng là tôi không thể không nghĩ được. Con gái tôi đi làm giúp việc cho nhà ấy tính ra mới được có ba ngày. Trước đó nó đi làm việc gì đấy cho một gia đình giàu có, nhưng gia đình ấy đã chẳng chịu trả tiền công cho nó đúng hẹn thì chớ lại còn hay bớt xén tiền nữa, thậm chí lần vừa rồi họ còn ăn quỵt cả tiền lương không trả đấy. Cực chẳng đã con gái tôi mới phải bỏ việc ở đó rồi theo người ta đi phụ vữa, dán tường ở mấy công trường xây dựng, trong khi làm việc nó đã bị thương ở lưng và hông... nên nó phải nghỉ làm ở nhà không đi đâu được trong vòng mấy tháng đấy. Rồi một thời gian sau đó nó nhận lời giới thiệu của người ta và đến giúp việc cho người phụ nữ ấy. Lúc mới nhận được công việc, tôi thấy nó đã vui sướng biết bao nhiêu. Thế mà... Nghe bảo người phụ nữ ấy tính cách cũng chẳng mấy tốt đẹp gì nhưng dù sao thì làm giúp việc ở đó cũng còn hơn là làm việc ở ngoài công trường. Cái đêm hôm trước ngày xảy ra vụ việc, nó vẫn còn kêu đau hông đến nỗi không tài nào ngủ được và tôi còn khuyên nó hay là xin nghỉ một hôm cho khỏe hẳn đã rồi hãy đi làm, nhưng nó bảo đó là công việc của nó nên nó phải đi cho bằng được. Thế rồi... Giá mà nó nghe lời tôi hôm đó nghỉ ở nhà một ngày cho khỏe hẳn thì đã không có chuyện đau lòng ấy xảy ra...”

Nước mắt bà lão lại lăn dài trên má. Bà lão với tay lấy cái khăn có dính nhựa thuốc lá màu vàng và lau nước mắt.

“Thế dạo này hai đứa bé sống thế nào ạ?”

Cô im lặng mãi một lúc rồi mới cất tiếng hỏi như thế để cho bà lão bình tâm lại đôi chút.

Bà lão thở dài một cái rồi dụi dụi điếu thuốc vẫn còn đang hút dở vào cái gạt tàn cũ màu đồng thau đặt ở gần đó.

“Đứa nhỏ là con trai vẫn đi học bình thường. Sáng nay vừa ăn sáng xong, nó lại đi lên thư viện học luôn rồi”.

“Đứa lớn hình như giờ cũng gần hai mươi tuổi rồi thì phải? Là con gái phải không ạ?”

Một sự u ám sâu nặng thoáng hiện lên trên khuôn mặt khắc khổ của bà lão. Môi bà bỗng run run như thể đang định nói ra một điều gì đó vô cùng nghiêm trọng.

“Sau khi mẹ nó không còn, nó đã bỏ nhà đi đâu đó. Cứ một tháng nó lại gửi tiền về cho tôi một lần. Tôi cũng không dám hỏi nó là đang ở đâu và làm gì. Vì dù có hỏi thì bà già này cũng có giúp được gì cho nó đâu. Xét về học hành thì nó học khá hơn thằng em... nhưng sau khi mẹ nó qua đời thì nó đã phải nghỉ học ở trường. Tôi đoán giờ chắc nó đang làm việc ở trong một quán rượu nào đó”.

Cô Mônica cố ngăn một tiếng thở dài. Bà lão cầm điếu thuốc vừa hút dở đặt trên cái gạt tàn lên và châm lửa đưa lên miệng hút.

“Sơ à, tôi định nhờ Sơ một việc”. “Có việc gì xin bà cứ nói”.

“Sơ à... hãy giúp tôi gặp mặt thằng đã giết con tôi”.

Câu nói của bà lão làm cả tôi và cô đều bất ngờ. Khuôn mặt của cô lúc ấy tỏ ra vô cùng bối rối.

“Hãy cho tôi gặp nó dù chỉ một lần. Không phải là tôi đang nói linh tinh hay nói mà không suy nghĩ đâu. Tôi nói thật đấy. Hãy cho tôi gặp nó một lần thôi cũng được”.

“Bà ơi... Thực ra người đó bây giờ cũng đang phải chịu khổ sở lắm. Và chắc anh ta cũng không dám xin bà tha thứ cho tội lỗi mà anh ta đã gây ra đâu. Điều này Đức Chúa chắc cũng sẽ hiểu. Xin bà hãy để thời gian trôi đi... trôi đi và rồi đến một lúc nào đó khi cả hai bên cùng bình tâm lại... lúc ấy ta hãy đến...”

Cô Mônica nói như đang van xin. Bà lão lại tiếp tục nói như thể không nghe thấy mấy lời vừa rồi của cô.

“Cũng được gần hai năm rồi còn gì. Trước kia cũng có một ông Đức Cha đến đây gặp tôi. Và ông ấy đã nói như thế...” Cả ba chúng tôi ngồi im lặng trong giây lát.

“Đức Cha đó nói thế này... Jeong Yoon Soo là đứa trẻ mồ côi, nghe bảo trước đó nó cũng có một đứa em trai bị mù rồi hình như bị chết ở ven đường. Từ nhỏ nó đã mất bố mẹ và lớn lên trong trại mồ côi, nó là đứa không có gia đình. Sau khi nghe những lời đó tôi đã nghĩ rất nhiều... Con gái tôi chết đi để lại hai đứa con thơ dại và tự dưng chúng cũng trở thành trẻ mồ côi. Mà trở thành trẻ mồ côi nghĩa là chẳng còn ai thân thuộc trên thế gian này quan tâm chăm sóc hay giáo dục, điều này thì tôi rõ hơn ai hết... Sơ ạ. Dạo này mỗi khi nấu cơm tôi lại bớt lại một ít gạo đấy. Cũng gần đến Tết rồi nên tôi định làm một ít bánh gạo và mang đến trại giam thăm thẳng đó một lần”.

“Điều này...”

Tự dưng cô Mônica nhắc người và ngồi dịch về phía sau một chút. Đến tôi còn ngạc nhiên trước câu nói ấy của bà lão nữa là cô. Cô Mônica tỏ ra hơi khó xử. Nhưng bỗng bà lão nắm lấy bàn tay của cô và nói:

“Sơ ạ. Không phải là tôi có ý xấu gì đâu. Vì chắc cũng chỉ một thời gian ngắn nữa thôi là thẳng đó sẽ bị đem đi xử tử, nên tôi muốn gặp nó một lần trước khi nó chết. Bà già này vốn không được học hành tử tế gì cũng như chẳng hiểu biết gì nhiều nhưng... tôi chỉ muốn đến đó và nói với nó đúng một câu: Ta chính là mẹ của cô giúp việc mà anh đã giết chết đây! Tôi chỉ muốn nói với nó một câu ấy thôi vì tôi muốn tha thứ cho nó...”

Khuôn mặt cô Mônica chợt biến sắc. Mà có lẽ khuôn mặt tôi cũng vậy.

“Tôi định tha thứ cho nó thật đấy. Vì trước đây tôi cũng là trẻ mồ côi, rồi sau đó chồng tôi mất sớm nên một mình tôi phải vất vả nuôi con khôn lớn. Tôi cũng đã từng nhiều lần trải qua cảm giác cô đơn trống vắng mỗi khi Tết

đến xuân về nên tôi biết. Tết là ngày dành cho tất cả mọi người, kể cả cho những kẻ phạm tội giết người nữa. Mà biết đâu đây lại là cái Tết cuối cùng của nó thì sao. Vì tôi nghe bảo cũng chưa biết hôm nay, ngày mai hay bao giờ nó bị xử tử mà. Nhiều lúc tôi cũng nghĩ thằng đó bị đem đi xử tử là đáng đời cho nó lắm. Cái thằng tội lỗi tày trời ấy! Nhưng nếu nó chết mà con gái tôi có thể sống lại được thì chắc tôi phải mong cho nó bị xử tử đến cả trăm cả nghìn lần, hoặc tự tay tôi sẽ đến xé xác nó ra... Nếu cái chết của nó có thể làm cho mấy đứa cháu tôi vơi bớt đi những nỗi đau trong lòng... vì bà già này giờ có còn biết sợ gì nữa đâu. Nhưng nghĩ lại thì... Sơ ạ... đâu có làm vậy được phải không. Chính vì thế nên tôi muốn đi đến đó gặp nó một lần. Dù chỉ một lần thôi cũng được, để cho nó có thể thanh thản mà chết. Thực ra để cho cái thằng tội lỗi tày trời ấy có thể chết một cách thanh thản - trong suy nghĩ tôi cũng không hề muốn. Nhưng dù sao thì...”

“Bà ơi cái điều gọi là tha thứ ấy... điều ấy... nói thế nào nhỉ... giống như bà nghĩ đấy... cái điều ấy... nó như thế...”

Cô vừa nói vừa giơ hai tay hươ hươ lên phía trước. Đây là lần đầu tiên tôi thấy cô Mônica tỏ ra bối rối đến như thế. Cả việc cô nói ập a ập úng không ra câu nữa chứ. Bà lão nhìn thái độ của cô và tỏ ra khó hiểu, rồi sau một phút im lặng, bà ấy lại nói tiếp:

“Không phải là Sơ cũng đang muốn tôi làm cái việc đó hay sao? Cả Đức Cha cũng đã từng bảo tôi hãy làm việc đó đấy. Rồi cả những bà Sơ khác cũng thế. Những người tìm đến đây gặp tôi, cả những người đưa cho tôi quyển *Kinh Thánh* và hát Thánh ca cho tôi nghe nữa, tất cả họ ai cũng bảo với tôi là nên làm như vậy. Những người đó - họ tài cao học rộng, lại còn được nghe cả những lời dạy vàng ngọc của Chúa nữa, họ đã bảo tôi là hãy tha thứ... Hãy tha thứ! Đừng thù oán nhau nữa! Bảy lần chứ dù là bảy mươi lần thì cũng nên làm vậy. Mà chẳng phải là những người theo đạo như Sơ tất cả đều làm vậy hay sao!”

Cô Mônica đột nhiên chống một tay xuống nền nhà như thể toàn thân cô đang bị mất cân bằng, rồi cứ thế cô mím chặt môi ngồi yên lặng không nói

một câu nào. Tôi ngồi sát lại gần cô hơn và giơ tay định đỡ cô nhưng cô bỗng gạt tay tôi ra. Cô Mônica đang khóc.

Hãy chờ đợi trong im lặng. Và hãy chờ đợi trong vô vọng

Bởi vì hi vọng đơn thuần chỉ là một điều lạc lối

Hãy chờ đợi trong vô cảm

Bởi tình yêu đó - đơn thuần - cũng chỉ là một tình yêu lạc lối.

Thomas Stearns Eliot - *Bộ tứ nhạc cụ*

Nhật ký buồn 08

Tôi và Eun Soo lại bị vất bỏ vào trại trẻ mồ côi. Giống như ngày xưa, tôi vẫn là một đứa chuyên đi đánh lộn, cứng đầu và khó bảo nhất trong trại nhưng bây giờ tôi không muốn vì Eun Soo mà phải chịu bị bắt nạt thêm nữa. Tôi đã lớn hơn và bắt đầu biết kết thân lập hội với mấy đứa bạn xấu quanh đó, cũng vì một phần tôi biết nếu tham gia vào hội ấy và chơi với bọn chúng thì tôi sẽ có đồng minh rồi thậm chí đến cả Eun Soo cũng sẽ không bị bọn khác ăn hiếp hay bắt nạt nữa. Tôi đã mười ba tuổi và đã biết nằm ngủ chung với mấy đứa con gái bỏ nhà đi bụi, thậm chí tôi còn đứng canh chừng cho mấy anh lớn tuổi trong nhóm làm chuyện người lớn với mấy đứa con gái ấy nữa. Nhưng đến một hôm, có một thằng lớn tuổi hơn cũng như khỏe hơn tôi trong nhóm tự dưng quay sang đánh tôi với lý do là trước đó tôi đã không chịu vâng lời hăn, khi hăn bắt tôi đến một siêu thị ở gần đó ăn cắp cho hăn mấy món đồ. Và rồi từ hôm đó cả nhóm ấy đã hợp lại đánh tôi. Tôi đã không bảo vệ được chính mình nữa chứ đừng nói gì đến việc bảo vệ Eun Soo. Anh em tôi luôn bị cướp hết cái ăn và hàng ngày trở thành đối tượng hành hạ của bọn chúng. Đến một ngày tôi đưa ra một quyết định vô cùng táo bạo. Đó là chờ lúc cả bọn đi ngủ hết, tôi đã đến đâm thẳng hay bắt nạt anh em tôi một trận tơi bời, rồi sau đó nắm tay Eun Soo và bỏ chạy.

Cái đêm hai anh em tôi chạy trốn, chúng tôi đã đi bộ dọc theo những con đường ở Seoul. Lúc ấy chúng tôi vừa đói vừa lạnh và xung quanh thì vô cùng âm ảm u tối. Chúng tôi đến ngồi cạnh một cái thùng rác ở một góc chợ và lục tìm xem trong đó có gì có thể ăn được không. Eun Soo nói với tôi là em rất sợ. Em còn bảo tôi hay là mình quay về trại trẻ mồ côi đi. Lúc nghe mấy câu nói ấy của em tôi vô cùng bức mình nhưng vì Eun Soo tôi đã cố nhịn, tôi đã nói Eun Soo cùng nên chúng tôi đã hát vang một bài hát. Mắt Eun Soo không nhìn thấy hát một bài hát cho em cảm thấy đỡ sợ. Bởi vì Eun Soo rất thích hát gì và cũng chưa từng được đi học bao giờ nên em chỉ biết có mỗi bài Quốc ca. Khi còn ở trại trẻ mồ côi em đã từng được

nghe cũng như từng được hát bài hát này. Thế là chúng tôi cùng nhau hát vang bài Quốc ca: Tận khi biển phía đông khô cạn và dãy núi Baekdu bị bào mòn... Đức Chúa soi đường và bảo vệ chúng ta, đất nước chúng ta muôn năm... Eun Soo còn nhớ và thuộc cả bốn khúc của bài hát ấy nữa. Trong cái đêm lạnh giá đó, chúng tôi đã vừa hát Quốc ca vừa ngửa mặt lên trời nhìn ngắm những vì sao xa xa trông giống như những hạt bông ngô đang phát sáng lấp lánh. Rồi khi hát hết bài hát, Eun Soo đã quay sang nhìn tôi, vừa cười vừa nói: “Đất nước mình đẹp anh nhỉ, khi em hát bài hát này không hiểu sao em lại có cảm giác như anh em mình vừa trở thành những người anh hùng...”

8.

Buổi sáng lúc vừa tỉnh dậy, tôi đã thấy đầu mình đau như búa bức rèm cửa màu trắng và chiếu thẳng đến nơi góc giường tôi nằm. Tôi đang phân vân tự hỏi không biết là mình đang ở đâu thế này. Tôi còn nhìn thấy cả những cành khăng khiu của cây hoa mộc liên cao cao bên ngoài cửa sổ. A, hóa ra là căn phòng trước đây tôi đã từng ở. Nhưng không hiểu sao tôi lại đang cảm thấy khát khô cả cổ và muốn uống ngay một cái gì đó hơn là muốn tìm hiểu xem tại sao mình lại có mặt ở đây - ở trong ngôi nhà của mẹ tôi như thế này. Tôi nhớ chính tại cái căn phòng này tôi đã tự cửa cổ tay mình, tự sát lần đầu tiên. Và đương nhiên tôi nhớ cả chuyện hồi nhỏ tôi đã đi nhà thờ rồi trong cái mục: Tôn giáo của bạn là gì? - Cái mục kê khai về tôn giáo của bản thân khi điền vào tờ giấy điều tra hoàn cảnh gia đình, tôi đã không một chút do dự mà điền ngay là đạo Thiên Chúa. Vì từ khi mới được sinh ra tôi đã được bố bế trên tay đi đến nhà nhờ làm lễ rửa tội, lúc đó thay vì cái tên Yoo Jeong như bây giờ tôi được đặt tên thánh là Silbia. Nhưng dù được rửa tội rồi mà nếu tôi chết vì tự sát thì tôi cũng không bao giờ được làm lễ cầu siêu ở nhà thờ, do những giáo lý và những quy định nghiêm khắc ở đó. Nếu tôi tự sát nghĩa là tôi đã trở thành một kẻ giết người, vì tôi dám cướp đi một sinh mệnh do Chúa ban cho. Còn lý do tại sao khi tôi tự sát nghĩa là tôi đã trở thành một kẻ giết người thì trong giờ giảng về giáo lý các Sơ đã giải thích cho tôi hiểu.

Tôi nhớ các Sơ đã bắt đầu bài giảng bằng những câu hỏi như thế này: “Ai trong số các bạn đang ngồi dưới kia khi sắp được sinh ra đã tự nói với mình rằng: Giờ đến lúc ta phải chào đời rồi. Hoặc ai trong số các bạn cho rằng lúc được sinh ra mình có quyền tự quyết định mình sẽ là trai hay gái thì giơ tay lên...” Và: “Những ai trong số các bạn nghĩ rằng chúng ta có thể chết khi muốn chết...” Khi bước vào tuổi dậy thì tôi đã nghĩ rất nhiều đến việc tự sát. Nhưng đi kèm với những suy nghĩ ấy là một kết luận, rằng tôi không có quyền tự giết mình, nghĩa là không có quyền tự sát. Lúc đó thực sự tôi không hiểu tại sao nhiều khi dạ dày tôi không chịu tiêu hoá thức ăn hay tại sao tôi lại bắt đầu có kỳ kinh nguyệt. Rồi tại sao có những lúc tôi bị khó tiêu hoặc đau bụng cũng như tại sao tim tôi lại đập hàng ngày. Hay cả những cái gọi là hoocmôn mà tôi đã được học trong giờ sinh học nữa, tại sao đến một thời kỳ nào đó nó tự dừng được sinh ra rồi sau đó lại tự bị mất đi ở một thời kỳ khác... vân vân và vân vân. Tôi chẳng hiểu gì về tất cả những điều trên. Thế nên tôi đã đúc kết ra được một kết luận, sinh mệnh của tôi đúng là không phải do tôi tự làm ra rồi. Và ngoài cái suy nghĩ giống với câu nói của Descartes được ghi trên cái đế đựng sách mà tôi vẫn hay mang bên mình ra thì tôi biết tôi không có quyền làm gì với bản thân mình cả. Nói tóm lại vì tôi không phải là chủ nhân của bản thân tôi nên nếu tôi giết tôi thì cũng có nghĩa là tôi sẽ trở thành một kẻ giết người. Tôi đã tin là như vậy. Nhưng dù có thế thì ở chính căn phòng này tôi cũng đã tự cắt cổ tay mình. Vì khi ấy tôi chỉ có một cảm giác duy nhất, đó là không cái gì trên thế gian này có thể ngăn nổi sự tuyệt vọng chán chường của tôi. Tôi cảm giác đến suy nghĩ của tôi cũng chẳng hề theo ý của tôi, cũng như chẳng có cái gì tươi đẹp đáng để sống ở trên thế gian này.

Tôi đứng dậy và đi xuống tầng dưới tìm một chai nước lọc hay nước hoa quả hoặc bất cứ thứ gì đó có thể uống được. Tôi nhớ khi tôi vừa vào học cấp ba, bố đã mua mảnh đất ở khu vực này và quyết định xây nhà ở đây. Hồi đó nơi đây là một nơi khá yên tĩnh và thanh bình cũng như chưa có nhiều toà nhà cao tầng mọc lên như bây giờ mà chỉ có mấy khu nhà nghỉ dưỡng nằm san sát nhau. Chính tại ngôi nhà này mẹ đã sai tôi đi đến nhà

bác cả, làm những việc lặt vặt ở đó giúp bác vào dịp Tết. Tôi nhớ tôi thường phải đi một mình. Hồi ấy tóc tôi để dài, trông tôi cũng cao ráo và ra dáng thiếu nữ lắm rồi. Đúng rồi, hồi tôi học lớp Sáu, mùa hè năm ấy tôi đã mặc một cái váy ngắn và trên đường đi làm việc mẹ sai bảo, tôi đã bị một anh lính lục quân trêu ghẹo. “Này cô bé, có muốn cùng anh vào quán cà phê đằng kia ngồi chơi tí không?” Miệng anh ta lúc ấy phả ra toàn mùi rượu. Rồi khi tôi trả lời: “Chú ơi, cháu là học sinh cấp hai đấy ạ...”. Anh ta tỏ ra vô cùng ngạc nhiên và ngửa mặt lên trời cười sặc sụa. Tôi cũng cười theo. Khi về nhà, tôi đã kể lại chuyện này cho mẹ nghe: “Mẹ ơi, hôm nay có người đi theo và trêu con đấy... một chú lính lục quân đấy”. Nghe xong mẹ tôi đã nói một câu gì ấy... tôi cũng không nhớ rõ. Nhưng không phải là một câu nghe lọt tai lắm thì phải. Các anh trai của tôi lúc ấy đang ngồi ăn cơm cũng bình luận chen vào: “Chắc thằng đó say quá nên bị mất trí rồi”, “Hay là nó đang đào ngũ và định bắt cóc mấy đứa trẻ con làm con tin để đòi tiền chuộc”. Mỗi anh nói một câu làm tôi tự dưng thấy chột dạ. Nghĩ lại thì lúc đó trông tôi cũng khá phổng phao, tất nhiên tôi chưa phát triển hẳn nhưng ngực cũng đã nhú cao và trông cũng ra dáng thiếu nữ lắm. Chính xác tôi trông không giống một đứa trẻ con như bọn bạn cùng trang lứa nữa, cũng như thỉnh thoảng tôi hay bị bọn thanh niên choai choai đi theo trêu ghẹo tán tỉnh. Cảm giác ấy đúng là không hề tồi nhưng lần này bị một gã say rượu trêu chọc nên tôi thấy hơi khó chịu.

Tôi vừa bước từng bước một xuống dưới cầu thang vừa lờn vờn nghĩ đến hẳn - cái kẻ đã làm tôi muốn tìm đến cái chết. Tôi nhớ trước kia mỗi khi bước xuống mấy bậc cầu thang này, tôi lại nghĩ đến việc mình phải làm thế nào để có thể nhanh chết được, phải làm thế nào nhỉ, phải làm thế này hay phải làm thế kia thì mới được nhỉ. Đang nghĩ tôi bỗng nghe thấy có tiếng chuông điện thoại reo ở tầng dưới.

“Yoo Jeong á? Hình như nó vẫn đang ngủ... À không, nó đang xuống đây rồi”.

Vừa lúc thấy tôi đang bước xuống cầu thang nên mẹ liền chuyển điện thoại ngay cho tôi. Là điện thoại của anh Hai. “Anh đây” - Anh vừa nói vừa thở dài thườn thượt. Tôi cũng thở dài theo.

“Em đã nhớ ra chuyện hôm qua chưa?” Anh Hai hỏi với một thái độ tức giận.

“À, vâng... em đang nghĩ phải cảm ơn anh lắm đây.” Tôi lại nghe thấy tiếng anh thở dài lần nữa.

“Thực sự lần này anh rất muốn mừng cho em một trận đấy, nhưng nghĩ hôm nay là sinh nhật mẹ nên thôi anh sẽ cố nhịn. Dù mẹ đã phẫu thuật xong và ra viện gần một tháng rưỡi nay rồi nhưng anh sợ mẹ sẽ lại bị ngất... Mà anh cũng chưa nói cho bất cứ ai trong nhà biết chuyện hôm qua của em đâu”.

“Gớm, em cảm ơn”.

“Nghe này... Anh cứ tưởng em đã lớn và biết suy nghĩ rồi nên anh định không nói gì cả nhưng xem ra thì... tối nay em hãy dành ra một chút thời gian để nói chuyện với anh. Mẹ đang đau ốm nên tốt nhất là em đừng có làm ồn cả nhà lên nữa, từ giờ đến tối xin em hãy im lặng và ngồi yên một chỗ. Anh cũng đã gọi điện nói chuyện với cô Monica rồi. Từ giờ trở đi em đừng đi gặp mấy người tử tù ấy nữa, tốt hơn là em nên thôi làm cái việc đó đi!”

“Anh bảo sao cơ?”

Anh Hai không trả lời câu hỏi của tôi mà đập máy luôn. Thực tình tôi cũng định nói câu cảm ơn anh, nhưng mà... thực sự là đến giờ tôi vẫn chưa nhớ tối hôm qua đã xảy ra chuyện gì. Tôi rót một cốc nước hoa quả và thử cố nghĩ lại xem đã có chuyện gì. Tôi chỉ nhớ là tối hôm qua tôi đã đi tụ tập với mấy đứa bạn học chung hồi cấp một. Chúng tôi rủ nhau đi uống rượu, hết tăng một, tăng hai, đến tăng ba... Rồi hình như có một ai đó đỡ vai tôi và bảo tôi là không nên lái xe trong lúc này nhưng tôi nhất định không chịu và bảo có thể tự lái xe về được. Tôi chỉ nhớ đến lúc tôi lên ô tô ngồi và lái

xe đi, thế thôi. Rồi... tôi ngồi trong đồn cảnh sát. Tôi đã la hét âm ỉ và làm náo loạn ở đó. À, tôi nhớ ra rồi. Một ông cảnh sát khoảng ngoài năm mươi tuổi có dáng người hơi thấp đã nói với tôi: “Con gái mà nửa đêm đi uống rượu say... cái loại này phải đem đi bắn chết ngay mới đúng”. Và tôi cũng đã to tiếng lại: “Ông vừa nói cái gì? Dù tôi là kẻ phạm pháp nhưng nói cho ông biết tôi cũng là một người có nhân cách tử tế đấy nhé. Bắn chết tôi á? Đây là câu nói phát ra từ miệng của cảnh sát nước Đại Hàn dân quốc? Đây! Có giỏi thì bắn đi, giết đi!”. Rồi từ lúc đó trở đi tôi bắt đầu la hét cũng như làm loạn cả đồn cảnh sát. Sau đó hình như tôi đã gọi điện cho anh Hai và chỉ một lát sau anh đã có mặt ngay. Khi anh đến tôi còn ngô nghê hỏi thêm một câu: “O, anh Hai, làm sao anh biết em ở đây mà đến tìm em thế?”. Tôi nhớ mấy ông cảnh sát vừa chặc lưỡi vừa thì thầm với nhau ở một góc khuất xa nơi chỗ anh Hai đang đứng: “Hình như con bé kia bị điên hay thần kinh nó có vấn đề thì phải!” Anh Hai lúc đó không nghe thấy gì nhưng tôi thì đã nghe rõ mồn một. Đúng là khó chịu không thể tả nổi. Nhưng nghĩ lại thì... tự tôi cũng không hiểu nổi những hành động của tôi lúc đó. Dù tôi vốn là đứa thích gây sự và làm âm ỉ mọi chuyện, nhưng lúc đó trước mặt toàn những người xa lạ... lại còn uống rượu say và la hét om sòm trong đồn cảnh sát. Ôi tự dưng tôi cảm thấy xấu hổ quá, chắc sau này tôi sẽ chẳng dám thò mặt đến khu I-Tae Won.

Hình như lúc ấy là khoảng nửa đêm. Tôi đã khóc thì phải... tôi nhớ lúc ngồi trong xe ô tô, tôi đã nghe thấy có tiếng con gái khóc. Trong xe lúc ấy chỉ có tôi và anh Hai, anh, tất nhiên anh không phải là con gái... vậy thì suy ra tiếng khóc ấy chắc chắn là của tôi. Không hiểu việc tôi khóc có liên quan gì đến câu nói trước đây của cậu tôi không nhỉ? Nhưng có lẽ chính nước mắt đã làm tôi tỉnh rượu và tôi với anh Hai bắt đầu tranh cãi gì đó với nhau. Lúc đầu là những câu chuyện không đầu không cuối, rồi đến chuyện những người tù trong vòng sáu tháng không có lấy một nghìn won để mua đồ sinh hoạt cá nhân trong tù, tôi nhớ hình như tôi còn nói mấy câu đại loại như tôi sắp phát điên lên mất, sắp không chịu nổi nữa rồi. Đúng rồi, chính xác là: “Em sắp phát điên vì mấy người tử tù ấy, anh hãy giúp em với. Em đến chết

vì mấy người ấy mất thôi!” Đương nhiên tôi cũng biết vì tôi mà dạo này anh Hai chẳng cảm thấy vui vẻ gì. Mới cách đó không lâu, tôi đã tự sát nhưng không chết, rồi còn phá hôn ước với người đồng nghiệp của anh Hai mà không đưa ra bất kỳ một lí do nào, rồi hôm nay tôi lại suýt bị bắt giam vì tội lái xe trong tình trạng say rượu và giờ anh phải đến đồn cảnh sát để báo lãnh cho tôi về. Giống như người bố đã mất của tôi, anh Hai lúc nào cũng yêu và chiều tôi nhất. Tôi kém anh khá nhiều tuổi nên anh luôn chiều tôi như chiều một đứa cháu gái. Tôi còn nhớ hồi bé anh hay công tôi đi chơi, thậm chí đến giờ tôi vẫn còn nhớ như in hơi ấm tỏa ra từ lưng của anh, nhớ cả sự vạm vỡ vững chãi của tấm lưng ấy nữa.

“Là người trong nghề nên anh đã từng gặp nhiều trường hợp trẻ em bị cưỡng đoạt hay những người già bị giết hại dã man. Rồi khi nhìn thấy vẻ mặt vênh vênh đắc ý cũng như không hề tỏ một chút hối lỗi về những hành động mà mình đã làm của những kẻ tội phạm là anh lại cảm thấy căm phẫn vô cùng, nhất là khi anh nghĩ mình đang phải cùng sống dưới một bầu trời, cùng thở chung một bầu không khí với cái bọn xấu xa ấy! Phải nhận hình phạt tử hình là quá nhẹ đối với cái lũ ấy. Nhiều khi nhìn chúng, anh còn nghĩ không hiểu chúng là người hay là súc vật nữa. Có thể anh hơi gay gắt nhưng đúng là bọn chúng chẳng khác gì những con ác quỷ, có lẽ từ lúc được sinh ra trên thế gian này chúng đã được định đoạt số mệnh như thế. Bọn chúng... không đáng được làm người. Chỉ đáng là lũ súc vật mà thôi!” Anh Hai đã nói như thế.

Tôi đứng nhìn khu vườn tràn ngập ánh nắng ấm áp và uống cốc nước hoa quả mát lạnh. Tôi lại nghĩ đến những câu nói ấy của anh Hai khi thấy đứa em gái yêu quý rất hiếm khi khóc của mình, tự dưng hôm qua khóc lóc âm ỉ rồi còn nói sắp phát điên vì mấy người tử tù. Chắc anh Hai nghĩ do tôi đi theo cô Mônica đến trại giam rồi bị sốc và lại định tự tử nên anh lo lắng. Mà cũng chỉ tại lúc đó tôi say rượu và có hơi quá khích nữa. Anh còn bảo anh cũng đến phát mệt với cô Mônica, đã biết thừa là không được rồi thế mà cứ thỉnh thoảng cô lại tìm đến chỗ anh và hỏi anh xem làm cách nào để xin xét xử lại mấy vụ án hoặc làm thế nào để xin với Bộ trưởng Bộ Công an

giảm nhẹ án cho mấy người tử tù... “Vì cô Mônica mà anh cũng không sống nổi đây” - Anh Hai đã nói vậy. Thực ra anh là một người rất tốt, một công tố viên nổi tiếng chính trực và ngay thẳng... Nhưng sao từ này đến giờ tôi cứ nghĩ mãi đến cái từ “lũ súc vật” mà anh Hai đã nói. Có phải do tôi vẫn thấy hơi chệnh choáng hay là tại trong người tôi vẫn còn chút men rượu chưa tan hết.

“Hồi em còn học đại học, lúc đứng ở trước văn phòng làm việc của anh ở Viện kiểm sát, em đã nghe thấy có những tiếng gào thét ở bên trong nên không dám bước vào. Anh còn nhớ không? Sau này em mới biết đó là tiếng kêu của một phạm nhân đang bị tra hỏi trong tư thế bị treo ngược chân lên trần nhà và quay vòng vòng... Khi em đang đứng đó run lấy bầy thì anh đã bắt gặp. Anh đã tỏ ra vô cùng bối rối và vội kéo tay em lôi xuống quán trà ở dưới tầng một. Anh nói anh không phải là một công tố viên như vậy. Anh đã bảo với những người khác là đừng có tra hỏi phạm nhân kiểu như thế, nhưng tại ông thủ trưởng của anh cứ bắt phải làm vậy nên không còn cách nào khác. Nhưng rõ ràng em thấy anh chỉ nói vậy thôi, chứ anh không chạy lên đó rồi bảo với họ thôi đừng tra hỏi phạm nhân kiểu ấy nữa. Lúc ấy em đã nghĩ thế này: Ông thủ trưởng của anh, cả anh nữa, tuy anh không phải là một công tố viên như vậy nhưng còn những công tố viên khác nữa... không hiểu họ là người hay là súc vật mà lại đi tra tấn người ta kiểu ấy”.

Anh Hai quắc mắt và quay sang nhìn tôi chăm chăm.

“Vậy đấy. Nhiều lúc em nghĩ không hiểu mấy người ấy họ là người hay là súc vật nữa. Trong những quán rượu sang trọng, dù có rất nhiều người chung quanh nhưng họ vẫn sẵn sàng bỏ tiền ra để làm những trò bậy bạ với các cô gái. Thế nhưng những người ấy, sáng hôm sau thức dậy họ coi những chuyện của đêm hôm qua chưa hề tồn tại cũng như mở mồm ra là nói đến nào là học thức học vấn, nào là bất bình đẳng xã hội... Anh ạ, có những thằng điên kiểu ấy đấy dù chúng cũng đang đi giảng dạy ở những trường đại học danh tiếng. Những thằng điên ấy còn đến cả các khu nhà chứa, gọi những cô gái còn ít tuổi bị bán vào đó đến, sau đó chúng bắt họ cởi hết

quần áo cũng như làm những hành động gợi dục cho chúng xem... Em còn nhớ hồi học ở Pháp, mấy đứa bạn người Pháp đã hỏi em: Có phải trước đây những người đấu tranh cho cuộc vận động dân chủ hóa đã bị nhân viên của Cục an ninh quốc gia NSP Hàn Quốc bắt, sau đó bị tra tấn, bị đánh đập và thậm chí nhiều nữ sinh còn bị bạo hành tình dục nữa phải không? Lúc bọn nó hỏi em chuyện ấy, em đã cảm thấy vô cùng xấu hổ. Tất nhiên lúc ấy em cũng không hiểu những kẻ đốn mạt khốn nạn ấy, chúng là người hay là súc vật? Còn những kẻ giết người như anh bảo... Tất nhiên chúng cũng là lũ súc vật rồi! Có gì mà phải nghĩ ngợi thêm. Vì chúng không đáng làm người nên chỉ đáng làm súc vật thôi. Nhưng bây giờ anh trả lời em câu hỏi này: Theo anh, trong ba loại súc vật mà em vừa kể ra ở trên, loại nào có nhiều khả năng tiến hóa thành người nhất?”

Tôi không để ý đến thái độ của anh Hai lúc đó, mà cứ liên tục làm nhảm như những kẻ say rượu thường hay làm. Còn anh Hai vẫn tiếp tục lái xe và không nói một lời nào. Tôi lại tiếp:

“Em sẽ cho anh mấy gợi ý nhé. Có hai loại người, loại thứ nhất khi gây ra tội lỗi, tuy họ có bao biện rằng họ làm vậy là vì một lý do nào đấy nhưng ít nhất thì họ cũng công nhận lỗi lầm của mình; còn loại người thứ hai là loại người không bao giờ công nhận thậm chí lại còn nghĩ mình là người tốt bụng tử tế. Loại người thứ nhất cả đời phải nhận hình phạt cho mấy lỗi lầm mà mình đã vô ý gây ra. Loại người thứ hai thì không, thậm chí chúng lại còn tiếp tục đi làm những việc xấu xa khác nhưng luôn nghĩ mình là người tử tế cao thượng. Vậy theo anh, trong hai loại người ấy thì loại nào luôn nghĩ rằng mình vô tội?”

“Sao em vẫn chẳng thay đổi tí gì thế hả? Em có biết em bao nhiêu tuổi rồi không?”

Anh Hai tỏ ra vô cùng tức giận. “Em... mười lăm tuổi”.

Tôi khúc khích cười. Anh Hai nhìn tôi chăm chăm đây vẻ khó hiểu giống y như mấy người ở đồn cảnh sát ban nãy nhìn tôi. Anh rút một điếu thuốc ra và đưa lên miệng ngậm. Tôi giật lấy điếu thuốc từ miệng của anh rồi đưa

lên miệng mình và châm lửa hút. Anh chỉ thở dài mà không nói bất cứ một câu nào.

“Mười lăm năm trước đây, khi gần Tết, mẹ sai em đi đến nhà bác cả làm mấy việc vặt giúp bác. Và rồi cái chuyện khủng khiếp ấy đã xảy ra. Nhưng lúc ấy cả gia đình mình chẳng có một ai tỏ ra quan tâm hay hỏi han em dù chỉ là một câu. Anh biết tại sao em lại thành ra như thế này không? Anh có biết tại sao đã hơn ba lần em uống thuốc ngủ cũng như từng cắt cổ tay mình để tự tử không? Cái điều mà em mãi mãi không thể hiểu nổi ấy cũng như cái điều mà em sẽ không bao giờ có thể tha thứ được ấy, đó là cái thái độ của mọi người, từ mẹ đến tất cả các anh thậm chí là cả anh nữa! Tất cả mọi người ai ai cũng đều coi chuyện xảy ra với em chẳng là cái quái gì cả. Cũng giống như hôm nay, anh đến đây với cương vị là một quan chức của Viện kiểm sát rồi chỉ cần nói vài câu gì đó với mấy ông cảnh sát là cái tội lái xe trong lúc say rượu của em coi như chưa từng xảy ra. Sao mọi người lúc nào cũng coi em như là một kẻ đã chết rồi ấy, à không, giá mà chết được thật thì đã tốt... Chẳng hiểu sao tất cả mọi người đều tự động ngậm chặt miệng lại, rồi tất cả mọi việc từng xảy ra với em bỗng dừng thành như chưa từng xảy ra bao giờ? Tất nhiên về sau em cũng biết được lí do tại sao mọi người lại làm thế. Tất cả là do có bác cả - người từng là ủy viên cao cấp của Quốc hội. Nếu không có bác cả, chắc gì công việc kinh doanh của bố luôn được suôn sẻ như thế. Nếu không có bác cả đỡ cho mấy vụ chắc bố đã bị công an bắt vì tội kinh doanh phi pháp cũng như trốn thuế. Nếu không có bác cả chắc bố đã bị mất chức từ lâu. Nếu không có bác cả thì...”

“Em thôi đi!”

Hình như anh Hai cố nhịn tôi từ nãy đến giờ. Anh giật lấy điếu thuốc tôi đang hút trên miệng rồi dụi mạnh vào cái gạt tàn để trong ô tô. Nhưng nếu chỉ vì một câu nói ấy của anh mà tôi chịu im lặng ngay thì tôi không phải là Moon Yoo Jeong rồi. Tôi lại nói tiếp:

“Lúc đó em mới có mười lăm tuổi. Anh có biết tại sao lúc đó em đã muốn chết ngay đi cũng như đến tận bây giờ thi thoảng suy nghĩ ấy vẫn còn lớn vồn trong đầu em không? Gia đình mình, cả mẹ, cả bố, rồi đến cả các anh nữa... tất cả đều coi những việc khác quan trọng hơn việc của em. Anh thử nói xem tại sao mọi người trong gia đình lại đối xử với em như thế? Tại sao tất cả lại làm em sống còn bi thảm hơn là chết thế này? Sao lại đối xử với em...”

Anh Hai đột ngột quay xe. Theo quán tính người tôi bị lắc sang một bên nên lúc đó tôi không thể nói tiếp cho hết câu. Tôi loáng thoáng nghe thấy giọng anh Hai: “Không được rồi! Hôm nay mà để em ở một mình thì chắc lại xảy ra chuyện lớn mất thôi”. Hình như là câu ấy.

Tôi nghe thấy tiếng đàn piano của mẹ. Là bản *Ly biệt* của Chopin. Tôi nhìn mẹ từ phía sau khi mẹ đang chơi nhạc trên chiếc đàn piano lớn đặt ngay giữa phòng khách. Tôi nhớ trước đây có một thời gian mẹ tôi đã phải chi ra một khoản tiền khá lớn để có thể giảm được vài cân, vậy mà bây giờ do bệnh tật hành hạ mẹ chẳng cần chi ra một đồng nào mà người cũng cứ gầy rộc đi thế. Tôi biết dù mẹ tôi không bị bệnh ung thư thì cái ngày mà tôi sẽ phải ly biệt với người mẹ gần bảy mươi tuổi của mình chắc cũng không còn xa nữa. Nghĩ thế tự dưng trong lòng tôi dâng lên vài cảm xúc khó tả. Người ta nói lúc sắp chết thì không có việc gì là không thể hóa giải được, lúc ấy ai còn hơi đâu mà cố chộp lấy cái mình yêu thích nhất để mong được mang đi theo... Mẹ từng nói rằng việc cắt bỏ mất một bên ngực do bị ung thư là một việc đáng hổ thẹn đối với người phụ nữ. Mẹ còn bảo không biết mấy cái tế bào ung thư đấy nó hình thành từ khi nào... Có một lần tôi thoáng nghe câu chuyện mẹ nói với mấy người bạn về việc để phục hồi lại một bên ngực đã bị cắt bỏ đó, mẹ đã phải bỏ ra hơn hai mươi triệu won. Mẹ định đi thi hoa hậu quý bà chắc? Tôi chưa chát nghĩ. Với hai mươi triệu won đó, nếu đem quyên góp cho những tù nhân - những người trong vòng sáu tháng không có lấy một đồng để mua đồ sinh hoạt cá nhân, mỗi người mười nghìn won thì không biết sẽ giúp được bao nhiêu người? Nhưng tự

dưng tôi cũng thấy lạ. Tại sao một kẻ như tôi lại có thể đem so sánh hai sự việc ấy với nhau nhỉ?

Mẹ đang mặc một cái áo lụa màu hồng đậm. Tấm khăn choàng cổ dài bằng lụa bay nhẹ nhàng trên bờ vai đang rung lên theo nhịp đàn của mẹ. Trước đây do tôi có ác cảm với mẹ nên mỗi lần mẹ đánh đàn, tôi thường tỏ ra khó chịu hoặc cố ý bịt tai lại, hoặc chạy đi chỗ khác, nhưng hôm nay khi đứng im lắng nghe tôi thấy bản đệm đàn của mẹ thực ra cũng chẳng đến nỗi tồi. Lúc bản nhạc vừa kết thúc tôi liền vỗ tay hoan hô thật to. Chắc đến cả cô giúp việc đang nấu cơm trong bếp cũng nghe thấy. Mẹ dịu dàng mỉm cười như một nghệ sĩ piano chuyên nghiệp đang biểu diễn trên sân khấu, rồi sau đó mẹ bắt đầu chuyển sang một bản nhạc khác.

Lý do mà lúc nào tôi cũng ghét mẹ cũng như các thành viên khác trong gia đình mình có lẽ là do họ có nhiều tiền, nên lúc nào họ cũng thích dùng những đồng tiền ấy để ngụy trang cho chính bản thân họ. Họ thích thể hiện mình không chỉ có nhiều tiền mà mình còn là một người thuộc dòng dõi quyền quý, một nghệ sĩ chân chính được công chúng ca tụng và ngưỡng mộ. Nhưng tôi biết, sự thật trong lòng họ lúc nào cũng cảm thấy cô đơn, trống trải và cũng đáng thương như bao nhiêu người khác. Có điều là quanh họ có quá nhiều những công cụ giúp họ ngụy trang bản thân nên vô tình họ đã bỏ đi cái cơ hội hiểu ra sự thật rằng họ chỉ là những kẻ đáng thương, những kẻ cô đơn, hay những kẻ bị cô lập. Nói một cách ngắn gọn: họ đã mất đi cái cơ hội đối mặt trực tiếp với cuộc sống thực tế.

Tôi tiến lại gần chỗ đặt chiếc đàn piano. Dù thế nào thì tôi cũng không thể chịu đựng được tiếng đàn piano của mẹ lâu hơn nữa. Tôi nhớ ngày xưa sau khi cái chuyện khủng khiếp ấy xảy ra, mẹ tôi vẫn bình thản ngồi chơi những bản nhạc lãng mạn giống như thế này, còn tôi thì đã phải bịt tai lại rồi chạy lên phòng mình bật nhạc rock thật to. Có lẽ là tại mẹ tôi. Vì nếu mẹ là ca sĩ của dòng nhạc pop sôi động thì chắc chắn tôi sẽ thích nghe mấy bản hòa tấu lãng mạn kiểu này. “Điếc tai quá! Mẹ bảo là điếc tai quá!”. Mẹ tôi đã hét lên như thế rồi leo lên tầng hai tìm tôi. Và trong lúc mẹ đi lên cầu

thang, tôi đã từ từ vặn nhỏ volume lại cũng như làm mặt tỉnh bơ hỏi: “Sao cơ?”. Mẹ tức quá phải hét lên: “Mày có vặn nhỏ âm lượng xuống không thì bảo!”. “Con vặn nhỏ từ lúc này rồi còn gì”. “Con điên...” - Mẹ tôi nói chua chát. “Không hiểu sao tao lại đẻ ra một đứa như mày, để rồi đến giờ tao phải khổ sở thế này không biết. Sao tao lại đẻ ra cái loại mày cơ chứ. Lúc có thai mày tao đã nhiều tuổi rồi, bác sĩ đã khuyên là không nên giữ lại nhưng tại bố mày cứ bảo con cái là món quà quý giá do Chúa ban tặng, nên tao đã phải miễn cưỡng mà giữ lại mày. Thế mà mày...”. Tôi tỏ ra không thèm để ý đến mấy câu nói ấy của mẹ, ngoài mặt tôi làm như đang vô cùng hả hê sung sướng nhưng thực ra tôi biết là máu trong người tôi đang sôi lên như thế nào. Lúc ấy tôi cũng ghét lây sang cả tôn giáo - cụ thể là tôn giáo đã đưa ra luật cấm phá thai ấy, tôi ghét cả cái đê mê mẹ tôi mang thai tôi nữa. Hình như Job cũng đã từng nói câu này: “Tại sao tôi lại không chết ở trong bụng mẹ tôi mà tôi lại phải sinh ra và sống như thế này?”. Sau khi biết chắc chắn rằng mẹ tôi đã đi xuống tầng dưới, tôi lại vặn cho volume to hết cỡ như thế để trả thù cho mấy câu nói khó nghe ban nãy của mẹ. “Tôi khiến mẹ sinh ra tôi à?” - Tôi nhớ đã có lần tôi hét ầm ĩ cái câu ấy vào mặt mẹ tôi. “Thế mày tưởng tao thích đẻ ra mày đấy hả? Tao mà biết trước thế này thì tao đã không đẻ mày ra làm gì!”. Mẹ nói bằng giọng điệu cay nghiệt. “Biết thế lúc bố mày ngăn, tao cứ mặc kệ rồi một mình đến bệnh viện giải quyết thì có phải...”. “Mẹ đã không thể giết được tôi lúc tôi còn ở trong bụng mẹ thì bây giờ tự tôi sẽ làm hộ mẹ cái việc đó, tôi sẽ chết cho mẹ được hài lòng... Nhưng tại sao cứ khi nào tôi định làm chuyện ấy thì tất cả lại ngăn tôi lại? Tại sao mỗi lần tôi định chết thì lại cứ ngăn tôi lại làm gì?”. “Mày hãy chết ở nơi nào mà tao không nhìn thấy ấy. Mày hãy đến nơi nào mà tao không nhìn thấy rồi mày thích làm gì thì làm! Hãy chết ở nơi nào xa chỗ tao ra!”... Trước đây mẹ con tôi thường nói chuyện với nhau bằng những giọng điệu tương tự như thế. Và cuộc nói chuyện sẽ kết thúc bằng việc mẹ tôi đập vỡ bình hoa hoặc mấy cái đĩa hát vô tội rồi hằm hằm bỏ đi ra ngoài. Thế nhưng đây là chuyện ngày xưa còn bây giờ tôi đã ngoài ba mươi tuổi, khi nhìn người mẹ đã gần bảy mươi tuổi của tôi đang chơi bản *Concerto số 1*

dành cho piano của Chopin, tự nhiên tôi muốn tiến lại để hỏi mẹ một vài điều.

“Đừng có làm người khác bị phân tâm như thế! Bản nhạc này cần sự tập trung cao độ đấy biết không?”

Mẹ đã nói vậy khi thấy tôi có ý định tiến lại gần. Những câu nói kiểu này đã trở nên quá quen thuộc với cả mẹ và tôi. Tôi nhớ lại một câu chuyện hồi tôi còn bé. Vào một hôm có nhiều khách khứa đến chơi, mẹ đã mời họ ngồi thành một hàng rồi sau khi đi thay một cái váy lộng lẫy chuyên dùng để biểu diễn trên sân khấu. Mẹ ngồi đánh đàn piano cho họ nghe. Hôm ấy mẹ chơi đúng bản nhạc này rồi tự dưng rưng rưng nước mắt và mấp máy môi nói một câu gì đó. Khi một trong số những vị khách có mặt tại đó hỏi: “Sao thế, cô không sao chứ?”, trong khi những người khác còn đang ngơ ngác không hiểu chuyện gì xảy ra thì mẹ khẽ quay sang nhìn họ mà rằng: “Tôi... không thể chơi tiếp được nữa, vì... bản nhạc này buồn quá!”. Lúc ấy bố tôi đã phải nói đỡ: “Nhà tôi là người làm nghệ thuật nên có hơi nhạy cảm hơn so với những người bình thường. Đến đọc thơ mà bà ấy còn khóc nữa là...”. Rồi bố gượng cười làm cho tất cả những vị khách cũng phải gượng nghịu cười theo. Khi ấy tôi cảm thấy vô cùng xấu hổ, thậm chí tôi biết hình như bố tôi cũng cảm thấy mệt mỏi vì có một người vợ là nghệ sĩ piano. Mà còn nữa, nghe bảo trước đây mẹ tôi tốt nghiệp một trường cấp ba có tiếng nhất cả nước, còn bố tôi thì chỉ tốt nghiệp ở một trường hạng xoàng... “nhất cả nước”

- nó có ý nghĩa thế nào tôi chưa hiểu hết, nhưng hình như nó có liên quan đến việc cô Mônica thường hay tránh mặt mẹ.

Tôi đứng im đợi mẹ chơi hết bản nhạc. Tôi nghĩ mình có nên làm bộ rơi vài giọt nước mắt xúc động để làm tăng thêm hiệu quả cho bầu không khí lúc này, chả hiểu sao đêm qua mắt tôi lại chảy ra được nhiều nước đến thế. Tôi đứng ngây người và nghĩ bụng, không ngờ cũng có lúc mình có thể đứng im nhìn mẹ một cách bình thản như thế này.

“Mẹ, chúc mừng sinh nhật mẹ. Con vẫn chưa mua quà... Mà thực ra thì con cũng không nhớ hôm nay là sinh nhật mẹ... nhưng dù sao thì con cũng đang ở đây nên con nghĩ là mình nên nói lời chúc mừng, còn quà thì con sẽ mua tặng sau...”

“Mày không cần phải chúc mừng sinh nhật mẹ, mà mẹ cũng không cần đến quà của mày. Đừng có mà giả vờ tử tế như thế!”

“Dù sao thì cũng phải chúc mừng chứ ạ... Dù con có giả vờ chúc mừng đi chăng nữa thì cũng còn hơn là không chúc gì đúng không?”

“Lại gì nữa đây? Tao sợ mày phát khiếp mất thôi. Lần trước ở bệnh viện lúc mày cầm cái chai truyền dịch và nhìn chăm chăm vào mặt tao, tao đã thấy sồn hết cả gai ốc vì tưởng bà nội mày hiện hồn về dọa tao...”

Mẹ lại bắt đầu rồi. Lúc nào mẹ cũng nói về bên nội chẳng ra gì, thậm chí mẹ luôn cho rằng tại tôi giống bên nội nên tôi mới mất nết như thế này.

Tôi cũng chả hiểu mẹ tôi đi nhà thờ và cầu nguyện cái quái gì ở đó mà mẹ toàn thích nói ra những câu độc địa kiểu ấy. Thực sự tôi luôn thắc mắc điều đó trong một thời gian dài. Nhưng thôi, hôm nay tôi sẽ cố nhịn, vì dù sao hôm nay cũng là sinh nhật mẹ mà.

“Mẹ này... Trong cuộc đời mẹ, mẹ cảm thấy hạnh phúc nhất là khi nào?”

Nghe tôi hỏi, mẹ chỉ hơi nhếch miệng cười mà không đáp.

“Con đang hỏi là đã có khoảng thời gian nào mẹ cảm thấy mình thực sự hạnh phúc hay chưa?”

Tôi nhắc lại. Hôm nay tự dưng tôi muốn ngồi nói chuyện với mẹ - người đang sắp phải đối mặt với cái chết vì không biết bao giờ những tế bào ung thư sẽ lại tái phát. Không biết chừng sau này, tôi chỉ có thể gặp lại mẹ thêm được một lần cuối cùng nữa ở bệnh viện trước khi bà lâm chung. Trong ngày hôm nay - ngày sinh nhật mẹ, tôi muốn nói chuyện với mẹ trong căn nhà ngày xưa tôi đã từng ở - nơi có một khu vườn rộng và lúc nào cũng tràn ngập ánh nắng ấm áp - với tư cách là một đứa con gái đi xa nhà lâu không

về. Mẹ ạ, từ lúc con được sinh ra trên đời đến giờ con chẳng nhớ là mình đã cảm thấy hạnh phúc khi nào... Dù những thứ mà người khác không bao giờ có con đều có hết, dù những món ăn ngon mà người khác không bao giờ được ăn thì con đều được ăn hết, hay cả những chiếc váy đắt tiền mà người khác cả đời không dám mơ đến thì con cũng đều có thể mua hết về mặc, vậy mà mẹ ạ... không hiểu sao con chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc... dù chỉ là một lần... Tôi đã rất muốn nói với mẹ những câu ấy. Và chẳng hiểu có phải do tự dưng tôi hỏi chuyện mẹ một cách nhẹ nhàng khác hẳn trước đây, hay là do từ bé mẹ đã được sống trong nhung lụa cũng như lúc nào cũng được kẻ hầu người hạ mang kiệu đưa rước nên tính cách mẹ có hơi kiêu căng ngạo mạn nhưng về bản chất thì mẹ lại vốn là một người dịu dàng hay không mà hôm nay mẹ bỗng trả lời câu hỏi của tôi bằng một giọng vô cùng êm ái:

“Hạnh phúc ở đâu cơ chứ? Hồi còn trẻ lúc nào cũng phải chiều theo những suy nghĩ lẫn thần cổ hủ của mẹ chồng, rồi lúc nào cũng nơm nớp lo công việc kinh doanh của chồng bị phá sản, rồi sau đó đẻ liền ba đứa con trai và vất vả chăm sóc nuôi nấng, đến khi định bắt đầu chơi piano lại thì có bầu tiếp và kết cục là phải bỏ chơi. Rồi đến tận bây giờ, vì mày mà lúc nào tao cũng cảm thấy khổ sở đau lòng thế này... Hôm nay tuy là sinh nhật tao nhưng tính từ khi tao phẫu thuật ung thư đến giờ cũng mới được có vài tuần... biết đâu bệnh nó lại tái phát rồi chết lúc nào không hay... Thế mà chẳng thấy mặt mũi ba đứa con đâu đâu cả?”.

Mẹ lại sắp bắt đầu rồi đây. Với mẹ hình như trên đời này chả có cái gì là tốt đẹp cả. Người ta bảo những người có tất cả mọi thứ trên đời thường nghĩ như vậy, kể ra thì họ nói cũng phải. Tôi nhớ hồi bố tôi còn sống, bố chẳng bao giờ để mẹ phải động tay rửa đến một cái chén, vì bố lo nhớ đâu trong lúc rửa chén mẹ vô tình bị đứt tay và sẽ không thể chơi được những bản piano mẹ yêu thích nữa. Thế mà lúc nào mẹ cũng nghĩ mình bất hạnh hơn những người khác.

“Con dâu của mẹ ai cũng thành công và giỏi giang đấy còn gì. Nào là nghệ sĩ piano, nào là bác sĩ, nào là diễn viên! Chị dâu lớn lúc nào cũng tất bật lo chuẩn bị biểu diễn, chị dâu thứ làm việc ở bệnh viện, còn chị dâu út nghe bảo cũng mới có bầu. Con thấy lúc gặp bạn bè, mẹ vẫn thường lấy những chuyện ấy ra khoe khoang và tự hào. Nào là con dâu nhà tôi đứa là nghệ sĩ piano, đứa là bác sĩ, đứa là diễn viên điện ảnh... làm cho tất cả bạn bè của mẹ ai cũng ghen tị với mẹ đấy thôi. Tuy mẹ có một đứa con gái chẳng ra gì nhưng hôm nay con cũng đã ở đây chúc mừng sinh nhật mẹ từ sáng. Mẹ sướng thế còn kêu ca gì...”

“Thôi mày đi ra đằng kia đi! Đêm qua mày uống rượu say rồi anh mày phải công mày về đây, thế mà mới sáng tỉnh dậy mày đã làm sao thế hả? Lâu lắm rồi hôm nay tao mới có hứng ngồi đánh đàn, thế mà mày lại đến đây và định chọc giận tao hả?”

“Ồ, con có định chọc giận mẹ đâu, con đến để chúc mừng sinh nhật mẹ mà!”

“Mỗi khi nhìn thấy mày là tao lại đau hết cả đầu, đến ăn cơm còn thấy mất cả ngon! À, tiện gặp ở đây tao cũng muốn hỏi mày luôn một câu. Tóm lại là vì lý do gì mà mày lại từ chối anh kiểm sát Kang ấy?”

Tôi rúc rích cười. Vừa cười tôi vừa thầm nghĩ đúng là con người ta mà, thậm chí kể cả tôi nữa cũng không dễ gì thay đổi tính cách được trong ngày một ngày hai. Đêm hôm qua anh Hai đã nói đúng. Bản chất con người dù thế nào thì cũng khó thay đổi! Dù đó là một người mẹ đang cận kề cái chết do phẫu thuật ung thư, ngồi nói chuyện với một đứa con gái vừa được cứu sống từ thần chết, ở trong căn nhà quen thuộc vào một buổi sáng đẹp trời như thế này.

“À... là vì con cũng giống như mẹ thôi. Con cũng ghét kiểu đàn ông lớn lên trong một gia đình chẳng có gì đáng để học hỏi. Chẳng phải là cả đời mẹ lúc nào mẹ cũng coi thường bố và cô Monica đấy còn gì. Thế nên... dù ai có nói gì đi chẳng nữa thì... đích thị là con giống mẹ”.

Giọng nói của tôi vừa như muốn đay nghiến vừa như muốn chọc tức mẹ. Còn mẹ tôi lúc đó vừa nhún vai theo nhịp bản nhạc vừa quay sang nhìn tôi chăm chăm, như kiểu mẹ vừa phát hiện thấy một vật thể lạ xuất hiện trước mặt.

“Mày giống cái bà cô bên nội nhà mày ấy chứ giống ai!”

Tôi đã định cố nhịn, thế nhưng đến lúc này thì hình như tất cả những âm ức, những đau khổ mà tôi đã phải cố chịu đựng trong bao nhiêu năm qua bỗng như đang trào lên. Cái giọng nói cay độc ấy! Đúng là sẽ chẳng có gì tốt đẹp nếu tôi tiếp tục ở lại trong căn nhà này. “Nhưng thôi, dù sao thì hôm nay cũng là sinh nhật mẹ!...” - Tôi lại cố tự dặn lòng mình như thế một lần nữa. Nhưng dù hôm nay là sinh nhật mẹ hay có là một ngày trọng đại nào khác đi nữa thì cũng không thể phá vỡ được những định kiến, những ác cảm vốn tồn tại cố hữu giữa hai mẹ con chúng tôi. Những định kiến ấy, những ác cảm ấy giống như một bức tường thành kiên cố đã được chính tay mẹ con tôi tạo ra từ lâu trong quá khứ, mà tôi nghĩ nếu muốn phá bỏ sẽ phải mất thêm rất rất nhiều thời gian nữa. À không, thời gian có nghĩa lý gì đâu khi mà cả tôi lẫn mẹ tôi đều không có ý định phá bỏ bức tường ấy. Tôi đi khỏi chỗ đặt cây đàn piano và nói thật to lên:

“Con giống mẹ đấy. Lúc đầu con cũng tưởng mình giống cô nhưng hóa ra không phải. Đúng là con giống mẹ! Vì thế mà con luôn cảm ghét chính bản thân mình!”

Như không thể chịu đựng được thêm nữa, mẹ tôi đập mạnh tay vào những phím đàn piano.

Lúc nào cũng vậy, tôi luôn đóng vai một đứa con gái bất hiếu trong nhà. Bây giờ mẹ đang thao thao bất tuyệt kể tội tôi với các anh trai, nào là do tôi đến đây rồi nói những câu rất khó nghe làm mẹ đau lòng đến thế nào, nào là tôi đã phá vỡ niềm hạnh phúc trong ngày sinh nhật của mẹ thế nào, nào là hôm nay vì tôi mà mẹ đã cảm thấy tổn thọ như thế nào, vân vân và vân vân... Rồi kết luận lại là vì tôi mà hôm nay mẹ đã phải cố nhịn cũng như đã phải chịu thiệt thòi như thế nào. Các chị dâu của tôi lúc ấy vừa cố giấu đi

cảm giác mệt mỏi vừa cố giả vờ vui vẻ nhai thức ăn, còn các anh trai của tôi thì ngồi chăm chú lắng nghe mẹ nói với một thái độ nhẫn nại và có hiểu. Vì mẹ vừa mới phẫu thuật ung thư chưa được bao lâu nên hình như tất cả đang cố gồng mình lên như thế, để mẹ hài lòng dù câu chuyện của mẹ chưa biết đến bao giờ mới đến hồi kết thúc. Mẹ cứ ngồi đó kể lể hết chuyện này đến chuyện khác giống như người ta đi bắt lỗi mấy đứa trẻ chưa ngoan. Nào là mẹ muốn được nhận nhiều tình yêu từ các con cũng như muốn cho đi tình yêu thương của mình, rồi dạo này mẹ cô đơn quá nên giá có đứa nào thường xuyên đến đây chơi nói chuyện với mẹ thì tốt. Mẹ cứ nói đi nói lại mấy cái câu ấy khiến tôi cũng phát mệt. Đúng là tôi không thể tiếp tục ở trong căn nhà này đến tận tối muộn được. Với một đứa con gái chuyên cãi nhau với mẹ và đã bỏ đi khỏi nhà này từ hồi qua tuổi dậy thì, tôi lại càng không có lí do gì mà phải tiếp tục ở lại nơi đây, tôi muốn rời khỏi đây ngay càng nhanh càng tốt. Tôi cố ý dậm chân thật mạnh vào cầu thang khi bước lên tầng hai để lấy túi xách đi về. Nhưng khi vừa với tay cầm lấy cái túi và chuẩn bị bước chân ra khỏi căn phòng, không hiểu sao tôi bỗng thấy sống mũi mình cay cay. Và tất nhiên tôi biết rõ có chuyện gì đang xảy ra trong lòng mình.

Ai cũng có những nỗi buồn ẩn kín trong lòng.

Đây là tài sản mà ta chẳng thể nào đem cho người khác được.

Vì ta có thể cho người khác tất cả mọi thứ ta có, nhưng lại không thể cho họ bản thân ta được.

Ai cũng có những bi kịch, những nỗi đau riêng.

Và bi kịch đó, nỗi đau đó là vết sẹo mãi mãi chỉ của riêng bản thân ta mà thôi.

Dòng sông của nước mắt, dòng sông của nỗi buồn, dòng sông của sự đau khổ

Và nỗi buồn - khác với tài sản - nó được chia đều cho tất cả mọi người.

Nhà sư Park Sam Jung

Nhật ký buồn 09

Rồi sau đó giống như một cái túi rác bị người ta quăng ra đường, anh em tôi sống lang thang vất vờ quanh các ngõ hẻm trong thành phố - nơi có những đứa trẻ có hoàn cảnh y hệt như hai anh em tôi. Có một chú khoảng hơn bốn mươi tuổi quản lý tất cả chúng tôi cũng như cho chúng tôi chỗ ngủ. Nhưng thay vào đó, ban ngày chúng tôi phải phân chia nhau đi đến các ga tàu điện ngầm hoặc các khu chợ để xin tiền những người hảo tâm tốt bụng. Do Eun Soo không nhìn thấy gì nên anh em tôi được nhận một ưu đãi đặc biệt, đó là chúng tôi được đi chung với nhau. “Em trai cháu bị mù, vì hồi nhỏ ở quê em cháu đã uống nhầm thuốc”. Tôi viết dòng chữ này lên một tấm bìa cáctông. Những người tốt bụng khi đi qua nhìn những dòng chữ ấy đã cho anh em tôi tiền. Hôm sinh nhật của Eun Soo, tôi đã hỏi Eun Soo muốn ăn gì và em bảo muốn ăn mì ly. Eun Soo rất thích loại mì tôm đựng trong ly nhựa. Nhưng chú quản lý mà chúng tôi vẫn thường quen gọi là chú Mặt Đen, không cho chúng tôi ăn mì ly mà chỉ cho chúng tôi ăn mì gói bình thường. Vì mì ly thường ít hơn và cũng đắt hơn mì gói. Một ngày nọ, tôi đã ăn trộm một ly mì ở siêu thị nhỏ nằm cạnh cổng chợ nơi tôi vẫn thường qua lại xin tiền, không may tôi bị người chủ siêu thị đó bắt được. Nhân lúc ông ta đang mãi la mắng và không để ý, tôi đã chộp lại ly mì đó và bỏ chạy thoát thân, nhưng không hiểu sao ông ta lại tóm được Eun Soo đang đứng ở gần đó. Người chủ siêu thị bắt đầu đánh Eun Soo. Còn Eun Soo cứ đứng đấy vừa gọi vừa khóc: “Anh à, anh à...”. Nếu chỉ có một mình, tôi dễ dàng chạy thoát thân, nhưng tôi không thể bỏ mặc Eun Soo ở đó một mình. Tôi đành quay lại siêu thị ấy và trả lại ly mì cho người chủ, van nài xin ông ta tha tội. Ông chủ siêu thị cứ nhất quyết nói rằng mình bị mất cả chục ly mì rồi nên tiếp tục đánh chửi chúng tôi. Rồi ông ta lôi chúng tôi đến đồn cảnh sát. Ông ta bảo những đứa bất trị mất dạy như chúng tôi phải bị đánh một trận nên thân mới chữa được cái thói ăn cắp. Tôi cố thanh minh tôi không phải là kẻ ăn cắp và đây mới chỉ là lần đầu tiên tôi phạm lỗi. Cuối cùng tôi bị đưa vào trại cải tạo với tội danh ăn cắp hơn chục ly

mỳ. Và em Eun Soo là tông phạm của tôi... Lúc bị người ta đối xử như vậy tôi đã nghĩ đến một điều, đó là từ giờ trở đi tôi sẽ không bao giờ đi cầu xin, hay đi van nài ai bất cứ một việc gì nữa. Tôi cũng ngộ ra được một điều, nếu muốn tồn tại trên thế gian này chỉ có duy nhất một cách, đó là phải có tiền và phải có quyền lực.

9.

Có một điều kỳ lạ là ký ức của ta đôi khi lại gọi cho ta thấy nhiều điều mà trước kia mắt ta không nhìn thấy. Giống như một ánh đèn nhỏ âm thầm chiếu sáng cả những động tác biểu diễn nhỏ nhất trên sân khấu, ký ức của ta không chỉ làm sống lại những khoảnh khắc trong quá khứ mà nó còn giúp ta hiểu thêm được những giá trị khác của chính những khoảnh khắc ấy. Và giá trị đó - đôi khi trở nên mâu thuẫn với chính những điều mà ta từng tin rằng đó là ký ức của ta.

Hôm nay tôi phải quay lại căn phòng thăm tù nhân đó - nơi tôi và anh ta đã gặp nhau lần đầu tiên (mà cũng tại tôi và anh ta chưa từng gặp nhau ở một nơi nào khác ngoài nơi đó). Chắc chắn cuộc gặp mặt của chúng tôi lúc nào cũng sẽ chỉ diễn ra ở đó - cái nơi giao thoa giữa sự sống và cái chết, cái nơi tăm tối chỉ có một tia nắng duy nhất chiếu rọi được vào, cái nơi lúc nào cũng có sự giằng xé giữa một bên là hy vọng với một bên là tội lỗi và những hình phạt, nơi mà ta không thể cảm nhận được hết những cảm xúc của con người nhưng lại là nơi tất cả mọi sức mạnh tồn tại trên thế gian này đang tranh đấu với nhau. Hôm nay là lần thứ ba tôi tìm đến với nơi này. Có cả bà lão ở phường Sam Yang cũng mang theo mấy cái bánh gạo và đi cùng chúng tôi đến đó để gặp anh ta.

Ông quản giáo bảo ba người chúng tôi ngồi ở đó và đợi anh ta. Chúng tôi ngồi im lặng chẳng ai nói với ai một câu nào. Cô Monica ngồi sâu vào trong ghế và mím chặt hai môi, còn bà lão phường Sam Yang mặc một bộ Hanbok màu xanh ngọc nhưng theo tôi màu sắc của bộ Hanbok ấy chẳng có tí gì gọi là hợp với khuôn mặt có làn da hơi ngăm đen và nhiều nếp nhăn của bà lão. Những chiếc bánh gạo vẫn còn ấm được bọc kín trong một túm

vải cũng có màu xanh ngọc đặt ở bên cạnh. Bên ngoài cửa sổ ánh mặt trời đang chiếu những tia nắng ấm áp dù giờ vẫn đang là mùa đông. Anh ta xuất hiện muộn hơn so với thời gian đã hẹn khoảng ba mươi phút. Nghe bảo là hôm nay anh ta có ý không muốn ra đây gặp mặt chúng tôi, nhưng ông quản giáo đã cố thuyết phục anh ta nên cuối cùng anh cũng đồng ý.

Vừa thấy anh ta xuất hiện, cô Mônica đã đứng bật dậy. Cô vừa đứng vừa hỏi: “Yoon Soo... đến rồi đấy hả con?”. Nhìn điệu bộ và cách nói của cô, tôi cũng đoán được cô đang rất căng thẳng. Bà lão phường Sam Yang cũng lúng túng đứng im mân mê chiếc khăn tay bằng vải, còn bộ Hanbok bó chặt vào thân hình vốn thô kệch của bà lão. Tôi chợt nghĩ việc chúng tôi bỗng dưng phải ngồi chờ anh ta cũng như tỏ ra căng thẳng tột độ khi anh ta xuất hiện, có phải là một việc làm đúng đắn hay không. Đến cô Mônica - người cả đời đề cao giá trị to lớn của sự tha thứ và tình yêu còn cảm thấy lo sợ và căng thẳng trước tình huống này huống chi những người khác. Tôi hiểu sự căng thẳng ấy của cô, chắc cô đang lo bà lão phường Sam Yang sẽ không nói câu: “Ta đã tha thứ cho tội của ngươi, ngươi hãy đứng dậy và đi đi” - cái câu mà hơn hai nghìn năm trước Jesus đã từng nói. Tất cả sẽ chỉ như một vở kịch nếu bà lão túm lấy cổ áo của Yoon Soo rồi dùng mười ngón tay mình cào xé nát bướm khuôn mặt của anh ta.

Khuôn mặt của Yoon Soo tự dưng trắng bệch. Tôi thậm chí còn không nhận ra khuôn mặt lúc nào cũng như đang muốn nói: ‘Tôi- cũng-là-con-người-đấy’ của anh ta giống hôm tôi gặp anh lần đầu tiên và lần thứ hai. Anh đang run rẩy sợ hãi như khi nhìn thấy sợi dây thòng lọng chuẩn bị thắt cổ mình. Và môi anh đang co giật liên hồi.

Bà lão phường Sam Yang tỏ ra vô cùng ngỡ ngàng như bà vừa được gặp lại người con trai thất lạc bấy lâu nay tự dưng trở về. Rồi sau đó một lúc, bà lão nhíu mày như muốn quan sát thật kỹ khuôn mặt cũng như dáng người của anh ta. Năm người chúng tôi: bà lão phường Sam Yang, tôi, cô Mônica, Yoon Soo và ông quản giáo Lee, tất cả đều đứng lặng im trân trân nhìn nhau.

“Mọi người ngồi xuống cả đi chứ”.

Ông quản giáo Lee mở lời trước sau đó đi lấy nước đổ vào máy pha cà phê để ở gần đó và cắm phích điện. Tiếng nước sôi lục ục xóa tan đi sự im lặng nặng nề của căn phòng cũng như làm cho ai nấy bớt căng thẳng đi đôi chút.

“Con vẫn khỏe đấy chứ?”

Cô hỏi. Còn Yoon Soo đang ngồi cúi mặt như người mất hồn. “Vâng” - Anh ta lí nhí đáp rồi gượng cười, nhưng tôi thấy khuôn mặt anh đang nhăn nhó khổ sở. Bà lão phường Sam Yang vẫn đang nhìn chăm chăm vào cái còng tay của anh ta.

“Là người mà bị còng chặt tay chân như thú vật thế kia... chắc khổ sở lắm phải không?”

Bà lão phường Sam Yang ấp úng nói. Giọng bà lão nói tuy nhỏ nhưng chắc do căn phòng này đang quá yên tĩnh nên mọi người đều nghe rõ mồn một. Hình như cũng tại bà lão vừa nói đến từ “thú vật” nên bầu không khí bỗng lại trở nên căng thẳng.

“Yoon Soo à... hôm nay có bà lão này... đến thăm con bà đây là...” Cô Mônia nói lấp bắp. Mọi người ngồi đó tất nhiên ai cũng hiểu là cô định nói: “Bà lão này chính là mẹ ruột của người giúp việc mà con đã vô cớ giết hại đấy Yoon Soo”. Nhưng cô không nói được đầy đủ câu ấy mà chỉ lấp bắp được một đoạn rồi nuốt nước bọt.

“Người mà... đã mất... do con...”

Cô lại nuốt nước bọt. Tôi cũng nuốt nước bọt theo cô. Vì lời cô nói nếu càng cụ thể thì càng làm cho người đối diện cảm thấy đau đớn, vì nó quá tàn nhẫn đối với người nghe. Giống như người ta hay ví von, ngồi bút hay lời nói còn sắc nhọn và nguy hiểm hơn cả lưỡi dao.

“Đây là mẹ ruột của người giúp việc ấy...”

Cổ của Yoon Soo gập hẳn xuống dưới. Người ta bảo những kẻ tử tù thường bị chết đến sáu lần. Lần thứ nhất là khi bị bắt, lần thứ hai thứ ba thứ tư là ba lần bị đưa ra xét xử rồi bị kết án, lần thứ năm là khi bị đưa đi thi hành án, còn lần cuối cùng là nỗi sợ hãi vào mỗi buổi sáng thức dậy... Mỗi khi có tiếng loa kêu vào buổi sáng là có những người tử tù phải chuẩn bị cho cái chết. Nhưng nếu hôm đó có thông báo đi tập thể dục hay đi lao động công ích hoặc đi trồng cây, có nghĩa là hôm ấy họ sẽ không phải chết. Tôi còn nghe bảo mỗi khi họ nghe thấy có tiếng bước chân ở ngoài hành lang trước khi có loa gọi đi tập thể dục buổi sáng, mặt họ cũng cứ trắng bệch ra vì sợ. Còn với Yoon Soo, hình như anh ta đã bị xử tử ngay từ giây phút gặp mặt bà lão ở đây. Anh ta phải đi gặp mặt mẹ của người mà anh đã ra tay sát hại, chẳng khác gì việc anh đang bị thiêu sống ở trong lửa địa ngục. Tôi ngồi ngay cạnh anh ta nên tôi nhìn thấy rõ không chỉ có tay anh mà cả cằm anh cũng đang run lên bần bật. Cái điều gọi là “tội lỗi” - lần đầu tiên trong đời tôi hiểu được rằng nó không hề dễ dàng mất đi giống như một câu nói. Và chuyện anh ta đã gây ra ngày xưa cũng không dễ gì có thể làm người khác lãng quên nhanh như một cơn gió thoảng qua.

“Sơ đã bảo bà ấy... đến đây... thăm con...”

Giờ thì cả vai của Yoon Soo cũng đang run lên bần bật. Rồi tiếp đó là cả người anh ta bắt đầu run lấy bầy như một cành cây khô trước gió. Phải chăng cứ là con người - dù là một kẻ giết người máu lạnh hay một kẻ tàn ác vô lương tâm đến thế nào đi chăng nữa, cũng có lúc phải run rẩy hoang mang và sợ hãi giống như thế này đây sao? Nghĩ đến đây tự dừng trong lòng tôi thoáng chút buồn.

“Sắp đến Tết rồi... Bà lão bảo muốn đem cho con mấy cái bánh gạo nên mỗi bữa đã để dành ra một ít gạo... Bà lão đã tự tay làm mấy cái bánh gạo đấy”.

Cô Mônica lại nói. Yoon Soo vẫn cúi đầu và lí nhí đáp lại một câu gì đó.

“Con bảo sao?”

Cô Mônica hỏi lại.

“Con... sai... rồi. Con... xin... lỗi. Con thành thực xin lỗi...”

Câu nói vừa rồi của Yoon Soo như rõ ràng khẳng định lại một lần nữa rằng bà lão là người bị hại còn anh ta chính là kẻ tội đồ. Nó chẳng khác nào một lời thú tội khó khăn nhất mà một kẻ tội phạm có thể nói ra trong lúc này, nhưng sao bỗng dưng tôi có cảm giác như anh ta vừa trở thành người bị hại. Tôi nhớ lại hôm trước khi tôi say rượu rồi gào thét và khóc lóc trước mặt anh Hai, tôi đã nghĩ đến hãn - nghĩ đến cái ông anh họ khốn nạn ấy của tôi. Khi đó tôi đã tưởng tượng rằng nếu tôi có cố ý giết chết hãn đi thì hãn cũng vẫn là kẻ phạm tội chứ không phải là tôi. Và đương nhiên là chẳng bao giờ tôi nghĩ mình sẽ đồng cảm hay xót thương cho những loại người như hãn dù chỉ là một giây một phút. Nhưng không hiểu sao lúc này đây, tôi lại cảm nhận được tất cả những sự đau đớn mà Yoon Soo đang phải trải qua.

“Vì không biết cháu thích loại bánh gì nên...”

Bà lão phường Sam Yang từ từ đứng dậy và cời cái nút buộc túi bánh ra. Tiếng cời nút buộc vốn mỏng manh và mềm mại mà không hiểu sao khi ở trong căn phòng này nó lại nghe to như là tiếng sấm. Chắc tại đôi tay của bà lão đang run lên cầm cập nên bà cứ cời mãi mà cái nút thắt đó không chịu rời ra. Ông quản giáo Lee thấy vậy, vội vàng đứng lên và tiến lại giúp đỡ bà lão. Khi những nút buộc của cái túi vải vừa bung ra, tôi nhìn thấy ngay một cái bánh màu trắng đặt trong một cái bát lớn. Bà lão cắt ra một khoanh bánh, rồi quay lại phía Yoon Soo và định đưa cho anh ta, nhưng hình như lúc đó vì quá xúc động nên bà gần như bị lịm đi và phải ngồi phịch xuống ghế. Môi của bà lão lẫn môi của Yoon Soo đều đang run lẩy bẩy. Tôi để ý thấy ánh mắt của ông quản giáo Lee bắt đầu trở nên căng thẳng.

“Tại sao lại thế? Tại sao lại giết người như thế? Hả cái thằng độc ác, cái thằng xấu xa, cái thằng đáng tội chết nghìn lần này?”

Thái độ của bà lão làm cho cả ba người chúng tôi cùng sửng sờ, riêng với cô Mônica có chút gì đó như đang hối hận. Đúng là trên đời này có những việc mà con người ta không thể nào lường trước được.

“Ôi... xin bà hãy bình tĩnh...”

Cô Mônica đứng bật dậy và tiến đến gần phía bà lão. Khuôn mặt bà lão lúc này bệch ra như thế do bà bàng hoàng quá đến nỗi muốn khóc mà không thể khóc được.

“Tại sao lại làm thế? Cướp được tiền rồi thì phải thả cho người ta sống chứ. Cứ lấy hết tiền đi cũng được nhưng đừng giết chết người ta thế chứ. Tiền mất đi còn có thể kiếm lại được chứ người mất đi rồi thì làm sao mà sống lại được. Chết rồi đâu có sống lại được...Có phải đời người dài hàng trăm năm đâu... dù thế nào thì cũng phải để cho người ta sống chứ...”

Bà lão bật khóc. Và kèm theo tiếng khóc là những tiếng rên rỉ nhỏ nhỏ. Một tay bà lão vẫn đang cầm chặt miếng bánh, còn tay kia đang vò chặt cái khăn tay nhàu nhĩ rồi cả người bà run lên và nước mắt trào ra. Đến giờ tôi mới phát hiện ra Yoon Soo và bà lão cùng mặc hai bộ đồ có màu xanh ngọc bích cũng như cả hai đều đang co dúm người lại. Bộ Hanbok của bà lão đúng là tình cờ trùng màu với bộ quần áo tù nhân của Yoon Soo, nhưng điều lạ lùng mà tôi muốn nói đó là cả hai người lúc này đang có cùng một động tác giống nhau: co dúm người lại. Yoon Soo tất nhiên vẫn run lẩy bẩy từ lúc bước vào đây đến giờ. Những giọt mồ hôi lạnh ngắt đang chảy dài trên khuôn mặt anh ta - nói thế nào nhỉ - nó đang thi nhau rơi xuống như một cơn mưa rào.

Ông quản giáo Lee đứng dậy, hình như là ông ấy định đưa Yoon Soo quay về phòng giam.

“...Khoan đã, xin ông đợi cho... chỉ một chút thôi...”

Bà lão vừa khóc vừa nói. Ông quản giáo Lee tỏ ra hơi khó xử trước tình huống này nhưng vẫn nhẫn nại ngồi xuống. Cô Mônica đưa cho bà lão một

cốc nước. Bà lão hình như đã bình tĩnh lại được đôi chút và chắc đang nghĩ đến thái độ khó xử của cô nên cứ liên tục nói câu “Tôi xin lỗi, tôi xin lỗi”. Tôi chẳng biết bà lão xin lỗi cái gì nhưng hình như câu này vốn là câu nói cửa miệng của bà. Bà lão phường Sam Yang từ từ đưa cốc nước lên miệng uống một ngụm và quay sang liếc nhìn Yoon Soo. Mồ hôi anh ta đang chảy ròng ròng xuống hai bên thái dương và ướt đẫm cả khuôn mặt, thậm chí tôi thấy cả hai bên nách của anh ta cũng đang ướt đẫm. Bà lão lấy khăn tay nhàu nhĩ mà mình lau nước mắt, định lau mồ hôi cho Yoon Soo nhưng bỗng Yoon Soo bất ngờ thét lên một tiếng. Tiếng thét ấy nghe giống như tiếng thét của những con thú khi bị người ta đem vào lò giết mổ để chuẩn bị xẻ thịt. Khuôn mặt bà lão tự dưng trở nên buồn thảm đến lạ thường. Bà nhắm mắt lại một lúc lâu rồi sau đó mới từ từ nói tiếp:

“Ta xin lỗi. Hôm nay ta đến đây vì muốn tha thứ tội lỗi mà cháu đã gây ra. Sơ Monica bảo lúc này vẫn chưa phải là lúc để ta có thể đến đây gặp và nói chuyện với cháu nhưng tại ta cứ cố tình nài nỉ... Ta xin lỗi. Đúng là ta vẫn chưa thể hoàn toàn bình tâm lại được. Cho ta xin lỗi. Tại cứ nhìn thấy cháu là ta nghĩ đến đứa con gái đáng thương đã mất của ta. Trước khi đến đây, ta đã tự dặn lòng mình là không được quá xúc động, ta đã thức cả đêm qua để nằm suy nghĩ về điều ấy, thế mà... Ta xin lỗi. Ta chỉ muốn hỏi là tại sao cháu lại làm vậy, mà nhất định phải làm vậy thì cháu mới thấy thỏa mãn hay sao? Đúng là ta đã rất muốn túm lấy cổ cháu để hỏi cho ra nhẽ. Nhưng thấy cháu cũng đáng thương thế này, cũng bảnh bao tử tế chứ không giống như những thằng côn đồ bợm trợn, rồi nhìn cháu cứ run lẩy bẩy khi gặp ta thế này làm ta khó xử quá. Nhưng nhất định ta sẽ lại đến đây thăm cháu lần nữa. Khi nào ta thực sự cảm thấy có thể tha thứ mọi tội lỗi mà cháu đã gây ra cho con ta thì ta sẽ đến. Nhất định ta sẽ đến dù nơi này hơi xa và tiền đi xe đến đây cũng không phải là rẻ nhưng nhất định... nhất định gần Tết ta sẽ lại đến đây. Ta sẽ lại làm bánh gạo và mang đến. Thế nên...Hãy đợi ta đến ngày đó... đừng chết vội...”

Nói đến đây người bà lão lại run lên. Trên gương mặt của bà những giọt mồ hôi cũng đang thi nhau rơi xuống. Tôi cảm giác như tóc bà cũng bạc

thêm rất nhiều trong vài phút ngắn ngủi vừa qua. Và cô Mônica như vừa bị già thêm mấy tuổi.

“Sơ Mônica, tôi xin lỗi... Xin lỗi vì đã đặt Sơ vào tình huống khó xử này”.

Bà lão phường Sam Yang cúi gục đầu xuống. Rồi mãi một lúc sau mới thấy bà ấy quay sang nhìn ông quản giáo và nói:

“Tôi xin lỗi, bà già này cứ cố chấp đòi đến đây bằng được mà không biết rằng việc này đã làm cho tất cả mọi người ở đây cùng bị khó xử...”

Ông quản giáo không nói gì nhưng tôi thấy khuôn mặt ông ấy cũng đang méo xệch. Tôi nghĩ chắc đây là lần đầu tiên ông ấy thấy cảnh này trong cuộc đời làm quản giáo hơn chục năm của ông.

Yoon Soo đứng dậy và đi theo ông quản giáo. Anh ta vẫn cúi gằm mặt xuống. Còn bà lão tay vẫn nắm chặt lấy cái khăn nhàu nhĩ mà lúc nãy đã định dùng để lau mồ hôi cho Yoon Soo, cố nói với thêm một câu nữa:

“Hãy cố sống... Nhất định là phải sống đến lúc đó...”

Khuôn mặt của Yoon Soo nhòe nhoẹt toàn mồ hôi và nước mắt. Lúc anh ta xoay người định bước đi tôi thấy hai chân anh ta bị quẹo lại, trông nặng nhọc và đau đớn hơn lần trước tôi gặp.

“Bà lão ơi, thế là được rồi. Không cần phải tha thứ thêm nữa đâu. Dù là người vĩ đại đến mấy đi nữa chắc họ cũng không thể làm hơn được thế. Bà giỏi lắm. Đến một tu nữ như tôi cũng còn chưa chắc đã làm được những điều như thế...”. Cô Mônica vừa nắm chặt tay bà lão vừa nói.

Tôi đưa bà lão về tận nhà ở phường Sam Yang. Trên đường về bà lão chỉ ngồi trầm ngâm nghĩ ngợi mà không nói bất cứ một câu nào. Bà như đang một mình bước vào một căn phòng tĩnh lặng rồi ngồi đối thoại với chính mình. Qua ngày hôm nay, từ ngày mai chắc bà lão lại phải còng lưng đi nhặt vỏ chai, báo cũ mà người ta vất đi để đem bán kiếm tiền. Khi bà lão nhìn thấy những người có nhiều tiền, nhất là khi họ mua về những bao gạo

hoặc những cân thịt tươi ngon, chắc khuôn mặt bà sẽ trở về trạng thái âm đạm vốn có của những người cả đời luôn bị cái nghèo, cái đói đeo bám. Thế nhưng, trong giây phút này tôi lại thấy khuôn mặt bà hiện lên thật đẹp đẽ và thánh thiện. Nó như đang phát ra một vầng hào quang chói lòa mà chưa chắc những người quý tộc giàu sang đã có được. Ngược lại, cô Mônica đang ngồi cạnh đó lại trông giống như một bà lão già nua khắc khổ. Bà lão phường Sam Yang đã nói ra câu mà Jesus - con của Đức Chúa Trời đã từng nói vào giây phút cuối cùng của cuộc đời, rồi bà còn dám thử thách bản thân mình với cái điều mà ai cũng cho là khó khăn nhất: SỰ THA THỨ. Trong khoảnh khắc ấy tôi tưởng tượng bà lão đang đội trên đầu một vòng nguyệt quế tỏa sáng. Tôi tự hỏi từ trước đến giờ mình đã nhìn thấy điều kì lạ này phát ra từ một người trần mắt thịt nào chưa?

Thực ra tôi vẫn còn hơi hoài nghi về chuyện bà lão định tha thứ cho Yoon Soo. Vì theo như lời bà nói thì bà chẳng được học hành tử tế cũng như không phải là người am hiểu nhiều chuyện trên đời, bà cũng chẳng có một tín ngưỡng hay một niềm tin gì đó đặc biệt. Tôi biết có rất nhiều cuốn sách đã được xuất bản với nội dung: Hãy tha thứ, hãy học cách tha thứ. Trong *Kinh Thánh* hay cả những nhà thần học nổi tiếng bấy lâu nay đã mất bao nhiêu công sức truyền bá cái lý luận này mà có mấy ai làm theo được đâu. Vậy mà bà lão này không hiểu đang dựa vào cái gì mà lại dám thử thách bản thân mình như thế.

Hôm ấy là ngày cuối cùng tôi đi cùng với cô Mônica đến khu trại giam theo như đã hứa. Lúc này Tết cũng vừa trôi qua và thời tiết cũng đã trở nên ấm áp hơn. Mùa xuân đã thực sự về. Ngày hôm ấy, Yoon Soo nhất quyết từ chối gặp mặt chúng tôi dù ông quản giáo Lee đã cố gắng đến thuyết phục anh ta tới ba lần. Ông quản giáo Lee nói với chúng tôi với khuôn mặt ủ rũ:

“Chắc hôm nay Sơ nên quay về thì hơn. Hình như cuộc gặp gỡ lần trước đã gây cho anh ta một cú sốc quá lớn về tinh thần. Theo tôi thấy thực ra anh ta cũng không hoàn toàn là một kẻ xấu. Vì sau khi đi gặp bà lão ấy trở về, cả ngày hôm đó anh ta chẳng chịu ăn uống gì, rồi lúc người cán bộ phụ

trách bước vào phòng giam của anh ta để kiểm tra, ông ấy bảo đã thấy anh ta nằm còng queo run rẩy một chỗ giống như đang phải chịu đựng một sự đau đớn giày vò gì đó lớn lắm. Còn nữa, ngày hôm kia chúng tôi đã phải cưỡng chế bắt anh ta đến phòng y tế truyền dịch đấy Sơ biết không... Rồi ông trưởng ban quản giáo ở đây cũng đã gọi tôi lại và mắng cho tôi một trận. Ông ấy còn hỏi tôi là tại sao lại tự ý cho anh ta gặp mặt bà lão ấy... Hiện giờ tất cả chúng tôi ở đây đều đang lo anh ta sẽ nghĩ quân mà tự sát nên lúc nào cũng phải để mắt đến anh ta 24/24 đấy. Vì chuyện này mà tôi còn bị mấy người đồng nghiệp nói bóng nói gió phía sau nữa...”

“Ôi, ông quản giáo Lee, tôi làm khó ông rồi... Nhưng mà Yoon Soo bây giờ đã chịu ăn tí cơm nào chưa?”

Cô Mônica nín thở hỏi, còn ông quản giáo hơi mỉm cười.

“Vâng, đến giờ thì anh ta cũng đã chịu ăn một chút rồi. Đúng là lần đầu tiên trong đời làm quản giáo tôi thấy một tử tù có ý định tuyệt thực như thế. Mà không hiểu sao từ sau khi những tử tù phạm tội liên quan đến an ninh quốc gia bị đưa đi thi hành án, đến giờ chúng tôi vẫn chưa nhận được thêm bất cứ một thông tin gì về đợt thi hành án mới...”

Việc những người quản giáo ở đây sợ những người tử tù chết trước khi họ bị đem đi thi hành án theo pháp luật, đến nỗi họ phải cưỡng chế bắt người tử tù đi truyền dịch nghe như là một vở hài kịch vậy. Vì làm như vậy có khác gì chính họ đã cố cứu sống người ta rồi sau đó lại bắt người ta đi chết đâu... Tôi thầm nghĩ.

Hãy cúi đầu trước những người khác và hãy kê môi mình vào đất

Sau đó hãy hướng về cả thế gian này và dùng hết sức bình sinh để hét lên thật to cái câu:

Tôi chính là kẻ giết người!

Dostoievski - Tội ác và hình phạt

Nhật ký buồn 10

Trái với suy nghĩ của nhiều người, khi biết chuyện anh em tôi sẽ bị buộc phải vào trại giáo dục thanh thiếu niên thì tôi lại cảm thấy thanh thản vô cùng. Giờ ngồi nghĩ lại thấy việc ấy đúng thật buồn cười nhưng do lúc đó tôi chỉ có duy nhất một suy nghĩ, rằng thế là từ giờ trở đi mình sẽ không phải lo đi kiếm cái ăn qua ngày nữa rồi. Và từ giờ trở đi tôi cũng sẽ chẳng phải lo đi tìm chỗ ngủ, sẽ chẳng phải xỏ chân vào đôi giày thể thao đã rách bươm mà cố ý không đi tất dù ngoài trời có lạnh cóng như cắt da cắt thịt. Rồi cả cái cảm giác cô đơn lúc đứng cạnh ga tàu điện ngầm với Eun Soo, khi chưa đầy một phút bao nhiêu người từ đâu túa ra cùng một lúc rồi tự dừng lại biến đi đâu mất mà không hề để lại một chút dấu vết nào, cái cảm giác cô độc cứ như chỉ còn hai anh em tôi lẻ loi, trơ trọi trên thế gian này. Thậm chí đến cả suy nghĩ hai anh em tôi không có bất cứ một nơi nào để đi cũng không còn. Cũng như từ đây anh em tôi sẽ không phải lo lắng mỗi sáng thức dậy chúng tôi có gì để ăn hay lại phải nhịn đói cả ngày... Tôi đã tưởng rằng nơi đó chính là nơi ở của những đứa trẻ đáng thương thường bị bố đánh đập hay bị mẹ bỏ rơi giống như hai anh em tôi. Nhưng tôi đã nhầm, khi vào trong đó tôi mới biết là nó không hề giống một chút nào so với sự mong đợi cũng như sự tưởng tượng trước đó của tôi.

Ngay đêm đầu tiên, lúc tôi kéo tay Eun Soo cùng bước vào đây và khi người quản lý trại điếm danh xong vừa đi khỏi, những đứa trẻ khác có mặt ở đó đã túm tụm lại vây lấy anh em tôi. Tôi bắt đầu cảm thấy bất an vì hai anh em tôi gần như là những đứa nhỏ nhất ở đó. Tôi nghĩ nếu phải đánh nhau (dù là việc đó đã quá quen thuộc với tôi) thì đánh nhau ở đây cũng không hề có lợi cho tôi tí nào, vì chỗ này quá chật chội với lại đây là khu vực tôi chưa từng đến bao giờ nên tôi không biết địa hình xung quanh của nó thế nào.

Ở đây cũng có một kẻ cầm đầu và theo sau nó là một đồng thuộc hạ. Một đứa choai choai trong bọn đã chỉ vào mặt Eun Soo và nói:

“Chúng mày có tin là tao chỉ cần dùng một ngón tay thôi cũng có thể nâng được thằng oắt con này lên không?”

Thằng đó vừa nói xong thì tất cả những đứa khác thi nhau phá lên cười. Lúc đó tôi hoàn toàn không hiểu thằng ấy nó nói thế là có ý gì. Tôi đang suy nghĩ thì bỗng nhiên có hai thằng khác tiến đến túm chặt lấy hai cánh tay của tôi. Tôi bỗng có một dự cảm chằng lành. Lại có một thằng khác trong nhóm bước ra và trải một tấm chăn mỏng xuống đất rồi bắt Eun Soo nằm xuống đó. Tôi vừa định phản kháng thì bị bọn chúng cho ăn mấy cái đấm vào mặt.

“Thằng ôn con, mày thấy bất mãn khi tao dùng một tay nâng thằng em mày lên hả?”

Rồi bọn chúng lột quần của Eun Soo ra. Đúng là đến tận lúc ấy tôi vẫn chưa hiểu bọn chúng định làm gì. Eun Soo đang nằm giãy giụa trước mặt bọn chúng trông giống như một con cá vừa bị người ta lôi ra khỏi bể cá cảnh. Tiếp đó thằng được cả bọn gọi là đại ca giơ ngón tay trở ra và nói: “Một ngón tay nhé!”. Eun Soo không nhìn thấy gì nên chỉ biết nằm đó vật vờ và gọi tôi cầu cứu: “Anh ơi, anh ơi...”. Thằng đại ca cầm lấy “quả ớt” của Eun Soo và kéo lên. Eun Soo vật vờ kêu thét một cách thảm thiết. Trong tiếng kêu của em tôi có cả sự đau đớn tuyệt vọng. “Quả ớt” của Eun Soo bị thằng vô lương tâm đó dùng một tay kéo mạnh lên còn những thằng khác đứng quanh đó đang hò reo cổ vũ nhiệt liệt. Eun Soo - thằng em đáng thương mới mười ba tuổi của tôi nằm còng queo giãy dụa như một con cá. Và rồi từ “quả ớt” của Eun Soo có một thứ nước gì đó dùng đục trắng trắng phọt ra. Nhân cơ hội cả bọn không cảnh giác vì đang mãi mê khoái chí cười, tôi đã vùng dậy chạy đến đấm thẳng vào mặt thằng đại ca ấy. Sau đó tôi dùng hết sức ghì chặt cổ nó. Nếu lúc đó không có ông quản lý trại chạy đến can ngăn, chắc tôi đã giết chết cái thằng khốn đấy rồi. Ông quản lý trại đã đánh cho tôi một trận thừa sống thiếu chết và lôi tôi đi. Lúc bị lôi đi, tôi còn cố ngoảnh đầu lại nhìn Eun Soo xem thế nào. Lúc đó chắc Eun Soo vẫn chưa hoàn hồn, do không nhìn thấy gì nên em chỉ biết chớp chớp

mắt liên hồi và khóc nức. Nhìn Eun Soo lúc ấy tôi chỉ nghĩ đến duy nhất một điều, tôi có bị lôi đi rồi bị đánh đập dã man thế nào cũng được vì tôi đã quá quen với việc bị người khác đánh đập hành hạ rồi, nhưng còn Eun Soo? Cứ nghĩ đến việc bọn đó lợi dụng lúc tôi không có ở bên em, chúng hùa nhau đánh hội đồng em, tôi lại muốn phát điên. Tôi đã gào thét khóc lóc giống như một con thú điên dại.

10.

Cuộc gặp hôm ấy đã kết thúc như thế. Và cũng tại Yoon Soo không cho tôi và cô Mônica gặp mặt nữa nên tôi không thể hát cho anh ta nghe bài Quốc ca. Dù thấy ánh mắt cô Mônica có vẻ hơi buồn buồn nhưng tôi đã quyết định rồi, việc tôi đi gặp gỡ và trò chuyện với anh ta nên dừng lại ở đây thôi. Tôi tự nói với bản thân mình cũng như nói với cô Mônica rằng: Trường tôi sắp khai giảng năm học mới nên bây giờ tôi đang có rất nhiều việc cần phải làm.

Tuy nhiên không hiểu sao cứ đến sáng thứ năm hằng tuần là tôi lại có cảm giác hơi khang khác so với mọi ngày. Lúc này bên ngoài cửa sổ một cái gì đó trắng trắng như sương sớm vẫn còn đang phủ dày. Tôi tò mò tiến lại gần để xem cho rõ thì phát hiện ra những bông tuyết rất to đang rơi. Hóa ra là có bão tuyết. Tôi chợt nghĩ không biết hôm nay cô Mônica có đi đến trại giam để gặp anh ta không. Cô phải đi tàu điện ngầm và xuống ở ga In Deok Won rồi lại phải bắt xe buýt đi tiếp thì mới đến được gần trại giam đó. Giá lúc xuống xe buýt cô dừng đi bộ mà bắt taxi để người ta đưa đến tận cổng trại giam thì tốt biết mấy. Cô đã vất vả không quản ngại bão tuyết để đến tận đó thăm Yoon Soo nhưng anh ta vẫn cứ nhất quyết không chịu ra gặp thì làm thế nào. Suy nghĩ ấy cứ quanh quẩn trong đầu làm tôi không có một chút thoải mái để ngồi uống cà phê từ lúc ngủ dậy đến bây giờ. Hình như trong phòng vẫn còn hơi lạnh lạnh, tôi đến máy điều hoà tăng nhiệt độ trong phòng thêm vài độ rồi quyết định đi tắm. Tôi lại nghĩ đến những tù nhân ở trong trại giam ấy, những người một tuần mới được tắm khoảng năm phút... Tôi nghĩ đến cả Yoon Soo với cái áo ướt đầm mồ hôi. Tôi cởi áo và

từ từ bước chân vào bồn tắm. Tôi bỗng nhớ đến hồi còn ở bên Pháp, tôi đi du lịch sang Đức thăm mấy người bạn là du học sinh và tôi đã vô tình xem được một chương trình tivi có nói đến những tù nhân nữ cùng nhau sống chung trong một dãy nhà. Mỗi căn nhà của dãy nhà đó có hai phòng ngủ và một căn bếp nhỏ như bất cứ những ngôi nhà bình thường nào khác. Trong phòng ngủ có kê giường tầng, còn ở trong căn bếp chung lúc ấy có bốn người phụ nữ đang vừa cùng nhau ngồi nấu súp vừa cười nói một cách vui vẻ. Tôi thấy họ hút thuốc lá liên tục và thỉnh thoảng còn ngồi trang điểm nữa. Khi bạn tôi bảo “Chỗ này là nhà tù đấy”, tôi thực sự không tin vào mắt mình. “Nhà tù mà được tự do vậy à?”. Một người bạn khác vừa uống bia vừa hỏi “Hay là loại nhà tù kiểu mới?”. “Đâu có! Nhà tù bình thường đấy chứ, ở đây nhà tù nó thế này mà”. Một lúc sau tôi thấy một trong số bốn người phụ nữ ấy đi nhận giấy thông hành từ một người quản giáo để chuẩn bị đi ra ngoài. Người bạn du học sinh tại Đức còn cho tôi biết là người phụ nữ ấy mỗi tháng được đi ra ngoài gặp con gái mình một lần. “Ôi, bà ấy khéo còn tốt số hơn cả chúng ta ấy chứ!” - một người bạn khác nói xen vào. Tôi thấy người phụ nữ ấy đi gặp con gái, rồi cùng con gái đi ăn Hamburger và chơi búp bê với con gái mình nữa. Đến khi hết giờ tại ngoại theo quy định, bà ấy lại quay trở về nhà tù. “Thực sự nếu nhà tù mà được đi lại tự do thoải mái như vậy thì không khéo một phần ba dân số nước mình sẽ muốn vào đó sống suốt đời mất... haha” - một người bạn khác bật cười. Nhưng người bạn du học sinh tại Đức của tôi sau đó đã chỉ vào màn hình tivi đang chiếu cảnh người phụ nữ ấy sau khi đi gặp con gái mình về thì đau khổ ngồi khóc lóc một mình và người bạn bảo: “Bà ấy nói là bà ấy muốn nhanh chóng được ra khỏi đây. Điều mong mỏi lớn nhất của bà ấy bây giờ là được đoàn tụ cùng với gia đình thân yêu của mình”.

Đột nhiên tôi nghe thấy có tiếng chuông điện thoại. Tôi đã định không nhận điện thoại rồi nhưng tiếng chuông cứ kêu mãi một lúc khá lâu. Hình như là cuộc gọi của một người có tính nhẫn nại. Tôi bước vội ra khỏi phòng tắm. Tôi khá bất ngờ vì chủ nhân của cuộc điện thoại ấy là ông quản giáo Lee ở trại giam Seoul.

“Chắc cô ngạc nhiên vì tôi gọi điện đột ngột thế này. Sơ Mônica vừa cho tôi số điện thoại của cô. Chắc lần này tôi phải cảm phiền nhờ cô đến chỗ chúng tôi một chuyến...”

Tôi cảm thấy hơi khó chịu khi nghe ông quản giáo nói tôi phải đến trại giam đó ngay lúc này. Vì tôi đang định nằm ngâm mình trong bồn nước ấm lâu lâu một chút cho người sáng khoái... Tôi hỏi lại ông ấy có việc gì quan trọng để tôi phải đi đến đó ngay bây giờ? Ông ấy trả lời một cách ngập ngừng:

“Sơ Mônica đang bị thương. Hình như Sơ đi làm việc gì ở đâu đó, rồi lúc đi bộ bị trượt chân do đường tuyết trơn. Tôi đã gọi taxi cho Sơ nhưng vì tuyết rơi quá dày nên họ bảo là họ không đến... Tôi cũng bảo Sơ phải đi bệnh viện ngay nhưng Sơ cứ nhất quyết không chịu và bảo hãy gọi cô đến... Khi đến đây cô cứ đi thẳng vào cổng chính rồi gửi bảo vệ chứng minh thư và đợi tôi nhé. Tôi sẽ ra đó đón...”

Không còn cách nào khác, tôi buộc phải mặc quần áo và vội vàng lái xe đến chỗ đó ngay.

Ngoài đường hôm nay rất ít xe cộ qua lại. Bình thường khi lái xe tôi hay thích phóng vượt lên đầu các xe khác. Tôi thường đạp mạnh phanh rồi đột ngột tăng số phóng vọt lên trên. Tôi nhớ hồi tôi mới biết lái xe, cứ lần nào đi ra đường là y như rằng tôi lại bị mấy bác tài xế xe tải ló đầu ra ngoài cửa xe chửi bới không tiếc lời. Hồi đó con gái biết lái xe còn khá hiếm chứ không như bây giờ. Rồi có lần do bị nghe chửi thô tục quá, tôi đã cáu tiết muốn phóng xe đâm thẳng vào họ. Còn nữa, thi thoảng không hiểu sao tôi có những khoái cảm, những hưng phấn đến kỳ lạ khi tự tay tôi tránh được những vụ đụng xe trong gang tấc.

Nhưng hôm ấy tôi đã cố ý lái xe thật cẩn thận. Tôi không biết cô tôi đang bị thương thế nào nặng nhẹ ra sao nhưng tôi nghĩ trong lúc cô đang bị đau như thế mà tôi cũng bị tai nạn thì quả là rắc rối to. Hình như đây là lần đầu tiên trong đời tôi nghĩ được như vậy. Tôi tự nhủ: cái xe này hôm nay sẽ đi đón một vị quan khách quan trọng bậc nhất thế gian, thế nên mình không

được để xảy ra bất kỳ một sai sót nào. Đấy nhé! Con người cháu dù có đáng bị vất vào thùng rác như lời cô nói, cháu cũng đang cố dành nốt ba mươi phút cuối cùng của cuộc đời mình để chạy đến chỗ cô đây này - tôi thầm nghĩ. Rồi tự dưng tôi lại nghĩ đến khuôn mặt của Yoon Soo. Tôi nhớ đến khuôn mặt thắm đẫm mồ hôi ấy của anh ta. Đúng là chả có tí liên quan nào cả! Nhưng không hiểu sao lúc đó tim tôi cứ đập dồn dập và còn hơi nhoi nhói đau nữa. Tôi tự hỏi đã có khi nào tôi chợt cảm thấy một ai đó đáng thương hơn tôi chưa nhỉ, hay dù chỉ là trong một khoảnh khắc bất chợt, đã bao giờ tôi thấy tim mình đau nhói vì một ai đó như lúc này chưa nhỉ? Tôi lái xe với tốc độ vừa phải, tôi cẩn thận đạp phanh cũng như không vượt qua bất cứ một cái xe nào. Thậm chí thỉnh thoảng khi nhìn thấy mấy chiếc xe chạy cùng chiều bật xi-nhan xin vượt, tôi cũng từ từ chạy chậm lại để cho họ có thể dễ dàng vượt qua. Thực sự ruột gan tôi đang nóng như có lửa đốt nhưng tôi vẫn phải nhắc nhở mình hãy tỏ ra thật bình tĩnh. Và khi vừa dừng xe trước cổng trại giam, tôi bỗng thấy toàn thân mình như đang cứng đờ. Đến lúc ấy tôi mới biết hóa ra từ lúc lái xe đến giờ tôi đã căng thẳng đến thế nào.

Tôi đi theo ông quản giáo Lee vào phòng tiếp khách của trại giam, thấy cô Mônica và Yoon Soo đang ngồi đối diện với nhau. Đầu cô Mônica được quấn chặt bằng một cái khăn tay. Trông cô lúc này rất buồn cười: một bà Sơ già mặc bộ quần áo nữ tu, đội khăn choàng đen và quấn trên đầu một chiếc khăn tay màu hồng có thêu những bông hoa nhỏ li ti. Tôi còn nhìn thấy những vết máu khô ở phía sau đầu của cô nữa. Trông cô lúc này cứ như là một anh lính đang đứng giữ thành, đem tất cả sức lực của mình để chiến đấu chống lại quân thù. Đúng là tôi thua cô thật rồi! - tôi thầm nghĩ. Và tôi nhoẻn miệng cười. Thấy tôi cười Yoon Soo và ông quản giáo Lee cũng cười theo. Cả cô Mônica cũng cười. Mắt tôi và mắt Yoon Soo vô tình chạm nhau. “Tất cả mọi người cùng cười thế này có phải là tốt không!” - tôi nghĩ. Và tôi cảm giác như đây là lần đầu tiên tôi gặp anh ta với tư cách là một người đi gặp một người. Khi anh ta nhoẻn miệng cười, tôi còn phát hiện ra một bên má của anh có một lúm đồng tiền nho nhỏ trông rất duyên. Khi nhìn

vào mắt anh ta, tôi biết thêm một điều nữa, đó là hình như anh đã rất mong tôi đến đây nói chuyện với anh. Nhưng dù sao thì trước tiên tôi cũng phải xem đầu của cô tôi bị thương như thế nào. Tôi tiến về chỗ cô ngồi và sờ nhẹ vào chỗ có mấy vết máu khô trên đỉnh đầu. Mặt cô nhăn lại, hình như cô đang đau lắm. Tôi thở dài. Cô ngược nhìn tôi và bảo: “Cháu ngồi xuống đây đi”. Tôi cảm giác mọi người đang vui vẻ nói một câu chuyện quan trọng nào đó thì tự dưng tôi xuất hiện chen ngang.

“Nào, chúng ta nói tiếp câu chuyện ban nãy”. Cô nói.

“Vì thế nên con đã nghĩ mãi đấy ạ”.

Yoon Soo liếc mắt nhìn sang tôi. Tôi cúi mặt nhìn xuống. Việc cảm thấy mình như một kẻ lạc loài xuất hiện làm phá vỡ bầu không khí xung quanh, khiến tôi không được thoải mái cho lắm. Nó giống y chang như sự xuất hiện vô duyên của tôi trong gia đình: Mẹ tôi sinh ra tôi là gái sau khi đã có đủ cả ba người con trai. Tôi như cái tội từ trên trời rơi xuống. Rồi cũng vì có tôi mà mẹ bảo mẹ không thể tiếp tục lên sân khấu biểu diễn piano được nữa. Tôi liếc nhìn ra phía cửa sổ, bên ngoài song sắt những hạt tuyết to và dày đang bay trắng trời.

“Con cảm nhận được rằng đúng là Sơ đến đây không phải với mục đích truyền đạo. Trước đây, dù chỉ là một câu nói hay một hành động nhỏ nhất của người đối diện cũng đều làm cho con nghĩ là họ đang cười nhạo mình, đang chửi thầm mình, hoặc đang cố ý lợi dụng mình để đạt được những mục đích mà họ đã tính toán từ trước. Vậy nên con đã luôn có tâm lý đề phòng để không bị họ lừa. Nhưng bây giờ con đã nghĩ khác. Những người quản giáo ở đây, kể cả những tù nhân ở đây nữa rõ ràng là cũng có người này người kia, thậm chí có cả những người thật sự không tốt, nhưng đâu vậy có phải lúc nào trong đầu họ cũng toàn mang những suy nghĩ xấu xa không tốt đâu. Từ khi nghĩ được như thế con thấy họ đối xử với mình rất tốt cũng như rất thân thiện...”

“Ừ đúng thế nhỉ. Cũng giống như hồi con còn là một kẻ xấu, có phải lúc nào con cũng nghĩ đến toàn những điều xấu điều ác đâu, phải không?”

Tôi từ từ ngẩng đầu lên. Tôi không biết cô nói anh ta là kẻ xấu trước mặt anh như thế có sao không. Tôi chờ xem phản ứng của anh thế nào. Nhưng trái với những suy đoán của tôi, anh chỉ cười mà không nói gì. Tuy nụ cười của anh trong hoàn cảnh này có thể gọi là hơi vô duyên nhưng hình như trong nụ cười ấy có xen lẫn cả sự xấu hổ hay sự ngượng ngùng, nói chính xác nó giống như một nụ cười xòa khi anh bị người khác nói trúng tim đen. Tôi và ông quản giáo cũng cười theo.

“Thế con còn nghĩ gì nữa?”

Tôi thấy cô chăm chú lắng nghe anh ta nói giống như là đang nghe một vị giáo sư đáng kính thuyết giảng về một chân lý lần đầu xuất hiện trên thế gian này.

“Thực sự đây là lần đầu tiên con nghĩ vậy đấy ạ. Con còn nghĩ không biết có phải là tại con không nữa. Con đã nghĩ tất cả mọi người xung quanh mình toàn là kẻ xấu kẻ ác nên con quay ra đánh nhau hoặc gây sự với họ trước. Chính tại con đã tạo ra cái nghiệp chướng ấy. Tất cả là tại con! Con nghĩ thế nên con thấy lòng mình bỗng trở nên thanh thản đến kỳ lạ. Con nghĩ cả đến những người trước đây từng đến trại giam làm tình nguyện mà có lần con đã kể cho Sơ nghe ấy. Cả lần đầu tiên Sơ cầm tay con nữa, Sơ không biết đâu, lúc ấy thực sự con cảm thấy vô cùng ngạc nhiên... Rồi con nhận ra rằng hóa ra không phải những người đến đây làm tình nguyện, họ không nhìn người tử tù già đó như nhìn một loài sâu bọ. Sự thực con cũng không hiểu tại sao lúc đó con lại nghĩ người ta như vậy. Đúng là tất cả do con đã tự nghĩ và tự tưởng tượng ra...”

Cô cười hoan hỷ. Anh ta lại nói tiếp:

“Cuốn sách *Thần thoại Hy Lạp La Mã* mà lần trước Sơ cho con mượn đọc rất hay. Lúc đầu mới đọc con toàn bị lẫn tên các nhân vật với nhau vì tên của họ khó nhớ quá. Nhưng càng đọc con càng thấy hứng thú, thậm chí con còn thức thâu đêm để đọc nữa đấy”.

“Thế à? Thế con thích nhân vật nào trong đó nhất?” “Orestes ạ”.

“Orestes à? Ta cũng không nhớ rõ nhân vật đó lắm... Thế đoạn thần Zeus ngoại tình hay đoạn ông ấy giết chết kẻ xấu bằng cây gậy lửa... Con không thích đoạn đó à?”

Cô hỏi. Yoon Soo chỉ cười mà không nói gì.

“Ừ được rồi. Thế tại sao con lại thích Orestes?”

Yoon Soo ngập ngừng một lát. Anh ta quay sang liếc nhìn tôi. Tôi cố tỏ vẻ hứng thú với câu chuyện mà anh sắp nói đến nên hơi mỉm cười tỏ ý bảo anh cứ nói tự nhiên. Và đến lúc ấy tôi mới phát hiện ra anh không còn phải đeo cái còng bằng da ở quanh bụng nữa mà thay vào đó anh ta chỉ phải đeo một cái còng số tám màu bạc ở tay. Ở trại giam cái còng số tám ấy được các tù nhân gọi vui là đồng hồ Omega màu bạc.

“Chắc vì... ngoài Orestes ra thì tất cả tên các nhân vật khác trong chuyện đều khó nhớ... Orestes là hoàng tử ở một xứ sở nào đó. Nhưng ông của Orestes tham lam muốn có nhiều sức mạnh hơn tất cả các vị thần khác nên đã bày ra rất nhiều âm mưu thâm hiểm. Vậy nên nhà Orestes đã bị các vị thần ấy giáng tội. Và người phải nhận những tội đầu tiên đó chính là cha của Orestes... Aga...”

Yoon Soo hơi ấp úng.

“Con định nói đến Agamemnon hả? Hóa ra con trai của

Agamemnon là Orestes à?”

“Vâng, vợ của Agamemnon... Chính là mẹ của Orestes đã sát hại chồng mình. Người phụ nữ ấy có nhân tình và rồi bà ta đã cùng nhân tình âm mưu sát hại cha của Orestes. Pháp luật lúc bấy giờ lại quy định con trai phải có nghĩa vụ đi báo thù kẻ đã giết hại cha mình. Nghĩa là Orestes đã phải đi giết chết mẹ mình để báo thù cho cha, nhưng nữ thần của sự báo thù lại bảo rằng kẻ giết hại mẹ mình chính là kẻ bất lương, xấu xa nhất trên đời. Từ lúc đó nữ thần của sự báo thù lúc nào cũng gửi cho Orestes những lời nguyền rủa lẫn những lời tán dương... Orestes vừa phải nghe những lời tán dương về

việc anh ta đã báo thù cho cha, lại vừa phải nghe những lời nguyên rủa về việc anh ta đã giết hại mẹ mình, nên anh ta lúc nào cũng bị cảm giác tội lỗi đè nặng và cuối cùng gần như phát điên rồi phải bỏ xứ mà đi...”

Yoon Soo nói liền một hơi dài và lại quay sang liếc nhìn tôi lần nữa. Tôi cũng đã đọc và biết câu chuyện ấy. Trông anh ta lúc này như đang muốn thể hiện sự hiểu biết của mình trước mặt cô. Tôi đoán chắc là cả đêm hôm qua, anh ta đã phải tập đi tập lại mấy câu nói trên hàng tiếng đồng hồ. Tự dưng tôi thấy anh ta thật đáng thương và thật lỗ bịch.

“Lúc đó thần Apollo, Apollo hình như là vị thần ánh sáng... Thần Apollo đã tham dự cuộc họp kín của các vị thần và đã cố gắng biện hộ cho Orestes. Thần Apollo đã nói rằng Orestes chẳng qua chỉ là nạn nhân từ những lời nguyên của các vị thần, còn bản thân anh ta đã không làm gì sai trái. Người sai trái trong tất cả mọi việc đó chính là ông của Orestes, nên nếu trừng phạt Orestes thì quả là quá bất công đối với anh ta. Vì Orestes ở trong tình huống đó không có bất kỳ một sự lựa chọn nào khác. Vì thế những người đã tạo ra lời nguyên cũng như định trừng phạt anh ta hãy rộng lượng tha thứ cho anh ta. Lúc ấy Orestes cũng đã có mặt ở đó và anh ta đã nhìn thẳng vào mặt thần Apollo rồi nói: “Ngài đang nói gì thế? Kẻ giết chết mẹ tôi không phải là các ngài mà chính là tôi đây mà!”

Tôi thấy vai anh ta hơi run lên khi nói cái câu: “...chính là tôi đây mà!”. Tôi lại liếc nhìn ra bên ngoài song sắt cửa sổ, những hạt tuyết trắng xóa vẫn đang rơi dày đặc.

Anh ta cứ ngồi cúi gằm mặt xuống, rồi mãi một lúc sau mới từ từ ngẩng đầu lên. Tôi nhận thấy đôi mắt anh lúc này đang dần chuyển sang màu đỏ giống như mắt của một con thỏ con. Và khuôn mặt anh bỗng dưng trở nên bất an tột độ. Anh nuốt nước bọt rồi lại nói tiếp:

“Hồi nhỏ con không ước sau này mình sẽ trở thành một vị thần có quyền lực vô biên mà con ước mình sẽ trở thành một người thật mạnh mẽ. Vì nếu trở thành một người mạnh mẽ con sẽ có thể làm được tất cả mọi việc, thậm chí con có thể đánh bại hoặc trừ khử được hết tất cả những kẻ xấu xa trên

thế gian này. Con đã lớn lên với những suy nghĩ như thế. Nhưng từ khi con gặp Sơ... Rất nhiều lần con tự hỏi Sơ đến đây để làm gì và tại sao Sơ lại phải đi gặp một kẻ như con, phải nói chuyện thân mật và khóc vì con như vậy. Cả hôm trước nữa, hôm Sơ dẫn bà lão ấy đến đây gặp con. Dù bà lão ấy có giết chết con ngay hôm ấy, con cũng thấy đúng và không oán than gì. Thế nhưng, bà ấy lại vừa khóc vừa nói câu xin lỗi với con vì bà ấy vẫn chưa thể bình tâm mà tha thứ hoàn toàn cho con. Khi con chứng kiến những chuyện này, thực sự con đã nghĩ giá mình có thể nhanh chóng chết đi được thì tốt biết mấy. Cũng như nếu bây giờ có ai đó hỏi con là con sẽ lựa chọn việc nào trong hai việc: một là gặp lại bà lão ấy và hai là phải thắt cổ chết luôn bây giờ. Con nói thật là con sẽ lựa chọn việc thứ hai. Con nghĩ rằng nếu trên đời này có Chúa thật thì chắc là Ngài đang trừng phạt con đây. Việc phải chết đối với con không phải là một sự trừng phạt, thậm chí con cũng chẳng sợ cái chết một chút nào. Vì từ hồi còn nhỏ con đã không biết sợ những điều ấy rồi. Nhưng giờ là lần đầu tiên trong đời, con nghĩ hình như mình đã sai lầm thì phải. Con biết rằng mình bị oan ức, vì con đã không còn sự lựa chọn nào khác là buộc phải làm vậy. Những người khác nếu họ rơi vào hoàn cảnh của con hoặc phải sống như con thì họ mới hiểu được. Cũng giống như Orestes, anh ta bị bắt buộc phải làm những việc mà các vị thần khác sai bảo, nhưng chính anh ta lại nhận là mình đã tự nguyện làm...”

Yoon Soo mím chặt môi lại. Cô Mônica cầm lấy đôi tay đang bị còng chặt của anh rồi nhắm mắt lại. Cô vừa xoa nhẹ tay anh ta vừa nói:

“Con giỏi lắm. Hóa ra con đã nghĩ đến cả những điều ấy. Yoon

Soo à, con nghĩ nhiều quá. Con giỏi lắm... Yoon Soo à. Giỏi lắm!” Khuôn mặt của Yoon Soo hơi chùng xuống và mắt anh ngân ngấn nước. Anh mím chặt môi và từ từ nhắm mắt lại.

“Con đã từng rất muốn giết chết bố mình. Thậm chí cả mẹ mình nữa. Con nghĩ... chắc con cũng đã bị nhận một lời nguyền nào đó. Thực sự con đã chẳng biết sợ là gì. Con muốn giết chết hết tất cả và cả con cũng chết

nữa... Thế là xong. Chết là hết, là kết thúc mọi chuyện, là xóa mọi tội lỗi. Thế mà... bây giờ Sơ lại khen con...”

Bên ngoài tuyết vẫn đang tiếp tục rơi và hình như còn rơi dày hơn lúc nãy. Hạt tuyết rơi vốn rất nhẹ và mỏng. Nó làm cho thế gian này bỗng trở nên êm đềm và tĩnh lặng hơn.

“Từ khi sinh ra đến giờ, con chưa bao giờ được người lớn khen ngợi lần nào. Còn nữa, hôm nay con thấy Sơ đường xa đến đây, lại còn bị trượt chân ngã và chảy cả máu thế kia... nên... con thấy rất đau lòng. Không biết Sơ có đau lắm không... Con đã thử cố nhớ lại xem có khi nào trong lòng con xuất hiện những thứ tình cảm kiểu thế này hay chưa... nhưng hình như là chưa bao giờ Sơ ạ. Ngoài em trai con và người con gái con yêu ngày xưa ra, những người không liên quan đến con khi bị thương hay bị đau, con chưa một lần mảy may cảm thấy xót thương hay đau lòng bao giờ. Và tất nhiên con cũng chưa bao giờ ước giá họ đừng bị thương, đừng bị đau như thế thì tốt. Đúng là chưa bao giờ Sơ ạ...”

Vai Yoon Soo lại hơi run lên. Những giọt nước mắt của anh đang rơi lăn chã lên chiếc còng tay lấp lánh ánh bạc.

“Nhưng... Sơ ơi... Thực sự... con cảm thấy rất sợ... sợ những thứ tình cảm kiểu này”.

Tôi không tin vào kỳ tích.

Vì đơn giản nếu tin vào nó thì lúc nào tôi cũng sẽ bị nó chi phối.

Karl Rahner

Nhật ký buồn 11

Sáu tháng sau, tôi và Eun Soo được người ta thả ra khỏi trại giáo dục thanh thiếu niên ấy.

Ngày được thả, những đứa có bố mẹ được bố mẹ đến đón đưa về. Những đứa không có bố mẹ cũng có anh chị em đến đón. Những đứa không có anh chị em đến đón tụ hợp nhau lại thành một nhóm rồi cùng đi chung với nhau. Còn tôi và Eun Soo cứ đứng mãi ở trước cổng trại giáo dục thanh thiếu niên ấy cho đến khi mặt trời lặn dần và bóng đêm đen kịt bao trùm khắp nơi.

11.

Cô Mônica im lặng ngồi tựa lưng vào thành ghế. Tuyết rơi có vẻ thưa thớt dần. Tại các góc đường dành cho người đi bộ, tuyết được người ta cào lại và chất thành những đống cao. Trên quốc lộ tuyết cũng đang tan dần làm cho con đường trở nên ướt nhẹp.

“Chúng ta đến chỗ cậu của cháu đi. Hôm nay cô gọi cháu đến đây cũng một phần vì việc ấy đấy. Đường đi từ đây đến chỗ ấy có hơi bất tiện. Nếu hôm nay không bị ngã, cô cũng đã định đi tàu điện ngầm đến đó. Hôm nay cháu không bận hay không có việc gì đột xuất đúng không?”

“Phải đến bệnh viện xem vết thương của cô thế nào đã chứ. Biết đâu phải khâu lại thì sao?”

Tôi nói một cách dứt khoát. Và tự dưng tôi cảm thấy hơi đói do ban sáng chưa kịp ăn uống đã phải vội vã chạy xe đến đây. Từ lúc thấy cô phải dùng khăn tay để băng đầu lại thế kia không hiểu sao tôi thấy cô thật đáng thương. Tôi bỗng cảm thấy “đau lòng” - cái từ mà Yoon Soo đã từng dùng (thực ra tôi chẳng biết phải dùng từ nào để diễn đạt cho hết tâm trạng của tôi lúc này ngoài từ ấy), vì tôi vốn là người rất khó khóc.

“Cô sống đủ lâu rồi cháu ạ. Nên giờ cô có chết thì cũng có sao đâu? Đơn giản là cô chỉ làm nốt những việc trước khi Chúa gọi cô đi mà thôi. Cô chỉ có một ước nguyện, còn sống ngày nào cô còn muốn làm được thật nhiều việc để giúp đỡ cho những người trong trại giam đó. Thế thôi. Cho dù cô có bị chết trên đường đi làm những việc ấy, cô cũng vui lòng...”

“Chết... chết... chết... Mới đầu năm mà cô đã nói gở, đi theo cô toàn nghe những chuyện liên quan đến cái chết! Mà cô muốn là Chúa trời hay sao? Tại sao cô định làm tất cả những việc mà đến cả Chúa cũng không làm được thế hả? Đấy! Như Yoon Soo hay ai đó nói, dù cô có làm vậy hay có cố gắng cỡ nào đi chăng nữa, cô cũng có cứu sống được ai đâu? Ngược lại vì cô mà họ chết không nhắm được mắt. Cháu ghét những việc ấy. Cháu nghĩ kỹ rồi, đúng là những việc này thật chả ra làm sao cả!”

Tôi nói như sắp khóc. Tôi cũng chẳng hiểu nổi tâm trạng của mình lúc này, hơn nữa tôi cũng ghét phải diễn tả nó với cô. Nhưng cô không nói gì. Tôi nhớ lại mấy câu nói ban nãy của Yoon Soo: “Con biết rằng mình bị oan ức, vì con đã không còn sự lựa chọn nào khác là buộc phải làm vậy... nhưng... những người khác nếu họ bị rơi vào hoàn cảnh của con hoặc từng phải sống như con thì họ mới hiểu được. Cũng giống như Orestes, anh ta đã buộc phải làm những việc mà các vị thần sai bảo... nhưng chính anh ta đã nhận mình tự nguyện làm...”. Tôi còn nghĩ đến cả câu anh ta nói: “Chưa bao giờ khi ai đó nói là họ đang bị đau mà con lại ước giá họ đừng đau như thế thì tốt”.

Lúc nghe mấy câu nói ấy, không hiểu sao tôi thấy anh ta có cái gì đó giống với tôi và tim tôi đã đập rất mạnh. À, không. Hình như có một lần tôi đã ước cho một ai đó không bị đau đớn. Đó là hồi tôi học cấp hai, nhà tôi có nuôi một con chó tên là Simsimi, đó là loài chó Jindo. Con Simsimi đã bị chết khi được tám tuổi (các anh tôi bảo nếu tính theo tuổi của con người thì nó cũng gần được tám mươi tuổi). Tôi nhớ lúc nó chết tôi đã cầu nguyện cho nó. Tôi đã cầu mong cho nó không bị đau đớn... Và đó là những lời cầu

nguyện rất chân thành của tôi. Nhưng tôi sợ cô sẽ biết những suy nghĩ trong đầu tôi lúc này nên tôi quyết định nói lảng sang chuyện khác.

“Con người ấy nói cứ như là chuyện gì anh ta cũng biết. Làm sao cô biết được anh ta có thành thật hay không, biết đâu anh ta đang nói dối thì sao? Cháu chẳng tin đâu. Sao mà nhanh thế được. Cả bà lão ở phường Sam Yang cũng thế, sao mọi người nghĩ đơn giản thế nhỉ. Cứ nói ra cái câu tha thứ là có thể tha thứ được à. Cháu ghét nhất điều này ở đạo Cơ Đốc. Ai thích làm gì sai cứ làm, rồi sau đó chỉ cần đi đến nhà thờ nói lời nhai mấy câu “Tôi sai rồi, tôi đã sai rồi” thế là xong, thế là hết mọi tội lỗi. Đúng là toàn những kẻ giả tạo hai mặt cả!”.

Cô nhắm mắt lại và không nói gì. Mãi một lúc sau cô mới chầm chậm nói:

“Yoo Jeong à... Cô lại không thấy ghét những người giả tạo hai mặt”. Tôi quay sang tỏ vẻ không hiểu ý cô đang định nói gì.

“Các ông Mục sư, Đức Cha, các bà Sơ, các vị Thầy đáng kính hay cả các ông Sư vẫn hàng ngày tụng kinh niệm Phật, trong số những người mà chúng ta lúc nào cũng nghĩ rằng họ tử tế vĩ đại ấy có khối người giả tạo hai mặt đấy cháu ạ. Mà biết đâu cô cũng là một người trong số họ. Nhưng dù họ có giả tạo, có hai mặt thì ít nhất họ cũng đang làm những việc thiện. Tất nhiên trong thâm tâm tự họ cũng biết là mình chẳng cao thượng hay vĩ đại như những gì mình đang thể hiện ra bên ngoài, tại chẳng qua là người khác không biết mà thôi. Tuy nhiên cô không hề cảm thấy căm ghét họ. Ngược lại cô còn thấy rất phục họ nữa, vì nếu đến tận lúc chết vẫn không ai ngoài bản thân họ biết được về sự thật ấy, coi như họ đã thành công rồi. Còn người mà cô thấy ghét nhất, chính là những kẻ luôn cố tỏ ra tốt bụng thánh thiện nhưng thực chất trong lòng lại luôn ấp ủ làm những điều độc ác. Họ đem toàn những điều độc ác xấu xa đến cho người khác nhưng lại luôn tự cho rằng mình là người nhân đạo, là kẻ có tâm. Rồi ngay cả khi họ đang làm những điều độc ác đến mức trời không dung đất không tha, nhưng họ vẫn cố tỏ ra thánh thiện tử tế để người khác nghĩ rằng họ có một tấm lòng

đẹp đẽ cao thượng. Những kẻ ấy nếu đem so sánh với những người giả tạo hai mặt như cháu đã nói thì còn bỉ ổi, còn đáng thương hại, đáng khinh bỉ hơn gấp nhiều lần...”

“Cô thật ngốc nghếch, đến bây giờ cô định dạy cháu cả điều ấy nữa sao?”. Tôi nghĩ thầm. Nhưng tôi cảm thấy có chút bối rối xấu hổ cứ như là tôi không muốn để cho người khác biết rằng tôi có một vết sẹo ở phía sau lưng. Tôi đạp ga phóng xe vượt qua một chiếc xe tải nhỏ. Khi xe vừa tăng tốc, cô vội đưa tay bám chặt lấy chỗ tay vịn nằm trên đỉnh đầu.

“Những người mà cô ghét hơn cả, đó là những người luôn nghĩ rằng trên thế gian này không có bất kỳ một chuẩn mực chung nào. Những người ấy họ luôn nghĩ rằng tất cả mọi sự vật trên thế giới này chỉ mang tính tương đối, cũng như mình là mình, người khác là người khác, không hề có gì liên quan đến mình cả. Tất nhiên trong thực tế cũng có lúc họ đúng nhưng có một điều mà họ không bao giờ có thể hiểu được... đó là chuẩn mực về sinh mệnh của con người, vì sinh mệnh của con người là một thứ vô cùng quý giá và không ai có quyền được tự ý tước bỏ. Nói cách khác thì chết đi đôi khi không phải là một việc làm đúng đắn... Việc chúng ta cứ sống ngày qua ngày thế này cũng có thể coi là một bản năng mà chúng ta không còn cách nào khác, bắt buộc phải thực hiện để duy trì nòi giống. Nhưng khi ai đó nói rằng họ đang muốn chết, ý họ định nói rằng họ không muốn sống theo kiểu này, và khi ai đó nói rằng họ không muốn sống theo kiểu này, có nghĩa là họ muốn sống theo một kiểu khác tốt hơn đẹp hơn. Vậy nên thay cho câu nói “tôi muốn chết”, ta phải đổi thành “tôi muốn sống một cách tốt hơn”, như thế mới đúng. Bởi vì ý nghĩa sâu xa của từ “sinh mệnh” là một mệnh lệnh yêu cầu chúng ta phải sống và không bao giờ được nói đến cái chết...”

“Mệnh lệnh yêu cầu chúng ta phải sống? Ai bảo cô thế? Người đó là cái quái gì mà dám nói ra cái câu ấy?”. Tôi định hỏi vặn lại cô như thế, nhưng thôi, tôi không muốn tranh cãi thêm với cô cũng như không muốn tiếp tục nói về chủ đề này nữa.

“Thi thoảng khi nghĩ đến cháu, cô cũng không hiểu tại sao nhưng... có nhiều lúc cô thấy cháu cứ như là đang định làm những việc không tốt thì phải. Cô sợ cháu sẽ làm vậy và cô ghét cái điều ấy. Yoo Jeong à, những lúc nghĩ như thế cô thấy đau lòng lắm. Việc thiện, việc tốt - đó không phải là những việc ngốc nghếch đâu cháu ạ, giống như khi ta cảm thấy một ai đó rất đáng thương, đó cũng không phải là do ta quá yếu đuối, quá ủy mị. Rồi cả việc phải khóc vì một ai đó, hay thậm chí cả việc ta bỗng cảm thấy có lỗi khi ta làm sai một điều gì đó chẳng nữa... Tất cả những điều ấy dù là cảm tính hay là gì gì đi chẳng nữa thì nó cũng vô cùng đẹp đẽ, vô cùng đáng trân trọng. Khi chúng ta gửi trao tình cảm của mình cho một ai đó nhưng rồi cuộc lại chỉ nhận được toàn những điều làm ta đau lòng - theo cô nghĩ nó cũng chẳng có gì đáng làm ta phải buồn, phải hận cả. Những người sống chân thành nhiều khi phải nhận những vết thương lòng rất lớn nhưng đó cũng là một điều tốt, giúp họ có thể vượt qua được những chuyện khó khăn khác trong cuộc sống. Chắc do cô sống lâu hơn cháu nên cô đã ngộ ra được những điều ấy đấy...”

“Mấy điều này cháu cũng biết, thậm chí quá biết là đằng khác!”. Suýt nữa tôi đã gào lên như thế. Đây cũng chính là những câu tôi đã nói với mấy ông bác sĩ chữa trị cho tôi ở khoa thần kinh của bệnh viện. Cậu tôi đã có lần nói với tôi: “Đúng rồi, Yoo Jeong à, cháu biết nhiều thứ mà. Cậu biết cháu đã đọc rất nhiều sách liên quan đến khoa thần kinh. Nhưng Yoo Jeong à, những việc cháu biết ấy nó không phải là tất cả đâu, thậm chí có những cái thà cháu không biết còn tốt hơn là biết ấy. Cái quan trọng không phải là ta biết hay không biết mà là ta đã nhận thức, đã hiểu được bao nhiêu. Cháu biết không, nhiều khi để có thể hiểu hay để có thể nhận thức được bản chất của một sự việc hoặc một vấn đề nào đó, cháu phải chấp nhận bị tổn thương”. Tôi còn nhớ lúc ấy tôi đã đánh đá cãi lại: “Nhưng mà cháu không muốn bị đau đớn hay bị tổn thương thêm một lần nào nữa!”. Rồi tôi khực khặc cười.

Tôi và cô không nói thêm với nhau một câu nào nữa cho đến khi chúng tôi cùng nhau bước vào cổng bệnh viện. Ở cổng vào của bệnh viện tôi đã

tình cờ gặp một thằng bé khoảng gần mười tuổi và một người phụ nữ hình như là mẹ của nó. Khi đẩy cửa bước vào sảnh chờ của bệnh viện, tôi thấy người phụ nữ đó hình như đang định đánh thằng bé ấy. Khi vừa nhìn thấy cô Mônica, người phụ nữ ấy tỏ thái độ mừng rỡ. Còn tôi từ lúc nhìn thằng bé ấy đến giờ không hiểu sao trong lòng cứ có cảm giác rờn rợn, chính tôi cũng không hiểu đó là cảm giác gì. Nhưng đúng là từ lúc nhìn thấy hai mẹ con thằng bé đến giờ, tôi cứ nổi gai ốc và thậm chí còn thấy lạnh cả ở sống lưng. Hay là do tôi nhìn thấy một bên đồng tử mắt bị hỏng của người phụ nữ đó, hay do bàn tay và khuôn mặt chẳng chịt toàn sẹo là sẹo của thằng bé ấy? À, không. Có lẽ là do tôi thấy cái dáng vẻ không ổn định của thằng bé ấy thì đúng hơn, nó cứ như một sinh vật lạ từ một hành tinh khác vừa đến, chưa thể thích ứng được với trái đất mà chúng ta đang sống. Hành động của nó như muốn nói: Tôi không biết mình đang nghĩ gì, không biết mình đang ở đâu, tôi không biết tôi là ai, tôi bao nhiêu tuổi... Chẳng hiểu sao sự tồn tại của thằng bé ấy như đang động chạm đến một cái gì đó liên quan đến tôi - dù tôi vẫn chưa hiểu thằng bé ấy có điều gì đặc biệt, chỉ biết tay nó có rất nhiều vết sẹo. Lúc này, nó đang dùng chân đá mạnh vào mấy cái ghế ở trước cửa phòng chờ.

“Tôi cũng không biết tại sao con tôi phải đến đây nữa, nhưng mấy ông cảnh sát cứ bảo là nhất định phải dẫn nó đến chỗ này... Ờ, mà đầu của Sơ bị làm sao thế?”

Người phụ nữ vừa nhai kẹo cao su vừa nhăn răng cười khi nhìn thấy cái khăn tay đang buộc trên đầu của cô Mônica. Tôi nghe hai cái câu nói của cô ta, cả câu trước lẫn câu sau chẳng có tí gì là ăn khớp với nhau. Và như để đáp lại sự tò mò ấy của cô ta, cô Mônica trả lời:

“À, chỉ là một vết thương nhỏ cần kiểm tra qua loa thôi, mà... thằng bé dạo gần đây đã ngủ ngon giấc hơn chưa?”.

“Chưa Sơ ạ. Tỉnh thoảng nửa đêm nó vẫn hay bật dậy và ngời gào thét, cũng có hôm nó không ngủ cho đến tận sáng. Nó bảo là trong giấc mơ nó

thấy đứa bé gái đó hiện lên và hỏi: Sao mà lại giết tao? Nó cứ nói thế suốt!”

Cô Mônica nhìn thẳng bé một lúc rồi thở dài. Thằng bé lúc này còn dùng chân đá mạnh vào ghế còn bây giờ nó đang chống hai tay xuống đất và ưỡn người lên như định trồng cây chuối. Một cô y tá bước ra và gọi tên thằng bé. Cô Mônica đứng dậy dẫn nó vào trong phòng khám của cậu tôi. Mấy cô y tá mà tôi quen mặt cứ gật đầu chào mỗi khi đi qua chỗ tôi đang ngồi. Họ nhìn tôi và cười rất tươi nhưng tôi lại cảm thấy hơi khó chịu với cái thái độ đó. Tôi tự hỏi họ đang nghĩ gì về tôi nhỉ? Họ đã đọc hết hồ sơ bệnh án của tôi cũng như biết tất cả sự thật về con người tôi nên họ đang cười nhạo tôi? Họ biết tôi đã tự sát đến ba lần mà không chết nên tưởng là tôi đang giả vờ diễn kịch? Tôi còn nhớ hôm nhập viện lần trước, cô y tá đến thay bình truyền dịch cho tôi đã thì thầm mấy câu gì đó với một cô y tá khác đứng cạnh đó vì họ tưởng là tôi đang ngủ say. Tôi tin chắc chắn bọn họ đã nói xấu về tôi.

Cô Mônica có lần nói, dù là người có tâm địa xấu xa đi chăng nữa thì không phải lúc nào họ cũng nghĩ đến những điều xấu điều ác. Thế nên tôi tự an ủi, không phải lúc nào mấy cô y tá đó cũng nghĩ xấu về tôi khi họ nhìn tôi. Nhưng dù có nghĩ như vậy, tôi cũng muốn mau chóng ra khỏi nơi này.

“Chị đến đây có việc gì thế? Hay là đến xin tư vấn à?”

Người phụ nữ đó vừa nhai kẹo cao su vừa quay sang nhìn tôi và hỏi. Tôi chẳng muốn nói chuyện với ai lúc này nên chỉ ậm ừ trả lời:

“À, vâng...” cho qua chuyện. Tôi đâu có nói gì sai vì đúng là tôi đến đây để ngồi trả lời mấy câu hỏi của cậu đưa ra.

“Chị đi cùng với bà Sơ ban này?”

Cô ta lại hỏi. Trên khuôn mặt cô ta lúc này không giấu được vẻ tò mò. Việc mà tôi cảm thấy khó chịu nhất khi trở lại Hàn Quốc sau bảy năm sống ở nước ngoài, đó là bị những người lạ mặt hỏi một cách quá cận kề tỉ mỉ về đời sống riêng tư. Bắt đầu là mấy câu đại loại như: “Chị đã kết hôn chưa?”,

“Tại sao lại chưa kết hôn?”, “Thế bây giờ chị đang làm việc ở đâu?” v.v... Mỗi khi bị người ta hỏi mấy câu kiểu ấy, tôi cảm thấy vô cùng bức mình và chỉ muốn hỏi ngược lại họ, tại sao họ không tự hỏi bản thân mình ấy. Hỏi mình xem tại sao lại phải kết hôn, tại sao lại phải đẻ con, tại sao lại phải có mặt ở trên thế gian này làm gì? Thấy tôi không trả lời nên người phụ nữ lại nói tiếp:

“Tôi không hiểu tại sao con trai tôi lại phải đến bệnh viện điều trị thần kinh và tâm thần này. Nhưng bà Sơ ban nãy và mấy ông cảnh sát cứ bảo là phải dẫn nó đến đây. Một người không có xe ô tô riêng như tôi, đến đây đâu có dễ dàng gì!...”.

Có vẻ cô ta đang chờ đợi sự đồng tình của tôi về chuyện bệnh viện này ở cách xa trung tâm thành phố và mong tôi hòa vào kêu ca phàn nàn chuyện giao thông đi lại bất tiện ở đây. Tôi chúa ghét mấy cái loại người vô duyên kiểu này nên tôi tỏ ra khó chịu và ngồi im không trả lời. Được một lúc bỗng cô ta lại phá lên cười.

“Ôi, chị ít nói quá nhỉ. À nhưng này, chị có biết bà Sơ ban nãy có mấy con không?”

Không thể chịu nổi sự tò mò thái quá của cô ta nữa, tôi gắt gỏng:

“Chị bảo sao?”

“Tôi thấy bà Sơ ấy đã nhiều tuổi nên đoán là con cái bà ấy cũng lớn cả rồi. Ôi giờ... cái đầu tôi tự dưng hỏi vợ vẫn, chắc bà ấy đã có cả cháu rồi...”

Tôi nhăn mặt. Không hiểu sao tôi lại cảm thấy khó chịu đến thế. Dầu đất nước này không phải là một đất nước tôn giáo nhưng nếu là người bình thường thì ai ai cũng biết mấy ông sư, mấy vị Đức Cha và cả những bà nữ tu, họ đều là những người sống độc thân. Tôi hơi sốc vì sự hiểu biết quá nông cạn của cô ta. Cô ta có được học hết cấp một hay không mà lại đi hỏi một câu ngớ ngẩn kiểu ấy.

“Hôm nay tôi đã phải bỏ cả buổi làm ở quán ăn để đi đến đây, nhưng trước khi trời tối chắc tôi phải qua đó ngó xem tình hình thế nào. Bố chồng của bà chủ quán mấy hôm trước bị ngất vì trúng gió. Lần này là lần thứ ba rồi, đúng là người già... chả biết sống chết lúc nào...”

Cô ta lại bắt đầu kể lể mấy câu chuyện tầm phào. Tôi không hiểu cô ta có để ý đến người mình đang nói chuyện là ai không. Sao cô ta không để ý xem người ta có muốn trò chuyện với mình hay không rồi hãy nói. Chắc cô ta cũng chẳng biết mình đang nói làm nhảm cái gì. Thấy tôi vẫn ngồi không nói gì nên cô ta đứng dậy kéo quần rồi đi lại ngó nghiêng xung quanh. Tôi đi về phía phòng khám của cậu, nhẹ nhàng đẩy cửa và liếc mắt nhìn vào bên trong.

Cậu tôi đang ngồi đối diện với thằng bé, còn cô Mônica ngồi cạnh nó. Thằng bé vẫn không chịu ngồi yên một chỗ, nó hết xoay người sang bên này lại ngo nguậy người sang bên kia, mắt nó đảo nhìn khắp cả căn phòng. Đúng là mẹ nào con đấy! Mẹ của nó - người phụ nữ lăm điều ban nãy cũng có chịu ngồi yên tí nào đâu, nên thằng bé này cũng như thế là phải.

“Thế cháu đã cướp một nghìn won à?” Cậu tôi điềm tỉnh hỏi thằng bé. “Vâng...”

“Cháu chỉ định cướp một nghìn won của bạn ấy rồi bảo bạn ấy đi đi phải không?”

Thằng bé ngáp dài.

“Nhưng sao cháu lại đánh bạn ấy?” “Vì cháu sợ nó sẽ đi mách”.

“Mách ai?”

Thằng bé ấy lại ngo nguậy người liên hồi. Nó chột nhìn về phía tôi. Tự dưng tôi liên tưởng nó giống như một con bươm bươm đang bị mắc vào mạng nhện. Nó nhìn tôi một cách vô cảm như lúc nó gặp tôi ở sảnh bệnh viện.

“Thế lúc đánh bạn ấy, cháu không nghĩ là bạn ấy sẽ bị đau à?” “Không!”

Thằng bé ấy chạy đến chỗ ghế sofa rồi cầm cái gối tựa lưng lên và hỏi:

“Ai mua cái này đây? Nó có đắt không?” Cậu tôi thoáng thờ dãi.

“Lúc nãy cháu đã hứa với ta là hôm nay sẽ ngoan ngoãn ngồi im nói chuyện”.

“Nhưng mà bác nói nhanh nhanh lên!” Thằng bé đột nhiên hét lên.

“Cháu có biết nếu cháu đánh bạn ấy nhiều như thế, bạn ấy sẽ bị chết không?”

Cậu lại hỏi và tôi thấy thằng bé ngồi im, cúi đầu nhìn xuống. “Hóa ra cháu chỉ muốn đánh để dọa cho bạn ấy sợ nhưng mà sự việc nó lại thành ra như vậy phải không?”

“Vâng”.

Thằng bé nói với vẻ thành thật.

“Thế cháu cướp một nghìn won đó để làm gì?” “Để mua bánh ăn”.

“Cái bánh ấy ăn ngon không?” “Ngon...”

Cậu tôi không hỏi thêm gì nữa mà đưa tay nắm lấy đôi bàn tay của nó. Đôi tay nó chẳng chịt dọc ngang toàn sẹo là sẹo, thậm chí trên các đầu móng tay vẫn còn dính vài vệt máu. Tôi không biết đã có chuyện gì xảy ra với nó. Dù tôi có biết tại sao tay nó lại có nhiều sẹo đến thế, tôi cũng không tài nào hiểu được tại sao trên đầu móng tay nó lại có những vệt máu đỏ. (Sau này tôi mới biết do thằng bé có thói quen hay cào tay vào tường).

“Thế ai hay đánh cháu nhiều hơn, bố cháu hay mẹ cháu?” “Bố!”

“Ai đánh cháu đau hơn?”

“Bố... Cháu muốn về...”

Cậu tôi hơi tỏ ra bối rối. Thằng bé đột ngột đứng dậy đẩy cửa phòng khám rồi chạy vụt ra bên ngoài. Cô Mônica vội gọi nó lại nhưng nó đã chạy biến đi đâu mất rồi. Cô luống cuống chạy ra ngoài tìm nó.

“Thằng bé đó, nó đã giết người?”

“Ừ... Nó đã giết chết một bé gái khoảng bốn tuổi ở cạnh nhà nó. Vì nó định cướp một nghìn won của con bé ấy. Với những đứa trẻ dưới mười bốn tuổi như nó thì luật pháp không thể làm gì được. Thậm chí ngay cả việc đi điều trị thần kinh thể này cũng chẳng ai có quyền giám hộ. Nói chính xác là đành mặc nó thích làm gì thì làm thế thôi. Sơ Monica cũng đang đảm nhận việc trông chừng nó đấy...”

Cả tôi và cậu tự dưng ngồi im lặng một lúc lâu. Một thằng bé mới có mười một tuổi đã đánh chết một bé gái bốn tuổi. Mà lý do rất đơn giản vì nó muốn cướp một nghìn won để đi mua bánh ăn. Rồi nó còn bảo rằng cái bánh đó ăn rất ngon nữa chứ. Hết! Câu chuyện chỉ có thế! Tự dưng tôi không hiểu thế giới mà tôi đang sống này nó là thế giới gì nữa. Thậm chí tôi không hiểu đây là đâu. Không hiểu những việc mà trước đây tôi chưa từng nhìn thấy, chưa từng biết đến sao nó lại nhiều đến thế; cũng như sao nó lại xuất hiện cùng một lúc ra trước mắt tôi thế này. Cô Monica từng nói là cô rất ghét những lời lẽ châm biếm cay độc của tôi nhưng ở trong tình huống này dù có muốn thì tôi cũng chẳng biết mình phải nói câu nào cho phù hợp. Bỗng tôi thấy mình - chứ không phải là thằng bé ấy - như vừa biến thành một con bướm bướm mắc trong mạng nhện.

Cô Monica mở cửa bước vào sau một hồi chạy đuổi theo thằng bé. Cô và cậu tôi cùng nhìn nhau rồi gượng gạo cười. Tôi cũng chẳng hiểu có chuyện gì hay ho mà cả cô và cậu tôi đều cười như thế, nhưng đây là nụ cười của những người bất lực đang nhìn nhau.

“Vết thương của Sơ có vẻ hơi nặng đấy, Sơ vào phòng cấp cứu đằng kia để người ta khám cho, xem thế nào đã...”

Cậu tôi vừa thở dài vừa nhìn vết thương trên đầu của cô.

“Ôi đừng lo. Chốc nữa tôi đi khám cũng được mà. Ở cạnh Viện nữ tu cũng có một bệnh viện ngoại khoa tốt lắm. Bây giờ ta phải làm sao với thằng bé kia? Đầu tôi được Đức Chúa bảo vệ nên vẫn còn dùng được,

không đáng lo đâu, điều đáng lo là phải làm thế nào với thằng bé kia, nó phải được đưa đi chữa trị thần kinh ngay đúng không?”

Cậu tôi thở dài.

“Vâng, thằng bé ấy phải được chữa trị càng sớm càng tốt. Không những vậy mà cả bố mẹ nó cũng phải đi chữa trị. Chính xác là phải đến khoa tâm lý trẻ em để gặp các chuyên gia xin họ tư vấn, cũng như phải chữa trị cả bằng thuốc uống nữa. Nếu không thì chẳng ai biết được thằng bé ấy sẽ còn làm gì. Chẳng hiểu cảnh sát nước mình... À không, những người làm ra luật pháp ấy, họ cứ trả mấy đứa trẻ khó dạy bảo kiểu ấy về cho gia đình chúng tự giáo dục, làm sao chúng tốt lên được. Gia đình chúng đã chả ra sao nên mới sinh ra những đứa con hư như thế chứ, cứ nói nó còn quá nhỏ và pháp luật không thể can thiệp nên đành phải trả về cho gia đình tự giáo dục thì ai sẽ chịu trách nhiệm đây? Ở bên Mỹ, trong tình huống này người ta bắt buộc cả bố mẹ lẫn đứa trẻ đó phải cùng đi chữa trị ở khoa tâm lý thần kinh trong một thời gian nhất định, đến khi nào được cấp giấy chứng nhận đã chữa trị đủ thời gian quy định, họ mới được tự do ra ngoài. Việc này vô cùng quan trọng và cần thiết chứ không phải là chuyện đùa đâu. Tôi nói nghiêm túc đấy. Đương nhiên việc chữa trị bắt buộc như vậy tất cả đều vì bản thân đứa trẻ đó. Bây giờ đất nước bỏ tiền ra chữa trị và giáo dục những đứa trẻ hư như thế, chính là để ngăn chặn những hậu quả khó lường mà nó sẽ gây ra cho xã hội sau này...”

Cô Mônica liếc mắt nhìn bộ hồ sơ bệnh án cậu tôi viết nguệch ngoạc trên bàn và hỏi:

“Đến tám chín mươi phần trăm những thằng bé ấy sau này sẽ trở thành tội phạm à?”

“Không phải tám chín mươi phần trăm, mà là chín mươi chín phần trăm!”

Cậu tôi đứng dậy và bước về phía gần cửa sổ. Cậu nói băng quơ như chỉ để cho một mình mình nghe.

“Giống nhau cả... tất cả... ở đâu cũng giống nhau. Cả thế giới này, đâu đâu cũng có những chuyện tương tự như vậy”.

Trong câu nói của cậu tôi có chứa đựng sự phẫn nộ mà tôi chẳng hiểu là nó đang hướng đến ai.

“Đằng sau những kẻ gây ra tội ác mà chúng ta khó có thể tưởng tượng được ấy, luôn có một nguyên nhân sâu xa mà phần lớn ai cũng biết, đó là từ khi còn nhỏ chúng đã tận mắt chứng kiến những người lớn xung quanh chúng dùng bạo lực với nhau. Ở đâu cũng vậy. Bạo lực tạo ra bạo lực, cũng như bạo lực này lại đẻ ra bạo lực khác. Trong lịch sử con người và thế giới chưa bao giờ có lý thuyết nào nói rằng, dùng bạo lực có thể chấm dứt được bạo lực. Vậy mà...”

Trên khuôn mặt của cậu tôi hiện rõ một sự tuyệt vọng. Đây là lần đầu tiên tôi thấy cậu giận dữ cũng như nói một cách gay gắt như vậy.

“Cậu ơi, có những đứa trẻ từ khi được sinh ra trên đời đã mang trong mình những điều xấu điều ác hả cậu? Và theo như người ta nói đó cũng là một dạng của tính di truyền phải không?”

Chuyện một đứa bé mới có mười một tuổi đã trở thành kẻ giết người, cũng như câu nói nó cướp tiền để mua bánh ăn, đến giờ vẫn còn đang luẩn quẩn ở trong đầu tôi.

“À... điều này... đương nhiên là không phải!”

Cậu tôi nói như thể cậu đang vô cùng căng thẳng. Đây là lần đầu tiên tôi thấy cậu tôi như vậy.

“Con người... không phải là được hoàn thiện sẵn bản năng hay tính cách rồi cứ thế mà sinh ra đâu cháu ạ. Khác với con bò, con ngựa từ trong bụng mẹ đã được định sẵn bản năng nên vừa mới sinh ra nó đã có thể biết đi biết chạy rồi. Nhưng con người thì khác, con người được sinh ra rồi sau đó bản năng và tính cách mới được hình thành. Bình thường thì phải mất đến ba năm cho việc ấy. Mà hiện giờ cũng có lý thuyết nói rằng phải mất đến mười

tám năm cơ đấy... Có thể nói Chúa tạo ra khoảng bảy mươi phần trăm, phần còn lại ba mươi phần trăm là do bố mẹ tạo ra, đây chính là cái phần cần phải được hoàn thiện. Nhưng dấu sao đó cũng chỉ là nói đại khái vậy thôi, chứ thực tế bảy mươi phần trăm kia có ai dám đảm bảo là nó đã được hoàn thiện rồi đâu. À, mà còn điều này nữa, nếu chụp ảnh não của những người đã phải chịu những tổn thương hay từng bị ám ảnh bởi một chuyện gì đó từ hồi còn nhỏ, ta có thể thấy rõ hầu như là năm đến mười phần trăm một bộ phận não bộ của họ không hoạt động. Nói cách khác những người đó giống như những chiếc ô tô đang bị lắp một phần động cơ bị hỏng. Vì vậy mà, có nhiều lúc họ không thể điều khiển được những hành động của mình. Những kẻ giết người hàng loạt hay những kẻ làm những hành động khác người, chúng là những kẻ có vấn đề về não bộ hoặc nói chính xác hơn chúng là những kẻ có thần kinh không ổn định...”

“Nhưng có phải tất cả những người không điều khiển được hành động hay thần kinh của họ, kết cục đều trở thành kẻ giết người đâu?”

Cô hỏi.

“Đúng vậy. Nhưng những kẻ ấy chúng đều có chung một biểu hiện rất tiêu biểu đó là sự vô cảm với nỗi đau của người khác. Nghĩa là hoàn toàn không có hoặc có rất ít năng lực đồng cảm”.

“Năng lực đồng cảm?” Cô hỏi lại.

“Vâng, đúng vậy. Ví dụ như khi chúng ta đi trên đường, chúng ta thấy một ai đó đang bị thương hay bị ngã thì trong lòng chúng ta cảm thấy thế nào, có thấy đau đớn hay lo lắng chút nào cho họ hay không. Ít nhất cũng là những suy nghĩ tương tự như thế. Tuy nhiên, những người không có năng lực đồng cảm, họ không cảm thấy được những điều ấy. Trong tiếng Anh người ta gọi cái này là “sympathy”, đó là một dạng của sự thiếu hụt về cảm giác. Hoặc nói khác đi, đó là sự mất cảm giác với nỗi đau của người khác...”

“Nếu nói thế thì việc đánh mắng hay ngược đãi trẻ nhỏ, cũng có thể trở thành một trong những nguyên nhân sâu xa tạo ra những kết quả xấu sau này phải không?”

Cô hỏi. Nhưng cậu tôi chỉ lặng im không nói gì.

“Chuyện ngược đãi người khác có dăm bảy loại. Ngược đãi về thân thể, mà tiêu biểu đó là bạo lực, ngược đãi về tình dục, ngược đãi về tình cảm, có cả sự bỏ rơi nữa. Nói một cách dễ hiểu thì... ví dụ như một đứa trẻ khi đói không có ai cho ăn cơm, khi cần thay bím không có ai thay cho, hoặc khi cần được ôm ấp vỗ về nhưng lúc ấy lại chẳng có ai ở bên cạnh... Còn ngược đãi về tình cảm... Nói ngắn gọn điều này như là đối xử lạnh nhạt với người khác hoặc không quan tâm yêu thương người khác. Có một câu chuyện khó nói thế này...”

Cậu tôi lại thở dài.

“Cách đây không lâu, một đứa choai choai khoảng mười bảy tuổi đã cầm dao đâm chết một em học sinh cấp hai mà chẳng có lý do gì. Sơ có nhớ vụ ấy không? Cái vụ âm ỉ một thời gian dài vừa rồi ấy. Lúc cảnh sát hỏi thằng bé ấy, tại sao nó lại giết người? Nó bảo trông đứa học sinh đó hạnh phúc quá, trong khi nó đang buồn bã bất hạnh nên nó thấy ngứa mắt. Thực ra thằng bé ấy vốn là một đứa con trai được bố mẹ luôn yêu thương và nuông chiều. Nhưng ngày nào bố nó cũng đánh đập và hành hạ mẹ nó một cách dã man. Mà trẻ con thì Sơ biết rồi đấy, khi nó nhìn thấy những cảnh ấy nó còn cảm thấy đau đớn hơn là chính nó bị đánh. Đây chính là sự ngược đãi về tình cảm mà tôi muốn nói đến...”

Cậu tôi ngừng một lát rồi lại nói tiếp:

“Còn nữa, có nhiều người họ không biết dùng lý trí để điều khiển các mâu thuẫn xung quanh như chúng ta đâu. “Hãy dùng ý chí để chiến thắng!” - câu nói này quá thừa cũng như quá vô dụng đối với họ. Vì bộ não của họ không có chứa từ gọi là “ý chí”. Thế nên mới có những kẻ nghiện rượu,

nghiện cờ bạc, nghiện sex... cũng như có những kẻ thích dùng bạo lực, thích đi giết người hay thậm chí là thích đi tự sát nữa!”

Tôi cảm giác câu cuối cùng mà cậu vừa nói đang động chạm đến tôi. Vì cậu bỗng quay sang nhìn tôi với một ánh mắt bối rối. Tôi im lặng không nói gì.

“Nhưng đương nhiên không phải tất cả những người như thế đều có khả năng trở thành tội phạm. Cũng như không phải tất cả bọn họ đều gặp phải những vấn đề rắc rối trong cuộc sống xã hội. Thực ra nó chẳng liên quan gì đến các chuẩn mực hay các tiêu chuẩn giáo dục cả. Ví dụ như trong số những người bạn thân từng học cùng cấp ba hay đại học với ta, cũng có khối người bản chất chẳng tốt đẹp gì. Gặp bên ngoài, ta cứ tưởng họ tử tế tốt bụng nhưng thực ra khi về nhà họ lại chuyên đánh đập, ngược đãi vợ con...”

Cậu dùng tay vuốt ngược tóc trên trán rồi nói tiếp một câu như đùa: “Nhưng chẳng biết đâu được, những người ấy chẳng qua là họ còn đang gặp may nên chưa đến lúc họ trở thành tội phạm thôi. Chứ sau này biết đâu họ cũng giống như thằng bé vừa nãy...” Cậu tôi xoa hai tay lên mặt.

“Nói thế thì...”

Cô chăm chú lắng nghe cậu nói với một thái độ vô cùng nghiêm túc.

“Nhưng mà tiến sĩ Choi này... Cũng có những đứa trẻ từ bé đã luôn bị đánh đập luôn bị ngược đãi, hoặc phải sống ở những vùng nông thôn hẻo lánh và không được học hành tử tế nhưng lớn lên chúng vẫn trở thành những người tài giỏi tốt bụng đấy thôi. Thế nên không phải tất cả những người không biết tự vượt lên hoàn cảnh của mình đều có một kết cục không hay là trở thành tội phạm hết cả đâu”.

“Đúng vậy. Chuyện này nói một cách ví von thì nó cũng giống như con virus ấy. Cùng là một loại bệnh truyền nhiễm nhưng có người thì mắc có người lại không. Thế nên mới nói con người đúng là một dạng tồn tại mà không ai có thể mang duy nhất một lí do ra để giải thích chung cho tất cả...”

“Thế bộ não mà bị như vậy, có cách nào phục hồi lại được không? Nói theo y học ấy”.

Cô vội vã hỏi. Thái độ của cô cứ như là đang cố bám vào tay ông bác sĩ vừa đến báo cho cô biết, con của cô đã bị mắc bệnh ung thư ở giai đoạn cuối.

“Điều này thì tùy từng người cũng như tùy từng mức độ tổn thương của não bộ, mà nó có khác nhau”.

Cậu chỉ tay về phía một chậu hoa đặt cạnh cửa sổ.

“Chậu hoa kia đã bị héo do mấy hôm tôi đi công tác không đến văn phòng, nhưng chỉ cần tưới cho nó một ít nước là nó có thể tươi lại ngay. Giả sử nếu tôi đi đâu đó trong vòng ba năm và trong khoảng thời gian ba năm ấy không có một ai đến đây chăm sóc tưới nước cho nó, khi tôi trở về dù tôi có cố tưới nước cho nó nhiều đến thế nào đi nữa nó cũng không thể sống lại được. Giống như Sơ có niềm tin vào tôn giáo. Nếu cách đây khoảng mười năm chắc chắn tôi sẽ nói rằng khả năng phục hồi trong điều kiện ấy là hoàn toàn không thể. Nhưng bây giờ tôi lại nghĩ khác. Chắc tại tôi già rồi nên tôi cũng suy nghĩ khác đi chẳng. Nói ngắn gọn tôi sẽ bảo: “Biết đâu đấy...”. Vì trong cuộc sống này có rất nhiều những việc kỳ lạ mà cả y học lẫn khoa học đều không thể giải thích được, vẫn đang xảy ra từng ngày từng giờ. Thế mới nói con người đúng là một loài động vật vô cùng phức tạp và thần bí mà chỉ có vũ trụ mới biết câu trả lời...”

Cậu lại tiếp tục:

“Tuy nhiên có những điều mà cả khoa học và y học tiên tiến đều bó tay nhưng tình yêu lại có thể chữa trị được. Nên vấn đề còn lại cần phải giải thích, tình yêu là gì mà nó lại có sức mạnh to lớn vô biên đến vậy? Câu chuyện của tôi hình như lại liên quan đến vấn đề về triết học, à không, về tôn giáo rồi...”

Cô Mônica đang bị chóng mặt. “Cô không sao chứ?” - tôi hỏi nhưng cô không trả lời như thể cô vẫn đang mãi miết nghĩ về cuộc nói chuyện với cậu

tôi ban này.

Chúng tôi đi ra sảnh ngoài của bệnh viện. Mẹ con người phụ nữ rắc rối ban này hình như đang ngồi đợi chúng tôi. Vì khi vừa nhìn thấy chúng tôi bước ra, cô ta đã nhanh nhẩu:

“Sơ ơ, giao thông đi lại ở đây bất tiện quá. Mà tôi lại phải nhanh nhanh đi đến chỗ quán ăn. Bố chồng của bà chủ quán bị ngất vì trúng gió, lần này là lần thứ ba rồi. Nhưng mà ông ấy chỉ bị trúng gió chứ chưa chết nên...”

“Ừ được rồi. Đi thôi. Chắc cháu phải vất vả thêm tí nữa rồi Yoo

Jeong ạ. Chúng ta đi thôi”.

Cô ngắt lời người phụ nữ ấy rồi quay sang bảo tôi. Cô từ từ quay sang nhìn thẳng bé. Nó vẫn vậy, vẫn hết trèo lên ghế lại nhảy xuống đất nghịch ngợm và đá văng mọi thứ xung quanh. Tôi nhìn nó một cách xét nét. Nếu như trước đây đối với những đứa trẻ kiểu này - đứa trẻ mới có mười một tuổi mà đã trở thành kẻ giết người, đứa trẻ chỉ vì muốn cướp một nghìn won để mua bánh ăn mà đã giết người, chắc là tôi sẽ chẳng mảy may để tâm đến, thậm chí là chẳng thèm nhìn lấy một giây, nhưng bây giờ không hiểu sao khi nhìn nó tôi lại nghĩ, hay là nó cũng đang mắc phải một căn bệnh giống với mình. Tất nhiên nguyên nhân của căn bệnh ấy tuy có khác nhau, cụ thể thì tôi cũng không biết, nhưng nếu xét theo lời cậu tôi nói ban này thì không biết chừng cả tôi và nó đều đang bị tổn thương ở đâu đó thì sao. Tại lúc nào tôi cũng tự nhận mình là một giảng viên, một họa sĩ chứ không đơn giản chỉ là một kẻ phạm tục tâm thường giống như người phụ nữ phiền nhiễu và đứa trẻ có nhiều vết sẹo ở tay kia. Nhưng thực tế tôi lại chẳng có gì khác họ, thậm chí biết đâu tôi còn là một bệnh nhân bị tổn thương nghiêm trọng ở não thì sao. Vậy xét cho cùng chẳng lẽ tôi lại là một người chẳng có một chút giá trị nào? Tự dưng tôi nổi da gà. Và... giống như Yoon Soo, tôi cũng thấy sợ những cái cảm giác ấy.

Trong khi tất cả mọi người xung quanh đang phải tranh đấu để giành lấy một mẩu bánh mì còn con giống như một cục đất khô.

*Thì anh lại một mình ngồi đó tận hưởng những niềm vui thú, chẳng lẽ anh
thấy việc anh đang làm là đúng hay sao?*

Peter Kropotkin

Nhật ký buồn 12

Eun Soo và tôi quay trở lại khu Yeong Deung Po. Chú Mặt Đen ấy vẫn thường đánh đập những đứa trẻ khác giống như trước kia. Hai anh em tôi lại tiếp tục đi đến các bến tàu điện ngầm và các khu chợ để xin tiền những người hảo tâm. Cứ mỗi lần đi qua cái siêu thị ấy, tôi lại chăm chăm đứng nhìn với một ánh mắt đầy oán hận, tôi căm thù ông chủ siêu thị ấy - cái kẻ đã tố cáo hai anh em tôi tội ăn cắp làm chúng tôi phải chịu bao nhiêu khổ sở uất ức ở trong trại giáo dục. Tôi nghĩ một ngày nào đó tôi sẽ giết chết lão ta rồi tôi cũng sẽ chết luôn theo lão, thế là xong! Tôi tin sẽ có một ngày tôi trở thành một kẻ mạnh hơn, khỏe hơn và tôi sẽ đi trả thù lão đúng như những gì lão đã làm với anh em tôi trước kia. Tôi muốn lão ta phải chấp hai tay van xin tôi tha thứ, còn tôi lúc ấy sẽ nhìn lão với ánh mắt lạnh lùng vô cảm cũng như sẽ đánh cho lão một trận đau nhớ đời. Khi đó tôi đã nghĩ được thêm một lí do nữa để sống, đó là: sống để sau này đi trả thù.

Nhưng đến một ngày Eun Soo tự dưng bị sốt. Người em nóng bừng bừng và em không ăn bất cứ một thứ gì. Thậm chí tôi đã mua cho em cả mỳ ly - loại mỳ mà em vốn rất thích nhưng em vẫn không chịu ăn. Tôi phải ở nhà trông em, không đi ra ngoài xin tiền được nên trong mấy ngày ròng chúng tôi chẳng kiếm được đồng nào. Hôm Eun Soo bớt sốt, vừa mở mắt ra em đã gọi tôi. “Anh à, cô ca sĩ đang hát bài Quốc ca chắc xinh lắm, anh nhỉ?” Lúc đó chúng tôi đang ở trong căn phòng nhỏ của chú Mặt Đen và bật ti vi xem. Vì Eun Soo bị ốm và sợ bị lây sang cho những đứa khác nên chúng tôi được cho chuyển sang ở tạm trong phòng chú ấy mấy hôm. Lúc đó chương trình tivi đang tường thuật trực tiếp giải đấu bóng chày chuyên nghiệp và có một cô ca sĩ mặc váy ngắn, đội mũ lưỡi trai xuất hiện rồi đứng hát vang bài Quốc ca. Lúc em hỏi, tôi trả lời băng quơ: “Ừ”. Eun Soo lại hỏi: “Xinh như mẹ mình hả anh?”. Tôi thấy em lúc ấy thật phiền nhiễu nên lại tiếp tục “ừ” lần nữa cho qua chuyện. Rồi tự dưng Eun Soo khóc. Tất nhiên tôi biết tại sao em lại khóc. Nhưng do bực mình quá nên tôi bắt đầu quay sang chửi

mãng em. Thậm chí tôi còn dùng chân đá mạnh vào người em nữa. Eun Soo vừa khóc to hơn vừa nói: “Em sẽ không khóc nữa, em biết rồi, em sẽ không khóc nữa đâu”.

Tôi đánh em xong, bỏ ra ngoài đứng một mình. Rồi tôi đi uống rượu với mấy đứa lang thang bụi đời khác mà tôi từng gặp vài lần ở gần ngõ chợ. Tối hôm đó tôi không quay trở về với Eun Soo. Tự dưng tôi muốn đánh nhau với tất cả mọi người xung quanh, với cả hai mẹ con đứa bé đang cầm tay nhau đi dạo trên đường, với cả những người đang vội vã đi làm về kia hay với cả với mấy đứa học sinh mặc đồng phục đi ngang qua chỗ tôi nữa... Tôi muốn đánh nhau với tất cả bọn họ. Muốn đánh nhau với tất cả những người đang có khuôn mặt trông thật hạnh phúc và mãn nguyện kia. Cuối cùng tôi đã gây sự và đánh nhau với một anh chàng đang đi cùng bạn gái. Tôi hỏi anh ta: “Sao mà lại nhìn đều tao thế hả?”. Sau đó chạy đến đâm thẳng vào mặt anh ta. Kết cục tôi lại bị lôi đến đồn cảnh sát, tôi bị giam ở đó mấy hôm rồi mới được thả về. Chú Mặt Đen tức giận vì tôi bỏ đi mấy hôm mà không có tin tức gì nên quay sang chửi mắng và đánh Eun Soo, rồi chú ấy đuổi cả hai anh em tôi ra đường. “Mẹ kiếp, ông đuổi tôi đi chẳng lẽ tôi không dám đi à” - tôi nghĩ thầm và kéo tay Eun Soo bỏ đi. Trong mấy ngày không có tôi ở bên, Eun Soo đã bị người ta bỏ đói cũng như bị đánh đập thậm tệ nên khuôn mặt em quắt lại nhỏ thó. Nhìn em như vậy tim tôi bỗng đau thắt. Tôi có linh cảm chú Mặt Đen đã giả vờ tỏ ra tức giận để lấy lí do đuổi anh em tôi đi, chứ thật sự chú ấy có một dự cảm chẳng lành về Eun Soo, nên mới nằng nặc đuổi chúng tôi đi như thế. Tôi cõng Eun Soo trên lưng và chậm chậm bước đi. Hôm ấy là một ngày mùa xuân. Chính xác là một đêm đầy ắp mùi hương hoa thơm ngát. Vì đang là mùa xuân và trời cũng ấm hơn trước rất nhiều nên tôi nghĩ chắc chỉ cần trải mấy tờ báo cũ ra cạnh ga tàu điện ngầm là hai anh em tôi sẽ được một đêm yên giấc. Eun Soo nằm cạnh tôi và nắm lấy tay tôi giống như hồi bé chúng tôi nằm ở nhà đắp chăn ấm ngủ chung với nhau, rồi em thủ thỉ: “Anh à, anh về rồi à, tốt quá!”. Sau đó Eun Soo lại bảo: “Anh ơi, anh hát Quốc ca cho em nghe đi, như vậy em sẽ cảm thấy bớt lạnh hơn...”. Nhưng tôi bảo: “Thôi, ngủ đi”.

Eun Soo chỉ “ừ” một tiếng rồi nằm im. Tôi không buồn ngủ nên cứ nằm trần trọc hết xoay người sang bên này rồi lại trở người sang bên kia, có lúc tôi sợ Eun Soo bị lạnh nên đã nằm áp sát vào em và ôm chặt lấy em. Nhưng... đến sáng sớm hôm sau, khi tỉnh giấc tôi bỗng phát hiện ra Eun Soo đã chết cứng đờ từ lúc nào.

12.

Tử hình” - tôi đánh hai từ khóa này vào phần tìm kiếm thông tin trên mạng. Tôi di chuột và bấm vào phần kiểm tra. Có vô số các bài báo và các bài đưa tin liên quan đến hai từ này. “Tử hình là hình phạt cao nhất dành cho kẻ phạm tội, nhằm tước đoạt sinh mạng của hã để cách ly hã vĩnh viễn với xã hội con người”. Hai từ này được giải thích một cách ngắn gọn và dễ hiểu như vậy. Bức thư của Yoon Soo được tôi để bên cạnh máy vi tính. “Những sắc màu của ngọn núi ấy đã thay đổi. Mọi thứ xung quanh có lẽ vẫn vậy nhưng không hiểu sao con lại có cảm giác như có một màu xanh non tơ đang bao phủ tất cả, thậm chí con thấy hình như không khí xung quanh cũng đang thay đổi dần. Không biết có phải mùa xuân đến rồi nên mọi thứ bỗng trở nên như vậy không Sơ nhỉ. Và con không biết mình có thể nhìn thấy mùa xuân tươi đẹp như thế này thêm một lần nào nữa hay không. Vì biết đâu đây lại là mùa xuân cuối cùng của con thì sao. Nhưng thực sự có nhiều lúc con lại nhầm tưởng đây mới là mùa xuân đầu tiên của cuộc đời mình...”. Bức thư anh ta viết cho cô Mônica được mở đầu như vậy. Tôi nghĩ đến việc anh ta ngồi cầm cúi nắn nót viết từng chữ một bằng đôi tay đang bị còng chặt. Tôi lại nghĩ đến khuôn mặt của thằng bé có đôi tay chằng chịt toàn sẹo là sẹo mà tôi đã gặp ở chỗ cậu tôi hôm trước. Rồi cả dáng vẻ run run như đang chực khóc của Yoon Soo khi anh ta kể lại câu chuyện về Orestes và kết thúc bằng câu: “Chính là tôi đây mà...”.

“Nếu có ai đó hỏi con là con sẽ lựa chọn việc nào trong hai việc: một là gặp lại bà lão ấy và hai là phải thắt cổ chết ngay bây giờ, con nói thật là con sẽ lựa chọn việc thứ hai... Con nghĩ rằng nếu trên đời này có Chúa thật, chắc Ngài cũng đang trừng phạt con đây. Việc phải chết đối với con không

phải là một sự trừng phạt, thậm chí con cũng chẳng sợ cái chết một chút nào. Vì từ hồi còn nhỏ, con đã không biết sợ những điều ấy rồi...” - tôi nhớ lại những câu nói của Yoon Soo. Cả câu trả lời của anh ta: “Là buổi sáng ạ!” - khi cô hỏi bây giờ anh ta sợ điều gì nhất?

Tôi bấm chuột tiếp vào một bài viết khác. “Nguồn gốc và các hình thái của chế độ tử hình”. Một bài viết khá thú vị: “Hồi đó ở nước Anh do nạn trộm cắp móc túi quá nhiều, pháp luật khi ấy không thể kiểm soát được. Thế nên để răn đe và để giảm bớt tệ nạn ấy, nhà nước đã ban hành quyết định xử tử những kẻ phạm tội móc túi một cách công khai trước công chúng. Những ngày có buổi thi hành án, hàng ngàn người lại đổ xô kéo đến xem, rồi do có quá nhiều người tụ tập chen lấn xô đẩy nhau như vậy nên lại càng tạo điều kiện cho bọn trộm cắp móc túi hoành hành. Kết cục là nạn trộm cắp móc túi không những không thuyên giảm mà còn tăng lên đáng kể”. Tôi cũng đọc câu chuyện kể về những người từng đi xem tử hình công khai 164 trong số 167 kẻ tử tù từng bị giam trong nhà tù thị trấn Bristol nước Anh, hồi năm 1886. Ở Mỹ đến cuối những năm 1930 người ta cũng đã ban hành hình phạt tử hình công khai. Và theo số liệu thống kê, Mỹ là đất nước có số người bị đưa ra xử tử hình nhiều thứ hai chỉ đứng sau Trung Quốc.

Tôi đi vào bếp rót thêm một ít nước nóng nữa vào cốc cà phê đang uống dở. Tôi nhìn ra phía xa xa ngoài cửa sổ, hình như... đúng là ở phía đằng sau dãy căn hộ chung cư này cũng đang xuất hiện những màu xanh non tơ giống như Yoon Soo đã từng cảm nhận và viết ở trong lá thư.

“Từ sau khi gặp Sơ, đêm nào con cũng mơ thấy ả. Em trai con chết vào mùa xuân nên chắc vì thế mà cứ vào mùa xuân là con lại mơ thấy em. Con nhớ cả khi con còn nhỏ, lúc em trai con bị ốm con đã chạy đi mua thuốc cho em nữa. Lúc đó con cũng thấy cả thế gian này như đang được bao phủ bởi một màu xanh non tơ nhưng không hiểu sao con lại cảm thấy có cái gì đó buồn man mác. Hôm qua trước khi đi ngủ, con cũng đã ngồi cầu nguyện. Nếu con được gặp em con trong giấc mơ, con rất muốn kể cho em nghe một chuyện. Con sẽ nói với em rằng anh đã được gặp cô ca sĩ xinh đẹp - người

đã hát bài Quốc ca mà em thích ngày xưa ấy. Cô ca sĩ mà em đã hỏi là trông có đẹp giống mẹ chúng mình không ấy, cô ca sĩ ấy giờ đã trở thành một giảng viên tài ba. Và con chắc em con sẽ bảo: Thấy chưa, em đã bảo mà, em đã bảo là cô ấy xinh đẹp và tài ba mà... Thế nhưng đêm qua con đã không mơ thấy gì cả, lâu lắm rồi con mới nằm ngủ mà không mơ thấy gì. Con cũng đã đọc hết những cuốn sách lần trước Sơ gửi đến cho con. Con không ngờ là việc đọc sách nó lại cuốn hút con đến thế. Dạo này con có thể ngồi cả ngày để đọc sách mà không chán. À, con cũng cảm thấy rất nhớ và muốn gặp Sơ nữa. Con biết là Sơ rất bận nhưng khi nào có thời gian Sơ hãy ghé qua đây thăm con nhé. Hình như con đòi hỏi hơi quá đáng phải không ạ?...”. Đó là toàn bộ nội dung bức thư mà Yoon Soo đã viết cho cô Mônica. Chữ anh ta viết cứ như là chữ của một đứa con trai ở tuổi dậy thì viết thư cho cô giáo của mình. Nhưng sao lúc nào tôi cũng để ý đến anh ta dù là một hành động nhỏ nhất thế nhỉ? Hay là tại anh ta đang sắp phải đối mặt với cái chết? “Đó là một tín hiệu không tốt!” - Tôi thầm nghĩ. Và tôi nhớ gần đây mỗi khi lái xe đi đâu đó, tôi cũng đều nghĩ đến anh ta. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ rồi lắc nhẹ vai. Chắc là tôi nên viết gì đó trả lời anh ta, vì dấu sao anh ta cũng đã phải cố gắng nắn nót viết từng chữ một bằng đôi tay đang bị còng kia. Nhưng tôi nên viết gì đây? Tất nhiên tôi không thể viết rằng: “Tôi cũng là một kẻ đang rất muốn chết và hoàn cảnh của tôi cũng chẳng có gì khá hơn anh”.

Tôi tiếp tục đứng nhìn ra phía ngoài cửa sổ và chậm chậm uống nốt cốc cà phê đang cầm trên tay. Tôi nhìn thấy một cảnh tượng hơi không bình thường ở góc công viên phía đằng xa kia. Có một đám khoảng gần hai chục đứa học sinh cấp hai cấp ba gì đó đang đứng túm tụm lại một chỗ. Không biết đang có chuyện gì xảy ra. Quan sát một lúc tôi thấy cả đám học sinh đó đang đánh hội đồng một đứa. Dù đang ở tận trên tầng mười lăm của khu chung cư nhưng tôi vẫn có thể nhìn thấy rõ những vết máu be bét trên khuôn mặt đứa học sinh đáng thương đang bị đánh kia. Tôi chợt có một dự cảm chẳng lành và thấy bất an vô cùng. Vì tôi thấy nhóm học sinh đó cứ đứa này đánh xong là đứa khác lại nhảy vào đánh tiếp. Tôi nhớ trước đây có

lần tôi cũng đã nhìn thấy mấy đứa choai choai khác tụ tập và xông vào đánh nhau ở chính góc công viên ấy. Rồi tôi còn nhìn thấy tờ thông báo của cảnh sát khu vực yêu cầu người dân chú ý đặc biệt tới góc công viên ấy, dán ở cạnh cầu thang máy. Sao vậy nhỉ, rõ ràng trước đây tôi cũng đã từng nhìn thấy mấy cảnh tượng kiểu này nhưng tôi có đâu để ý dù chỉ là một giây, vậy mà bây giờ sao tự dưng tôi lại có cảm giác bất an như thế này. Tôi lo sợ cứ như là tôi vừa được tận mắt chứng kiến một vụ giết người man rợ. Tôi nhắc điện thoại lên và bấm số 112. Đúng là từ khi sinh ra đến giờ đây là lần đầu tiên tôi biết bấm gọi 112. Tôi nghe thấy đầu dây bên kia có tiếng trả lời.

“Alô... tôi ở khu Gang Nam, thành phố Seoul...” “À vâng, khu chung cư Seo Lyeon phải không ạ?”

Tôi đang bối rối không biết phải nói thế nào thì người ở đầu dây bên kia đã hỏi trước. Tôi chợt nghĩ hệ thống 112 của nước mình giờ cũng phát triển thật.

“Ở công viên phía sau khu chung cư số 109, có một đám học sinh gần hai chục đứa đang vây đánh hội đồng một đứa. Đứa bị đánh đang bị chảy máu nhiều lắm...”

Tôi cầm điện thoại và đi về phía cửa sổ gần bếp để tiếp tục quan sát tình hình. Tôi thấy đứa bị đánh đang nằm ngất lịm dưới đất.

“Đứa bị đánh hình như vừa bị ngất rồi. Các ông đến đây nhanh nhanh cho.”

“Tôi biết rồi.”

Tôi cúp điện thoại và nhìn đồng hồ. 3 giờ 48 phút chiều. Tôi thoáng hồi hận về việc mình đã cố tình bới móc những nhược điểm của đất nước mình, sau khi tôi ở nước ngoài về. Hồi còn ở Paris có lần tôi và người bạn trai sống chung đã to tiếng với nhau, lúc ấy tôi đã chạy ra ngoài đường và hét ầm ĩ lên. Rồi chỉ chưa đầy năm phút sau, cảnh sát đã xuất hiện và suýt nữa họ đã còng tay người bạn trai đó lại. Lúc ấy cả tôi và người bạn trai vô cùng bất ngờ. Mấy ông cảnh sát có mặt khi ấy hỏi tôi:

“Madam không sao chứ? Người này đã làm gì madam vậy?”

“À không. Chỉ là chúng tôi đang trêu đùa nhau... nên tôi hét lên vậy thôi”.

Chuyện cãi vã hôm ấy của tôi và người bạn trai đã kết thúc như thế. Chúng tôi vô cùng bất ngờ vì hình như có ai đó đã nhìn qua cửa sổ và thấy chúng tôi đang cãi nhau, họ đã gọi điện thoại báo cảnh sát. Những cảnh sát tuần tra ở gần khu vực đó, nhận được điện thoại và đến ngay tức thì. “Sau này đi đâu chúng ta cũng đừng nhận mình là người Hàn Quốc nữa nhé, xấu hổ quá!” - Chúng tôi đã bảo nhau như vậy rồi đi uống rượu.

Tôi hồi hộp nhìn qua cửa sổ và theo dõi tiếp diễn biến tình hình. Đứa học sinh bị đánh đến ngất lịm vẫn chưa thấy đứng dậy dù đã mấy mươi phút trôi qua. “Nhỡ đâu nó chết rồi thì sao nhỉ?” - Tôi nghĩ. Bỗng có mấy đứa khác bắt đầu tiến đến và kéo đứa bị đánh đi ra khỏi công viên. Vụ đánh nhau đến đây là kết thúc, bây giờ cảnh sát có đến chắc cũng chẳng giải quyết được gì. Tôi thở dài. Nhưng lại có một đứa học sinh khác đang đứng gần đó bị nhóm học sinh ấy chạy đến túm hai tay và lôi vào phía trong công viên. Trông cứ như bọn chúng đang lôi kẻ tử tù ra pháp trường. Sau đó một đứa trong nhóm tiến đến và bắt đầu đánh vào đầu vào bụng đứa đang bị giữ chặt hai tay kia. Tôi sốt ruột nhìn cả phía trước lẫn phía sau con đường nằm cạnh khu chung cư nhưng vẫn chẳng thấy bóng dáng của bất kỳ một ông cảnh sát nào. Thậm chí cả tiếng còi báo động cũng không nghe thấy. Tôi nhìn đồng hồ, đã hơn 4 giờ rồi. Tôi lại bấm điện thoại gọi 112.

“Alô, tôi là người vừa gọi điện cách đây ít phút về vụ một đứa học sinh bị đánh ở phía sau công viên đây, giờ lại có thêm một đứa nữa đang bị đánh. Tại sao cảnh sát các ông vẫn chưa thấy có mặt thế?”

“Vâng, tôi biết rồi. Chúng tôi sẽ tới ngay đây...”

Điện thoại lại cúp. Lần này tôi thấy đứa bị đánh như đang cố chống cự. Nhưng nó chưa kịp làm gì thì mấy đứa khác đã tiến đến cũng như đám đá khắp người nó. Thằng bé hình như bị đâm mấy cái đau quá nên ngã gục

xuống đất, nhưng đám học sinh kia không có tha, chúng tiếp tục dùng chân đá túi bụi vào người thằng bé nằm trên đất. Nhìn cảnh tượng ấy tôi liên tưởng đến cảnh một lũ chim đại bàng đang cùng nhau xúm lại mổ xẻ ăn thịt một con thú đã chết. Tôi lại nhìn đồng hồ. 4 giờ 15 phút. Sao đến giờ cảnh sát vẫn chưa thấy lộ mặt đến? Tim tôi đập mạnh liên hồi và miệng tôi như đang muốn ói. Sự tuyệt vọng của thằng bé đang bị đánh nằm dưới kia như đang thúc mạnh vào tim tôi. Vậy mà tôi vẫn chẳng thấy bóng dáng của mấy ông cảnh sát đâu. Tôi lại chạy vào phòng và nhắc điện thoại lên.

“Alô, tôi là người vừa gọi điện lúc nãy đây. Tại sao cảnh sát các ông vẫn chưa thấy xuất hiện! Tôi đã báo là có một em học sinh đang bị đánh cơ mà. Nó đang bị một nhóm dùng chân đạp mạnh vào người kia kìa và nó đã bị ngất rồi! Đây là đứa thứ hai bị đánh như vậy rồi đấy.”

“Vâng, chúng tôi biết rồi...”

Cúp điện thoại. Tôi lại chạy ra phía cửa sổ và nhìn xuống. Lúc này có hai đứa trong nhóm đang giỡn chặt hai cánh tay của đứa bị đánh, rồi một đứa khác chạy đến dùng hai chân đá song phi vào bụng nó, trông cứ như một cảnh trong phim hành động. Toàn thân tôi bỗng co dúm lại cứ như chính tôi là đứa đang bị đánh dưới kia. Răng tôi bắt đầu đập lập cập vào nhau. Tôi như đang bị buộc phải xem một cảnh tra tấn vậy. Tiếng chuông điện thoại lại reo trong khi cảnh sát thì vẫn chẳng thấy xuất hiện.

“Alô...” “Vâng...”

“Cô là người gọi điện lúc nãy phải không? Chúng tôi... cảnh sát đây...”

Tôi thầm khen hệ thống 112 của Hàn Quốc. Vì đến số điện thoại của người gọi báo tin mà họ cũng tra ra được.

“Tại sao các ông vẫn chưa đến. Nếu các ông đến sớm giải quyết có phải sẽ chẳng có ai bị đánh không. Bây giờ lại có thêm một đứa nữa đang bị đánh rồi! Nó đang bị hơn chục đứa khác xúm lại đánh hội đồng kia kìa. Các ông phải đến ngăn chúng lại ngay. Xin các ông nhanh chân lên cho”.

“Alô. Hôm nay ở khu ngã tư Gang Nam có mấy vụ tai nạn ô tô đâm nhau và chúng tôi đang phải giải quyết ở đó. Vì thế nên chắc chúng tôi sẽ đến chỗ cô báo muộn một chút. Chúng tôi cũng sẽ cố gắng đến đó thật nhanh, thế nên xin cô đừng bấm gọi 112 nữa...”

Giọng nói của ông cảnh sát nghe thân thiện cứ như là của dịch vụ quảng cáo bảo hành xe ô tô vậy. Ông ta còn giải thích rõ ràng cả lý do đến muộn cũng như mong tôi lượng thứ nữa. Đứa học sinh bị cả nhóm dưới kia đánh đã bị ngất, trong khi tôi và ông cảnh sát nói chuyện với nhau. Tôi nhìn đồng hồ, bây giờ đã quá 4 giờ 20 phút. Cảnh sát nước Đại Hàn dân quốc này vĩ đại thật - tôi mỉa mai.

Một lúc sau tôi mới nghe thấy có tiếng còi báo động của xe cảnh sát. Tôi nắm chặt hai bàn tay và yên tâm đứng đợi mấy ông cảnh sát đến dạy cho nhóm trẻ hư đốn kia một trận. Có ba bốn đứa trong nhóm ấy chạy ra phía ngoài công viên như để nghe ngóng tình hình. Rồi chúng lại chạy vào và hô nhau giải tán. Chắc chắn là chúng cũng đã nghe thấy tiếng còi của xe cảnh sát. Tiếng chuông điện thoại lại reo.

“Cảnh sát đây. Chúng tôi chẳng thấy có ai ở trong công viên chỗ cô vừa báo cả...”.

“Nhưng các ông đang đứng ở chỗ nào?”.

“Chúng tôi đang đứng ở cổng công viên gần khu chung cư Seo

Lyeon”.

“Các ông đang đứng ở công viên nhỏ nằm ở giữa khu chung cư này phải không?”.

Tôi cầm điện thoại và chạy ra ngoài lan can nhìn xuống. Vì ở giữa khu chung cư này cũng có một công viên nhỏ có đài phun nước và mấy cái ghế đá. Tôi nhìn xuống và thấy xe của cảnh sát đang đỗ ở cạnh đấy và đang hú còi inh ỏi. Tôi thấy cả mấy người phụ nữ đang đẩy nôi cho con ở chỗ đài phun nước, đang đứng xúm xít lại và nhìn chăm chăm vào xe cảnh sát.

“Alô, đây là công viên dành cho trẻ em của dãy chung cư, luôn có bảo vệ canh gác. Có thằng điên nào đánh người ở đó đâu. Tôi đã bảo ở công viên phía sau khu chung cư 109 cơ mà!”

Tôi hét lên.

“Sao cô phải hét lên như thế! Tôi bảo là tôi biết rồi mà”.

Một lúc sau tiếng chuông điện thoại lại reo lên. Lại là ông cảnh sát đó.

“Nhưng mà xe ô tô có vào được phía sau khu chung cư cô bảo không nhỉ? Tôi thấy hình như là không có đường đi hay sao ấy”.

Lúc này là giọng nói thân thiện như của nhân viên dịch vụ quảng cáo bảo hành xe ô tô, còn bây giờ là giọng nói gấp gáp khó chịu như của trung tâm vận chuyển đồ vậy. Tôi cố gắng kìm nén bức bối, cố làm ra vẻ giống một nhân viên hướng dẫn thân thiện.

“Các ông phải đỗ xe ở phía trước dãy chung cư 109, sau đó đi bộ vòng lại ra phía đằng sau. Xin các ông nhanh chân lên cho!”

Tôi cầm chặt điện thoại và chạy lại phía cửa sổ ở bếp. Dù sao cảnh sát cũng đã đến. Vì cảnh sát đã đến nên chắc chắn sẽ không có thêm bất cứ một đứa nào nữa bị đánh nữa - tôi yên tâm nghĩ vậy. Nhưng nhóm học sinh đã thì thầm bảo nhau giải tán, có mấy đứa trong nhóm kéo lê đứa bị đánh trốn theo con đường leo ngược lên núi. Cứ như là một vở kịch đã có sẵn kịch bản. Khi bọn chúng vừa đi khuất thì cảnh sát cũng vừa bước tới, họ tiến lại gần chỗ mấy đứa học sinh còn lại đang đứng ở đó. Họ đi chậm rãi cứ như là đang đi dạo mát. Đứng ở trên tầng cao của chung cư, tôi cảm giác mình giống như Chúa trời đang từ trên cao nhìn xuống, có thể biết được tất cả nhất cử nhất động của mọi người bên dưới. Và tiếng chuông điện thoại lại reo lên.

“Này cô ơi, lúc này chúng tôi nhận điện báo khẩn cấp của cô rồi đến đây nhưng... sao chẳng có ai bị đánh hay bị thương ở đây cả?”

“Ông bảo sao cơ? Sao lại thế?”

Đến lúc này tôi không thể tiếp tục nhẫn nại dùng giọng nói thân thiện như của mấy cô nhân viên dịch vụ 114 được nữa.

“Tôi vừa hỏi mấy đứa học sinh đang đứng ở đây, nhưng chúng bảo là chúng đang tổ chức họp lớp. Tôi cũng hỏi là có đứa nào vừa bị đánh, bước ra đây báo với tôi, để tôi giải quyết cho nhưng chẳng có đứa nào bước ra cả. Không có đứa nào bị đánh nên đương nhiên là không có vụ đánh nhau nào...”

Tôi không thể chịu đựng thêm được nữa. Nhưng tôi cũng chẳng biết phải giải thích thế nào cho mấy ông cảnh sát đó hiểu nữa.

“Ông bảo cái đứa vừa bị cả nhóm ấy đánh bước ra gặp ông à? Đáng lẽ ông phải bảo cái đứa vừa đi đánh người ta bước ra gặp ông chứ. Đúng là tôi đã quá sai lầm khi tin vào cảnh sát của cái nước Đại Hàn dân quốc này. Ông thử nghĩ xem từ lúc tôi gọi điện báo đến giờ đã bao nhiêu phút trôi qua rồi, có phải là đã quá ba mươi phút trôi qua rồi không. Giả sử trong thời gian ấy nếu có vụ giết người, chắc cũng có đến hai ba người đã bị giết chết rồi đấy ông biết không!”

Tôi tức giận cúp điện thoại. Tôi nghĩ nếu đứa bị đánh lúc này mà là con trai hoặc là em trai tôi, chắc chắn không bao giờ tôi có thể bỏ qua hay để yên cho mấy ông cảnh sát này. Tiếng chuông điện thoại lại vang lên. Hình như là điện thoại của ông cảnh sát đó. Tôi bỗng nhớ đến cảnh cuối cùng trong cuốn tiểu thuyết *Lão Goriot* của Balzac, khi chàng sinh viên luật tên là Rastignac trèo lên ngọn đồi rồi hét lên thật to: “Paris - bây giờ ta sẽ quyết đấu với người”. Tôi thầm nghĩ: “Ông cảnh sát kia - bây giờ tôi sẽ quyết đấu với ông”.

“Alô...”

“Tôi cảnh sát đây. Tại sao tự dưng cô lại nổi nóng lên như thế? Chúng tôi đã làm gì sai nào? Cô nghe chúng tôi nói đây. Không phải là chúng tôi cố ý đến muộn mà là hôm nay ở khu suối Yang Jae có một người tàn tật bị ngã xuống đó. Chúng tôi đã phải đến đó để cứu người ta trước rồi phải đưa

người ta về đến tận nhà nên mới tới đây muộn thế này. Còn nữa, tôi đã hỏi rồi nhưng bọn trẻ ở đây bảo là chúng đang tụ tập họp lớp với nhau, chúng nói chúng có thấy ai đánh nhau đâu. Cô nghĩ bây giờ là thời đại nào rồi... không phải cô định bảo tôi đi tra hỏi từng đứa một rồi ép chúng phải cúi đầu nhận tội đấy chứ?”

Ông cảnh sát đó nói tiếp với một giọng điệu uất ức. Nào là: “Có phải chúng tôi muốn thoái thác công việc đâu, tại có nhiều việc quá mà ở đây lại đang thiếu người, nhân viên thì ít mà lượng công việc dồn về quá nhiều nên dù có làm việc liên tục liên tục vẫn không hết, đã thế lại còn bị người ta mắng cho là vô trách nhiệm nữa chứ...”. Đúng là buồn cười, một trò hề! - Tôi vừa nghĩ vừa thấy bực bội vô cùng.

“Thế ý ông định nói là phải có sự đồng ý của người dân xung quanh, ông mới dám tra hỏi bọn chúng nhận tội hả? Ý ông định nói thế phải không?”

“Đương nhiên là không phải vậy...”

Tôi nhếch mép cười. Vì tôi chẳng biết phải làm gì ngoài việc nhếch mép lên cười như thế này cả.

“Tối thiểu ông cũng phải dạy cho chúng hiểu là không được đánh người ở nơi công cộng vào ban ngày thế này. Ông là người lớn nên ít nhất ông cũng phải nói thế nào cho chúng hiểu để lần sau chúng không làm như thế nữa. Nhỡ đâu mấy đứa trẻ hư đó sau này lớn lên trở thành những kẻ giết người rồi kết cục phải nhận án tử hình thì sao, ông không nghĩ đến những điều đó à?”

“Ờ hay... cô đã nói xong chưa thế? Cô nói cứ như là nếu có chuyện gì không hay xảy ra sau này thì đều là do lỗi của cảnh sát chúng tôi. Nói chuyện với cô đúng là chẳng thông tí nào!”

Lần này ông cảnh sát đã tắt máy trước. Và kết luận của vụ việc là câu nói cuối cùng của ông ta: “Nói chuyện với cô đúng là chẳng thông tí nào!”. Hay tại do tôi đã hơi quá đà - Tôi thầm nghĩ. Nhưng mà tự dừng sao tôi lại như vậy nhỉ, tự tôi cũng không hiểu nổi bản thân mình nữa. Tôi nhớ ngoài

chuyện con chó Simsimi bị chết hồi tôi học cấp hai, từ đó đến giờ tôi có quan tâm đến bất cứ một chuyện gì xảy ra xung quanh mình đâu. Đúng là tôi cũng hơi quá vì khi này tôi đã lồi cả chuyện liên quan đến tử hình ra nói. Tôi quay lại chỗ bàn đọc sách và ngồi xuống. Rõ ràng đây không phải là tính cách của Moon Yoo Jeong tôi. Sau bảy năm ở nước ngoài về, cảm nhận khác lạ đầu tiên về Hàn Quốc của tôi đó là ở cái kiểu cách nói chuyện. Tiếp đó mới là cái thái độ biểu hiện rồi cuối cùng là bước chân vội vã của mọi người đi trên đường. Tại sao tôi lại nói vậy, vì đã có nhiều lần tôi bị người khác giẫm lên chân lúc tôi đi tàu điện ngầm, hay bị người đối diện vấp vào vai khi đang đi bộ, nhưng họ vẫn cứ tỉnh bơ bước đi và mắt vẫn chăm chăm nhìn về phía trước chứ không hề dừng lại hay nói một lời xin lỗi. Hồi đầu tôi tỏ ra vô cùng tức giận về cái thái độ thiếu lịch sự ấy, nhưng về sau tôi phát hiện ra hình như chính bản thân họ cũng không hề biết họ vừa giẫm lên chân ai hay đi vấp vào vai người khác. Nên họ cứ thế mà đi, nhưng đi đâu? Chuyện đấy thì tôi (mà có lẽ khéo cả họ nữa) cũng đều không biết. Rồi trong các bộ phim đang chiếu trên tivi, tôi thấy các diễn viên cứ mở miệng ra là chửi bậy, thậm chí trong phim có quá nhiều những cảnh tàn nhẫn, bạo lực nữa. Vậy mà điện ảnh Hàn Quốc lại bắt đầu nhận được nhiều sự ưu ái quan tâm tại các liên hoan phim quốc tế, cũng như các bài báo thi nhau viết về những chủ đề ấy.

Tự dưng tôi nhớ cô Mônica. Rồi tôi lại nghĩ hay là tôi đi mua một chậu hoa nhỏ và mang đến trại giam thăm Yoon Soo. Chẳng hiểu tại sao lúc đó tôi lại nghĩ như vậy. Tại sao nhỉ, hay là do tự dưng tôi muốn hỏi anh ta - người đã bị câu chuyện của Orestes làm cho cảm động, người đang cảm thấy đau đớn về mùa xuân đầu tiên mà biết đâu lại là mùa xuân cuối cùng, hỏi rằng: Tại sao trước đây anh lại đi giết người? Tôi muốn biết CON NGƯỜI - đại thể thì con người nó là cái gì. Cũng như con người khi ác thì ác đến đâu và khi thiện thì thiện đến mức nào. Bỗng lại có tiếng chuông điện thoại reo. Tôi bỗng thấy sợ sợ vì không hiểu phía cảnh sát họ còn định gọi điện nói thêm gì nữa. Hay là tôi gọi điện báo cho anh Hai, nhưng mà dù có báo cho anh ấy biết việc này thì cũng có giải quyết được gì đâu. Tôi nhắc

điện thoại lên. Là anh Hai. Trong một tích tắc tôi nghĩ đến sợi dây tương quan liên kết giữa cảnh sát và công tố viên, rồi tôi hình dung ra hệ thống 112 của đất nước mình phát triển đến mức họ đã liên lạc được tận tới chỗ anh Hai. Đang miên man nghĩ ngợi, tôi nghe tiếng anh Hai ở đầu dây bên kia nói với một giọng điệu vô cùng gấp gáp:

“Em đến ngay bệnh viện. Mẹ lại vừa nhập viện rồi”.

Tôi cầu xin Người cho tôi tất cả mọi điều để tôi có thể tận hưởng cuộc sống.

Nhưng Người lại ban cho tôi cuộc sống để tôi tận hưởng tất cả mọi điều. Người chẳng hề ban cho tôi một thứ nào trong tất cả mọi thứ mà tôi đã cầu xin.

Nhưng khi tôi bảo Người hãy tự do làm tất cả những điều mà

Người muốn thì Người lại nghe theo.

Bia dũng sĩ vô danh đặt tại thành phố Torino - Italy

Nhật ký buồn 13

Sau khi Eun Soo ra đi, tôi trở thành một kẻ sống lang thang bất cần đời. Tôi bắt đầu kết thân với những đứa bạn xấu. Những đứa bạn xấu... nhưng cũng không hẳn chúng là những đứa không tốt. Ít nhất chúng cũng cho tôi cái ăn khi tôi đói, cho tôi quần áo mặc lúc tôi lạnh, cho tôi rượu để uống lúc tôi khát cũng như đến thăm nom tôi lúc tôi bị bắt vào tù. Tôi ra tù rồi lại vào tù cứ như đi chợ, dần dần tôi đi vào trong bóng tối tự lúc nào. Với một kẻ chưa học hết cấp một như tôi, nhà tù chính là trường học tổng hợp. Ở đó tôi đã học được những kỹ năng phạm tội, học được sự oán hận, thậm chí học được cả việc đi trả thù nữa. Có cả nghìn người ở trong đó sẵn sàng dạy tôi làm thế nào để không bao giờ có cảm giác tội lỗi mỗi khi làm việc xấu, hay làm thế nào để có thể trở nên độc ác tàn nhẫn, ngỗ ngược và bất cần đời hơn. Những lần đi ăn trộm, ăn cắp hay mỗi khi tôi cảm thấy căng thẳng sợ hãi tôi thường lẩm nhẩm hát thầm bài Quốc ca. Làm vậy không phải để tôi nghĩ mình sẽ trở thành một người anh hùng như có lần Eun Soo từng nói, mà làm vậy đơn giản chỉ là để tôi không còn cảm thấy sợ hãi mà thôi.

13.

Chỉ có ba người chúng tôi ngồi trong phòng. Anh ta, tôi và ông quản giáo Lee. Anh ta ngồi im lặng ăn bánh pizza mà tôi vừa mua mang đến cũng như thỉnh thoảng quay sang liếc nhìn tôi. Tôi vẫn chưa muốn bắt chuyện với anh ta. Tôi tự hỏi chẳng biết việc mình đang làm ở đây thế này có đúng không nữa. Ông quản giáo Lee tỏ vẻ sốt ruột hết nâng gọng kính lên rồi lại hạ gọng kính xuống mấy lần vì thấy tôi cứ ngồi im không nói một câu gì. Tôi cũng chẳng mang theo cuốn sách *Kinh Thánh* giống như cô tôi thường làm mỗi lần đến đây. Trong túi xách tay của tôi lúc này chỉ có mỗi thuốc lá, son môi, ví đựng tiền và một cái laptop cỡ nhỏ. Hình như anh ta đang có ý chờ đợi tôi nói một câu gì đó vì tôi thấy anh ta cứ liên tục liếc nhìn tôi từ này đến giờ. Ông quản giáo Lee cũng vậy. Dẫu biết thế nhưng tôi vẫn mặc kệ không nói gì vì thực tình tôi vẫn chưa biết mình nên nói gì. Bên ngoài kia

đang là một mùa xuân vô cùng ấm áp và tươi đẹp nhưng ở bên trong này lại chẳng có gì ngoài một hàng rào xi-măng xám xịt. Tôi cảm giác như nơi đây chả có chút liên quan gì với những chồi non xanh tươi mơn mớn của mùa xuân, với dòng nước trong vắt mát lành đang chảy róc rách ở dưới chân cầu, hay với những bông hoa nho nhỏ xinh xinh như những vì sao trên cánh đồng xanh bất tận mà tôi đã nhìn thấy trên đường lái xe đến đây. Ở trong này, mùa xuân cứ như là đến hay không thì cũng chẳng có gì khác cả. Nhà văn Oscar Wilde đã nói một câu như thế này: “Khi ở trong tù, thời gian không phải đang trôi đi mà nó đơn giản chỉ là sự chuyển hoàn của những nỗi thống khổ”. Trong khoảng không gian gần bảy mét vuông ấy là bảy hoặc tám người đàn ông khỏe mạnh cả ngày chỉ ngồi nhìn mặt nhau. Dù là một cặp đôi nam nữ trẻ đang yêu nhau mà ở trong một căn phòng tù túng chật chội kiểu ấy trong vòng một tháng, chắc họ sẽ quay sang hoạnh hợ cãi cọ hoặc sẽ muôn đời căm ghét lẫn nhau, huống chi với những người đàn ông này. Cô Monica từng nói, những người đàn ông ấy cả ngày ngồi nhìn mặt nhau mà giữa họ không có xích mích, đánh cãi nhau hay có bất cứ một sát ý nào thì đã là một kỳ tích rồi.

“Thời tiết dạo này có vẻ ấm lên nhiều. Mấy chỗ bị phát cước vì lạnh của tôi lần trước bây giờ cứ thấy ngứa ngáy khó chịu thế nào ấy!”

Yoon Soo mở lời trước. Anh ta giơ hai bàn tay đang bị còng chặt lên vừa xoa xoa vào tai mình vừa nói.

“À... tôi...”

Cả anh ta lẫn ông quản giáo cùng quay sang nhìn tôi. Bỗng tôi có cảm giác như mình đang đứng trước mặt mấy đứa học sinh, à không... đang đứng trước mặt mấy con chiên đang định xưng tội thì đúng hơn.

“Tôi... hôm nay... không phải là do tôi muốn đến đây. Cả lần trước cũng vậy...”

Yoon Soo và ông quản giáo cùng quay sang nhìn tôi với một ánh mắt vô cùng ngạc nhiên. Rồi khuôn mặt của Yoon Soo tự dưng trở nên tối sầm lại.

Anh ta cúi gục đầu nhìn xuống dưới đất. Cứ như anh ta đang muốn nói với tôi rằng: “Hóa ra cô cũng là một kẻ giả tạo mà thôi. Tôi không muốn nhận thêm bất cứ một vết thương lòng nào từ những kẻ giả tạo giống như cô nữa”. Hay chí ít thì chắc anh ta cũng đang nghĩ rằng hóa ra mình đã đoán không lầm về cái động cơ dẫn tôi đến đây.

“Tôi... tôi không muốn nói dối. Tôi cũng ghét cả những câu nói sáo rỗng hay những câu chuyện vô vị nhạt nhẽo...”

Tôi cố lấy hết can đảm để nói. Yoon Soo vẫn cúi mặt nhìn xuống và không nói bất cứ một câu nào. Một lúc sau tôi mới thấy anh ta ngược mắt lên nhìn tôi và nói:

“Không sao. Tôi cũng tưởng hôm nay Sơ đến nên tôi mới ra đây. Nhưng nghe bảo là hôm nay Sơ phải đi đến bệnh viện vì có một bệnh nhân bị ung thư nặng, đang phải từng giờ từng phút đối diện với cái chết. Nếu Sơ bảo cô đến đây nói chuyện với tôi thay Sơ hôm nay thì... Chắc cô cũng không có nhiều thời gian nên cô cứ về đi... không sao đâu... Cô giáo... Tôi rất vui vì cô đã nói thật những suy nghĩ của mình”.

Vừa nói câu cuối cùng anh ta vừa đứng bật dậy và nhìn tôi một cách lạnh lùng. Lại thêm một lần nữa tôi cảm giác như ánh mắt anh ta đang chế giễu mình. Dẫu chỉ là một khoảnh khắc vô cùng ngắn ngủi nhưng rõ ràng tôi thấy trong ánh mắt ấy còn chứa đựng cả một sự hối hận, chắc anh ta đang hối hận vì trước đó anh ta đã trót kỳ vọng quá nhiều vào tôi. “Cô giáo” - nghe cứ như anh ta đang đứng ở một góc hẻm rồi ló đầu ra, nhổ toẹt cái từ ấy vào mặt tôi. Tuy vậy tôi lại có cảm giác như trong câu nói ấy của anh ta đang chất chứa một cái gì đó đau đớn lắm. Nửa thì như nó có ý nói rằng anh ta đã quá quen với những chuyện kiểu ấy, nửa thì như đang đau đớn chua chát. Anh ta đang cảm thấy rằng việc anh có thể tự tin đứng lên sau nhiều lần vấp ngã không phải là một việc dễ dàng như anh vẫn tưởng. Nhưng mãi về sau tôi mới biết hóa ra vì anh ta bị giam ở trong tù nên nếu không có ai đến tìm, anh ta cũng chẳng được gặp ai. Nếu không phải gặp một người thuộc ủy viên trong Hội đồng tôn giáo nhà thờ tại căn phòng này, thì dù mẹ

anh ta có đến đây thăm, anh cũng chỉ có thể gặp mặt mẹ và ngồi nói chuyện được khoảng mười phút qua lỗ cửa chắn làm bằng mica ở phòng tiếp thân nhân. Vậy nên suốt cả tuần lúc nào anh ta cũng hồi hộp và chờ đợi để được gặp tôi và cô Monica vào ngày thứ năm như thế này.

“Không phải tôi định nói là tôi sẽ đi ngay bây giờ đâu. Lý do hôm nay tôi thay Sơ Monica mà cũng là cô ruột của tôi đến đây là vì... người bệnh nhân bị ung thư đó - người mà hôm nay cô đến thăm đấy chính là mẹ ruột của tôi. Tôi đã nhờ cô đi đến đó. Tôi bảo cô đến gặp mẹ tôi hộ tôi, còn tôi sẽ thay cô đến đây gặp anh. Vì thế nên... hôm nay tôi mới có mặt ở đây như thế này.”

Tôi vội vàng đứng lên nhìn thẳng vào mắt anh ta và nói. Tôi hơi tỏ ra tức giận trước thái độ nóng vội vừa rồi của anh. Còn anh cứ đứng lặng im nhìn tôi với một ánh mắt vô cùng ngạc nhiên pha lẫn chút khó hiểu như thể anh mới gặp tôi lần đầu tiên. Tôi thấy anh ta bắt đầu căng thẳng vì anh không biết phải nói gì với tôi lúc này.

“Tôi ghét mẹ tôi. Nếu tôi đi gặp bà ấy chắc tôi lại muốn chết lần nữa. Thế nên tôi đã chọn việc đến đây. Tất nhiên không phải là do tôi thích anh hay quý mến anh mà tôi chọn việc này... nhưng chí ít thì tôi cũng không hề ghét anh. Hơn nữa giữa chúng ta cũng chẳng có mối quan hệ gì, chẳng yêu nhau cũng chẳng ghét nhau... đương nhiên làm gì có chuyện tôi và anh sẽ ghét bỏ nhau. Sau một hồi suy đi tính lại, tôi thấy... so với việc tôi đi đến bệnh viện gặp mẹ việc đi đến đây tôi thấy thoải mái hơn, tốt hơn... Anh đừng hiểu lầm. Lý do tôi có mặt ở đây hôm nay chỉ có vậy.”

Tôi ngừng một lúc. Hình như không chỉ có anh ta mà cả ông quản giáo Lee cũng quay sang nhìn tôi với một ánh mắt khó hiểu.

“Tôi cũng không hiểu tại sao nhưng đúng là từ lần đầu tiên gặp anh, tôi đã thấy anh có một cái gì đó giống với tôi. Tôi không biết vì sao tôi lại có cái cảm giác ấy, tôi đoán có thể là... do anh ghét mẹ anh cũng như tôi ghét mẹ tôi vậy... Chắc là vậy.”

Yoon Soo vừa ngỡ vực nhìn tôi vừa chầm chậm ngồi xuống ghế. “Tại sao cô lại có suy nghĩ ấy? Có phải cô đã đọc hết những bài báo viết về tôi?”

“Tôi đã đọc vài bài, nhưng là sau khi tôi đi gặp anh về. Những người ghét mẹ mình, nói cách khác họ là những người lớn lên không có tình yêu thương của mẹ. Họ lớn lên mà không nhận được tình yêu thương đáng ra họ có quyền được nhận ấy. Thế nên ở một góc nào đó trong tâm hồn họ đã không được hoàn thiện. Sự không hoàn thiện ấy luôn hiện lên ở trên khuôn mặt, và tôi đã nhìn thấy điều ấy ở anh.”

Tôi đã nghĩ đến sự có mặt của ông quản giáo Lee khi đó, nhưng mặc kệ, tôi vẫn quyết định nói ra những câu khó khăn ấy. Tôi đoán chắc khi nghe xong những câu tôi vừa nói, ông ấy sẽ không còn nghĩ tôi là một người tốt hay một người chuyên làm những việc vĩ đại nữa. Tim tôi tự dưng đập thành thịch. Tôi hơi hồi hộp. Không biết hôm nay ông ấy có về kể lại chuyện này cho vợ ông nghe, hay chí ít ông ấy cũng sẽ nói mấy câu vu vơ như: Cứ tưởng cô ấy có ý tốt nên mới đến đây thăm tù nhân, ai ngờ hoàn toàn không phải vậy. Tôi loáng thoáng hình dung ra nỗi lo sợ mà những kẻ giả tạo hai mặt thường mang.

“Đây là lần đầu tiên tôi nói ra điều này. Dù cậu tôi là bác sĩ khoa tâm lý và thần kinh học nhưng tôi cũng chưa bao giờ nói với cậu tôi những điều ấy. Hôm nay tôi đã nghĩ rất nhiều cũng như đã tự hỏi mình tại sao tôi lại muốn đến đây? Hình như một phần cũng là do tôi muốn nói chuyện với anh. Thật sự nói ra điều này không hề dễ dàng đối với tôi. Tôi định chừng nào mẹ tôi còn ở trong bệnh viện, tôi sẽ còn đến đây. Nhưng đương nhiên nếu anh không muốn gặp thì tôi sẽ... không đến nữa”.

Ông quản giáo Lee ngồi im giả vờ như không nghe thấy những gì tôi nói từ nãy đến giờ. Còn Yoon Soo thì nhìn tôi chằm chằm, trong đầu anh đang xuất hiện những suy nghĩ hay những cảm tưởng mà trước đây anh chưa từng có. Và hình như anh vẫn còn đang có ý nghi ngờ tôi. Anh nhìn tôi như một con hươu đang cố ngỏng cái cổ cao ngoằn của nó rồi vểnh tai lên chăm chú lắng nghe mọi tiếng động đang phát ra xung quanh. Nhưng nhìn

vào ánh mắt anh, tôi biết anh đang rất muốn tin vào những lời tôi vừa nói. Tôi nuốt nước bọt và quay sang nhìn thẳng vào mắt anh.

“Trong bức thư anh viết lần trước, anh có nói không biết mùa xuân này có phải là mùa xuân cuối cùng của cuộc đời mình không? Vậy nên trong những ngày xuân cuối cùng của anh và có thể là của tôi nữa, tôi không muốn nói những câu chuyện tầm phào nhạt nhẽo mà mọi người vẫn thường hay nói. Vì chúng ta đều không có nhiều thời gian mà. Thế nên khi gặp nhau thế này, tôi muốn nói với anh những câu chuyện thực sự. Mỗi năm mùa xuân chỉ đến có một lần, nhờ anh mà tôi biết được điều ấy. Cũng như lần đầu tiên trong đời tôi phát hiện ra để có thể được nhìn thấy mùa xuân như thế này, chúng ta đã phải chờ đợi đúng một năm. Và giống như anh, tôi cảm thấy biết đâu đây là mùa xuân đầu tiên nhưng cũng có thể là mùa xuân cuối cùng của cuộc đời mình. Trong một mùa có cả sự khởi đầu lẫn sự kết thúc - đây là lần đầu tiên tôi cảm nhận được cùng một lúc hai cái sự việc ấy. Mùa xuân thì năm nào cũng đến một lần theo quy luật của tạo hóa, nhưng việc nó trở thành mùa xuân cuối cùng của một ai đó, hay chuyện cứ mỗi ngày trôi qua ta lại cảm thấy lo lắng bồn chồn... Rồi cả cái khoảnh khắc khi những dòng nước mát ngấm sâu vào trong thân cây, hay khi cây hoa kenari nở rộ vàng rực vào những ngày nắng, rồi cảm giác lần đầu tiên được trực tiếp chạm nhẹ vào chúng thì ta lại phải nói câu vĩnh biệt. Nói một cách dễ hiểu, những sự vật tồn tại trên thế gian này không phải hôm nay bỗng dưng chúng được trải rộng ra trước mắt ta, mà là hôm nay chúng ta đã cảm nhận được sự tồn tại cũng như vẻ đẹp thực sự của chúng, lần đầu tiên nhưng biết đâu cũng là lần cuối cùng. Nhờ anh mà tôi hiểu được tất cả những điều ấy. Và điều quan trọng hơn cả, đó là nhờ anh mà tôi biết được rằng tôi đã từng muốn giết chết một ai đó, kẻ đó không phải là bản thân tôi”.

Yoon Soo nhìn tôi bằng ánh mắt khá căng thẳng.

“Cô bảo cô muốn nói những câu chuyện thực sự với tôi. Vậy câu chuyện thực sự cô định nói ở đây là gì?”

“Tôi vẫn chưa biết. Nhưng nếu ta cứ nói chuyện thế này thì chắc sẽ có lúc biết được thôi. Tôi không thể nói với anh những câu nói hay hoặc những lời động viên xúc động giống như cô Mônica vẫn thường làm. Cô Mônica cũng đã nói với ông giám đốc trại giam ở đây, từ hôm nay trở đi tôi sẽ đến đây với tư cách là một người thuộc Hội đồng tôn giáo, tôi sẽ phải đeo cái phù hiệu này mỗi khi đến đây. Nhưng tôi lại chẳng biết gì về *Kinh Thánh* thậm chí gần mười lăm năm rồi tôi chưa đi cầu nguyện. Tôi cũng chẳng đi nhà thờ. Hồi ở châu Âu, tôi cũng có đến nhà thờ một vài lần để mua mấy tấm bưu thiếp. Tôi là một họa sĩ nhưng từ khi về nước đến giờ chỉ có duy nhất một lần tôi mở triển lãm tranh cá nhân, nhưng đã lâu lắm rồi tôi chẳng có cảm hứng vẽ thêm được một bức tranh nào. Tôi là một giảng viên đang giảng dạy, tại một trường đại học, tôi từng học và lấy bằng tốt nghiệp ở Pháp, nhưng cái trường mà tôi từng theo học ấy chỉ cần có tiền là bất cứ ai cũng có thể nhập học và tốt nghiệp được. Khi tôi đi giảng dạy hầu hết những giảng viên khác trong trường đều nhìn tôi với một ánh mắt dò xét, họ xì xào bán tán sau lưng tôi là tại sao một người như tôi lại có thể trở thành giảng viên được. Còn bọn sinh viên của tôi, chúng chẳng ngại mà nói thẳng vào mặt tôi, chúng bảo: “Thế gian này ở đâu chẳng vậy, con nhà giàu có tiền là có tất, con nhà giàu muốn gì mà chẳng được, hình như cô ta còn là con của giám đốc trường đại học này”. Tôi cũng đã nghĩ về tất cả những lời họ nói, vì họ đâu có nói sai điều gì. Lần trước khi tôi lái xe trong lúc say rượu rồi phải vào đồn cảnh sát, mấy ông cảnh sát ở đó cũng đã nhìn tôi và hỏi tôi là có bị điên hay có vấn đề gì về thần kinh hay không? Tôi khẳng định tôi không bị điên, tôi chỉ hơi đầu gấu tí thôi”.

Yoon Soo đang căng thẳng lắng nghe tôi nói bỗng phì cười. Cả ông quản giáo Lee cũng cúi đầu cười rúc rích. Tất cả mọi người bỗng dừng cùng cười làm cho bầu không khí trong căn phòng như đang tràn ngập ánh nắng của mùa xuân. Chính tôi cũng thấy buồn cười về câu mình vừa nói. Tôi để ý thấy nét mặt của Yoon Soo cũng như của ông quản giáo Lee bỗng nhiên trở nên tươi tỉnh hẳn.

“Tôi đã từng ba lần tự sát. Lần thứ ba vào mùa đông vừa rồi. Tôi đang phải đi điều trị thần kinh và tâm lý nên tôi đã hứa với cô Mônica là tôi sẽ đến đây cùng với cô. Ý tôi nói là không còn cách nào khác nên tôi buộc phải đến đây. Nhưng dù sao thì tôi cũng không phải là một kẻ điên hay một kẻ có vấn đề về thần kinh. Chỉ là vì tôi ghét chính bản thân mình nên tôi muốn chết thế thôi. Bởi vì hồi tôi mười lăm tuổi...”

Không hiểu sao tôi lại muốn kể cho anh ta nghe câu chuyện ấy. Lúc đó tôi không hề cảm thấy xúc động hay đau đớn mà ngược lại tôi thấy thanh thản vô cùng. Và quan trọng hơn là tôi biết anh ta đang vô cùng chú tâm lắng nghe từng lời nói của tôi. Biết đâu hôm nay là lần đầu tiên nhưng cũng có thể là lần cuối cùng, người mà anh ta được gặp và nói chuyện là tôi thì sao. Trong cuộc đời tôi đã có ai chịu ngồi im và chú tâm lắng nghe những lời tôi nói như anh ta thế này đâu.

“Tôi... đã bị anh con bác ruột...”

Cổ tôi nghẹn lại. Cứ như là bao nhiêu uất ức, tức tưởi bấy lâu nay tôi phải chịu đựng bỗng đâu dồn về cùng một lúc. Tôi không thể nói tiếp cho hết câu. Tôi thấy tim mình đau nhói. Tôi mím chặt môi lại và ngồi im một lúc.

“Tôi... đã bị anh con bác ruột cưỡng hiếp, khi tôi đến nhà bác ấy làm mấy việc vặt vặt cho mẹ. Lúc đó hẳn ta đã kết hôn và có con rồi...”

Đây là lần đầu tiên câu chuyện này được kể ra từ chính miệng của tôi. Đây cũng là lần đầu tiên tôi dùng cái từ “cưỡng hiếp”. Nếu bắt buộc phải kể cho một ai đó biết câu chuyện ấy, chắc hẳn tôi vẫn sẽ chọn kể cho anh ta - cho người đang sống nốt mùa xuân cuối cùng của cuộc đời này nghe. Tôi cũng không hiểu tại sao. Chỉ đơn giản là tôi cảm thấy anh ta và tôi có rất nhiều điểm tương đồng. Ngay từ lần đầu tiên gặp mặt anh ta, tôi đã nhận thấy những điều đó. Và quan trọng hơn, ở một khoảng thời gian nào đó trong cuộc đời này, chúng tôi - một kẻ sắp bị đem đi thi hành án tử hình và một kẻ cố ý tự sát để kết thúc cuộc sống - cũng cùng đi trên một chuyến tàu để tìm đến cái chết. Cả tôi và anh ta cùng có suy nghĩ là muốn tìm đến cái

chết, nên chúng tôi đã làm rất nhiều việc sai lầm. Nhưng ngược lại qua những việc làm sai lầm ấy, chúng tôi đã nhìn thấu đáo được nhiều sự việc khác. Bởi vì cái chết - nó dường như lúc nào cũng mâu thuẫn với tất cả mọi thứ có giá trị nhất trên thế gian này, dù đó có là danh dự, tiền bạc hay là cái gì đi chăng nữa. Cái chết là thứ duy nhất trên thế gian này có thể cười nhạo vào những kẻ lúc nào cũng chỉ biết đến tiền, tiền và tiền. Cái chết, đó là việc mà ai trong đời dù giàu dù nghèo, dù hạnh phúc hay bất hạnh cũng đều phải trải qua một lần. Tôi tin anh ta có thể hiểu được con người tôi cũng như hiểu được hết những điều tôi đang nói.

Căn phòng im lặng không một tiếng động dù là nhỏ nhất. Ông quản giáo Lee và Yoon Soo đang nín thở lắng nghe từng lời tôi nói. Tôi cảm giác như anh ta đang căng thẳng và chăm chú lắng nghe tôi nói, hơn cả lúc anh ta bị ông chủ tọa phiên tòa đọc bản tuyên án tử hình. Thực ra khi tôi kể lại câu chuyện ngày xưa của mình và nói ra cái từ “cưỡng hiếp”, tôi không hề nghĩ trước thái độ cũng như phản ứng của anh ta sẽ thế nào. Đến khi vừa nói xong cái từ ấy, tôi mới chợt dạ nghĩ lại chuyện anh ta đã từng cưỡng hiếp rồi giết chết một cô gái mới mười bảy tuổi. Nhưng trái với những suy đoán của tôi, anh ta chỉ ngồi thần mặt ra và im lặng nhìn tôi mà không nói một câu nào. Dường như trong ánh mắt của anh ta đang chứa đựng một sự đồng cảm, một sự thương hại, thậm chí là có chút hối hận khi anh ta hồi tưởng về quá khứ. Và tôi bỗng nhận ra rằng việc tôi nhắc lại cái kí ức đau đớn ấy của mình, cũng chẳng khác nào việc tôi đang động mạnh vào một vết thương chưa lành của anh ta. Nhưng tôi mặc kệ tất cả và quyết định nói tiếp:

“Sau đó tôi không thể có được những mối quan hệ bình thường với những người khác phái. Với những người tôi không yêu thì chẳng sao nhưng với những người tôi yêu thực sự thì tôi đã không thể... Thế nên với những người tôi yêu, tôi đã quyết định phải rời xa họ... Như vậy đấy, cuối cùng tất cả đã rời bỏ tôi...”

Khi nói câu cuối tự dừng tôi thấy mắt mình hơi cay cay. Đây là lần đầu tiên tôi nói một cách quá tỉ mỉ, chi tiết về bản thân mình cho người khác

nghe. Tôi cũng không hiểu vì sao lúc ấy tôi lại cho anh ta biết cả cái điều đấy. Tôi bỗng cảm thấy xấu hổ. Tôi vốn nghĩ tôi là một người khá cởi mở và dễ dàng bỏ qua mọi chuyện. Tôi thậm chí chẳng thèm để tâm đến chuyện ai đã chia tay tôi hay ai đã bỏ tôi mà đi. Tôi đã luôn nghĩ như thế. Vậy mà bây giờ khi ngồi nói chuyện với anh ta và nói ra cái câu ấy, tôi mới nhận ra từ trước đến giờ lúc nào tôi cũng cảm thấy bị tổn thương, bị đau đớn. “Hóa ra là vậy!” - Tôi thầm kết luận. Anh ta đang nuốt từng lời tôi nói cũng như anh biết tường tận sự xấu hổ đang hiện hữu trong con người tôi. Tôi biết vì tôi vốn quá quen với việc bị người khác từ chối mỗi khi định tâm sự những điều thầm kín xuất phát từ tận đáy lòng mình. Tôi biết vì tôi vốn là một người vô cùng nhạy cảm với những điều ấy... Lúc tôi nói câu cuối cùng, tôi thấy mắt anh ta bỗng hơi nhú lại. Và chính trong cái khoảnh khắc ấy, tim tôi cũng bỗng đập mạnh hơn. Tôi và anh ta - hai chúng tôi lúc này như đang đứng ở hai bên đầu của một sợi dây giăng qua một thác nước, nếu người này kéo đầu dây bên này thì ở đầu dây bên kia người kia cũng có thể cảm nhận được... Chuyện tôi hồi tưởng và kể lại cho anh ta nghe quá khứ của mình một phần có lẽ cũng là do tôi đang muốn an ủi anh ta. Tôi chỉ muốn nói: “Trên thế gian này không phải có mỗi một mình anh mới bất hạnh, mới đau đớn! Thế nên, anh đừng có lúc nào cũng mang bộ mặt ủ rũ như đưa đám ấy”, đại loại là vậy, tôi chỉ muốn nói điều ấy với anh ta.

“Tôi đã đọc gần như tất cả những bài báo viết về anh”.

Như để kìm lại những cảm xúc của mình, tôi chậm chậm nói. “Khoan đã...”

Ông quản giáo Lee chợt quay sang ngắt lời tôi. Còn Yoon Soo đang nhăn mặt lại.

“Tất cả những gì liên quan đến vụ việc ấy, theo quy định không được phép nói ở đây...”

Ông quản giáo Lee vừa nhìn tôi vừa nhẹ nhàng nói. Căn phòng lại trở về trạng thái yên lặng như lúc ban đầu. Tôi cũng không vội nói gì thêm. Nhưng vậy thì phải nói chuyện gì bây giờ nhỉ? Cái “vụ việc” ấy chính là

động cơ dẫn tôi đến đây gặp anh ta mà, nếu loại trừ cái “vụ việc” ấy ra khỏi cuộc nói chuyện này thì ngay cả cái lý do duy nhất khiến anh ta phải đi gặp những người liên quan đến tôn giáo như tôi và cô Mônica cũng biến mất còn gì. Tôi thầm thắc mắc. Nhưng quy định của trại giam là vậy. Mà quả thật, tôi cũng không hề có ý định nói đến những cái gì liên quan đến các quy tắc quy định, cũng như tôi không có ý định nói những câu chuyện tầm phào không đâu vào đâu và nhất là tôi không thể nói những câu kiểu như cô Mônica hay nói, ví như: “Vì thế mà Chúa đã đến đây, Chúa đến để bảo với con rằng con là một người được quý trọng, được yêu thương”. Tôi không muốn nhắc tới những câu kiểu như tại sao Chúa lại “đến bên tôi”, cũng như “đến bên anh” rồi thì tôi là ai, anh là ai và “làm cách nào” để anh có thể trở thành một người được quý trọng, được yêu thương trên thế gian này.

Yoon Soo vẫn cúi đầu nhìn xuống như thể anh ta vẫn chưa hiểu hết ý của cái câu tôi vừa nói. Bức tranh *Sự trở về của đứa con tội lỗi* của Rembrandt được treo ngang ngay phía sau đầu của Yoon Soo. Đứa con tội lỗi trong bức tranh kia, hôm qua cũng vậy, hôm nay cũng vậy, nó vẫn đang quỳ gối ngồi im lặng như thế. Tôi chợt để ý đến đôi giày của nó, đôi giày ấy gần như đã bị rách toạc khiến cho bàn chân nó bị lộ cả ra ngoài. Còn ông bố trong bức tranh ấy, hôm qua cũng thế, hôm nay cũng thế, ông ta vẫn đang cúi xuống vuốt ve con trai của mình. Nhưng Rembrandt chỉ vẽ mỗi khoảnh khắc đứa con tội lỗi đó trở về mà thôi. Rembrandt không vẽ tiếp bức tranh nói về cảnh người bố ấy tha thứ hay mở tiệc thiết đãi con trai của mình. Đứa con ấy giờ đã biết quay đầu hối cải cũng như bố anh ta cũng đã tha thứ cho mọi tội lỗi của anh ta, nhưng dẫu có vậy thì hơn một trăm năm nay anh ta vẫn đang phải cúi đầu quỳ gối như thế. Anh ta mãi mãi không bao giờ có thể đứng dậy cũng như không bao giờ có thể bước chân được vào trong nhà. Tôi chợt liên tưởng đến những người tử tù đang bị giam giữ ở đây, giống như đứa con tội lỗi đang phải quỳ gối trong bức tranh kia, rồi đến một ngày nào đó họ cũng sẽ phải quỳ như thế khi ra pháp trường để người ta đưa sợi dây thòng lọng vào cổ.

“Chú quản giáo Lee, tôi định nói về những câu chuyện liên quan đến bản thân tôi thôi, tôi không phải là người của viện kiểm sát hay của cánh nhà báo, tôi cũng không có ý định phê phán hay có ý gợi lại những cái gì liên quan đến vụ án ấy...”

Ông quản giáo Lee nghĩ ngợi một lúc rồi nhìn tôi và gật đầu. Tôi lại quay sang nhìn Yoon Soo. Ánh mắt anh ta lúc này trông đầy vẻ tò mò pha lẫn một chút căng thẳng cứ như đứa trẻ lớp một ngày đầu đi học được bố mẹ dắt tay đến trường. (Mà thực ra tôi cũng không biết là anh ta đang căng thẳng hay là đang hoài nghi mình nữa). Vì anh ta lúc này trông cứ ngây ngô như kiểu lần đầu tiên gặp phải một con người khó hiểu như tôi.

“Nói thật là tôi chưa biết anh là người như thế nào. Mà tôi cũng chưa bao giờ có suy nghĩ rằng tôi sẽ tìm hiểu về con người anh thông qua những bài báo kia. Báo chí thì luôn viết về những sự vụ kiểu ấy nhưng làm sao họ biết được lý do hay bối cảnh tạo nên những vụ việc ấy chứ. Thậm chí chính những bối cảnh ấy mới quan trọng nhưng mọi người có ai quan tâm hay để ý đến đâu. Ví dụ như anh A đang định cầm dao cắt cổ ai đó nhưng anh ta lại cắt nhầm vào sợi dây đang treo cổ người ta, còn anh B đang định cầm dao đi cắt sợi dây treo cổ để cứu người nhưng anh ta lại cắt nhầm vào cổ của người ta khiến người ta bị chết. Hai hành vi này tuy có giống nhau nhưng kết quả chúng đem lại lại hoàn toàn khác nhau. Anh A được người ta tuyên dương ca tụng còn anh B bị xử tử hình. Vì mọi người thường chỉ nhìn vào mỗi kết quả của hành vi rồi phán đoán. Chẳng có ai xem được hay nghe được những suy nghĩ bên trong của người khác cả. Vậy nên mới nói tội lỗi và hình phạt - quả nhiên chúng có thực sự là thỏa đáng hay không. Một hành vi sẽ tạo ra một sự thật nhưng bản chất của cái sự thật ấy thì lại luôn luôn đi trước hành vi. Vì vậy chúng ta phải đi tìm bản chất bên trong của sự thật ấy, chứ đừng chỉ nhìn vào mỗi cái sự thật bên ngoài. Nhờ gặp anh mà tôi đã có những suy nghĩ như thế đấy. Tôi còn nghĩ nếu giờ có ai đó viết báo kể về tôi, chắc họ sẽ viết về tôi kinh khủng hơn anh gặp nhiều lần. Ví dụ như: Cô gái có tên là Moon Yoo Jeong đã ba lần tự sát mà không chết. Dù

cô ta đã đi điều trị thần kinh và tâm lý nhiều lần nhưng cô ta vẫn cứ thích tự sát. Lý do ư? Chẳng ai biết. Hết! Tôi đoán họ sẽ viết về tôi vậy đây...”

Tôi thấy anh ta đang chớp chớp mắt liên tục. Nếu không gặp trực tiếp anh, hoặc nếu không có cô Mônica dẫn tôi đến đây thì chắc chắn tôi sẽ chỉ biết đến anh thông qua một loạt các bài báo kia. Cũng như tôi sẽ phi nhổ vào mặt anh một câu cộc lốc: “Thằng đểu!” Hết! Nhưng mọi chuyện đâu có kết thúc đơn giản như vậy. Kể cả cái chết, đến lúc này tôi lại nghĩ cái chết cũng không phải là một sự kết thúc. Nếu nói như Rainer Maria Rilke - nhà thơ người Đức thì có thể sau khi chết người ta mới được trưởng thành.

“Tôi hơn anh ba tuổi. Chúng ta xấp xỉ tuổi nhau nên biết đâu trước đây có lần tôi và anh đã từng tình cờ gặp nhau ở đâu đó rồi mà cả hai đều không biết. Nhưng nói thật, từ lần đầu tiên bước chân vào đây hồi mùa đông năm ngoái, tôi đã không thể tin nổi là trên thế gian này cũng có những con người như anh. Nói chính xác hơn là trước đó tôi cứ tưởng trên thế gian này chỉ có mỗi một mình tôi bất hạnh. Tôi đã tưởng ai trên đất nước này cũng hạnh phúc, cũng may mắn duy chỉ có mỗi mình tôi là kẻ bất hạnh. Tôi luôn nghĩ thế nên tôi đã làm cho tôi bất hạnh hơn gấp nhiều lần. Nhưng từ khi đến đây tôi mới biết được sự thật về con người mình, cũng như biết rằng mình đã sai hoàn toàn. Rồi có khi tôi còn tự hỏi, sao tôi cũng là một kẻ bất hạnh nhưng tôi lại không phải ở đây? Vì nơi đây cứ như là một nơi tập hợp tất cả những kẻ bất hạnh nhất trên thế gian này. Tôi vô cùng ngạc nhiên khi biết rằng có rất nhiều người đang phải ở trong đây đã gây ra rất nhiều tội lỗi cho thế gian này. Rồi đằng sau những tội lỗi mà họ đã gây ra, lại có biết bao nhiêu con người khác ở bên ngoài kia cũng đang phải chịu bất hạnh đau đớn. Tôi muốn biết tất cả những chuyện ấy. Tôi muốn biết tại sao tôi lại được ở ngoài kia trong khi anh lại phải ở trong này? Hình như càng nói chuyện với anh, tôi càng biết thêm được nhiều điều về bản thân mình. Tôi muốn biết tại sao tôi lại bất hạnh cũng như tại sao tôi chẳng bao giờ cảm thấy hạnh phúc? Anh có hiểu những gì tôi đang nói không?”.

Yoon Soo đang ngồi im và trầm ngâm giống như một bức tượng điêu khắc, thấy tôi hỏi anh ta chợt ngược mắt nhìn lên và từ từ gật đầu.

“Không phải tại tôi thừa thời gian nên tôi mới đến đây đâu. Bình thường như trước đây cứ vào thứ năm hàng tuần, tôi có tiết dạy nên dù có muốn thì tôi cũng không thể đến đây. Nhưng thật tình cờ là ở học kỳ này tôi lại trống tiết đúng vào ngày thứ năm, và rồi do mẹ tôi phải nhập viện nữa, thế nên... Đây! Có nhiều việc tự dừng tình cờ xảy ra cùng một lúc nên mới có lý do cho tôi đến đây thế này. Trước đây tôi chưa từng đi giúp đỡ ai cũng như chưa bao giờ đi làm tình nguyện. Mà nói thật, tôi rất ghét làm mấy công việc ấy, dù tôi có lòng tốt thì tôi cũng chẳng bao giờ nghĩ mình sẽ đi giúp đỡ hay đi động viên ai cả. Chính xác dù tất cả mọi người xung quanh tôi có đi làm tình nguyện hết đi chẳng nữa, tôi cũng không đi đâu. Đơn giản vì tôi ghét bị thiệt thòi. Tôi nói thế để anh hiểu do tôi đang muốn nhận được một cái gì đó từ anh nên tôi mới đến đây và nói chuyện với anh thế này. Thế mới công bằng chứ, đúng không? Thôi bây giờ đến lượt anh nói.”

Chúng tôi đã chính thức bắt đầu gặp nhau từ mùa xuân năm ấy. Nhưng cuộc gặp mặt của chúng tôi bất kể lúc nào cũng có thể trở thành cuộc gặp mặt cuối cùng. Vì chẳng ai biết được một tử tù như anh ta lúc nào sẽ bị đưa ra pháp trường xử tử. Người tử tù là người đã được định đoạt sẵn số phận, họ chỉ đang ở đây để đợi ngày phải chết mà thôi. Họ không được đi đến trại cải tạo mà bị bắt buộc phải ở mãi trong trại giam Seoul này. Trại giam Seoul - cái tên nó đã gây cho người ta một sự hiểu lầm về mặt địa lý. Vì trại giam Seoul không phải là nằm ở Seoul mà lại nằm ở Ui Wang. Nhưng dù thế thì người ta vẫn gọi tên nó là “Trại giam Seoul”.

Cứ như thế, cái từ “lần cuối cùng” lúc nào cũng được tôi và anh ta đặt vào trong dấu ngoặc kép. Khi gặp và nói chuyện với nhau chưa một lần nào chúng tôi quên rằng trong cái dấu ngoặc kép đó có cái từ ấy. Thứ năm tuần nào tôi cũng đi gặp anh ta khoảng ba tiếng từ mười giờ sáng đến một giờ chiều. Cô Mônica đã nói giả sử có đem vất vào thùng rác ba mươi phút vô ích trong cuộc đời tôi, thì ba tiếng ấy cũng vất được đến sáu lần. Tuy nhiên,

dầu cả thế gian này có đang tràn ngập sự ấm áp ngọt ngào của mùa xuân, ở trong trại giam này lúc nào cũng chỉ có sự lạnh lẽo và tăm tối. Ai đó đã nói nơi này chẳng khác gì nơi cái chết đang tồn tại, ánh sáng của thế gian này càng lung linh và lộng lẫy bao nhiêu thì nơi này càng trở nên âm u và tăm tối bấy nhiêu.

Khuôn mặt của Yoon Soo đã trở nên tươi tỉnh hơn trước rất nhiều. “Sau khi bị tuyên án tử hình, tôi được người ta cài một cái thẻ màu đỏ lên trên ngực áo nhưng tôi lại không hề để ý. Rồi đến một hôm, lúc đi bộ ngoài hành lang tôi đã nhìn thấy xa xa có một người đang đeo một cái thẻ màu đỏ trên ngực đi về phía tôi. Lúc đó tôi hơi có cảm giác sợ hãi. Tôi thầm nghĩ chẳng biết anh ta đã gây ra tội tình gì mà lại phải đeo một cái thẻ màu đỏ như thế nhỉ? Lúc anh ta đi ngang qua tôi, tôi đã không dám nhìn vào mặt anh và phải bước vội đi để tránh. Tại lúc ấy tôi thấy rất sợ. Rồi lúc về phòng giam, ăn cơm xong và nằm nghỉ ngơi, tôi mới để ý thấy cái thẻ màu đỏ mà tôi đã nhìn thấy trên ngực áo của người tù ban nãy hóa ra cũng đang được cài ở trên ngực áo mình”.

Chúng tôi cùng cười. Yoon Soo đưa đôi bàn tay vẫn đang bị còng, nâng cốc cà phê đưa lên miệng uống và lại cười.

“Là tử tù nên ở đây chẳng có ai dám động vào tôi cả. Lần trước vào ngày Tết, bữa ăn sáng hôm ấy cũng có bát canh bánh gạo, tuy nhiên tất cả mọi người ở đây chẳng ai ăn hết được một bát. Giống như lần trước cô từng nói ấy, tất cả mọi người ở đây ai cũng bất hạnh, ai cũng không được đoàn tụ cùng gia đình mình, thế nên khi ăn canh bánh gạo ngày Tết ai cũng rơm rớm nước mắt. Người thì khóc vì nhớ mẹ già, người thì khóc vì nhớ vợ ở nhà đang đau ốm, người thì khóc vì thương các con mình đang bơ vơ không ai chăm sóc, người thì khóc vì buộc phải cắt đứt quan hệ với vợ... Nhưng tất cả bọn họ bỗng cùng nhìn tôi và thay đổi nét mặt. Tôi biết chần chẫn là họ đang nghĩ chí ít thì họ cũng may mắn hơn tôi vì tôi sắp phải chết cơ mà. Họ nhìn tôi một cách ái ngại rồi cùng bảo nhau: “Ăn thôi, ăn thôi”, sau đó họ bắt đầu ăn một cách ngon lành. Lúc ấy tôi đã phát hiện ra một điều: Vì tôi là

tử tù nên tôi có thể mang đến cho những người khác một điều gì đó tốt đẹp. Cả cuộc đời tôi chưa một lần mang đến cho ai điều gì tốt đẹp, thế mà bây giờ khi trở thành tử tù tôi lại có thể làm được điều ấy. Tôi kể chuyện này chẳng biết có phải là chuyện mà cô muốn nghe hay không?”

Thực sự, tôi không biết là mình nên cười hay nên trả lời anh ta thế nào.

“Lần trước cô đến đây rồi nói với tôi rằng cô ghét bị thiệt, cũng như là chúng ta hãy cùng công bằng với nhau. Chắc cô không biết là tôi đã vui sướng đến thế nào đâu. Tôi - một kẻ chẳng có cái gì cho ai, rồi lại còn bị còng tay thế này, đến tiền mua đồ sinh hoạt trong trại còn chẳng có chứ chưa nói gì đến chuyện có tiền cho ai, rồi tôi cũng chẳng hiểu biết gì nhiều, chẳng được học hành đến nơi đến chốn, thậm chí lại là một kẻ tử tù sắp bị đem ra pháp trường xử tử... Với một kẻ như tôi mà cô lại bảo rằng cô ghét bị thiệt với tôi và chúng ta hãy công bằng với nhau. Lúc nghe cô nói vậy tôi nghĩ đúng là cô cũng có hơi đầu gấu thật”.

Cả ba người chúng tôi cùng bật cười.

“Thế nên từ giờ tôi sẽ nói chuyện với cô. Tôi đã quyết định rồi, tôi sẽ thử trở thành một kẻ giả tạo. Chính xác là tôi sẽ quyết định thử làm một tín đồ tôn giáo. Cô biết không, vào đợt Giáng sinh vừa rồi tôi đã nhận lễ rửa tội cũng như đang bắt đầu học các giáo lý của tôn giáo. Đức Cha Kim đã đến đây. Chắc cô cũng biết chuyện này, chuyện anh em tử tù trong trại đã quyết định nhịn ăn bữa trưa coi như là một cách hy sinh bản thân để cầu nguyện cho Đức Cha mau khỏe lại, và cứ như là một kỳ tích ấy, Ngài đã khỏe lại thật. Tuy tóc của Đức Cha có rụng gần hết cũng như trông Ngài có vẻ gầy đi nhiều, nhưng dù sao thì Ngài cũng đã khỏe trở lại. Ai ai cũng bảo việc ấy đúng là một kỳ tích. Và chắc cũng vì thế nên có thêm rất nhiều người trong này đã quyết định đi học các giáo lý tôn giáo, cả tôi cũng vậy, tôi cũng đã học và quyết định sẽ thử tin vào cái gọi là “kỳ tích” một lần. Tuần trước Sơ Mônica có gửi thư cho tôi, Sơ nói rằng kỳ tích giống như một phép ảo thuật, nó biến gạch đá thành bánh mì, biến con cá thành người, cũng như kỳ tích nó làm cho con người ta thay đổi... Tôi không tin vào kỳ tích cho lắm,

nhưng với một kẻ như tôi, nếu từ giờ có thể sống một cuộc đời khác thì đó cũng giống là một kỳ tích rồi và tôi muốn thử cái cảm giác đó. Chắc cô không biết chứ... vì tôi cũng hơi đầu gấu tí mà”.

Những câu anh ta nói khác xa với những gì tôi đã nghĩ trước đó. Và khi anh ta nói cái câu cuối cùng thì cả ba người chúng tôi lại cùng nhau ôm bụng cười nắc nẻ.

“Nhưng vì cô bảo là cô không thích tôn giáo nên tôi sẽ không nói đến những chuyện liên quan đến tôn giáo. Vậy là công bằng nhé. Vì tôi cũng vốn không thích bị thiệt, nên tôi cũng không muốn thấy người khác phải chịu thiệt thòi”.

Yoon Soo nhắc lại nguyên xi mấy câu nói mà có lần tôi đã từng nói. “Được thôi”.

Tôi trả lời.

“Lần trước sau khi gặp và nói chuyện với cô xong, tôi đã suy nghĩ rất nhiều. Nói chuyện... nói những câu chuyện thực sự, có vẻ như đây là điều tôi cũng rất muốn, dù tôi chưa biết là nói chuyện theo kiểu ấy thì phải làm thế nào, nhưng quả thực là tôi rất muốn thử. Ở thế gian này có những câu chuyện thật, nhưng cũng có cả những câu chuyện giả - nhờ cô mà tôi biết được điều ấy. Rồi cũng nhờ có cô mà lần đầu tiên tôi biết được rằng một người như cô, một người được sang Pháp du học rồi khi trở về đã trở thành một họa sĩ, một giảng viên, gia đình lại giàu có chẳng thiếu thốn thứ gì, vậy mà cũng là một người không có hạnh phúc...”

Anh ta ngược lên nhìn tôi. Ánh mắt anh tỏ ra đầy vẻ thông cảm. Tôi cười. Mấy đứa bạn của tôi cũng có lần nói như thế: “Tóm lại thì mày còn thiếu cái gì nữa hả?”. Rồi cả mẹ tôi, cả các anh trai của tôi nữa, tất cả họ cũng từng một hai lần nói câu ấy. Chỉ có duy nhất một người - đó là cô Mônica, cô chưa bao giờ nói câu ấy với tôi. Ngược lại, có lần cô còn bảo: “Cái nghèo của những người giàu đáng sợ và khủng khiếp lắm!”

“Đúng vậy đấy. Việc này đúng là một việc khó tin. Tôi trước đây đã vô cùng căm ghét những người giàu có, thậm chí tôi còn nghĩ tôi phải giết chết hết tất cả bọn họ... Tại trước đây tôi cứ nghĩ rằng những người giàu có lúc nào cũng được sống trong nhung lụa, trong sung sướng hạnh phúc cũng như họ luôn có tất cả mọi thứ trên thế gian này nên dù họ có bị giết chết đi thì cũng chẳng có gì phải hối hận. Tôi đã nghĩ thế đấy. Vậy mà với một cô gái trẻ trung xinh đẹp lại có mọi thứ như cô... thế mà lại có nỗi đau ấy...”

Yoon Soo liếc mắt sang nhìn thái độ của tôi. Bị cưỡng hiếp - hình như anh ta không dám nói thẳng ra cái từ ấy nên mới nói nhát gừng như thế. “Tôi không tin cô đã định tự sát mấy lần đâu”.

Câu nói của anh ta nghe rất thật, cứ như là nó được xuất phát từ tận đáy lòng vậy. Vì tôi thấy lúc ấy anh ta nhìn tôi bằng một ánh mắt chứa đầy lòng thương cảm. Đây là lần đầu tiên có một người con trai nhìn tôi với ánh mắt ấy. Rồi một lúc sau anh ta ngẩng hẳn mặt lên và nói:

“Sau khi gặp cô tôi mới biết được rằng... trên thế gian này... cũng có một cô gái như cô... cũng có một người có những đau khổ đến mức muốn chết đi giống tôi. Vậy hóa ra người giàu cũng có những đau khổ, hóa ra dù người ta có được học nhiều thì cũng không có nghĩa là biết hết mọi thứ. Đây là lần đầu tiên tôi biết được rằng việc cưỡng hiếp một người con gái nó còn tàn nhẫn và tồi tệ hơn cả việc giết người. Hôm trước, lúc đi gặp cô về tôi cứ ngồi một mình lẩm bẫm nói câu xin lỗi, xin lỗi thay cho cái kẻ ấy. Tôi đã lẩm bẫm như vậy suốt... rồi tôi nghĩ lại cái ngày đấy... cái ngày mà cô bé mới có mười bảy tuổi ấy...”

Anh ta ngừng nói và giơ đôi tay đang bị còng lên che mặt. Đôi tay anh ta lúc ấy đang chụm lại như kiểu người ta đang ngồi cầu nguyện.

“Thực sự là... tôi thực sự xin lỗi... dù tôi biết rằng câu xin lỗi nó không phải là tất cả, cũng như nó chẳng thể thay đổi được gì lúc này... nhưng... tôi xin lỗi... xin lỗi. Dù có phải chết mới trả được hết tội lỗi ấy, tôi cũng sẽ chấp nhận chết đến mười lần... Ngày xưa, khi cảnh sát họ nêu tội của tôi ra, tôi chẳng có một chút may mắn hối lỗi, cũng như chẳng thấy mình có tội lỗi

gì cả, cho dù họ có treo cổ tôi ngay lúc đó tôi cũng vẫn nghĩ vậy. Tôi chẳng biết tại sao nữa... chẳng biết tại sao bây giờ tôi lại cảm thấy có lỗi thế này...”

Anh ta nhắm mắt lại. Nước mắt anh ta lã dài trên má. Tự dưng tôi cảm thấy người có tên là Jeong Yoon Soo - kẻ chủ mưu vụ giết người ở phường I-mundong, với người có tên là Jeong Yoon Soo - người đang ngồi đối diện và nói chuyện với tôi lúc này, chẳng có gì liên quan đến nhau cả. Thậm chí tôi còn nghi ngờ con người này, kẻ từng làm trò bi ối với một cô gái mới mười bảy tuổi cũng như từng ra tay giết chết mấy người liền một lúc, lại là anh ta. Và tôi thật sự muốn hỏi anh câu mà cô Mônica vẫn thường hỏi tôi: “Có nhất thiết phải làm như thế không hả?”

“Mỗi khi tôi nhớ về khoảng thời gian ấy, không biết có lúc nào đó cô sẽ hỏi tôi về khoảng thời gian ấy không... nhưng thực sự là tôi cũng không biết tại sao tôi lại làm những việc ấy. Tôi có cảm giác cứ như là tôi đang xuất hiện ở trong một bộ phim nào đó, khi tôi bắt người phụ nữ đó làm con tin, cũng như khi tôi bị người ta bắt rồi áp giải đi, cứ như con người ấy không phải là tôi. Nhưng thực tế kẻ gây ra những chuyện ấy vẫn là tôi, chính tôi đã làm những việc ấy chứ chẳng phải là ai khác. Tôi biết rằng bây giờ tôi không thể níu kéo cũng như không thể thay đổi được điều gì, thậm chí tôi cũng không đủ can đảm để nói câu tôi đã sai hoặc cầu xin họ tha thứ... nhưng bây giờ tôi đã hiểu ra một điều rằng... kẻ có tội... là tôi!”

Cả người anh ta run lên bần bật. Ông quản giáo Lee đang ngồi cạnh đó cầm hộp khăn giấy lên rồi đưa vào tay anh. Anh nhận lấy và giật mấy tờ giấy đưa lên lau những giọt mồ hôi đang chảy dài trên trán.

“Và...”

Anh ta nhìn chăm chăm vào mấy tờ giấy ướt nhep mồ hôi rồi lại nói tiếp:

“Và cả việc con người với con người khi nói chuyện phải dùng kính ngữ với nhau... cả cách gọi “cô” xưng “tôi” khi nói chuyện như thế này nữa. Thực sự đây là lần đầu tiên tôi biết được những điều ấy... và lần đầu tiên trong đời tôi thấy ngôn ngữ nước mình thật đẹp, thật phong phú”.

Hôm đó tôi đã mang một túi cơm hộp đến cho anh ta, chính xác là tôi đã mang một hộp cơm cuốn lá rong biển đến. Tôi còn mang cả đĩa theo vì sợ tay anh ta đang bị còng nên không thể cầm đĩa ăn được. Vậy mà anh ta không ăn một miếng nào. Ba người chúng tôi, cả tôi, cả Yoon Soo và cả ông quản giáo Lee, đều chỉ ngồi uống nước trà.

“Chú Lee cũng nói gì đó đi ạ. Hai chúng tôi ngồi nói chuyện với nhau thế này chẳng được nhận lương cũng như chẳng được ai cho tiền, còn chú thì vừa được ngồi nghe chuyện lại vừa được nhận lương...”

Tôi vừa dứt lời, ông quản giáo Lee quay sang nhìn tôi và cười sung sướng.

“Tôi chẳng biết nói gì, cũng như chẳng biết góp chuyện thế nào. Nếu bắt buộc phải nói một câu hay một điều gì đó về mình thì... giống như hai vị... thực ra tôi cũng khá là đầu gấu”.

Cả ba người chúng tôi lại ôm bụng cười ngặt nghẽo. Chúng tôi- ba kẻ đầu gấu - không biết từ lúc nào bỗng trở nên thân thiết như những người bạn. Và trong cái khoảnh khắc ấy, tất cả mọi thứ... từ cái chết đến sự bất an, từ những kí ức không mấy tốt đẹp đến những khoảng thời gian bị ám ảnh, bị nhận sự trừng phạt... tất cả như đều tan biến đi đâu hết.

Cứ như thế chúng tôi ngồi với nhau mỗi tuần, ba tiếng.

Trừ những người bị nhận hình phạt ra,

Thì chế độ tử hình là chế độ chẳng có liên quan gì đến những người bình thường như chúng ta cả.

Vì nó chỉ có ý nghĩa với những người bị nhận hình phạt đó.

Họ phải chịu đựng sự đau đớn về mặt tinh thần nhiều tháng trời, Cũng như họ tuyệt vọng vì thể xác và tinh thần của họ sẽ buộc

phải chia làm đôi.

Còn chúng ta - chúng ta không cần bất kỳ một ý nghĩa nào của chế độ tử hình

Nhưng chúng ta cần biết bản chất của chế độ tử hình là gì. Chúng ta hãy công nhận rằng bản chất của chế độ tử hình, đó là

sự-trả-thù .

Albert Camus - Suy nghĩ về tội tử hình

Nhật ký buồn 14

Vào một ngày đẹp trời tôi đã gặp cô gái ấy. Cô ấy đang làm việc tại một tiệm uốn tóc ở gần khu tôi sống. Thực ra cô gái ấy được khá nhiều thanh niên khác để ý. Nhưng hình như chẳng có ai dám đến gần tán tỉnh cô ấy. Có những vị khách đến đó cắt tóc, thấy cô ấy ưa nhìn nên định cho thêm tiền boa nhưng đều bị cô ấy từ chối và nói thẳng vào mặt họ bằng một giọng điệu như chẳng biết sợ là gì: “Tôi không bao giờ nhận tiền boa của những người không ra gì như các anh!”. Nghe giọng điệu cô ấy, lúc đầu tôi cứ tưởng cô ấy cũng là loại con gái giỏi chơi bời và chẳng biết sợ ai trên đời, nhưng thực ra là không phải vậy.

Tôi đã yêu cô gái ấy từ lúc nào chẳng hay. Và cô ấy cũng không hề tỏ ra ghét bỏ hay từ chối tôi. Thậm chí cô ấy còn gợi ý bảo tôi về cùng sống chung với cô ấy nữa. Cùng sống chung nghĩa là phải kết hôn, kết hôn nghĩa là phải từ bỏ tất cả và phải bắt đầu một cuộc sống mới chỉ có hai người. Cô ấy còn bảo cô ấy ghét những kẻ xấu. Lúc đó tôi vô cùng do dự. Vì tôi chưa có công việc ổn định cũng như tôi chẳng biết làm gì cả. Nói thực thì tôi thấy vô cùng lo lắng, số tiền tôi lao động vất vả cả ngày chẳng bằng một phần mười số tiền tôi đi ăn trộm được trong vòng mười phút. Nếu kết hôn thì phải có nhà nhưng dù tôi có lao động vất vả đến một trăm năm sau, tôi cũng chẳng có đủ tiền để mua nhà. Nhưng nếu đi cùng với cô ấy, dù có phải đi đến đâu trên thế gian này tôi cũng muốn đi. Chúng tôi đã quyết định bỏ đi cùng nhau. Cô ấy lại đi làm việc ở các tiệm uốn tóc, còn tôi đi nhận chuyển hàng cho một siêu thị. Đó là những tháng ngày vất vả nhưng vô cùng hạnh phúc của chúng tôi. Rồi đến một hôm cô ấy báo tin cho tôi biết là cô ấy đã có thai. Chúng tôi sắp có con, tôi rất vui và hạnh phúc nhưng rồi một đêm, tự dưng cô ấy kêu đau bụng. Đêm đó tôi vội vã cùng cô ấy đến bệnh viện. Bác sĩ nói rằng cô ấy có thai ngoài tử cung và phải phẫu thuật ngay nếu không sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Họ cho biết tiền phẫu thuật khoảng ba triệu won. Vì tính mạng của cô ấy tôi đã quyết định phẫu thuật ngay. Cô ấy

nhìn tôi và liên tục nói “Em sợ lắm, em sợ lắm”. Lúc đó tôi cũng vô cùng sợ hãi. Nhưng tôi quyết không để cô ấy chết như Eun Soo trước đây. Làm xong thủ tục nhập viện cho cô ấy, tôi chạy đi tìm mấy người bạn cũ. Trước đây tôi đã thắng được một quả lớn, có chút tiền nên đã cho một người bạn vay tạm. Bây giờ tôi đang cần tiền gấp nên tôi quyết định đi tìm người bạn đó, đòi lại số tiền mà tôi đã cho vay. Nhưng người bạn đó đã bỏ đi đâu mất không để lại tin tức, tôi chỉ gặp lại một người anh em thân thiết của người bạn đó. Lúc nghe tôi kể chuyện, người anh em đó đã đề nghị tôi cùng làm một việc. Chúng tôi sẽ cùng nhau hợp tác làm một phi vụ ăn trộm. Lúc ấy tôi không còn sự lựa chọn nào khác. Tôi đã suy nghĩ rất nhiều. Và cuối cùng tôi quyết định sẽ hợp tác cùng anh ta. Một vụ này và chỉ duy nhất một lần này nữa thôi - tôi đã nghĩ như thế.

14.

Những dàn phun nước đang nhảy múa theo điệu nhạc. Quanh đó có vài em bé đang cầm trên tay những que kem mát lạnh rồi vừa chạy nhảy vừa la hét một cách thích thú. Tôi đang hòa vào dòng người ăn mặc quần áo lịch sự đi dự buổi biểu diễn âm nhạc. Tôi đến trung tâm biểu diễn nghệ thuật sớm hơn so với giờ hẹn một chút. Do vẫn còn khá nhiều thời gian nên tôi quyết định tạt vào một quán cà phê ngoài trời. Không hiểu sao dạo này tôi hay có cảm giác thời gian như đang trôi đi rất nhanh. Tôi vừa ngồi nhìn dòng người qua lại vừa rút cuốn sổ nhỏ để ghi chép tất cả sự việc đang diễn ra xung quanh. Đó là một buổi tối mùa hè tràn ngập mùi hương hoa thơm ngát của các loại cỏ cây, một buổi tối có những em bé gái mặc những chiếc váy bông bênh thắt eo trông giống như diễn viên múa ba lê và những em bé trai mặc quần ngố, trên tay cầm những quả bóng bay với đủ các loại sắc màu. Tôi vừa nhìn chúng vừa tự hỏi liệu chúng có đang hạnh phúc? Nếu như trước đây chắc tôi sẽ giống một kẻ lang thang đói rách đứng trong một góc hẻm tối, nhìn chằm chằm vào cửa sổ của những ngôi nhà có ánh đèn sáng rồi tưởng tượng đến niềm vui, niềm hạnh phúc mà những người ở trong đó đang có. Thậm chí có lần tôi từng nghĩ chỉ cần bước qua cái cửa sổ kia vào trong nhà, tôi có thể tận mắt nhìn thấy được hạnh phúc. Bởi lúc nào

tôi cũng cảm giác như trên thế giới này chỉ có mỗi một mình tôi là bị ném vào một cánh đồng bất tận không nhìn thấy lối ra, rồi cứ thế tôi cô đơn sợ hãi một mình đi bộ trong đêm tối. Nhưng gần đây tôi đã hiểu ra một sự thật, chẳng hề có ranh giới giữa thế giới hạnh phúc với thế giới bất hạnh. Chỉ có con người từng được hạnh phúc cũng như từng phải chịu bất hạnh mà thôi. À không, chắc gì điều ấy đã đúng. Bởi biết đâu người ta lại chia mọi người trên thế gian này thành hai loại: một loại là những người bất hạnh một chút còn loại kia là những người bất hạnh hoàn toàn thì sao. Thế nên thật khó để có thể phân biệt được rõ ràng và khách quan cái gọi là hạnh phúc hay bất hạnh ấy. Nói theo nhà văn Albert Camus, không người nào có cái gọi là “hạnh phúc” trên thế gian này, chỉ có những người cảm nhận được nhiều hay ít về hạnh phúc mà thôi.

Tôi ghi kín một trang giấy và lật sang một trang khác. Tôi nghĩ chắc Yoon Soo đang ở phía bên kia - ở một góc khuất đằng sau trung tâm biểu diễn nghệ thuật. Tôi nhớ đến một bài viết của một phạm nhân bị tù chung thân, khi ở trong tù thì mùa đông là mùa mang đến cho họ nhiều cảm xúc nhất, còn mùa hè lại là mùa làm cho họ cảm thấy căm ghét hết thảy những người xung quanh. Lý do là vì, cùng ở trong một căn phòng giam chật chội tù túng với đôi tay bị còng, ngoài những lúc thay quần áo thì chẳng có lúc nào họ được tháo chiếc còng số 8 ấy. Họ phải ngồi đó mà chịu đựng sự oi nóng cũng như nhiệt độ cơ thể của nhau. Tôi nhớ đến câu nói của Yoon Soo: “Tôi không chịu được cái nóng, chắc là do tôi ở những nơi lạnh lẽo quen rồi”. Và tôi nhớ lúc lau mồ hôi trên trán, anh cũng phải rất vất vả vì tay bị vướng chiếc còng. Còn nữa, những vết hằn màu đỏ xung quanh chỗ tay bị còng vào những ngày nắng nóng lại càng trở nên khó chịu và ngứa ngáy. “Giờ có vẻ đỡ hơn nhiều rồi đấy, trước đây tôi nghe mấy người đồng nghiệp lớn tuổi nói là có những tù nhân còn bị giòi bám đầy ở cổ tay nữa”. Ông quản giáo Lee vừa bôi thuốc vào cổ tay cho Yoon Soo vừa nói vậy. Chẳng hiểu sao lúc này tôi lại vẽ đôi tay của Yoon Soo thay cho những hình ảnh gợi cho người ta cảm giác hạnh phúc, như những que kem mát lạnh, những em bé đang vui vẻ nô đùa bên dàn phun nước trước quảng trường

kia. Tôi vẽ cánh tay xanh nhợt và trắng bệch do bị thiếu nắng của anh, cũng như những vết thương đỏ tấy nơi cổ tay bị còng chặt bằng chiếc còng số 8 mà trong hai mươi bốn tiếng, ngoài ba mươi phút dành cho thời gian vận động, anh không được ra nắng thêm một phút nào nữa. “Cô có biết là tôi đã phải chờ đợi ngày thứ năm hằng tuần lâu như thế nào không? Giá như thế gian này chỉ có mỗi ngày thứ năm thôi thì tốt biết mấy” - Anh đã viết những câu ấy trong bức thư gửi cho tôi. Cứ như là trẻ con. Nhưng hình như chính sự trẻ con hồn nhiên ấy đã làm cho tôi nhận ra một điều. Là từ sau khi gặp anh, lúc nào tôi cũng cảm thấy có lỗi với những tia nắng ấm áp, những cơn gió mát lạnh thậm chí cả sự mát mẻ tuyệt vời khi ngồi ở trong nhà vào những ngày hè. Rồi mỗi khi tôi uống cốc soda chanh có đá hay khi mở tủ lạnh lấy cốc bia tươi vẫn còn nguyên bọt trắng để uống, tôi lại cảm thấy khuôn mặt của anh chen ngang vào đấy. Những lúc như thế, tôi vừa thấy có lỗi với anh vừa thấy mức độ thỏa mãn nhu cầu của tôi đang tỷ lệ nghịch với số tiền mà tôi đã bỏ ra. Tôi nhớ lại câu chuyện kể về một người mẹ của một phạm nhân tử tù: Sau khi nghe tin con trai mình bị kết án tử hình, bà ấy đã thuê một căn phòng trọ nhỏ bằng căn phòng giam của con trai mình ở gần khu trại giam. Khi mùa đông lạnh như cắt da cắt thịt, bà ấy nhất quyết không bật lò sưởi mà cứ ngồi chịu lạnh như thế. Rồi khi mùa hè oi nóng đến, bà ấy đóng hết các cửa sổ lại cứ thế ngồi chịu nóng trong phòng. Bà ấy là một tín đồ Phật giáo, nhưng ngày nào bà cũng hướng về phía trại giam và vái ba nghìn cái, cũng như ngày nào bà cũng đến thăm con trai trong tù. Chẳng biết có phải là do trời đất cảm động trước tấm lòng chân thành của bà ấy hay không mà cuối cùng con trai của bà ấy đã được giảm tội tử tử hình thành tù chung thân. Câu chuyện này có thật, mọi người ở trong trại giam này kể lại cho nhau nghe. Còn nữa, có một hôm ở quán rượu, một người bạn trai của tôi đã kể cho tôi nghe một câu chuyện ở trong quân ngũ. Cậu ta bảo đừng cười nhạo chuyện đi nghĩa vụ quân sự của thanh niên Đại Hàn dân quốc nhé, khi cậu ấy còn phục vụ ở trong quân đội, cậu ấy là sĩ quan của cục tình báo nên cậu ấy biết, những binh sĩ nào không còn mẹ thì không bao giờ được gửi đi làm nghĩa vụ ở khu phi quân sự DMZ. Thế nên có thể nói những người mẹ - họ còn có một tên gọi khác, đó là “Tình yêu”.

Có ai đó vừa tiến lại gần chỗ tôi đang ngồi và vỗ nhẹ lên vai tôi. Là anh Hai. Anh xuất hiện với bộ comlê chỉnh tề màu xanh đậm. Nhưng sao tôi trông anh cứ tội tội thế nào ấy vì đang giữa tiết trời mùa hè nóng nực thế này mà anh còn phải đeo cà vạt. Chắc tại do bộ comlê này là bộ đồng phục của cơ quan. “Em đến sớm thế...” - Vừa nói anh vừa liếc nhìn vào cuốn sổ mà tôi vẽ một đôi tay với cái còng số 8. Anh tỏ ra không được thoải mái cho lắm. Tôi gập cuốn sổ lại. Anh dùng tập hồ sơ đang cầm trên tay làm quạt, vừa phe phẩy vừa hỏi: “Em dạo này vẫn đi lại chỗ ấy à?”. Nghe giọng điệu của anh có vẻ như anh không thích việc ấy. Đương nhiên, tôi hiểu ý anh định nói gì. Nhưng tôi không trả lời mà nhanh chóng đứng lên khoác tay anh và kéo vào một tiệm ăn có máy điều hòa.

Trong lúc ngồi chờ thức ăn được đưa ra tôi đưa mắt nhìn tập hồ sơ mà anh Hai mang đến ban này, có vẻ anh đã đặt vé xem buổi biểu diễn âm nhạc. Thấy ánh mắt có phần sẫm soi của tôi, anh nói ngay: “Chị dâu bảo anh đặt vé trên đường đi đến đây nên anh đã đặt rồi”.

“Công tố viên của Đại Hàn dân quốc toàn là những ông chồng tốt nhỉ!”

Tôi nói. Anh Hai cười.

“Biết làm sao được. Chắc chị dâu em hơi căng thẳng trước giờ biểu diễn. Mà anh cũng thấy làm theo lời vợ là tiện nhất...”

Các anh trai của tôi - giống người bố đã mất - ai cũng chiều phụ nữ. Theo như cách nói của mẹ, chả hiểu là các anh ấy có gì không bằng vợ mình mà lúc nào cũng phải cung phụng họ thế. Tôi và anh Hai lúc này đang cố không nhắc đến câu chuyện có đề tài chính là mẹ của chúng tôi.

“À, nhà Yoo Chan...”

Anh Hai đang nói đến chuyện của nhà anh út. À không. Anh đang nói đến chuyện của vợ anh ấy thì đúng hơn. Chị dâu út vốn là một diễn viên điện ảnh nổi tiếng, chị ấy có nghệ danh là Serina nhưng tên trong giấy khai sinh của chị là Seo Yong Ja, anh Hai đang nói đến chị Seo Yong Ja. “Em dâu đã tìm đến văn phòng của anh. Mà không hề gọi điện báo trước...”

Tôi gắp một miếng cá hồi cho vào miệng và nhìn anh Hai không chớp mắt. Khi nói chuyện về các nàng dâu trong gia đình tôi, chuyện về chị Seo Yong Ja bao giờ cũng dễ nói hơn là chuyện về chị dâu thứ đang là bác sĩ, hay chuyện về chị dâu cả đang là một nghệ sĩ piano.

“Chuyện là thế này: Em ấy bảo tuần trước có một tên trộm đã lẻn vào nhà em ấy và lấy đi một ít đồ, bây giờ nó bị bắt và đang bị tra hỏi ở Viện kiểm sát... nên em ấy đến nhờ anh tìm cách giúp thả nó ra”.

“Chị Seo Yong Ja bảo thế à? Nhưng tại sao? Hay kẻ trộm là người yêu cũ của chị ấy?”

Anh Hai chặc lưỡi. Tôi quyết định lần này sẽ nghiêm túc ngồi nghe. “Vấn đề là tên trộm ấy bị bắt trong lúc đang cầm tang vật trên tay. Nhưng mà Seo Yong Ja, ôi trời tại em cứ gọi Seo Yong Ja suốt làm anh cũng bị loạn cả lên đây này...”

Trông điệu bộ của anh lúc ấy rất buồn cười. Tôi cảm giác như anh em tôi vừa thoáng quay trở về với cái thời thân thiết ngày xưa. Tôi nhớ trước khi tôi được mười lăm tuổi, hồi đó anh đang thực tập ở Viện nghiên cứu pháp luật. Ngày được nhận tháng lương đầu tiên, anh đã dẫn tôi đi ăn kem, đến tận giờ tôi vẫn còn nhớ cả cái vị ngọt ngọt thơm thơm của những que kem đó. Nhưng những chuyện tương tự như vậy bây giờ chắc chỉ còn có trong kỷ niệm.

“Thực ra em dâu út không phải là người tố cáo nó. Đã không tố cáo thì chớ, khi bắt được tận tay lúc nó đang ăn trộm em ấy còn gọi nó lại, cho nó ăn cơm rồi tắm rửa sạch sẽ cho nó, thậm chí còn dẫn nó đi mua giày rồi mới thả cho nó về. Tất nhiên là Yoo Chan đã không hề biết đến những chuyện ấy. Mấy hôm sau, lúc Yoo Chan đi làm về, thấy cảnh Seo Yong Ja, à quên em dâu, đang bị thằng trộm ấy bóp cổ ở ghế sofa ngoài phòng khách. Ôi nó dám làm cả chuyện ấy với một người đang mang bầu! Yoo Chan đã túm nó lại và đánh cho nó một trận. Khi bị Yoo Chan tra hỏi, nó khai là nó mười lăm tuổi, thực ra nhìn bề ngoài ai cũng tưởng nó mới chỉ là học sinh lớp ba. Rồi sau đó Yoo Chan mới biết chuyện lần trước nó đã lẻn vào nhà mình và

được Seo Yong Ja đối đãi như thế nào... Đấy, em nghĩ xem anh trai út của em chẳng lẽ lại để yên chuyện này à. Yoo Chan đã dẫn thẳng oắt ấy đến giao cho cảnh sát. Rồi em dâu đã tìm đến chỗ anh nhờ anh làm cách nào giúp thả nó ra...”

Rốt cuộc tôi cũng chẳng hiểu đây là chuyện gì nữa. Còn anh Hai cười và cầm cốc rượu vang Sherry lên uống trước khi bắt đầu dùng bữa.

“Những người xung quanh bảo em dâu út là một người khá nổi tiếng ở khu phố ấy đấy. Thấy người ăn mày nào đi qua, em ấy cũng mời vào nhà rồi cho họ tắm rửa cũng như lấy cơm cho họ ăn. Còn nữa, lúc thấy mấy bác công nhân sửa đường ở gần đó phải ngồi dưới đất ăn cơm, em ấy cũng nhiệt tình mời họ nhà mình và bảo họ cứ thoải mái sử dụng bàn ăn nhà mình mà ngồi ăn cơm... Nói tóm lại là cứ thấy ai nghèo khổ đi qua, em ấy đều mời họ vào nhà cho họ ăn cơm hoặc cho họ một cái gì đấy. Tất nhiên chuyện này không chỉ diễn ra một hai lần, vì số người mà em ấy mời vào nhà rồi đối đãi như thế tính cũng khoảng cả trăm người rồi... Có lần Yoo Chan bực mình quá, bỏ nhà đi mấy hôm và đòi ra tòa ly hôn đấy”.

Anh Hai vừa ngậm điếu thuốc vừa mím chặt môi lại.

“Lúc đến tìm anh, em ấy không trang điểm và ăn mặc quần áo đơn giản như ở nhà... Cả lúc ở Viện kiểm sát nữa, khi em ấy gọi, suýt nữa anh không nhận ra. Chẳng biết có phải tại tuổi tác hay không mà trông em ấy dạo này già và xuống sắc lắm, chẳng thể ngờ Serina xinh đẹp duyên dáng ngày xưa là thế...”

Anh Hai chỉ nói vậy nhưng cũng đủ làm tôi cảm nhận được vẻ xinh đẹp lộng lẫy trước đây của chị Serina đã hoàn toàn biến mất. Tôi nhớ ngày xưa, khi anh trai út của tôi - một giảng viên khoa Kinh tế học, tuyên bố trước cả nhà: “Con sẽ kết hôn, cô ấy tên là Serina”. Anh Hai và anh Ba gần như không nghe thấy câu mẹ nói: “Mày bị điên rồi hay sao thế”. Hai anh cứ ngồi lặng đi nhìn anh út với ánh mắt vừa ghen ty vừa nể phục. Hai anh ấy chỉ nghe rõ câu: “Khi nào có dịp con sẽ dẫn cô ấy về ra mắt gia đình”.

“Em dâu còn kể hồi mới lấy chồng cũng có một chuyện tương tự như vậy xảy ra... Lúc ấy có một kẻ trộm đột nhập vào nhà rồi ăn trộm mấy món đồ là của hồi môn. Một thời gian sau, cảnh sát mới bắt được tên trộm. Lúc em ấy đến đồn cảnh sát để nhận lại mấy món đồ bị mất, mấy ông cảnh sát chưa kịp nhận ra đó là diễn viên điện ảnh Serina xinh đẹp, em ấy đã khóc lóc năn nỉ xin họ hãy thả tên trộm ấy ra. Em ấy nói với cảnh sát là tên trộm vốn là người quen của em và mình sẽ chịu trách nhiệm giải quyết vụ này, mong phía cảnh sát thả người ra. Tất nhiên, do người bị hại đã nói như thế, cũng như thấy tên trộm kia còn ít tuổi nên phía cảnh sát cũng thả hẳn ra ngay... Đến năm ngoái, trong một lần đi taxi, người lái xe taxi đã hỏi em ấy có nhớ mình là ai không? Em ấy hỏi lại: “Ai thế ạ? Xin lỗi tôi không nhớ”. Người lái xe taxi đó đã im lặng chẳng nói thêm một câu nào. Khi em dâu xuống xe và đi làm xong việc của mình, lúc trở ra vẫn thấy người lái xe ấy đang đứng chờ. Người ấy đã quỳ gối xuống và nói rằng mình chính là tên trộm ngày xưa em dâu đã xin cảnh sát tha cho. Sau một hồi nói chuyện, người lái xe taxi mời em dâu đến nhà mình chơi và em dâu đã đồng ý. Em dâu kể, người lái xe sống cùng với vợ và đứa con mới được một tuổi. Người vợ bảo chồng mình hôm nào cũng kể chuyện về người đã cứu mình ngày xưa. Anh ấy còn bảo, cả đời này sẽ không bao giờ quên được ơn của người phụ nữ đã vừa khóc lóc vừa cầu xin cảnh sát thả kẻ đã ăn trộm đồ của nhà mình. Nhờ có người phụ nữ ấy mà bây giờ anh ấy mới sống đứng đắn, lương thiện. Khi nào gặp chuyện khó khăn, anh ấy lại bảo, cứ nghĩ đến những giọt nước mắt của người phụ nữ kia, anh ấy lại có niềm tin và chiến thắng tất cả... Đấy! Em dâu đã kể cho anh nghe câu chuyện ấy đấy!”.

Những món ăn mà chúng tôi gọi đã được bưng ra.

“Đúng là hiếm có người nào như thế. Anh cứ nghĩ đến chuyện em dâu trước đây là một diễn viên xinh đẹp lộng lẫy, từ hồi về làm dâu nhà mình lúc nào em ấy cũng lo lắng, quan tâm hỏi han mẹ, sống rất tốt với mọi người và họ hàng. Rồi em ấy cứ năn nỉ mãi, nào là đứa bé ấy còn ít tuổi nên mong anh hãy giúp cho nó một lần, nếu cảnh sát bắt nó bỏ tù chỉ tổ mất công trông thêm một phòng giam nữa thôi chứ có được lợi gì... Đúng là khó

xử thật! Cuối cùng anh đã phải giải quyết nhanh cho xong chuyện cũng như gọi điện báo cho Yoo Chan biết. Anh đã hỏi Yoo Chan làm thế nào mà em lại có được một người vợ vĩ đại như thế. Chẳng ngờ Yoo Chan thở dài rồi bảo: “Anh ạ, trong nhà có một người vĩ đại nên có cả chục người bên cạnh bị mệt mỏi theo, và em đang phải chịu cảnh ấy đây. Chưa biết chừng sau này em sẽ trở thành một kẻ vô gia cư!”.

Tôi và anh Hai cùng cười. Vừa cười tôi vừa nhận ra, trước đây lúc nào tôi cũng tỏ thái độ coi thường chị dâu út - chị Seo Yong Ja - người chưa tốt nghiệp đại học, ai bảo gì cũng vâng vâng dạ dạ. Hóa ra từ trước đến giờ tôi toàn nhìn người khác bằng con mắt coi thường họ giống như mẹ tôi. Tôi đã không thể chịu được chuyện mẹ tôi hay đặt người khác lên bàn cân so sánh, xem họ được học hành được giáo dục đến đâu nhưng không ngờ chính tôi cũng vậy. Rõ ràng chị dâu út lúc nào cũng hay đưa ra những câu hỏi ngớ ngẩn, nhiều khi lại tỏ ra nguy hiểm nếu sống chung với chị trong một nhà, giống như anh trai út nói ấy, lắm lúc thấy bực mình và mệt mỏi lắm. Nhưng tôi cũng không thể phủ nhận tôi đã nghĩ sai quá nhiều điều về chị. Và tôi bỗng cảm thấy có lỗi với chị dâu út quá.

“Đúng là chị ấy không hợp ở trong một gia đình có người làm công tở viên. Ai cũng như chị ấy thì Viện kiểm sát phải đóng cửa sớm còn gì”.

Anh Hai cười lớn rồi bảo:

“Này, em tưởng những người làm cảnh sát hay công tở viên như bọn anh cứ bắt người là bỏ tù hết à. Tùy theo từng trường hợp bọn anh cũng tha cho người ta ngay đấy chứ. Ví dụ như bữa trước có một người phụ nữ bị bắt vì tội ăn trộm, lúc bị tạm giữ thấy người đó còn đang bồng con trên tay, nên anh bắt chị ta hứa không bao giờ tái phạm nữa rồi anh đã thả cho chị ta về đấy”.

“Ôi em chẳng tin”.

Anh Hai lấy dao nĩa cắt miếng thịt bò bít tết rồi nhìn tôi và nói với một thái độ nặng nề:

“Mẹ cũng nhiều tuổi rồi. Hôm trước khi kiểm tra sức khỏe, bác sĩ bảo những tế bào ung thư của mẹ sẽ không tái phát lại nữa. Nhưng mẹ cứ nằng nặc bảo mẹ muốn ở trong bệnh viện thêm một thời gian nữa, nên anh đã chuyển cho mẹ sang nằm ở phòng VIP rồi. Biết làm sao được, tại mẹ cứ vừa khóc vừa bảo những tế bào ung thư ấy sẽ tái phát nên muốn tiếp tục ở trong bệnh viện, như thế mới yên tâm... Em lúc nào qua thăm mẹ một lần đi. Tối nào đi làm về anh cũng qua bệnh viện xem tình hình mẹ thế nào rồi mới về nhà đấy. Mà dù những tế bào ung thư đó nó có tái phát lại hay không, mẹ cũng nhiều tuổi rồi, chẳng sống được bao lâu nữa đâu... nên...”

Anh Hai nói có ý như trách móc tôi. Chuyện này khiến tôi hơi bất ngờ. Vì tôi đoán hôm nay gặp tôi, chắc anh sẽ to tiếng mắng nhiếc tôi một trận vì tôi không chịu đến thăm mẹ đang nằm ở trong bệnh viện. Anh Hai đặt cả dao và nĩa xuống bàn ăn rồi cầm cốc rượu vang lên uống một ngụm. Vừa uống anh vừa thở dài. Có vẻ như anh chuẩn bị nói vào chủ đề chính rồi đây. Đúng là phong thái của người làm ở ngành liên quan đến pháp luật. Vì lúc đó khuôn mặt của anh bỗng trở nên nghiêm nghị giống với khuôn mặt của một công tố viên, (dù tôi chưa một lần nhìn thấy khuôn mặt của những người công tố viên lúc họ ngồi đối diện với phạm nhân bao giờ) nhưng cái phong thái cũng như cái thái độ hiện giờ của anh cứ làm tôi liên tưởng đến điều ấy.

“Đêm em say rượu ở khu I-Taewon, em đã nói chuyện ấy...”

Tôi hơi chột dạ. Tôi giả vờ như không có chuyện gì xảy ra và cầm cốc rượu vang lên nhấp một ngụm.

“Yoo Jeong à, chuyện ấy là có thật hả?”

Tôi nhìn xuống mép bàn. Tôi không muốn nói thêm bất cứ một câu gì trong lúc này. Vì chuyện này còn khó nói hơn gấp ngàn lần chuyện người thân của người bị hại không cho cô Monica gặp mặt, thậm chí là còn khó hơn cả việc đi giáo hóa những người tử tù. Đương nhiên bản thân tôi hiểu tại sao chuyện này lại khó nói đến vậy. Bởi vì chính tôi là người có liên quan trực tiếp đến vụ việc ấy.

“Anh xin lỗi. Từ sau hôm nói chuyện với em anh đã không tài nào ngủ được. Anh đã không hề biết đến chuyện ấy. Thực sự đấy. Hồi ấy mẹ chỉ bảo có ai đó trêu chọc em làm em bị sốc. Lúc đó anh nghĩ chắc em đang ở tuổi dậy thì nên đương nhiên có những nhạy cảm về giới tính, thế thôi. Nhưng thực sự... đến giờ anh vẫn không thể tin được chuyện ấy. Vì anh con bác cả bề ngoài nhìn đứng đắn tử tế là thế...”

“Thôi, anh đừng nói nữa”.

Người tôi run lên đến mức đánh rơi cả điều thuốc đang cầm trên tay. Tôi lập cập châm lửa điều thuốc khác và định đưa lên miệng hút nhưng không hiểu sao một lần nữa điều thuốc lại rơi khỏi tay .

“Đúng rồi... mẹ đã nói đúng đấy, nên thôi anh đừng nhắc lại nữa...” “Hóa ra... đó là sự thật à?”

Anh Hai tôi là một công tố viên. Anh đã gặp cả nghìn kẻ nói dối nên đương nhiên anh biết là tôi đang nói thật. Mắt anh từ từ đỏ au lên.

“Anh có một anh bạn là luật sư, nếu em muốn... anh có thể nhờ người đó khởi tố...”

Anh Hai vừa nói vừa đưa điều thuốc lá lên miệng. Đây thật sự là một việc không hề dễ dàng chút nào. Yêu cầu kẻ đang là một chuyên viên cao cấp của một doanh nghiệp lớn nổi tiếng thế giới, kẻ vốn nổi tiếng là có nhân cách đạo đức tốt, đồng thời cũng là một tín đồ trung thành của đạo Cơ Đốc, bắt kẻ đó bồi thường tổn hại về tội cưỡng hiếp cô em họ cách đây mười lăm năm trước? Chắc chuyện này sẽ làm rúng động cả nước. Vì chẳng ai biết đâu là kẻ nói thật đâu là kẻ nói dối. Chứng cứ của vụ việc này chỉ là một câu nói của cá nhân tôi. Hơn nữa, tôi là một kẻ có tiền sử từng tự sát mấy lần, một kẻ uống nhiều rượu như bị nghiện lâu năm, một kẻ từng phải đi điều trị tâm lý tâm thần. Nếu tôi quyết định khởi tố vụ ấy, khả năng tôi sẽ phải nhận tội vu khống hay tội xâm hại đến danh dự và nhân phẩm của người khác là rất cao. Chẳng lẽ anh Hai không nghĩ đến những điều đó.

“Anh nghĩ rồi. Nếu em muốn, anh sẽ quyết làm đến cùng... dù anh có phải cởi bỏ bộ đồng phục ngành này hay không còn làm công tố viên nữa cũng được. Yoo Jeong à, nếu chuyện em nói là sự thật thì phải làm thế nào để hấn ta... vì chuyện ấy không thể chấp nhận được...”

Anh Hai đang tức giận và đau đớn đến mức không nói thêm được câu nào nữa. Tôi bỗng thấy có lỗi với anh. Vì chuyện của tôi đã xảy ra cách đây hơn mười lăm năm thế mà đến giờ nó vẫn còn làm cho anh cảm thấy đau lòng đến vậy. Tôi thật có lỗi với anh. Anh bảo dù có phải từ bỏ chức vụ công tố viên, để bảo vệ em gái mình, anh cũng sẽ chấp nhận. Tự dưng tôi thấy có lỗi với anh.

“Anh lúc nào cũng sống đúng với lương tâm và trách nhiệm của một công tố viên. Và tất nhiên anh không phải trở thành công tố viên chỉ để làm cho mấy tên ăn trộm đáng thương kia trở thành những kẻ tội phạm, như em hay em dâu út vẫn thường nghĩ. Anh làm công tố viên để nói về lý lẽ và pháp luật trước mặt những người khác, thế nên nhiều lúc anh cũng cảm thấy đau lòng lắm khi anh bắt họ phải chịu tội. Anh không bao giờ cảm thấy hổ thẹn với lương tâm mình vì anh làm vậy để những người hiền lành tốt bụng có thể nhận được sự bảo vệ của pháp luật. Nói chính xác, anh muốn tất cả mọi người đều được công bằng trước pháp luật, anh muốn mọi người hiểu rằng dù họ có nhiều tiền, hay có địa vị cao trong xã hội, họ cũng không được làm những việc xấu”.

Trống ngực tôi đập thành thịch. Cứ như anh đang bới móc một cái vết thương đã có sẵn từ lâu trong người tôi vậy.

“Được rồi, anh ạ. Anh nói ra điều ấy với em như vậy là được rồi... em không sao đâu”.

Đây là câu nói rất thật của tôi. Tôi thấy mình vừa nhận được một sự an ủi rất lớn. Trước đây, điều tôi thực sự không chịu đựng được đó là tôi - người bị hại bỗng dưng trở thành một kẻ nói dối. Rồi những người mà tôi tưởng rằng luôn yêu thương, bảo vệ tôi, sẽ đứng ra trừng trị bất cứ kẻ nào có ý định xâm hại đến tôi, cuối cùng họ lại chỉ biết đứng đó cười nhạo tôi. Sự

việc lần đó đúng là một cú sốc rất lớn đối với tôi, nhưng điều mà tôi cảm thấy phần uất hơn là phản ứng của mọi người trong gia đình tôi lúc ấy. Nhất là họ lại là những người mà tôi từng tin tưởng và yêu quý nhất. Nhưng anh Hai đã nói do anh không biết chuyện ấy. Mà cũng đúng thôi. Vì tôi cũng thế. Tôi cũng luôn cười nhạo chị dâu út, tôi cười nhạo chị ấy cả khi mẹ tôi nhìn cách ăn mặc của chị ấy rồi hỏi “Cái gì thế này?” Rồi trong thời gian qua anh Hai phải chịu những sự đau đớn giày vò gì, thậm chí cả những việc liên quan đến anh Ba và anh Út, tôi cũng có biết một chút nào đâu... Ngay cả sự ngạc nhiên tột độ của tôi khi tôi đi đến trại giam. Tôi đâu có biết những người ở đó họ nghèo đến nỗi một nghìn won cũng không có để đóng. Tôi cũng đâu có biết một người như Yoon Soo - một tử tù bị kết tội cưỡng hiếp một cô gái và giết hại một lúc ba người, lại có nụ cười trong sáng cũng như lại có thể khóc một cách đau đớn như thế. Vì không biết nên tôi chẳng thể làm được gì. Thế nên nếu nói theo Chúa Jesus, chúng ta chưa chắc biết hiện giờ chúng ta đang làm gì, và biết đâu chúng ta không phải là chúng ta mà chúng ta lại là “họ” thì sao.

Anh Hai đang tỏ ra vô cùng đau khổ. Tôi vỗ nhẹ tay anh rồi cố nở một nụ cười gượng gạo. Anh nói một cách nặng nề.

“Thôi, hôm nay đừng nên quyết định việc gì. Ta thử suy nghĩ kỹ hơn xem sao”.

“Anh này, nếu muốn kháng án thì phải làm thế nào?” Tôi nói sang chuyện khác.

“Ý em là người đang phải chịu án tử hình ấy. Nếu kháng án thì họ có cơ hội sống không?”

Khuôn mặt anh Hai bỗng chốc chuyển sang trạng thái mệt mỏi. Nó giống khuôn mặt mẹ tôi khi nói với tôi: “Mày giống y chang cô mày”.

“Kháng án... Đó là khi người ta bắt được kẻ phạm tội thật sự, hoặc người ta tìm thấy một chứng cứ mang tính quyết định có khả năng lật lại tình tiết vụ án, nhưng sao em hỏi vậy?”

Tôi hơi ngập ngừng.

“Anh ạ, em đang gặp một người tử tù. Người đó tên là Jeong Yoon Soo, chính là cái vụ hai mẹ con ở phường I-Mundong bị sát hại ấy. Kẻ phạm tội ấy, anh ta tuy không nói ra nhưng tất cả những người xung quanh anh ta đều nói anh ta đã nhận hết tội cho tên đồng phạm. Mà không chỉ mọi người xung quanh đâu, chính tên đồng phạm kia cũng có lần nói vậy đấy. Những lời nói đó phát ra từ chính miệng của tên đồng phạm nên đương nhiên đó là sự thật rồi. Tên đồng phạm đó đang bị giam giữ ở tỉnh Dae Jeon hay Won Ju gì đó và chỉ phải nhận có mười lăm năm tù giam thôi, nếu anh ta biết cải tạo tốt chắc sẽ được giảm án và có thể sớm được ra tù...”

Anh Hai nhìn tôi và hơi nhếch miệng cười như thể anh đang muốn hỏi tôi, tại sao tôi lại lôi chuyện đó ra và nói ở đây.

“Sao anh lại cười như thế? Giả sử nếu còn một con đường sống cho anh ta, em sẽ bảo anh ta kể lại hết toàn bộ sự thật...”

Anh Hai nhìn tôi như nhìn một đứa trẻ con còn trẻ người non dạ. Nhưng có nhất thiết anh phải nhìn tôi với cái ánh mắt như vậy.

“Sự thật? Yoo Jeong à, cái vụ đó đã kết thúc từ lâu lắm rồi. Cảnh sát hình sự của nước Đại Hàn dân quốc này không phải là những đứa trẻ dễ bị lừa như em nghĩ đâu. Những tên tội phạm đó chúng có nói thật hay nói dối cũng chẳng có gì quan trọng...”

Anh Hai hình như không muốn nói thêm bất cứ một điều gì liên quan đến vụ việc này nữa. Anh rút một điếu thuốc và đưa lên miệng châm lửa hút.

“Người đó em đã gặp anh ta mấy lần rồi. Em biết anh ta không nói dối. Tất cả những điều trên em nghe lại từ một người quản giáo ở trại giam ấy. Ông ấy còn bảo lúc bị bắt anh ta chỉ nói là anh ta muốn chết càng sớm càng tốt. Hôm đầu tiên khi em đi gặp anh ta cùng với cô Monica, anh ta cũng đã nhìn cô và nói rằng hãy mặc kệ anh ta, cứ để cho anh ta mau mau chết đi. Đấy! Vì anh ta muốn chết ngay nên anh ta cố ý nhận hết mọi tội lỗi về mình. Em tin anh ta. Anh biết thừa là em vốn dĩ không dễ tin người mà

đúng không? Nhưng thực sự em đã tin anh ta. Vì sao à? Vì em cũng đã từng muốn chết mấy lần rồi nên em biết. Vì nếu em ở vào hoàn cảnh của anh ta, chắc chắn em cũng sẽ làm như anh ta. Anh ạ, con người anh ta có một điều mà em biết chắc chắn... đó là anh ta tuy đã làm những việc sai trái nhưng anh ta không nói dối...”

“Thôi... em đừng nói chuyện này nữa”.

Anh Hai đang tỏ ra tức giận, anh không thể kiên nhẫn ngồi nghe tôi nói tiếp được nữa. Tôi cảm giác như anh em tôi đang vui vẻ chơi đùa với nhau, đột nhiên mặt anh tối sầm lại rồi anh đẩy mạnh người tôi ra phía sau. Mới cách đây có năm phút, anh còn nói sẵn sàng cởi bỏ mũ áo, tước hiệu vì tôi cũng như sẵn sàng chịu đựng cả sự phê phán của xã hội để bảo vệ tôi, vậy mà bây giờ cứ như là anh đã biến đi đâu mất, thay vào đó là Moon Yoo Sik - một công tố viên của Viện kiểm sát Đại Hàn dân quốc đang ngồi lù lù trước mặt tôi. Tôi bỗng liên tưởng đến những cái gọi là “persona”, “nhân cách” - từ ngữ chuyên dùng trong các vở kịch của Hy Lạp - nó còn có nghĩa là mặt nạ, là vai diễn. Nói vậy thì mặt nạ của anh Hai đang nghiêng về phía nào?

“Viện kiểm sát Hàn Quốc, gồm, có cái quái gì vĩ đại hay ghê gớm ở đây đâu! Họ cũng có phải là Chúa trời đâu mà biết được hết mọi chuyện?”

Anh nghiêm nghị nhìn tôi như muốn nói: Những câu nói khác của em, anh có thể bỏ qua được chứ câu nói này thì anh tuyệt đối không.

“Giờ là thời đại nào rồi cơ chứ, đâu phải người ta chỉ nghe mỗi lời khai của tên tội phạm rồi tuyên án tử hình hay chung thân hãm ngay? Em tưởng mấy ông thẩm phán chỉ ngồi đó và nghe những kẻ có tội tự thú rồi đưa ra phán quyết luôn hả?”

Anh nói to như quát.

“Dù thế cũng có phải là họ biết được tất mọi sự thật đâu. Sự thật của vụ án chỉ có người trực tiếp chứng kiến và Chúa mới biết được thôi. Ngay ở Mỹ đấy, mỗi năm cũng có khoảng chục người vô tội bị xử tử chết rồi sau đó

cảnh sát họ mới tìm ra được tên chủ mưu thực sự. Làm sao anh dám cam đoan rằng tất cả đều được xử đúng người đúng tội? Có nhiều người đã bị giết một cách oan ức đấy”.

“Không phải bị giết, mà là họ phải chấp hành án”.

Anh hình như đang vô cùng tức giận. “Có khác nào bị giết đâu”.

“Anh đã nói đó là chấp hành án mà”.

“Có khác gì đâu, kết cục thì họ cũng phải chết”. Anh thở dài. Tôi nói tiếp:

“Trước đây cũng có một người tên là Choi, đã bị kết án tử hình vì tội dùng bom phá cầu sông Hàn, cả người khá nổi tiếng tên là Oh Hui Ung, rồi cả mấy người bị kết án liên quan đến tội làm gián điệp nữa... Thậm chí còn có rất nhiều người khác đã bị kết án tử hình nhưng rồi về sau lại được thả tự do, vì người ta đã tìm được những thủ phạm thực sự. Mà những kẻ thủ phạm thực sự ấy toàn là do người ta tình cờ bắt được. Chứ có phải là do phía cảnh sát hay phòng điều tra hình sự cố tình muốn minh oan cho những người kia, nên họ dốc sức đi tìm thủ phạm đâu”.

Anh Hai lại thở dài lần nữa như thể anh đang muốn đứng dậy và bỏ đi khỏi chỗ này ngay lập tức. Tôi tiếp tục nói như van nài:

“Trước đây cũng có một vụ án liên quan đến một cảnh sát bị bắt vì bị tình nghi là giết người. Anh cũng biết chuyện ấy phải không? Ông cảnh sát ấy ngủ cùng với cô vợ hờ ở phòng trọ rồi bảy giờ sáng hôm sau thức dậy đi làm. Sau đó người ta phát hiện xác cô vợ hờ ấy ở trong phòng trọ. Rõ ràng ông cảnh sát đó biết ông ta sẽ trở thành nghi can số một, nên ông đã cố tình tạo ra một chứng cứ ngoại phạm bằng cách làm giả mạo tờ giấy điểm danh có ghi thời gian đến cơ quan sớm hơn so với thực tế. Nhưng không ngờ chuyện đó lại bị phát hiện và ông ta đã bị bắt. Ông cảnh sát ấy biết do mình đã tạo ra chứng cứ ngoại phạm giả mạo nên đương nhiên sẽ càng bị nghi ngờ hơn và không sớm thì muộn ông sẽ bị quy kết tội giết người. Thế nên ông ta đã dửng dưng nói luôn chính ông ta là thủ phạm. Vì sao à? Vì ông ta

là cảnh sát nên ông ta biết quá rõ về pháp luật, khi sự vụ đã đến nước ấy dù có biện minh hay có làm cách nào đi chăng nữa cũng không thể thoát được tội giết người. Thế nên ông ta đã ngoan ngoãn tự thú để được nhận án tù chung thân. Nhưng trong năm đó cảnh sát lại bắt được một tên ăn trộm trong vùng, khi điều tra họ phát hiện ra chum chìa khóa phòng trọ của cô vợ hờ kia. Cuối cùng họ khẳng định chính tên trộm đó mới là kẻ thủ phạm giết người chứ không phải ông cảnh sát kia. Rồi sau đó ông cảnh sát kia được minh oan và được thả tự do. Còn một vụ khác, vụ ở Kyeong Ju ấy, người bị bắt cứ nhất quyết nói anh ta không giết người, nhưng cảnh sát đã khôn khéo sử dụng các biện pháp nghiệp vụ và cuối cùng đã tìm được đầy đủ các chứng cứ khiến anh ta buộc phải nhận tội. Chuyện này còn được đăng trên sách giáo khoa như một ví dụ điển hình về sự chuyên nghiệp, cũng như tài trí thông minh của cảnh sát. Nhưng về sau cảnh sát mới biết là họ đã nhầm, kẻ thủ phạm thực sự lúc ấy mới bị bắt. Mà cũng là do ngẫu nhiên...”

Anh Hai tỏ thái độ khó hiểu.

“Em tìm hiểu cả những chuyện này từ bao giờ thế?”

Tôi lắc đầu. Tôi muốn hét lên, tại sao tất cả mọi người lại đều chỉ nghĩ được có đến vậy? Câu này cũng là câu mà cô Monica thỉnh thoảng vẫn nói với tôi. Có lẽ tôi giống cô thật. Tôi bỗng muốn quay trở lại là Moon Yoo Jeong của ngày xưa, chứ không muốn là Moon Yoo Jeong đã bị thay đổi của hiện tại. Mà “persona” của tôi đang nghiêng về phía nào nhỉ? Tự dưng tôi để ý thấy những điều tôi nghĩ và nói từ nãy đến giờ chẳng ăn khớp gì với nhau. Mới năm phút trước đây tôi còn quả quyết tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho anh con bác cả, vậy mà bây giờ tôi cứ như vừa trở thành mẹ của Jeong Yoon Soo và đang cố gắng đi tìm người giúp cứu con mình vậy.

“Anh ơi...”

“Xem nào, dù anh có là tổng thống đi chăng nữa thì anh cũng không giúp được chuyện đó. Mà chính hẳn nói là hẳn không giết người hả? Em có biết mấy kẻ đó chúng chuyên ăn gian nói dối như cơm bữa hay không. Yoo

Jeong à, hãy nghe lời anh. Anh biết em đang nghĩ gì nhưng ít nhất thì... anh biết rõ bản chất của những kẻ ấy... biết rõ hơn em nhiều”.

“Nhưng trong số ấy cũng có những người không như vậy mà. Con người ta đôi khi tự dừng muốn chết, hoặc tự dừng hành xử chẳng giống với bản chất vốn có của mình. Công nhận là những người ấy họ đã nói dối, nhưng ngay cả những người bình thường, cả anh cả em đôi khi cũng nói dối đấy thôi. Cũng giống như khi có ai đó nói rằng công tố viên của Đại Hàn dân quốc toàn là những thằng đếu thằng khốn, đó cũng có phải là sự thật đâu. Dẫu trên thế gian này còn có nhiều công tố viên xấu xa bỉ ổi hơn cả những kẻ giết người và ngược lại cũng có những kẻ giết người nhưng sống đẹp đẽ và cao thượng hơn cả thiên thần ấy chứ. Thế nên ta đâu thể nhìn bề ngoài mà phán đoán được hết bản chất của họ. Vì mỗi người đều có những sự tình cũng như có những lý do riêng của họ mà”.

Anh Hai nhìn đồng hồ. Có vẻ như anh muốn nói anh đang rất mệt mỏi và muốn đi về. Khuôn mặt anh lúc này tỏ ra khó hiểu vì không biết nguyên do gì mà em gái mình tự dừng lại thích đi biện hộ cho loại người bất lương ấy.

“Chỉ cần cứu anh ta thoát khỏi tội chết thôi mà...”

Anh Hai lại cười. Thái độ ấy của anh như muốn nói: Lâu lắm rồi hai anh em mới có thời gian ngồi nói chuyện với nhau. Anh định đến đây để động viên em gái vượt qua nỗi đau ngày xưa, vậy mà kết cục... câu chuyện của hai anh em lại chuyển sang chiều hướng tồi tệ thế này.

“Ý em là chỉ cần cứu anh ta thoát khỏi tội chết thôi, chứ không phải đòi thả tự do...”

Anh Hai khoanh hai tay trước ngực, như muốn nói với tôi rằng đó là chuyện hoàn toàn không thể.

“Dù sao thì cũng chết mà. Giả sử bây giờ có cứu sống anh ta chắc gì anh ta đã sống được thêm quá năm chục năm nữa... Mà anh thấy sống trên đời này thích thú đến thế hay sao? Hay anh thấy đau bụng khi cứu người ta ra khỏi tội chết?”

Tôi nói một cách ác ý. Vì bên ngực trái của tôi lúc này đang đau đớn lắm. Nước mắt tôi như đang chực trào ra. Tôi thấy khuôn mặt của anh Hai đột nhiên trở nên trắng bệch. Tôi nhìn anh và từ từ nói tiếp:

“Anh ạ, em đã từng có ý định đi giết người, giết chết hẳn!”

Anh quay sang nhìn tôi chăm chăm như thể tôi vừa làm cho anh bị sốc.

“Thật đấy, em nói thật đấy. Không phải chỉ một lần đâu mà rất nhiều lần rồi, em muốn cầm dao xông vào căn nhà đó và đâm cho hẳn một nhát cho hẳn chết ngay trước mặt vợ con hẳn. Con gái hẳn giờ chắc cũng được khoảng mười lăm tuổi rồi. Em muốn giết hẳn cũng như muốn làm cho hẳn phải chết một cách đau đớn nhất. Dù có nghĩ đi nghĩ lại thế nào đi chăng nữa thì hẳn ta - cái kẻ đốn mạt đó hẳn không xứng đáng được làm người. Khi em nhìn thấy bức ảnh hẳn chụp chung cùng với gia đình đăng tải trên báo, cũng như cả cái ảnh hẳn vào nhà thờ cầu nguyện nữa... khi đó, em đã muốn chạy ngay đến chỗ hẳn ở rồi đâm cho hẳn chết luôn, anh có biết không?”

“Yoo Jeong à!”

Anh Hai run run nói. Tôi hạ giọng.

“Được rồi, em biết. Giết người là một hành động xấu. Chính vì thế nên em đã không làm. Thực ra em cũng không có can đảm và cơ hội để làm việc ấy. Nhưng giả sử em đã làm vậy thì sao nào? Em thấy hẳn chẳng khác gì loại rác rưởi, cho hẳn chết là đúng còn gì. Nếu em giết hẳn, em sẽ trở thành kẻ sát nhân và người ta sẽ dẫn giải kẻ sát nhân là em đi xét xử, rồi cuối cùng họ sẽ treo cổ em lên. Đó là sự công bằng mà anh muốn nói đến phải không? Cũng là chuyện con người giết con người, có gì khác nhau đâu, vậy mà có người bị gọi là kẻ sát nhân, có người lại được gọi là đang tiến hành xử án. Người trở thành kẻ sát nhân thì phải chết để đền tội, còn người đang tiến hành xử án thì sau đó lại được thăng quan tiến chức. Đó là sự công bằng mà anh định nói đến phải không?”

Anh Hai nhìn tôi không chớp mắt cũng như chẳng biểu lộ một thái độ gì. Rồi sau đó anh hơi nhếch miệng cười.

“Yoo Jeong của anh dạo này hay lui tới khu trại giam nên bỗng trở thành một người tốt bụng quá nhỉ!”.

Anh nói xong câu ấy, cầm tờ hóa đơn đứng dậy và bước nhanh ra phía quầy thanh toán.

*Chúng ta đang phải ngồi ở trong căn phòng giam chật chội dưới tầng
hầm đầy mùi rêu mốc,*

Cũng như đang phải rên rỉ chấp nhận sự trừng phạt của số phận.

Chúng ta - kết cục - đừng nên mang trong lòng những niềm hi vọng cũng như đừng mong nhận được sự tôn trọng.

Mà chúng ta nên bắt đầu học cách chấp nhận một cuộc sống cô đơn buồn bã không có lối thoát như thế này.

Alfred Delp - linh mục bị chết trong nhà tù của Đức quốc xã

Nhật ký buồn 15

Chẳng biết trên đời này có cái gọi là “vận mệnh” không nhỉ? Tôi cũng không biết chính xác nữa. Hôm đó, tôi và người anh em kia quyết định đi ăn trộm vàng bạc ở một cửa hàng vàng bạc đá quý gần khu Ui Jeong Bu. Chúng tôi đã xác định rõ ràng địa điểm và hướng đi, sau đó đi bằng tàu điện ngầm tới đó. Lúc đến ga Dong Dae Mun đáng lẽ chúng tôi phải xuống đổi tàu để đi hướng khác nhưng do mãi nói chuyện nên chúng tôi đã xuống nhầm ở ga Sân vận động Dong Dae Mun. Và ở đó, tôi tình cờ gặp lại người góa phụ ấy. Giả sử như hôm đó chúng tôi không xuống nhầm ga tàu điện ngầm thì sẽ thế nào nhỉ? Chắc là tôi sẽ không bị vào trại giam như thế này chẳng?

Người phụ nữ ấy khoảng gần bốn mươi tuổi, bà ta kinh doanh một quán rượu nhỏ mà hồi còn hay giao du với bọn bạn bụi đời tôi vẫn thường đến đó uống rượu. Tôi đứng đối diện với bà ta khi tôi xuống nhầm ga tàu điện ngầm. Người phụ nữ ấy ngày xưa đã đối xử rất tốt với tôi và thỉnh thoảng còn cho tôi tiền tiêu vặt. Về tư cách đạo đức, nghe bảo bà ta cũng không được tốt đẹp gì cho lắm (mà nói thật thì... thực ra tôi cũng không biết rõ người có tư cách đạo đức tốt sẽ phải là người như thế nào?). Tôi không chắc chắn lắm nhưng đúng là bà ta rất hay liếc mắt đưa tình với tôi. Còn tôi không hề có chút cảm tình nào với bà ta, thậm chí còn thấy rất ghét bà nữa là đằng khác. Tôi cũng không biết tại sao như vậy? Hay do tôi có ác cảm với bà ta chẳng? Ngày hôm đó, lúc tình cờ gặp nhau ở ga tàu điện ngầm, bà ta nói với tôi hôm nay quán rượu của bà đóng cửa và hỏi tôi có rảnh không, đến nhà bà ta uống rượu. Cái kiểu đề nghị khiếm nhã và đầy tình ý này làm tôi cực kỳ khó chịu, đương nhiên, tôi không hề muốn đi cùng bà ta một chút nào nhưng người anh em kia lại liếc mắt ra hiệu với tôi có ý bảo rằng ta cứ đến đó đi. Tất nhiên anh ta cũng biết người phụ nữ ấy có rất nhiều tiền. Nhưng lúc đó tôi chỉ tưởng cái liếc mắt của anh ta có ý nói, chúng ta hãy đến đó chơi và uống rượu mà thôi. Vậy nên tôi quyết định đi luôn về căn hộ chung cư ở phường I-Mundong theo lời đề nghị của bà ta.

Vừa vào đến nhà, bà ta đi thay ngay một cái váy rất mỏng và cầm một chai rượu ra rót mời tôi rồi hỏi tôi có thể vào phòng của bà ta nói chuyện riêng một lúc được không. Tôi bảo người anh em kia đợi tôi một chút, rồi tôi đi theo bà ta vào phòng riêng. Lúc đó trong đầu tôi chỉ nghĩ đến người yêu của tôi - người mang trong mình giọt máu của tôi, đang phải đối diện từng giờ với cái chết. Tôi không còn tâm trí để ngồi nói chuyện vui vẻ với bà ta. Tôi đã cầu xin bà ta cho tôi vay ba triệu won và hứa sẽ làm bất cứ việc gì bà ta yêu cầu để trả nợ. Lúc nghe xong câu chuyện tôi kể, bà đề nghị với tôi một việc. Bà ta nói là nếu tôi chịu về sống chung với bà thì bà sẽ đưa tiền để tôi lo phẫu thuật cho người yêu tôi và cứu sống tính mạng. Tôi vô cùng tức giận vì trong lúc người yêu tôi đang phải đối diện với cái chết mà bà ta lại lôi kéo tôi đến đây chỉ để nói những lời đề nghị vớ vẩn ấy. Tôi tức giận nói điều đó không thể xảy ra và định đứng dậy bỏ đi, đột nhiên tôi nghe thấy một tiếng thét lớn ở phòng đối diện.

15.

Một mùa hè nữa lại trôi qua. Hàng tuần tôi ngồi đợi ngày thứ năm cứ như chú cáo nhỏ ngồi đợi chàng Hoàng tử bé vào lúc bốn giờ chiều mỗi ngày. Tôi không bao giờ nhận bất cứ một cuộc hẹn nào vào ngày thứ năm, ngay tối thứ tư tôi đã bắt đầu cảm thấy hồi hộp vì không biết ngày mai tôi và Yoon Soo sẽ nói chuyện gì với nhau. Nhưng cứ nghĩ cả tuần anh ta phải ngồi ở trong trại giam chờ đợi ngày thứ năm, chẳng có ai đến thăm anh ta ngoài tôi thì tôi lại cảm thấy rất đau lòng. Yoon Soo bắt đầu đọc sách với tốc độ nhanh chóng mặt. Thậm chí có một hôm, anh ta nhắc đến tên của một nhà thơ mà tôi chưa từng biết đến. Nhưng thấy Yoon Soo như vậy tôi lại vừa mừng vừa lo. Mỗi khi tôi đọc báo, thấy có bài viết liên quan đến những người tử tù là tim tôi bỗng dưng đập rất nhanh. Khi có ai đó nói: Phải cho hãn chết, phải xử tử hãn ngay. Không hiểu sao tôi lại nghĩ đến khuôn mặt trắng bệch của Yoon Soo. Mấy lần nói chuyện điện thoại với cô Mônica, tôi đã muốn nói tôi định thôi không làm những việc này nữa, nhưng cứ nghĩ biết đâu thứ năm tuần sau lại là ngày cuối cùng Yoon Soo được sống trên cõi đời này, nên tôi lại thôi không nói gì với cô nữa.

Thực ra, nếu giờ tôi bỏ mặc anh ta và không đến khu trại giam đó, tôi cũng chẳng có nơi nào khác để đi. Rồi tôi lại nghĩ đến việc cô tôi đã đi đi lại lại thăm tù nhân ở đây gần ba mươi năm nay. Tôi thường đi bộ dọc theo dãy hành lang dài của khu trại giam một vòng sau khi đi gặp và nói chuyện với Yoon Soo xong. Tôi thấy khoảng sân trước của khu trại giam dạo này có những cây hoa hồng đang nở vàng rộ, nhưng chúng không hề phát ra những ánh hoàng kim đẹp đẽ giống như lúc con cáo ngồi đợi cậu Hoàng tử bé ở dưới cánh đồng lúa mì. Ông quản giáo Lee cầm cái túi đựng cơm hộp mà tôi mang đến và bước đi theo sau lưng tôi. Phía đằng xa, vài chiếc lá cây đang rụng bay vờn theo cơn gió. Màu xanh của mùa hè như vẫn đang còn đây vậy mà cứ khi nào có một cơn gió mạnh thổi đến, những âm thanh xào xạc rì rào của những tán cây xung quanh lại vang lên như báo hiệu rằng một mùa thu mới đang đến rất gần. Hôm nay, lúc nói chuyện với Yoon Soo, anh ta đã bảo thế này: “Có những thứ nếu nhìn bằng mắt tưởng là giống nhau nhưng nếu nghe bằng tai mới biết chúng khác nhau thế nào. Cùng là một màu xanh giống nhau nhưng âm thanh của cây cối mùa xuân với âm thanh của cây cối mùa hè hay mùa thu lại hoàn toàn khác nhau... Thế nên những cái ta nhìn thấy bằng mắt đôi khi không phải là tất cả!”.

Giọng nói của Yoon Soo khá trầm tĩnh. Anh ta cũng nói rất chậm. Tôi liên tưởng đến một cái gì đó giống với một hồ nước mùa thu, nghĩa là vẫn là cái hồ nước ấy nhưng khi mùa thu đến nó bỗng trở nên sâu hơn, trong hơn và mát hơn. Có vẻ như Yoon Soo cũng vậy.

“Cô có biết không? Tôi cũng thường mong cho những ngày thứ năm đến nhanh...”

Ông quản giáo Lee nói.

“Thế ạ?”

Tôi quay đầu lại nhìn ông quản giáo Lee và cười. Tôi cảm thấy hơi xấu hổ. “Cô Moon dạo này hình như đang có gì thay đổi thì phải... vì trông mặt cô lúc nào cũng rất tươi tỉnh! Chắc hẳn cô đang có chuyện gì vui phải không, trông cô không còn vẻ mặt bất an của ngày xưa nữa...”. Các giáo

viên cùng trường tôi đang theo dạy, hay nói với tôi những câu đại loại như thế. Thực ra tôi đã cảm thấy rất vui khi được họ khen, nhưng giá họ đừng nói thêm cái câu cuối ấy thì tốt biết mấy. Giờ tôi mới nghĩ đến chuyện khi tôi nhìn Yoon Soo, tôi cứ tưởng tượng như mình đang nhìn vào một cái gương. Vì khi anh ta cảm thấy thoải mái thì tôi cũng cảm thấy thoải mái, rồi khi anh cảm thấy bất an lo lắng là tôi cũng cảm thấy bất an và lo lắng theo. Mùa thu đến, rồi cuối năm cũng sẽ đến, thời gian cứ thế đang trôi đi rất nhanh nên chúng tôi không thể không nghĩ về cái chết. Thời gian càng trôi nhanh sự bất an lo lắng của những người tử tù càng lớn, mà không chỉ có họ, ngay cả với những người thân hay bạn bè của họ nữa, cái án tử hình cứ như đang treo lơ lửng trước mắt tất cả vậy. Nó giống như một con quái vật khổng lồ đáng sợ, lúc nào cũng giơ nanh vuốt ra hằm hè: Cứ đợi đấy, ta sẽ bắt ngươi ăn thịt. Mỗi ngày trôi qua, họ cảm thấy như mình đang tiến đến gần hơn chỗ con quái vật ăn thịt người ấy.

“Lúc đầu, tôi chỉ nghĩ đơn giản tôi thi công chức và vào đây làm việc. Nhưng đến giờ tôi lại thấy vô cùng biết ơn công việc mà tôi đang làm. Vì nhờ nó mà tôi đã hiểu được thế nào là sự sống, thế nào là cái chết, và tôi đã thực sự chiêm nghiệm ra được rất nhiều điều”.

Đây là lần đầu tiên ông quản giáo Lee nói với tôi một câu dài như thế. Nó cứ giống như là một câu chuyện. Vì trong thời gian làm việc cả chục năm ở đây, chính ông là người đã dẫn giải và quản giáo mấy chục người tử tù giống Yoon Soo.

“Cứ khi mùa thu đến, tôi lại cảm thấy có gì đó đáng sợ cũng như tôi thường bị mất ngủ. Năm ngoái không có vụ thi hành án nào nên chắc chắn là năm nay sẽ có. Tôi hiểu rất rõ sự bất an cũng như sự lo sợ lúc này của những người tử tù đang có mặt ở đây. Từ thời điểm này đến cuối năm, họ thường trở nên rất nhạy cảm, tính khí cũng thất thường hơn và họ hay thích gây rối phá phách. Có hôm nửa đêm ở đây tôi nghe thấy những tiếng kêu thét thất thanh, khi chạy đến kiểm tra tôi mới biết hóa ra là họ đang nằm mơ, họ bảo họ mơ thấy mình bị treo cổ...”

“Thế Yoon Soo đạo này thế nào ạ?” Ông quản giáo Lee cười.

“Tôi nghe bảo anh ta như một người tu đạo thực sự rồi. Hôm nào anh ta cũng ngồi đọc sách và cầu nguyện đến tận khuya. Số tiền Sơ gửi cho anh ta mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân, anh ta hỏi tôi ở trong này ai đáng thương và bất hạnh nhất, rồi anh mang số tiền ấy đến biếu hết cho họ. Lần trước, Sơ Monica đến đây làm lễ cầu nguyện, Sơ cũng bảo Yoon Soo bây giờ chả khác nào một người tu đạo thực sự, và nhìn anh ta Sơ liên tưởng đến một nhà tu đạo cả đời sống trong nhà thờ hay một vị sư tu hành khổ hạnh trên núi. Tôi làm việc ở đây cũng mấy chục năm rồi nên tôi biết, ông tổng thống của nhiệm kỳ trước cũng đã từng ở đây, rồi cả mấy ông ứng cử viên tổng thống nhiệm kỳ này cũng vậy. Cả các ngài nghị viện quốc hội, các ngài bộ trưởng, hay giám đốc các tập đoàn lớn... Tất cả những người ấy họ đều đã từng có một khoảng thời gian ở đây. Tôi không hiểu nhiều về chính trị nhưng nơi này - nó cứ như là một tấm gương phản chiếu toàn bộ mọi vấn đề của cuộc sống... Và ở đây người ta chiêm nghiệm ra được nhiều điều!”

Tôi không có ý định hỏi lại xem ông quản giáo đã chiêm nghiệm ra được điều gì. Mà đâu có cần phải hỏi làm gì. Chúng tôi bước qua hết cánh cửa này đến cánh cửa khác. Lúc gần ra đến cổng trại giam tôi mới hỏi:

“Chú ơi, ngày thi hành án tử hình có được báo trước không?” Ông quản giáo Lee hơi lưỡng lự một chút trước khi trả lời.

“Ngày thi hành án, những người tử tù chỉ được biết vào buổi tối của ngày hôm trước... Chắc cô không biết chuyện này, chuyện những ngày sau khi thi hành án xong, anh em quản giáo chúng tôi ở đây cứ phải uống rượu suốt. Nói thật, có nhiều lúc chúng tôi cảm thấy mệt mỏi căng thẳng và căm ghét những người tử tù ấy lắm, nhưng ở với nhau lâu, chúng tôi đâm ra quý và thương họ nhiều hơn. Những người bình thường khi đọc báo ai cũng tưởng những người tử tù này là những kẻ độc ác hay những con thú dữ, nhưng ở lâu với họ thì mới biết được, trong sâu thẳm trái tim họ vẫn là những con người... mà đã là con người thì ai cũng có những điểm giống nhau! Trong vòng một tháng, sau mỗi đợt thi hành án xong, anh em quản giáo chúng tôi

không hôm nào là không uống rượu, vì không có rượu chắc chúng tôi sẽ không thể sống nổi. Người ta vẫn nói thế này: Những người tận mắt chứng kiến hiện trường vụ giết người, họ sẽ nghĩ tử hình là một chế độ vô cùng cần thiết, nhưng những người tận mắt chứng kiến hiện trường vụ thi hành án, họ lại nghĩ tử hình là chế độ nên được bãi bỏ. Đây toàn là những việc không ai muốn chứng kiến cả. Lúc này tôi đã nói tôi cảm thấy vô cùng biết ơn việc mình trở thành một người quản giáo ở đây, nhưng thật sự mỗi lần phải chứng kiến hiện trường vụ thi hành án, tôi lại muốn bỏ việc ngay lập tức. Có nhiều người làm quản giáo ở đây xong đã trở thành nhà truyền đạo hoặc nhà sư. Chắc cũng tại lý do như tôi vừa nói chẳng...”

“Lần đầu gặp Yoon Soo ấy, chú không nghĩ anh ta là một kẻ ác?” Ông quản giáo Lee cười.

“Dù là kẻ đã gây ra tội ác thì anh ta cũng là con người mà. Có người nào hằng ngày hằng giờ, hôm nào cũng đi gây tội ác đâu. Nói thật chứ chính tôi đây thỉnh thoảng cũng làm việc ác nữa là...”

Tôi và ông quản giáo chào nhau ở cổng trại giam. Tôi đi bộ ra đến chỗ bãi đỗ xe và ngoái đầu nhìn lại. Ông quản giáo vẫn đứng ở đó và nhìn về phía tôi. Tôi giơ tay lên vẫy chào ông lần nữa. Và ông quản giáo cũng giơ tay vẫy chào đáp lại tôi. Tự dưng tôi nghĩ, sau khi Yoon Soo bị xử tội và chết, tôi và ông quản giáo sẽ thế nào nhỉ. Nếu không có Yoon Soo, tôi với ông ấy chẳng biết có cơ hội gặp nhau cũng như nói chuyện với nhau như thế này hay không. Tôi bỗng nhận ra một điều, cả tôi và ông quản giáo lúc nào cũng lầm tưởng cái chết chỉ đến với những người tử tù. Chúng tôi đã vô tình quên rằng, đến một lúc nào đó cả tôi, cả ông ấy tất cả cũng đều phải chết, chẳng qua là chưa biết cụ thể khi nào mà thôi. Và cả mẹ tôi nữa, dù căn bệnh ung thư mẹ tôi đang mang không bị tái phát, đến một lúc nào đó cái chết cũng sẽ đến gõ cửa phòng bệnh nơi mẹ tôi đang nằm.

Có mấy chiếc xe ô tô màu đen bóng loáng vừa chạy tới và đỗ ngay ngắn trước cổng trại giam. Tôi thấy có mấy người mặc comple tay xách cặp đen dáng vẻ đĩnh đạc, vội vã bước xuống xe. Hình như là mấy ông luật sư. À, cả

mấy ông luật sư này nữa, rồi sau này mấy ông cũng sẽ phải chết. Dù họ không bước đi một cách vội vã như thế kia, một trăm năm nữa tất cả những người hôm nay có mặt ở đây cũng đâu còn một ai tồn tại trên cõi đời này. Nhưng họ có vẻ đang vội vã thật sự. Chắc họ muốn nhanh chóng giết chết tất cả những người tử tù đang ở trong trại giam kia. Ôi, nếu anh Hai mà biết được suy nghĩ này của tôi, chắc anh sẽ lại nổi đóa lên mất. Và anh sẽ bảo đó không phải là chuyện đi giết người mà là chuyện người ta đi thi hành án!

Điện thoại của tôi bỗng đổ chuông. Là cuộc gọi của cô Mônica. Giờ tôi mới nhớ, đã lâu lắm rồi tôi không gặp cô. Một cơn gió heo may chợt thổi qua làm tôi thấy nhớ cô vô cùng. Tôi lái xe về phía thành phố Seong Nam. Tôi chỉ loáng thoáng nghe thấy cô nói là có một ai đó vừa chết cũng như bảo tôi mau mau đến chỗ cô ngay. Lại là việc liên quan đến cái chết. Mà cũng đúng thôi, chẳng phải Đức Phật đã từng nói: “Chuyện làm chúng ta bị bất ngờ nhất trên thế gian này là chuyện đến một lúc nào đó chúng ta sẽ chết, nhưng chúng ta lại luôn phải sống và quên đi sự thật đó”. Tôi rẽ vào phía phường Bundang để đi đến khu Seong Nam. Đi được một đoạn, tôi nhìn thấy một nghĩa trang công cộng với hàng trăm hàng nghìn ngôi mộ ở trên sườn núi, phía bên trái con đường. Mỗi khi từ trại giam trở về, thỉnh thoảng tôi cũng đi qua con đường này nhưng hôm nay là lần đầu tiên tôi để ý tới mấy ngôi mộ ấy. Tôi mới đọc báo đưa tin về vụ máy bay của hãng hàng không Korean Air bị rơi ở đảo Guam. Hôm nay lúc gặp Yoon Soo, anh ta cũng có nhắc đến chuyện ấy: “Hình như có khoảng hai trăm người đi trên chuyến máy bay định mệnh đó đã bị chết. Tôi đã mất ngủ khi nghe tin dữ đó. Chúa ơi, sao Chúa không cho những kẻ tội đồ như tôi chết ngay đi mà lại để cho bao nhiêu người hiền lành vô tội kia bị chết cơ chứ... Tôi rất đau lòng. Tôi nghĩ đến những người thân của họ, không biết họ phải chịu đau đớn như thế nào trước sự mất mát quá lớn ấy...” Những ngôi mộ và chiếc máy bay bị rơi, tôi linh cảm mùa thu này có một điều gì đó không may mắn sắp xảy ra.

Có rất nhiều tấm bạt màu trắng đang che phủ bãi đất trống phía sau con đường nằm cạnh chợ. Vừa lái xe tôi vừa tự hỏi nơi này là nơi nào mà sao

chỉ thấy những ngôi nhà nhỏ nhỏ cũ kỹ nằm san sát cạnh nhau. Tôi đỗ xe ở lối vào cạnh cổng chợ rồi đi sâu vào trong tìm cô Mônica. Có một người phụ nữ đã chỉ cho tôi biết chỗ cô Mônica đến. Vừa thấy tôi bước vào căn phòng, cô Mônica đã kéo tay tôi ngồi xuống.

Nhiều người đang đứng xếp hàng phía trước một tấm di ảnh. Tôi không hiểu người bị chết ở cái phường nghèo nàn này là ai mà lại có nhiều người đến đây thăm viếng. Những người đang đứng xếp hàng kia đều đang rưng rức khóc. Cũng như chung quanh toàn là những khuôn mặt sầu thảm, tiếc thương cho người quá cố.

Cô Mônica nắm chặt lấy tay tôi rồi ngẩng mặt lên nhìn tôi. Dưới ánh nắng mùa thu, tôi thấy tóc cô gần như bạc trắng. Cô mà chết thì tôi biết làm gì bây giờ nhỉ - chả hiểu sao tự dưng tôi lại nghĩ vậy. Lúc cầm tay cô, tôi cảm thấy bàn tay cô nhỏ nhắn thô ráp và xương xẩu, cứ như tôi đang cầm phải một thanh gỗ cứng vậy.

Bức di ảnh chụp một người phụ nữ miệng đang mỉm cười, mặc một bộ Hanbok rất đẹp, mái tóc bà ấy chải gọn sang hai bên rồi buộc túm lại ở phía đằng sau. Tôi đặt một bông hoa lên chỗ viếng rồi chắp hai tay cúi đầu lạy. Cô Mônica đứng im và nép người vào bức tường. Tôi thấy cạnh chỗ bức tường nơi cô đang đứng, có rất nhiều bức thư được xếp chồng lên nhau. Không chỉ ở chỗ góc tường ấy đâu, cả ở các phía xung quanh cũng có những bức thư.

Tôi thực sự rất muốn biết những người đang vật vã than khóc kia, họ có liên quan gì với người đang nằm ở trong quan tài? Cũng như có thật sự họ cảm thấy đau lòng lắm hay không? Nhưng cô đã nắm lấy tay tôi và kéo ra ngoài. Lúc bước ra, tôi thấy dãy người đang đứng xếp hàng để vào trong viếng, bây giờ còn dài hơn cả khi này.

“Bà ấy là người đến từ thiên đường đấy cháu ạ. Tất cả những người có liên quan tới mấy khu trại giam không có ai là không biết đến tên bà ấy. Hình như là khoảng gần bốn mươi tuổi, bà ấy đã trở thành góa phụ. Bà ấy cũng không có con cái, nên bà đã đem bán hết tất cả tài sản của mình rồi

chuyển đến thuê cái căn phòng chưa đầy sáu mét vuông này. Sau đó, bà ấy đi khắp các khu trại giam trong cả nước để phân phát hết số tiền bà ấy có được cho các tù nhân... Lúc này chắc cháu cũng nhìn thấy những lá thư được chất đống ở trong phòng đúng không? Đó là những lá thư đến từ khắp nơi trên cả nước đấy. Có một lần cô đã hỏi bà ấy thế này: “Bà ơi, bà đem phân phát hết số tiền mình có cho người khác như thế, vậy lúc bà ốm đau hay bệnh tật thì bà làm thế nào?”. Và bà ấy đã trả lời : “Có gì mà phải lo lắng chứ. Nếu biết tôi còn nhiều việc phải làm thì chắc chắn Chúa sẽ gửi tiền cho tôi theo cách này hay cách khác, còn nếu không thì Ngài sẽ dẫn tôi đi theo Ngài...”. Khi nghe bà ấy nói vậy, cô nghĩ bà ấy chẳng biết lo gì cho bản mình. Bà ấy đã ra đi vào sáng hôm nay. Cô nghe báo hôm qua bà ấy đã đi đến trại giáo dục tù nhân ở thành phố Daegu về, rồi còn đi ăn tối vui vẻ với mọi người sau đó mới về nhà ngủ. Vậy mà sáng nay bà ấy đã... Lúc mọi người mở tủ quần áo của bà ấy, thấy có đúng một ít tiền vừa đủ để làm tang lễ do bà ấy cố ý để lại”.

Tôi quay lại nhìn căn phòng nhỏ đó. “Thật thế à?”

“Ồ, con bé này, chuyện thật đấy...”

“Nhưng sao con không thấy bà ấy lên báo lần nào?”

Vừa nói dứt lời, tôi đã biết ngay là câu hỏi của mình có hơi ngớ ngẩn. Nhưng thực sự, chuyện ấy thật khó tin. Nó cứ như là một câu chuyện được người ta hư cấu để giáo dục thiếu nhi vậy. Với lại, nó cũng chẳng giống với một câu chuyện kể về một kỳ tích hay một danh nhân anh hùng. Nhưng lúc nghe cô kể, tôi cũng hơi nổi da gà. Vì đây chẳng phải là một câu chuyện kể về ngày xưa ngày xưa, cũng như nó chẳng phải là chuyện cổ tích phương Tây mà nó là một câu chuyện kể về một con người có thực ở đất nước Hàn Quốc này. Tôi vẫn chưa thể tin rằng, ở Hàn Quốc ngày nay vẫn còn có những con người như thế.

“Do bà ấy cứ tránh đấy. Hình như cũng có một hai lần bà ấy không cho phỏng vấn mà chỉ đồng ý cho họ viết về mình trên báo thôi”.

“Nhưng tại sao cháu không biết nhỉ?”

Cô không trả lời. Nhưng đúng là dù bà ấy có lên báo hay không thì trước đây tôi cũng đâu có biết đến sự tồn tại của bà. Mà tôi cũng chẳng muốn biết làm gì. Tôi nhớ lại có lần cậu tôi nói với một giọng điệu buồn buồn: “Nếu cháu muốn hiểu rõ bản chất mọi việc, cháu phải chấp nhận chịu đau đớn. Mà nếu cháu muốn có đau đớn, cháu phải chịu khó quan sát, cũng như cháu phải cảm nhận và phải hiểu...”. Nói thế thì chẳng khác nào cuộc sống này không tồn tại nếu ta không biết cảm nhận - nói đúng hơn là không có lòng trắc ẩn.

Còn nữa, cái lòng trắc ẩn ấy cũng sẽ không tồn tại nếu như ta không biết đến những câu chuyện của người khác, rồi ta không thể biết đến những câu chuyện của người khác nếu như ta không quan tâm đến họ. Tình yêu cũng là sự quan tâm. “Anh thực sự đã không biết là có chuyện ấy!” - lần trước anh Hai đã nói với tôi câu ấy. Vậy... không hiểu anh Hai có yêu thương tôi không nhỉ? Ngày xưa anh đã cõng tôi trên lưng, mua kem cho tôi ăn, rồi lúc nào anh cũng bảo là anh yêu thương lo lắng cho tôi, nhưng việc tại sao tôi lại trở thành một người như thế này thì anh đâu có biết. Anh nói là anh không biết chuyện đã xảy ra với tôi trong quá khứ, không mang ý nghĩa là anh không biết nên không có tội, mà nó lại mang một ý nghĩa nào đó đi ngược với sự yêu thương thì sao. Rồi không chừng nó còn mang thêm cả những ý nghĩa khác trái ngược với sự quan tâm, thậm chí cả ý thức hay trách nhiệm mà giữa con người với con người đều có với nhau thì sao?

“Yoon Soo cũng biết bà ấy đấy. Mùa đông năm ngoái, khi cháu chưa đi với cô tới trại giam, cô đã kể cho Yoon Soo nghe về bà ấy và thằng bé cũng đã nói nó rất muốn gặp mặt bà ấy một lần. Cô đã hứa lúc nào thích hợp sẽ hỏi bà ấy xem ý bà thế nào, vậy mà... bà ấy lại ra đi trước cả Yoon Soo. Đúng là sự đời, chả biết trước được điều gì, nhất là cái chết. Chắc tại cô già rồi nên đầu óc dạo này lẫn thẩn nhớ nhớ quên quên chẳng được việc gì!”

Tôi và cô đi về phía chiếc bàn đặt cạnh mấy tấm bạt che và ngồi xuống đó. Mấy người phụ nữ đeo tạp dề trước ngực đang thoăn thoắt chia đồ ăn và

rượu cho mọi người xung quanh. Bỗng tôi thấy một người đàn ông trung niên đi lại gần chỗ tôi và cô đang ngồi rồi ngồi xuống bên cạnh. Ông ta quay sang cô và chào: “Ôi lâu lắm rồi tôi mới được gặp lại Sơ”. Tôi để ý thấy khuôn mặt ông ta rất hồng hào cũng như trông ông ta có vẻ rất khỏe mạnh. Cô giới thiệu: “Vị này trước đây là giám đốc trại giam Seoul, bây giờ đã nghỉ hưu rồi”. Tôi cúi đầu chào và thấy ông ta tỏ ra khá vui vẻ.

“Tôi đã nghe chuyện cô đăng ký vào Hội đồng ủy viên tôn giáo ở trại giam, dù không phải thế tôi cũng muốn gặp cô một lần. Tất cả các con tôi từ nhỏ đã rất thích bài hát *Đất nước của hy vọng* do cô biểu diễn...”

Không hiểu sao tôi chẳng có một chút cảm tình gì với ông này. Đó có vẻ như là một bản năng mà chỉ những người vừa có nội tâm phức tạp lại vừa có cái đầu quá thông minh như tôi mới có thì phải. Tôi như có những cái xúc tu đặc biệt khi tiếp xúc với người khác giới. Mỗi khi gặp họ, tôi lại tự bảo mình phải bình tĩnh và im lặng phán đoán đối phương trước đã. Và tiêu chuẩn để tôi phán đoán người khác chính là ông anh họ của tôi. Bất kỳ ai tạo cho tôi cảm giác họ giống với anh ta, điều đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi chính là cảm giác từ chối, hoặc chí ít là nên tránh xa thật nhanh. Nó như một vết sẹo mà cả cuộc đời này tôi không tài nào có thể xóa đi được. Tôi nhớ cô Monica có lần đã nói, tôi phải tự mình thoát ra khỏi sự thật ấy, ngấm lại câu cô nói cũng rất đúng. Chuyện anh họ tôi đã gây ra cho tôi ngày xưa, đã chi phối hết cả cuộc đời tôi. Thế nên dù các bậc thánh nhân của tất cả các tôn giáo tiến lại gần tôi, chắc tôi cũng sẽ phán đoán họ theo cách thức ấy. Đôi khi tôi cũng thấy có lỗi với những con người đó, như lúc này tôi thấy có lỗi với người đàn ông đang ngồi trước mặt. Ông ta rót một chén rượu mời cô Monica. Cô tôi thoáng do dự nhưng rồi cũng đưa tay đón lấy.

“Vâng, nâng chén nào. Chúng ta hãy uống một chén. Hồi còn sống bà ấy rất thích uống rượu nên có lần đã bảo tôi hôm nào có thời gian thì cùng bà ấy uống một chén. Tôi đã nói với bà ấy, tôi là nữ tu, bị những điều cấm kỵ trong tôn giáo ràng buộc nên tôi không được phép uống rượu. Thế đấy... Tôi đã lỡ cơ hội ngồi uống với bà ấy một chén rượu”.

Khuôn mặt của cô Mônica tỏ vẻ hối hận. Cô từ từ nâng chén lên và lại nói tiếp:

“Cũng đã có lần bà ấy nói với tôi, bà ấy cũng muốn trở thành nữ tu, nhưng chính vì rượu mà bà ấy đã không thể. Bà ấy còn nói, thực ra so với việc mặc bộ quần áo nữ tu thì rượu làm cho bà ấy trở nên gần với Chúa hơn. Tôi đã vô cùng bất ngờ trước câu nói ấy. Nhưng bà ấy bảo, cái làm cho mọi người trở nên bình đẳng với nhau là rượu chứ là cái gì. Các nhà tài phiệt giàu có cũng uống chai rượu Soju sáu trăm won, những người lao động chân tay vất vả cũng uống chai rượu Soju sáu trăm won... Rượu vang hay rượu Whisky của những nước khác còn có phân biệt giai cấp chứ rượu Soju của Hàn Quốc không có sự phân biệt giai cấp hay tầng lớp nào... Bà ấy có lần còn hỏi tôi: Sơ nhiều tuổi thế này rồi mà không biết đến mùi vị của rượu Soju sao? Hôm nay tôi uống thử, hóa ra rượu Soju cũng ngon đấy chứ!”.

Chưa uống hết phân nửa chén rượu nhưng hình như cô đã say. “Hồi trước, vào đúng hôm Tết âm lịch, bà ấy đã xin rót cho mỗi phạm nhân trong tù một chén rượu Soju rồi bảo với chúng tôi, Tết nhất nên phá lệ cho họ uống mỗi người một chén. Lúc nghe câu ấy tôi đã toát mồ hôi, nghĩ bà ấy chỉ muốn đùa thôi. Nhưng đúng thật, lúc đó bà ấy có nhắc đến chuyện chén rượu tạo sự bình đẳng cho mọi người. Vậy mà các tù nhân... một chén rượu cũng không thể uống. Tôi nghĩ mình phải cảm ơn Chúa vì đã cho một người như bà sống ở thời đại của chúng ta, cũng như đã cho tôi có cơ hội được nói chuyện với bà ấy...”

Cô không nói gì nữa, cứ ngồi im lặng. Ông ta quay qua hỏi tôi: “Cô đi gặp những người tử tù thấy họ thế nào? Theo tôi biết, ở trại giam nào cũng thiếu nhân lực nhất là những người làm công tác giáo hóa tù nhân. Mà đạo này làm cái gì người ta cũng nói đến mấy vấn đề liên quan đến nhân quyền. Đúng là đau đầu thật! Nói thế nào thì nói chứ làm nghề ấy vất vả lắm! Tôi nghe bảo đạo này cô đang đi gặp tên Jeong Yoon Soo phải không? Tên đó

hồi trước cứng đầu lắm, không biết đạo này hẳn đã biết hồi cái tí nào chưa?”

Câu hỏi của ông ta khiến tôi hơi bất ngờ. Tôi cảm giác cứ như là trước đây ông ta đơn thuần chỉ làm việc cho một tổ chức chính phủ nào đó, chứ không phải là từng làm việc ở trong trại giam. Nếu hôm nay không phải là lần đầu tiên tôi gặp ông ta, chắc tôi đã trả lời câu hỏi của ông ta theo cái cách mà tôi vẫn thường hay làm. Đó là: Nếu ông muốn biết tình hình của anh ta thế nào, ông đi mà gặp rồi hỏi trực tiếp anh ấy!

“Vâng, tôi cũng đang cố gắng cảm hóa anh ta đấy ạ”.

Vừa trả lời xong, tôi thấy ông ta ha ha cười. Sau đó ông ta nói sang chuyện khác, cứ như là câu trả lời của tôi không phải là câu ông ta đang muốn nghe lúc này.

“Tôi nghe bảo là bệnh tình của Đức Cha Kim đã khá hơn nhiều rồi. Chuyện này chẳng phải là một kỳ tích hay sao?”

“Đạo này y học phát triển và cũng có nhiều loại thuốc tốt, hơn nữa bản thân Đức Cha lại có ý chí mạnh mẽ...”

Giọng điệu của cô Mônica cứ như cô từng là một giám đốc trại giam và ngược lại giọng điệu của ông từng là giám đốc trại giam nghe lại giống như giọng điệu của một nữ tu. Tôi thấy hơi tức cười.

“Lần trước, lúc đến thăm Đức Cha tôi đã nói thế này: Đức Cha, hay hằng ngày ngài thử lần nhắm đọc nội dung của chương 23 trong cuốn *Thi Thiên* xem thế nào. Ngài thử xem ạ, biết đâu bệnh của ngài sẽ nhanh khỏi hơn. Vì trước đây tôi cũng có một người bạn bị mắc bệnh ung thư và tôi đã bảo người bạn ấy hãy thử làm như thế. Kết quả là người bạn ấy đã khỏi thật...”

Ông ta nói. Giờ thì tôi biết tại sao lúc này cô lại nói với ông ta về tác dụng của y học và thuốc rồi. Nhưng tôi tò mò không hiểu bài thơ trong sách *Kinh Thánh* giống như một câu thần chú mà ông ta vừa nói ấy, nó có nội dung gì?

“Chương 23 trong cuốn *Thi Thiên* có nội dung gì thế ạ? Nó có hiệu quả thật như vậy à?”

Ông ta nhìn tôi với một ánh mắt vô cùng ngạc nhiên. Ánh mắt ấy như soi mói hỏi tôi: Cô là một người thuộc Hội viên hội tôn giáo mà nội dung đó cô cũng không biết sao? Rồi lại còn hỏi nó có hiệu quả thật hay không nữa chứ? Bỗng tôi hơi cảm thấy lo lắng. Biết đâu ông ta lại hỏi tôi thêm: Cô có thường đi lễ nhà thờ không? Tôi biết trả lời thế nào đây? Nhưng chỉ cần ông ta nói cho tôi biết chương 23 trong cuốn *Thi Thiên* ấy có nội dung gì là được thôi mà, đâu nhất thiết phải tỏ ra quá nghiêm trọng đến như thế. Đã không trả lời câu hỏi của tôi thì chớ, ông ta lại còn tỏ thái độ giống như kiểu: nếu cô muốn biết thì về nhà mở sách ra mà đọc!

“Nội dung đó nó thế này: Đức Yahweh là Đấng chặn giữ tôi, tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì. Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, dẫn tôi đến mé nước bình tịnh... Dầu khi tôi đi trong trũng bóng chết, tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào...”

Cô Mônica nói như thể đang cứu vãn bầu không khí lúc đó. Mà nội dung của mấy câu đó cũng không khó hiểu. Dù không phải là tín đồ của đạo Cơ Đốc, chắc ai cũng từng được nghe ít nhất một lần rồi.

“À... hóa ra là nó giống cái câu được ghi trên mấy bức tranh treo tường ở trong các quán ăn ấy nhỉ!”

“À mà...”

Chắc cô Mônica lại sợ tôi nói gì đó hớ hênh nên vội ngắt lời tôi. Vì tôi lúc nào cũng nói chuyện theo cái kiểu ấy, nên dù bị cô ngắt lời, tôi cũng chẳng thấy có gì đáng ngạc nhiên.

“À, mà ở Giáo hội Thiên chúa giáo chúng tôi cùng với Giáo hội Cơ Đốc giáo và Giáo hội Phật giáo đang định tổ chức một cuộc vận động xin bãi bỏ chế độ tử hình. Ông có muốn tham gia không?”

Ông ta hơi nhăn mặt. Thậm chí mặt ông ta có hơi biến sắc, từ lúc ông ta nghe tôi nói nội dung bài thơ quý giá của ông ta, được ghi trên mấy cái bức tranh treo tường ở trong các quán ăn, ông ta đã tỏ ra khó chịu và cảm thấy lòng tự trọng bị tổn thương.

“Xin bãi bỏ chế độ tử hình? Tôi cũng không biết nữa. Nhưng dù sao việc này phải được Quốc hội thông qua. Tôi nghĩ mấy vị ủy viên Quốc hội có tư tưởng tiến bộ chắc sẽ rất hứng thú với chuyện này, bởi nếu họ nói tán thành, có thể họ sẽ nhận được thêm nhiều sự ủng hộ của người dân. Nhưng tôi thì... không tán thành lắm! Sơ ạ, nếu làm vậy sẽ phát sinh các vấn đề liên quan đến dự toán ngân sách trong trại giam. Vì bình thường, một quản giáo phải chịu trách nhiệm trông coi một tử tù, thế nên, nếu bỏ chế độ tử hình, tù nhân bình thường sẽ rất nhiều, vậy sẽ cần có thêm nhiều quản giáo nữa. Rồi còn các chi phí khác liên quan nữa chứ, ai sẽ là người chịu trách nhiệm trả những chi phí ấy? Và nói ra điều này có vẻ là hơi cực đoan đôi chút, những người bị hại trong các vụ việc ấy, kết cục họ lại phải đi nộp thuế cũng như gián tiếp nộp tiền ăn ở cho những kẻ đã giết chết chính người thân của họ. Vậy Sơ thử nói xem, việc ấy có thỏa đáng hay không?”

“Vâng... nếu xét ở địa vị của những người bị hại thì... Thế nên mới nói là vấn đề này vẫn còn rất nhiều điều nan giải mà...”

Cô vừa dứt lời, tôi nói ngay:

“Nói vậy thì vì tiền nên phải giết hết những người tử tù đó hay sao ạ?”

Ông ta nhìn tôi như thể muốn nói: Đó không phải là tiền mà là vấn đề liên quan đến chi phí! Rồi ông quay đi nhìn chỗ khác.

Có lẽ tôi đã yêu Người quá muộn chãng

Người đã ở đây từ lâu nhưng lúc nào cũng mang cho tôi những cảm giác mới lạ.

Tôi đã được yêu Người quá muộn.

St. Augustine

Nhật ký buồn 16

Tôi và người phụ nữ ấy vội vàng chạy ra xem có chuyện gì thì thấy trên tay anh ta vẫn đang cầm một con dao nhọn, chính là con dao anh ta vừa dùng để đâm chết con gái bà ấy. Hóa ra là anh ta đã cưỡng hiếp cô bé ấy lúc cô bé đang ngủ rồi sau đó dùng dao đâm vào người cô bé. Chiếc áo anh ta đang mặc thấm máu. Đến lúc ấy tôi mới hiểu cái nháy mắt của anh ta lúc chúng tôi ở trên tàu điện ngầm, nó có ý nói rằng: Chúng ta hãy đến nhà của người phụ nữ này để cướp tiền của bà ta. Và cũng vì thế nên lúc tôi đi vào phòng trong nói chuyện với người phụ nữ ấy, anh ta lại tưởng rằng tôi đang chuẩn bị đi giải quyết bà ta nên anh ta đã vào phòng của cô con gái và giết chết cô bé đó. Tôi vô cùng bàng hoàng và sợ hãi nhưng bấy giờ chẳng còn cách nào nữa. Tôi rõ ràng đã trở thành kẻ tòng phạm với anh ta, mà đã là kẻ tòng phạm dù tôi có biện minh cũng không thể thoát được tội. Tôi thấy toàn thân của người phụ nữ ấy bỗng run lên bần bật. Bà ta vì quá đau đớn nên đã không thể hét lên được một tiếng nào. Sau một phút ngỡ ngàng, tôi thấy bà ta run run bước giật lùi vào phòng trong. Người anh em kia đã chạy theo và đâm luôn bà ta mấy nhát chí mạng, mặc cho bà ta đã cố năn nỉ, van xin. Lúc ấy tôi cũng thoáng nghĩ, loại người như bà ta có chết cũng đáng thôi, vì trước đây bà ta toàn làm những hành động cũng như có những lời lẽ ve vãn không đứng đắn với tôi. Tôi chỉ nghĩ như vậy thôi, chứ thật sự lúc ấy tôi không hề cảm thấy xót thương bà ta. Tôi tiến lại gần bà ta và điềm nhiên rút chiếc nhẫn mà bà đang đeo trên tay. Tôi bỗng bưng bưng dững khì, cứ như con ác quỷ vốn tồn tại từ lâu trong con người tôi vừa bị ai đó thức tỉnh. Lúc đó tôi chỉ nghĩ đến duy nhất một điều, đó là không biết tiền bà ta có bao nhiêu và bà ta đang cất giữ ở đâu? Giá có nhiều tiền thì tốt. Kẻ khốn nạn như tôi lúc ấy chỉ có duy nhất một suy nghĩ như thế. Nhưng lúc tôi và anh ta đang lục tìm mấy cái thẻ ngân trong tủ quần áo, tôi nghe có tiếng kêu rên rỉ nhỏ nhỏ của cô con gái. hàng, tiền mặt, cũng như những đồ trang sức có giá trị mà bà ta để ở Hình như cô bé ấy vẫn chưa chết. Ban nãy, khi bị đâm mấy nhát tôi cứ tưởng là cô bé ấy đã chết hẳn rồi... Nhưng

cô có biết cái cảm giác bị số phận giễu cợt nó là thế nào không? Nói cách khác bất hạnh chính là ở lúc đó - lúc tôi nghe thấy có tiếng khóa lách cách mở cửa.

16.

Xin cháu đừng, cháu hãy hành động đúng với lứa tuổi của cháu đi. Cháu nên nhớ cháu đang là giảng viên của một trường đại học đấy nhé. Ở những nơi có mặt cô hay có mặt mọi người trong gia đình cháu, cháu nói cái kiểu ấy đã đành, đằng này xung quanh toàn là những người lạ mặt, vậy mà cháu vẫn cứ phải nói ra những câu khó nghe như thế cháu mới thấy vui sao? Cô tưởng dạo này cháu cũng đã biết kiềm chế, biết cách điềm tĩnh hơn và tính cách cũng đã dễ chịu hơn rồi chứ... Những người bạn này cháu có biết là họ đã giúp đỡ chúng ta rất nhiều hay không? Theo quy định thì việc cô đem bánh hay việc cháu mang cơm hộp đến cho các tử tù ở trong trại giam đều là những việc bất hợp pháp đấy... Cháu đã hơn ba mươi tuổi rồi, đến khi nào cháu mới học được các lễ phép tối thiểu? Cháu định cả đời sống như một kẻ đầu gấu bất trị giống lần trước cháu nói đấy hả?”

Phía trước cổng tu viện ở phường Cheong-Pa, lá vàng đang bắt đầu lác đác rụng. Do cô Mônica bị mệt nên lần này tôi nhất định đưa cô về tận cổng tu viện. Dù chính tôi có tự nhận mình là một kẻ đầu gấu bất trị, cũng như trước đây tôi đã từng nói với Yoon Soo và cả với ông quản giáo Lee cái từ ấy trong lúc chúng tôi trêu đùa nhau, nhưng bây giờ tự dưng cô lôi móc cái từ ấy ra rồi phê phán tôi một cách gay gắt như thế này, tôi cảm thấy chẳng thoải mái chút nào. Còn nữa, tôi cũng không hiểu sau đó có ai đã nói gì với ông giám đốc trại giam mà gần đây ông ấy lại đặt ra một loạt những quy định mới, áp dụng một cách nghiêm khắc cho tất cả những ủy viên thuộc Hội đồng tôn giáo.

“Dù sao cháu cũng không thích nghe những câu đại loại như: Vì không có tiền chu cấp nên phải đem các tử tù đi tử hình. Nếu là anh Hai chắc anh cũng sẽ nói đó không phải là vấn đề về tiền bạc mà là vấn đề về chi phí. Giống nhau cả. Quan chức nhà nước hóa ra ai cũng nghĩ giống nhau cả.

Cháu cảm thấy bực mình lắm. Mà sao cô không hề cảm thấy bực mình nhỉ? Một người trước đây từng là giám đốc trại giam sao lại có thể nói ra những câu kiểu ấy được chứ!”

Cô thở dài.

“Bực, đương nhiên là bực mình rồi. Cháu có biết tại sao mẹ cháu lại hay bảo cháu giống cô không? Vì lúc cô ở tuổi cháu, người nào mà nói những câu đại loại như thế trước mặt cô, cô tiến đến và đập bộp cho mấy cái vào mặt!”

Suýt nữa thì tôi trượt vô lăng xe.

“Thế tại sao giờ cô lại bảo cháu đừng làm như thế?”

“Vì trước đây cô từng như vậy nên cô đã nhận ra làm vậy chẳng có ích lợi gì, ngược lại chỉ làm cho vấn đề trở nên rắc rối và khó khăn hơn thôi. Cháu không biết chứ, vì tính cách ấy mà mấy lần cô suýt bị đuổi khỏi tu viện đấy... Thế nên cô mới khuyên cháu đừng làm vậy nữa”.

“Cô có đúng là nữ tu không đấy?” Cô tôi cười.

“Cô cũng chẳng biết nữa, Yoo Jeong à, thật đấy. Vì có phải cứ ai mặc quần áo nữ tu thì đều là nữ tu cả đâu, cũng như có phải cứ ai cầm cuốn *Kinh Thánh* trên tay thì đều là con chiên của Chúa đâu... Cô cũng già rồi và chắc sắp phải rụng như đám lá mùa thu kia nên thực sự dạo này nhiều khi cô cũng chẳng hiểu nổi mình nữa. Mấy thằng bé chúng ta đang gặp ấy, nếu trong năm nay mà bị đem đi thi hành án hết, chắc cô cũng chẳng sống nổi. Đức Cha Kim đã chứng kiến vụ thi hành án lần trước nên ông ấy đã bị sốc nặng và trong vòng nửa tháng, ông ấy đã không có tâm trạng làm bất cứ việc gì. Không biết chừng do bị ám ảnh về chuyện đó quá nên ông ấy đã bị ung thư. Vậy nên việc cô và ông ấy đang có dự định đi vận động kêu gọi nhà nước bãi bỏ chế độ tử hình, không phải là vì mấy người tử tù ấy mà chính là vì bản thân những người như cô và ông ấy cũng nên...”

Cô lại thở dài. Nghĩ lại mỗi lần đi gặp Yoon Soo, tôi lại tưởng tượng ra cảnh anh ta đang đứng trước một sợi dây thòng lọng. Rồi càng nghĩ tôi lại càng thấy khuôn mặt anh ta như đang biến sắc và trắng bệch ra hơn (dẫu tôi biết khuôn mặt anh ta lúc nào cũng tái và trắng bệch như thế). Những lúc ấy tôi đã cảm thấy vô cùng đau đớn, thậm chí tôi muốn kêu hoặc hét lên thật to: “Không được, tuyệt đối không được làm vậy!”. Dù thực lòng mà nói nhiều khi tôi cũng chẳng hiểu giữa tôi và những người tử tù như anh ta có mối quan hệ gì đặc biệt. Tại sao tôi lại phải lặn lội đến trại giam rồi tưởng tượng ra những chuyện khó hiểu ấy? Có ai đó từng ví rằng, những người tử tù bỗng một ngày tự dưng biến mất giống như những giọt sương ban sớm. Nhưng tôi không tán đồng cách ví von vắn vẽ kiểu này. Tôi nhớ lại chuyện ông quản giáo Lee có lần từng kể: Sợi dây thòng lọng dùng để treo cổ các tử tù luôn có màu đen do mồ hôi và dầu ở cổ của họ bám vào, đáng lẽ sợi dây ấy phải được tháo xuống để thay sợi khác nhưng chẳng có ai dám làm vì ai cũng sợ. Thế nên theo tôi, ở đây chỉ có toàn những giọt mồ hôi không thôi, chứ chẳng có cái gì liên quan đến những giọt sương ban sớm. Khi nói chuyện với bọn bạn tôi về những người tử tù, tôi còn nghe chúng bảo: “Phương pháp treo cổ là phương pháp ít phải chịu đau đớn nhất!”. Tôi đã bực mình hỏi lại chúng: “Mày đã hỏi người ta rồi hay sao mà mày biết? Mày đã hỏi người vừa bị treo cổ kia: Anh ơi, trong những phương pháp chết thì phương pháp này là tốt nhất phải không? Mày đã hỏi người ta như thế hả?”. Ở những nước tiên tiến như Nhật Bản và Mỹ, dù vẫn còn chế độ tử hình nhưng hình thức bắt tù nhân treo cổ kiểu ấy đã bị bãi bỏ từ lâu. Họ cho phép các tù nhân có quyền được lựa chọn các cách chết khác nhau như: ngồi ghế điện, tiêm thuốc độc hay tự treo cổ, nhưng theo tôi biết thì chẳng có tù nhân nào muốn chọn hình thức treo cổ cả.

“Cách đây không lâu, Yoon Soo đã ký giấy quyết định hiến tặng mô mắt đấy. Nó định tặng nhãn cầu mắt của mình cho người nào đó cần. Nó nói rằng, nếu giác mạc của nó có thể đem lại ánh sáng cho một ai đó, nó sẽ rất vui và sẽ cảm thấy bớt đi gánh nặng tội lỗi. Nó đã gửi thư cho cô và nhờ cô ký vào tờ giấy quyết định hiến tặng, vì nó bảo nó không có gia đình, nó

cũng định tìm mẹ nó để nhờ ký vào tờ giấy ấy nhưng do không biết địa chỉ bà ấy đang ở đâu nên cuối cùng nó đã nhờ cô. À, mà các Đức Cha cũng đang cố gắng báo tin đi khắp nơi để tìm mẹ cho nó nhưng mãi vẫn chưa thấy bà ấy xuất hiện”.

Tôi và cô lại đi bộ trên con đường quen thuộc - nơi có những đám lá vàng đang bị gió cuốn bay - để đến nơi phòng giam gặp Yoon Soo. Vừa nhìn thấy cô Mônica, anh ta đã vội vã chạy lại và ôm ghì lấy. Rồi hai người cứ thế đứng lặng một lúc lâu. Cô Mônica nhỏ bé đang khóc trong vòng tay của Yoon Soo. Cô vừa khóc vừa nói: “Ta xin lỗi. Tại ta già rồi nên hơi nhiều nước mắt...”. Thấy cô khóc, tự dưng khuôn mặt đang vui của Yoon Soo bỗng trở nên buồn thiu.

Chúng tôi pha cà phê rồi vừa ngồi uống vừa nói chuyện.

“Con đọc báo thấy báo là dạo này mọi người hay rủ nhau đi xem cây phong lá đỏ chuyển màu. Con nghĩ thực ra... lá của một cái cây khi bị chuyển sang màu đỏ như thế thì có khác nào là chúng đang bị chết dần đâu, thế mà mọi người lại khen nó đẹp cũng như nô nức rủ nhau đi xem. Con cũng nghĩ rồi Sơ à... Khi nào con chết, con cũng sẽ chết giống như những chiếc lá đỏ ấy, sẽ chết một cách đẹp đẽ như thế để mọi người trầm trồ khen ngợi”.

Tôi và cô chỉ uống cà phê mà không nói một câu gì. Hình như Yoon Soo đã lâu lắm rồi không được gặp cô nên lần này tôi thấy anh tỏ ra vô cùng hồ hởi cũng như có vẻ nói hơi nhiều. Hay là do việc hiến tặng giác mạc và mô mắt của anh đã được chấp nhận nên tinh thần anh bỗng trở nên phấn chấn như vậy? Tôi không biết chính xác nhưng đúng là hôm nay anh rất vui và nói rất nhiều.

“Hồi mới vào đây, con thấy có một thằng nhóc khoảng mười bảy tuổi bị bắt giam vì tội cướp giật, trông mặt mũi nó rất sáng sủa và nhanh nhẹn nên con đã coi nó như em trai. Thịnh thoảng con ngồi nói chuyện tâm sự với nó. Khi nó được thả ra khỏi trại, con đã căn dặn nó: Đừng có quay lại đây cũng như đừng có gặp lại anh nhớ chưa, nếu em cứ tiếp tục phạm tội như thế sau

này em sẽ phải nhận một kết cục giống như anh đấy, nhớ đừng làm giống anh. Thế nhưng... thằng bé đó tuần trước lại bị bắt vào đây. Lần này hình như là nó bị bắt vì tội ăn trộm, con nghe bảo nó ăn trộm điện thoại di động của ai đó. Cảnh sát đã xem lại hồ sơ tội phạm, có ghi chép tiền án của nó nên họ bắt giam nó ngay. Lúc con hỏi chuyện, nó kể lần trước lúc được thả ra khỏi trại giam, nó đã đứng một mình ở trước cổng trại giam hơn ba tiếng”.

Cô Mônica chặc lưỡi.

“Biết làm sao được. Vì tuy ra tù rồi nhưng nó cũng chẳng có chỗ nào để đi, rồi nghiêm nhiên nó sẽ gặp lại và giao du với mấy đứa chơi bời hư hỏng hay mấy đứa tòng phạm cũ, và đến một lúc nào đó nó sẽ lại đi ăn trộm rồi lại bị bắt giam vào đây. Chính vì thế nên con đã nhờ một ông giám đốc đang bị tạm giam ở đây, khi nào thằng bé đó được thả xin ông ấy hãy giúp cho nó được làm việc ở trong nhà máy của ông ấy. Ông giám đốc ấy rất quý con nên đã hứa với con là sẽ giúp thằng bé đó...”

“Anh quen với một ông giám đốc?” Tôi hỏi. Yoon Soo cười tươi và trả lời:

“Đến cả tổng thống, bộ trưởng hay cả những nhà tài phiệt cũng từng có thời gian ở đây đấy. Thế nên ở trong này quen một ông giám đốc không khó lắm...”

Yoon Soo cười đầy tự hào.

“Cách đây mấy hôm, lúc con đang ngồi đọc một tập thơ, ông quản giáo lúc nào cũng thích gây sự với con đi ngang qua rồi nói mĩa mai: “Tử tù mà cũng bày đặt thơ với thần!”. Khi ấy con đã nghĩ: Thằng chó kia, trong thời gian nghỉ vận động lần sau kiểu gì mà cũng biết tay tao... Con đã nghĩ thế đấy ạ”.

Anh ta chột quay sang nhìn tôi và cô. Rồi không hiểu sao tự nhiên anh ta cúi mặt xuống.

“Bản chất con như vậy đấy, nhưng... đúng lúc ấy con đã nhìn thấy khuôn mặt của Sơ và của cô Yoo Jeong...”

Yoon Soo cúi mặt xuống một hồi lâu. Hình như anh ta đang có một chuyện gì đó khó nói. Rồi tôi thấy anh ta rút từ trong túi ra mấy lá thư.

“Sơ ơi, dạo này con đang viết thư qua lại với một bọn nhóc”. Nhờ địa chỉ ghi trên lá thư, tôi biết được đây là những bức thư của một bọn trẻ ở thành phố núi Tae Baek tỉnh Kang Won. Anh ta đã đọc báo và thấy nói rằng ở một trường học miền núi nào đó thuộc thành phố Tae Baek, các em học sinh đang phải học hành rất vất vả do thiếu thốn dụng cụ học tập, anh đã quyết định trích ra một khoản tiền từ số tiền mà chúng tôi đưa cho anh, để gửi cho bọn trẻ đó. Vì thế bọn trẻ ấy đã viết thư cảm ơn anh. Nói tóm lại là những đứa trẻ đáng thương đang sống ở một thành phố miền núi xa lắc xa lơ và một kẻ tử tù đang ngồi đợi cái chết đã viết thư qua lại, nói chuyện với nhau nhiều lần. Dù không hỏi, tôi cũng biết hai bên đều đang rất háo hức mong thư nhau.

Yoon Soo lúng túng nói trong lúc tôi và cô Mônica đang mãi ngồi đọc những lá thư mà bọn trẻ gửi đến.

“Sơ ơi... thực ra con định nhờ Sơ một việc... vì con đã gây ra một tai nạn nhỏ”.

Cả tôi và cô Mônica đều giật mình và quay sang nhìn anh ta. “À... là do con đã trót hứa với bọn trẻ một việc”.

“Con nói cho cẩn thận xem nào, tự xưng bảo là gây ra một tai nạn gì đó làm ta giật cả mình...”

Cô Mônica vừa thở phào nhẹ nhõm vừa nói.

“Con đã hỏi bọn trẻ đó là các em mong muốn được làm điều gì nhất trên thế gian này? Bọn trẻ nói chúng muốn được nhìn thấy biển, vì ở chỗ chúng không có biển mà chỉ có núi. Chúng bảo rằng đi đâu chúng cũng chỉ nhìn thấy toàn núi là núi nên lúc nào chúng cũng ấp ủ một mong muốn, sẽ được

đi du lịch bằng tàu hỏa ra biển chơi dù chỉ một tiếng thôi cũng được. Con đã nói với chúng nhất định con sẽ cố gắng giúp chúng được toại nguyện. Bọn trẻ đó không biết con là ai, địa chỉ gửi thư đến đây chỉ ghi “Hòm thư bưu điện quận Gun Po” nên chắc bọn chúng tưởng rằng con là một ông giám đốc có nhiều tiền đang sống ở thành phố Gun Po. Bọn trẻ đó đã quyết định ngày mừng một tháng một năm sau, chúng sẽ cùng con đi biển Gang Neung ngắm mặt trời mọc... Bây giờ con phải làm thế nào đây ạ?”

Tôi biết thỉnh thoảng Yoon Soo hay nghĩ đến những lời mà em trai anh ta trước đây đã từng nói. Thậm chí tôi biết cả chuyện vì em trai anh ta không nhìn thấy gì, nên anh muốn hiến tặng mô mắt và giác mạc của mình cho người nào đó không nhìn thấy giống như em trai anh ngày xưa. Tôi có thể đoán cũng như cảm nhận được tất cả những điều ấy trước khi anh nói ra. Tôi còn biết được cả chuyện em trai anh ta đã bị chết một cách rất đáng thương ở ven đường nữa.

Và tôi bỗng muốn giúp anh ta toại nguyện lời hứa với bọn trẻ là dẫn chúng đi biển chơi một lần.

“Tôi sẽ làm việc đó thay anh. Dù điều này với tôi là không công bằng cho lắm, thậm chí tôi còn bị thiệt là đẳng khác, nhưng tôi hứa tôi sẽ dẫn chúng đi, tất cả tiền chi phí tôi cũng sẽ trả hết”.

Tôi nói. Anh ta cười hớn hở như đang muốn nói: Tôi biết cô sẽ giúp tôi mà.

“Và còn một điều này nữa ạ, dù sao cô cũng bị thiệt rồi nên có thiệt thêm một lần nữa chắc cũng sẽ chẳng sao đúng không ạ. Đó là cô hãy chụp ảnh bọn nhóc và gửi cho tôi xem nhé. Ảnh mặt trời mọc này, ảnh khuôn mặt của bọn trẻ này, cô hãy chụp thật rõ nét rồi gửi cho tôi xem với nhé. Tôi cũng muốn được ra biển chơi một lần... nhưng chỉ cần thấy bọn trẻ đó vui thì dù không được đi, tôi cũng thấy vui lây rồi”.

Tôi chép lại địa chỉ vào trong một cuốn sổ. Vừa chép địa chỉ tôi vừa hiểu ra một điều, dấu hiện giờ Yoon Soo vẫn đang còn sống nhưng dù có một

phép màu nào đó xảy ra, anh cũng chẳng thể nào đi biển chơi với chúng tôi được. Tôi thoáng nghĩ đến việc không biết đợi đến lúc tôi đi biển chơi và ngắm mặt trời mọc chào đón năm 1998 với bọn trẻ, cũng như sau khi tôi chụp ảnh và in ảnh xong thì liệu anh có còn tồn tại trên thế gian này nữa hay không?

“Nhưng tôi sẽ không để cô thiệt đâu”.

“Đây nè”. Như một đứa trẻ con, Yoon Soo vừa cười tí mắt vừa rút ra từ dưới bàn một cái gì đó mà anh ta đã cố tình giấu đi từ nãy đến giờ. Đó là một cây thánh giá. Chính xác đó là một cây thánh giá nhỏ có gắn hình Đức Chúa Jesus màu xám, đã được anh kỳ công đẽ gọt từ một cành cây thô. Trong lúc cả tôi và cô Mônica còn đang ngạc nhiên, anh lại cười và nói tiếp:

“Tôi sẽ tặng cô một món quà. Mỗi khi ăn cơm tôi đã cố tình bớt lại một ít để làm bột dán cái này đây”.

Tôi và cô Mônica cùng nhận lấy cây thánh giá từ tay anh ta và mân mê ngắm nghía. Tôi nhìn thấy rõ cả những vết ghét màu đen còn dính lại ở những chỗ dùng bột dán. Tự dưng tôi thấy khuôn mặt Chúa Jesus được gắn trên cây thánh giá đó sao giống với khuôn mặt của Yoon Soo đến thế.

“Con muốn chuyển cái này tới tay bà lão...”

Cả tôi và cô đều hiểu bà lão mà anh ta đang nói đến, chính là bà lão phường Sam Yang.

“Lần trước con đã gửi thư cho bà ấy... Hình như là bà ấy đang bị đau. Con nghe bảo bà ấy đi đường bị trượt chân nên đang bị đau ở hông. Con cũng đang làm thêm một cây thánh giá nữa, con sẽ gửi tặng cái ấy cho Sơ sau. Còn... cô Yoo Jeong, à không... chị Yoo Jeong, cái này tặng chị...”

Yoon Soo rút từ trong túi ra một cái vòng cổ. Đó là một cái vòng làm bằng những miếng nhựa cứng màu xanh và được buộc nối lại với nhau bằng những sợi dây cao su màu đỏ. Tôi đưa tay ra nhận. Anh đặt chiếc vòng vào

tay tôi và cứ để nguyên tay như vậy một lúc. Tôi cảm nhận được một hơi ấm đang tỏa ra từ bàn tay ấy. Nhưng tôi bỗng lúng túng rút tay về.

“Tôi đã làm hai cái, một cái tôi đang đeo đây này”.

Tôi đeo cái vòng anh ta vừa tặng vào cổ và tỏ ý cảm ơn. Anh bảo vì không có dao nên anh đã phải làm cái vòng này bằng cách mài từng miếng nhựa cứng vào nền nhà xi măng. Chính xác là anh đã làm ra cái vòng ấy bằng đôi tay đang bị còng chặt kia. Anh còn bảo anh ta đã phải cặm cụi tỉ mỉ mài mài thối thối suốt mấy ngày mới xong.

“Hai người đeo vòng đôi đấy à?”

Ông quản giáo Lee nói. Chúng tôi cùng cười.

Cô Mônica không nói gì mà chỉ ngồi im cầm cây thánh giá anh ta vừa đưa. Hình như cô còn đang lẩm nhẩm cầu nguyện. Tôi và Yoon Soo chợt cùng nhìn nhau. Tôi bỗng nhận ra cây thánh giá ấy cũng chính là một công cụ từng được dùng trong việc tử hình: Bị phạt treo trên cây thánh giá - hình phạt cao nhất để trừng trị dân chúng trong đế chế xâm lược La Mã. Chuyện kể rằng, mấy ngày trước khi những kẻ phản nghịch bị đóng đinh treo trên cây thánh giá, họ đã bị lôi ra tra tấn vô cùng tàn bạo. Họ bị đánh đập cho đến gần chết, thậm chí có khi còn bị móc mắt, bị tra tấn dã man cả đêm. Khoảnh khắc họ bị đóng đinh lên cây thánh giá cũng chính là khoảnh khắc họ bắt đầu đứng chờ cái chết. Có trường hợp người bị đóng đinh không chết ngay, họ còn sống được mấy ngày nữa, dù họ có bị chết ngay thì hồi đó theo pháp luật việc dọn thi thể người chết là một điều bị cấm kị, nên người bị đóng đinh đã trở thành mồi ngon cho lũ chim, lũ thú. Chúa Jesus cũng đã bị tử hình như thế. Hồi ấy dân chúng cũng đã đi biểu tình, yêu cầu đòi xử tử hình ông ấy. Họ đã cùng nhau la hét: “Hãy xử tử kẻ đó ngay, hãy đóng đinh kẻ đó lên cây thánh giá!”. Tôi tưởng tượng nếu Chúa Jesus bị xử tử bằng cách treo cổ trên một sợi dây thòng lọng, những tín đồ của đạo Cơ Đốc trong khoảng thời gian hai nghìn năm qua, chắc cũng phải treo một sợi dây thừng buộc theo hình vòng tròn lên khắp các nóc nhà thờ, cũng như hình tượng cái cổ bị treo lủng lẳng của Chúa Jesus sẽ trở thành biểu tượng được

đặt ở khắp các nơi, thay cho cây thánh giá như hiện tại. Thế nên tôi bỗng cảm thấy thật may mắn khi Chúa Jesus bị tử hình bằng cách bị đóng đinh trên cây thánh giá.

Năm ấy, trong buổi lễ cầu nguyện trước Giáng sinh, Yoon Soo đã được làm lễ rửa tội. Hôm ấy vào thứ năm. Tôi cũng đã tham dự buổi lễ rửa tội của Yoon Soo. Yoon Soo đã được đặt tên thánh là Augustin. Ngẫm lại, thấy cuộc đời anh ta thật là lạ, hồi còn trẻ anh đã chẳng tin hay chẳng đi theo một tôn giáo nào, đến khi trưởng thành lại kết bè giao du với đám bạn xấu, nhưng bỗng đến một ngày anh ta lại cầm trên tay cuốn *Kinh Thánh* cũng như trở thành một con chiên trung thành của Chúa Jesus. Tôi chợt nhớ ra tên thánh của cô Mônica là tên mượn của Thánh nữ Mônica, rồi tên con trai của Thánh nữ Mônica cũng là Augustin. Ngày hôm ấy, tôi đã ngồi chung hàng ghế trong thánh đường với những người phụ nữ hay lui tới trại giam để làm tình nguyện. Nhìn từ xa, tôi thấy Yoon Soo đang mặc một cái áo màu trắng do những người phụ nữ ấy mang đến tặng mấy hôm trước. Nhìn anh ta mặc áo trắng trông vừa là lạ vừa mới mẻ khác hẳn với dáng vẻ thường ngày. Và khuôn mặt anh lúc này đang ngơ ngơ ngác ngác trông chẳng khác gì một đứa trẻ vừa được mẹ mặc cho cái áo mới và dẫn đi nhà trẻ trong ngày đầu tiên.

Lúc chuẩn bị làm lễ chào cờ trước khi tiến hành buổi cầu nguyện, tôi đã bước lên trên bục sân khấu phía trước thánh đường và hát vang bài Quốc ca. Là do cô Mônica nhờ tôi. Tôi nghe thấy xung quanh có những tiếng bàn tán to nhỏ chắc là của mấy người vừa nhận ra tôi là ai. Việc tôi hát trước mặt những người này - những kẻ biết đâu toàn làm những việc xấu ở bên ngoài cũng như trơ trên giả vờ đến tham dự buổi lễ để được ăn bánh Chocopie - nếu như trước kia chắc chắn chuyện này sẽ chẳng bao giờ xảy ra nhưng bây giờ thì khác. Vì Yoon Soo tôi đã làm vậy. Nhưng nghĩ lại, so với tất cả bọn họ, có thể tôi còn là kẻ giả tạo và trơ trên hơn nhiều. Thậm chí tôi đâu có theo tôn giáo nào, vậy mà tôi lại còn dám xưng mình là một ủy viên của Hội đồng tôn giáo. “Em đã không ngủ được khi nghĩ mình có thể sẽ được tái sinh một lần nữa sau khi được làm lễ rửa tội” - Anh ta đã nói vậy.

“Đây là lần đầu tiên em cảm thấy sung sướng quá đến nỗi không ngủ được như thế đây!”. “Em không thể tin được là Ngài lại chấp nhận một kẻ xấu xa không bằng loài cầm thú như em” - Anh ta nói thêm. Vì Yoon Soo, tôi đã bước lên bục sân khấu của thánh đường và tự tin cầm lấy micro sau hơn mười năm không đi hát. Trong thời gian chờ dạo nhạc, tôi đưa mắt nhìn về phía Yoon Soo đang ngồi. Anh ngồi lọt thỏm giữa những người tử tù khác ở hàng ghế trên cùng và cũng đang nhìn tôi. Tôi hơi mỉm cười nhưng Yoon Soo lúc đó lại có vẻ đang trầm ngâm nghĩ ngợi. Chắc là do anh ta đang nghĩ đến em trai mình.

Tôi bắt đầu hát: *“Tận khi biển phía đông khô cạn và dãy núi Baek Tu bị bào mòn. Đức Chúa soi đường và bảo vệ chúng ta. Đất nước chúng ta muôn năm ...”*. Hát xong tôi bước xuống bục phía sau, tôi để ý thấy Yoon Soo vẫn đang cúi gằm mặt xuống. Hình như anh ta đang khóc. Tôi nhớ lại câu nói của Yoon Soo khi tôi gặp anh mấy hôm trước: “Từ khi nhận bản cáo trạng luận tội, à không, chính xác là từ lúc vừa giết chết người ta xong, em đã coi mình như một kẻ chết rồi. Nhưng rồi em như được tái sinh một lần nữa. Vì nhờ có chị, nhờ chị mà dù giờ em không thể tự do chạy nhảy, hay thậm chí dù em có phải bắt đầu học từ những bước đi lẫm chẫm đầu tiên thì cũng chẳng sao, vì em biết chị sẽ luôn luôn ở đó, sẽ luôn sẵn sàng nắm lấy bàn tay em mỗi khi em cần”. Thật ra lúc này tôi cũng đang muốn khóc, khóc lên thật to, thật nức nở dù chỉ một lần... nhưng lòng tôi giờ đang trống rỗng và khô khốc như cánh đồng khô khát nước. Yoon Soo lau nước mắt và ngược nhìn về phía đoàn hát hợp xướng. Hình như anh ta đang tìm tôi. Từ xa, tôi và anh ta cùng nhìn nhau. Và anh ta đang cố nở một nụ cười thật tươi với tôi. Nhìn anh ta như vậy, tự dưng tôi cảm thấy đau lòng như có ai đó vừa dùng dao cứa vào vậy.

Sau khi buổi lễ cầu nguyện kết thúc, mọi người bắt đầu tập trung ăn uống và nói chuyện. Tôi thấy Yoon Soo đang cười rất tươi cũng như đang vui vẻ nhận lời chúc mừng từ những người bạn tù khác. Tôi đưa cho anh ta một cái bánh Chocopie và hỏi: “Sao rồi? Cậu cảm thấy thế nào?” - “Chị Yoo Jeong thử nghe theo lời em nói một lần đi, chị thử tin vào Chúa Jesus đi. Em đảm

bảo cho, chị ạ. Thích lắm...”. Tôi im lặng không nói gì. Yoon Soo cầm cái bánh Chocopie bằng đôi tay vẫn bị còng rồi vừa ăn vừa nói tiếp:

“Tất cả mọi người trong trại giam đang bàn tán với nhau rằng: Người trước đây cũng từng bị nhận án tử hình giờ đã trúng cử tổng thống rồi. Ông ấy còn tuyên bố trong nhiệm kỳ làm tổng thống của ông, sẽ không có người tử tù nào bị đưa đi thi hành án. Thế nên, biết đâu anh em chúng ta sẽ không phải đi chịu án nữa. Vì giờ ông ấy đã thành tổng thống rồi mà... - Mọi người đang bàn tán như vậy đấy ạ. Chị Yoo Jeong này, em cũng đã nghĩ và đã hiểu ra một điều, đó là... thực ra em đã rất muốn sống, trước đây em cứ tưởng là mình chưa bao giờ thực sự muốn sống nhưng không phải vậy. Vì bằng đôi tay đang bị còng chặt như thế này mà em vẫn có thể viết thư trò chuyện được với bọn trẻ, thậm chí là bằng tấm thân đang bị ngục tù này em vẫn có thể sẻ chia tình yêu mà mình đã được nhận, với những người khác xung quanh. Rồi em còn có thể cầu nguyện cho những người em đã hãm hại, có thể xin sám hối mọi tội lỗi mà mình đã gây ra... Em muốn sống cả cuộc đời này ở đây và sẽ coi nơi này như là một tu viện. Em muốn sống như thế đấy, nhưng chẳng biết có được không nữa. Nói ra thì hơi xấu hổ, nhưng đúng, đây là lần đầu tiên trong đời em nghĩ như vậy...”

Đó cũng là lần cuối cùng tôi gặp và nói chuyện với Yoon Soo.

Thật lạ là để học được cách sống, người ta phải mất cả một đời người.

Nhưng kỳ lạ hơn, để học được cách chết người ta cũng phải mất cả một đời người.

Seneca

Nhật ký buồn 17

Chúng tôi chia số tiền vừa cướp được rồi đi mỗi người mỗi ngả. Với một kẻ như tôi, việc đầu tiên là tôi đi đến quán rượu để ăn chơi xả láng. Tôi đã tung tiền để được ngồi chơi với mấy cô gái ở đó... Tôi đã chơi tới bến. Mãi tận sau này tôi mới biết chuyện người anh em kia, sau khi chia tay tôi đã đi thẳng về nhà và kể hết mọi chuyện cho vợ mình nghe, vợ anh ta đã khuyên anh ta nên đi tự thú. Anh ta đã đến đồn cảnh sát rồi kể hết chuyện chúng tôi đã làm cho cảnh sát nghe. Tất nhiên, anh ta đã khôn khéo nói tất cả mọi việc kể cả chuyện giết người đều là do một mình tôi gây ra, thế nên bây giờ, dù tôi có nói thật mọi chuyện cũng chẳng ai tin tôi, thậm chí họ còn nghĩ là tôi đang cố biện minh cho những hành động tội lỗi của mình... Cuối cùng tôi đã trở thành kẻ chủ mưu giết chết ba người cũng như là kẻ mắc tội cưỡng hiếp một cô gái. Tôi bị truy nã trên toàn quốc cũng như trở thành kẻ bị người ta săn đuổi ráo riết khắp nơi. Tôi tìm đến chỗ một người bạn - người mà trước đây đã từng có lần tôi cho vay tiền, để nhờ anh ta đem một ít tiền đến trả viện phí cho người yêu tôi đang nằm ở bệnh viện. Người bạn đó nói tôi đừng lo lắng gì nhiều và hứa sẽ giúp cho đến khi nào người yêu tôi khỏi bệnh và được xuất viện. Rồi anh ta còn khuyên tôi hãy tạm thời trốn ở chỗ anh ta ít bữa. Đêm hôm đó chúng tôi đã rủ nhau đến mấy quán rượu chơi và uống rượu say với mấy cô gái. Chơi chán, tôi lại về chỗ người bạn đó ngủ và đến sáng hôm sau, lúc vẫn còn đang ngái ngủ tôi có nghe thấy những tiếng lách cách mở cửa. Hóa ra người bạn đó đã đi tố cáo tôi với cảnh sát rồi cao chạy xa bay từ lúc nào. Chắc là do anh ta nghĩ rằng chỉ có làm cách ấy, anh ta mới không phải trả hết số tiền nợ mà anh ta đã vay của tôi ngày trước!

Tôi vội bật dậy rồi dùng hết sức bình sinh phá cửa sổ để bỏ chạy ra ngoài. Tôi chạy vào một ngôi nhà nằm gần gần đó. Tôi xuống bếp lấy một con dao và xông vào căn phòng có một người phụ nữ và một đứa trẻ đang ngồi. Việc sau đó tôi làm là gọi điện thoại cho người yêu tôi. Cô ấy nói với

tôi, đêm qua cô ấy đã ở cùng với người bạn kia của tôi. Người bạn đó mấy hôm trước đã trả hết viện phí cũng như đã giúp cô ấy ra viện... Cô ấy rất biết ơn người bạn đó và dự định sẽ kết hôn với anh ta. Cô ấy còn bảo, hồi còn làm ở tiệm uốn tóc, lần đầu tiên nhìn thấy anh ta, cô ấy biết rằng anh ta cũng thích cô ấy... Và cuối cùng, cô ấy hỏi tại sao tôi lại làm những chuyện động trời đến như thế. Cô ấy vô cùng căm ghét những kẻ xấu xa chuyên làm những chuyện trời không dung đất không tha như tôi... Lúc ấy cảnh sát đã đến tận cửa cũng như sắp chuẩn bị đột nhập vào bên trong. Tôi vội cầm dao kề vào cổ người phụ nữ ở trong căn nhà đó và định bắt bà ấy làm con tin. Khi thấy cảnh tượng đó, đứa bé con bà ấy đã khóc thét lên và cứ gọi mẹ ơi, mẹ ơi... Tôi thấy đứa bé ấy giống với em trai Eun Soo của tôi quá. Sau đó tôi đã bị bắn một phát súng vào đùi rồi bị cảnh sát áp giải đi.

17.

Sắp đến cuối năm. Tôi gọi điện nói chuyện mấy lần với thầy hiệu trưởng trường miền núi Tae Baek. Tôi đã trực tiếp đặt phòng nghỉ cho các em học sinh ở Gang Neung, cũng như chuẩn bị sẵn xe buýt để đưa đón các em đi về an toàn. Mọi việc chuẩn bị cho chuyến đi gần như đã hoàn tất chỉ còn việc chuẩn bị máy ảnh nữa là xong. Tôi hiếm khi chụp ảnh cũng như chẳng nghĩ là sẽ có lúc cần đến máy ảnh nên tôi không mua. Tôi gọi điện cho chị dâu thứ ba để mượn máy ảnh. Chị dâu tôi đang mang bầu ở tháng cuối nên trông dáng vẻ khá nặng nề. Tôi nhìn thấy chị từ xa khi tôi đứng đợi ở trong sảnh trung tâm bách hóa lớn của thành phố Gang Nam. Và y như lời anh Hai nói, chị xuất hiện với khuôn mặt gần như không trang điểm và bộ quần áo rộng thùng thình dành riêng cho bà bầu. “Nhìn thế này thì ai mà đoán được chị từng là một diễn viên xinh đẹp và lộng lẫy cơ chứ!” - Tôi nghĩ. Tuy nhiên, thay cho khuôn mặt trông hơi nhợt nhạt và xấu đi nhiều so với trước kia của chị là một dáng vẻ khá thanh thản và mãn nguyện. Tôi nhận lấy chiếc máy ảnh từ tay chị dâu rồi dúi vào tay chị một cái túi nhỏ.

“Cái gì đây em?”

“À... là quần áo cho cháu. Lúc đi qua chỗ đằng kia thấy đẹp nên em đã mua”.

Chị dâu tỏ ra hơi bất ngờ. Cũng đúng thôi, vì tôi có bao nhiêu là cháu họ nhưng đã bao giờ tôi mua cho chúng một cái gì đâu. Trước đây, nếu có biết tin chị dâu nào mang bầu, khi có việc bắt buộc phải chạm mặt nhau, giống như khi người ta chào nhau lấy lệ ấy, tôi cũng chỉ hỏi được mỗi câu: “Nghe bảo là cháu trai ạ?”. Tuy nhiên hôm đó không hiểu sao khi nhìn bụng bầu của chị dâu, lần đầu tiên trong đời tôi tự hỏi, không biết cái cảm giác được trở thành mẹ thì nó thế nào nhỉ, thậm chí tôi còn tự hỏi nếu tôi trở thành mẹ của một đứa trẻ thì tôi sẽ như thế nào nhỉ? Tôi trở thành mẹ của một đứa trẻ... dù có trong tưởng tượng tôi cũng chưa bao giờ nghĩ đến. Nhưng tôi cảm giác đang có một cái gì đó bắt đầu cựa quậy trong lòng mình giống như những bông hoa leo dại đang nở bung giữa những hàng rào xi măng gai góc.

“Nghe bảo dạo này em hay đi làm từ thiện. Khuôn mặt em trông cũng rạng rỡ hơn... đẹp hơn”.

Chị dâu nhẹ nhàng nói. Trước đây tôi hay nghi ngờ về những câu nói của chị. Thậm chí tôi còn nghĩ đằng sau những câu nói ấy là cả một âm mưu hiểm ác nào đó. Vì nếu sau những câu nói ấy không ẩn chứa bất cứ một âm mưu nào, chắc chị ấy sẽ là một kẻ đại ngốc. Nhưng hóa ra tôi đã lầm, đến giờ tôi mới nhận ra rằng kẻ ngốc không phải là chị ấy mà lại là chính tôi. Tất cả những suy nghĩ lộn xộn trước đó đều là do tôi tự tưởng tượng. Tôi lúc nào cũng nghĩ người khác là những kẻ xấu, kẻ ngốc. Nhưng kết cục chính tôi mới là một kẻ ngốc nghếch thực sự. Tôi như một đứa học sinh cá biệt nhưng lại chuyên giả vờ đi làm những việc tốt giúp đỡ người khác. Nghĩ vậy nên tự dưng tôi cảm thấy ngại cũng như chẳng muốn tiếp tục đứng cạnh và nói chuyện với chị dâu nữa. Tôi chào tạm biệt chị rồi khi tôi đang định quay người bước đi, chị nói với theo:

“Em này, khi nào rảnh em hãy đến thăm mẹ. Có vẻ như mẹ đang mong em lắm đấy”.

Tôi nghĩ thầm “Lại nhắc đến bà ấy rồi”. Chị dâu nói tiếp: “Mẹ một mình cô đơn lắm em biết không”. Chắc là tôi nghe nhầm chứ có ai nói mẹ tôi cô đơn bao giờ! Tôi mệt mỏi đi đến văn phòng khoa để giải quyết nốt mấy việc rồi trở về nhà.

Trong ngày đầu tiên của năm mới, tôi sẽ chụp ảnh mặt trời mọc, cũng như sẽ chụp lại những khuôn mặt rạng rỡ của bọn trẻ rồi sau đó gửi cho Yoon Soo, chắc Yoon Soo sẽ thích lắm đây... chỉ mới nghĩ đến đây thôi tôi đã cảm thấy vui rồi. Cô Mônica cũng tỏ ra vô cùng ngạc nhiên về tôi: “Nhờ Yoon Soo mà cháu của cô đã biết làm những việc có ích cho người khác!”. Trước đây mỗi khi thấy ai làm những việc tương tự như thế này, tôi đều nghĩ họ đang giả tạo hoặc đang làm vì chính bản thân mình. Nhưng bây giờ vì Yoon Soo, tôi sẵn sàng làm những việc ấy dù có bị coi là một kẻ giả tạo cũng được. Chỉ cần anh ta vui thì tôi cũng vui lây. Tôi nghĩ trở thành một kẻ giả tạo như thế này cũng chẳng đến nỗi tồi.

Tôi vừa tắm vừa hát. Tắm xong tôi pha một cốc trà nóng và vừa ngồi uống tôi vừa kiểm tra lại bảng thành tích học tập của sinh viên. Bỗng dưng trong người tôi xuất hiện một cảm giác rất lạ. Thật khó giải thích bằng lời cảm giác ấy nhưng có vẻ như tôi thấy hơi hồi hộp và bất an. Dù tôi cố trấn an không có chuyện gì xấu xảy ra đâu nhưng tim tôi cứ đập thình thịch liên hồi. Tôi đi vào bếp và rót một cốc rượu vang. Theo thói quen tôi lại nhìn ra phía bên ngoài cửa sổ. Tôi thấy ở góc công viên đằng xa có mấy đứa học sinh đang túm năm tụm ba nói chuyện gì đó với nhau. Lần này chắc chúng lại tụ tập để chuẩn bị đánh nhau. Tôi nhìn điện thoại và do dự tự hỏi có nên gọi điện báo cho cảnh sát giống như lần trước mình đã làm hay không. Thôi kệ đi. Tôi cầm cốc rượu vang xoay người bước lại chỗ đặt bàn máy vi tính.

Mặt trời lúc này đang nghiêng dần về phía tây. Bỗng có tiếng chuông điện thoại reo. Là Cô Mônica. “Yoo Jeong à...” - Giọng cô đang run run một cách khó hiểu.

“Cô, sao thế... ?”

“Vừa nãy... Đức Cha Kim có gọi điện cho cô. Chắc ngày mai chúng ta phải đến trại giam sớm một chút... ngày mai... Yoon Soo...”

“Ngày mai Yoon Soo làm sao?” - Tôi không dám hỏi tiếp cô câu ấy. Không! Tốt nhất là lúc này tôi không nên nghĩ đến bất kỳ một điều gì cũng như không nên tưởng tượng ra bất cứ một cái gì nữa.

“Ngày mai cô định đến trại giam từ sáng sớm... Yoo Jeong à. Cháu hãy cầu nguyện đi... Hãy cầu nguyện”.

“Cầu nguyện” - Lần đầu tiên trong đời cô bảo tôi hãy làm cái việc ấy. Cúp điện thoại, tôi run run cầm cốc rượu vang định đưa lên miệng uống, nhưng tôi thấy màu của cốc rượu ấy bỗng dưng trở nên đỏ ối giống như màu máu khiến tôi không dám uống tiếp. Tôi đi vào phòng khách và cảm thấy trong lòng bồn chồn khó tả, tôi cứ đi đi lại lại, hết đứng lên rồi lại ngồi xuống. Lúc này trong đầu tôi chỉ có duy nhất một suy nghĩ: Yoon Soo bây giờ anh ta đang làm gì nhỉ? Anh ta thậm chí còn không hề hay biết chuyện gì đang xảy ra với mình. Anh ta bây giờ cũng không thể nhận điện thoại cũng như không được gặp mặt ai lúc này. Anh ta đang sống mà không biết rằng đêm nay sẽ là đêm cuối cùng của cuộc đời mình. Việc này chẳng phải là còn tàn nhẫn hơn cả cái chết hay sao. Tôi gọi điện cho ông quản giáo Lee để hỏi. Hình như ông quản giáo Lee cũng đã biết chuyện từ trước nên lúc nhận điện thoại của tôi, ông ấy không nói gì nhiều mà chỉ im lặng thờ dài.

“Cháu sẽ đến đó ngay bây giờ. Hãy cho cháu gặp mặt Yoon Soo. Chỉ năm phút thôi cũng được. À không, một phút thôi cũng được...”

“Không được đâu... việc ấy tôi không làm được”.

“Cháu biết là có thể được mà. Cháu sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm. Dù cháu không ngăn cản được việc Yoon Soo sẽ bị xử tử vào ngày mai nhưng tối thiểu thì... Chẳng phải Yoon Soo sẽ phải chuẩn bị một số thứ trước khi ra đi hay sao? Chúng ta không thể để anh ta trải qua một đêm cuối cùng vô nghĩa như thế này!”.

Ông quản giáo Lee không nói một câu nào. Thực ra chính Yoon Soo cũng biết trước rằng vào một ngày nào đó anh ta sẽ phải chết. Vấn đề chỉ là trong khoảng thời gian một năm rưỡi, anh ta đã sống mà không biết chính xác hôm nay hay ngày mai, mình sẽ bị đem ra pháp trường xử tử. Tuy nhiên, thật không công bằng nếu để anh ta ra đi mà không cho anh ta một chút thời gian để chuẩn bị. Nhưng ông quản giáo Lee có thể làm được gì đây!

Tôi bối rối cúp điện thoại và đi đi lại lại trong phòng. Trong đầu tôi lúc này vẫn chỉ có mỗi một suy nghĩ: “Không được, không... không... không được!”. Dù có biện minh như thế nào đi chăng nữa, việc này cũng không thể chấp nhận được, thậm chí còn mang tính phi nhân đạo. Nó tàn nhẫn chẳng khác gì việc giết người. “Tử hình” - xét cho cùng đó là một cái chết được báo trước duy nhất trên thế gian này. Cái chết mà chúng ta có thể ngăn cản được, nhưng chúng ta lại bất lực không thể làm gì được giống như lúc này.

Tôi quỳ gối xuống nhưng sao tôi không thể cầu nguyện nổi. Chính xác là tôi không nhớ mình phải cầu nguyện như thế nào. “Hãy cứu Yoon Soo, xin Chúa hãy cứu Yoon Soo với” - tôi lẩm bẩm. “Đúng là... Yoon Soo đã sai, nhưng xin Ngài hãy cứu sống anh ta...”. Tôi bỗng nhớ lại khoảnh khắc của mười lăm năm trước. Lúc đó tôi đang ở trong căn phòng trên tầng hai của nhà bác cả. Tôi đã không thể chống cự nổi hẳn, tôi đã khóc và đã cầu nguyện. Tôi đã cầu nguyện Chúa đến cứu tôi. Nhưng những lời cầu nguyện của tôi chẳng có tác dụng gì. Cứ như có ai đó đang bóp nghẹt tim tôi. Tôi đứng dậy. Tiếng tích tắc của đồng hồ càng lúc càng dồn dập. Năm giờ chiều rồi. Mười giờ sáng mai anh ta sẽ bị đưa đi thi hành án. Vậy là sau đúng mười bảy tiếng nữa anh ta sẽ không còn có mặt ở trên thế gian này nữa. Tiếng tích tắc của đồng hồ vẫn văng vẳng bên tai tôi. Tôi bối rối chạy lại tháo pin ở đồng hồ... Cả không gian bỗng dừng trở nên yên tĩnh lạ thường, và tôi cảm giác thời gian đang dừng lại ở trong căn phòng này. Tôi hồi tưởng lại khoảng thời gian tôi đã gặp gỡ và trò chuyện với anh ta. Lần anh mím môi lảng tránh cô Monica, lần anh nhìn chúng tôi với ánh mắt giễu cợt, lần anh cười, rồi cả khi anh rưng rưng nước mắt nữa... Tất cả ký ức về

anh đang hiện lên rõ mồn một ngay trước mắt tôi. “Cháu sai rồi, cháu đã sai rồi...” - Giọng nói run rẩy của anh ta khi anh phải đối diện trực tiếp với bà lão phượng Sam Yang. Không biết khi anh ta bước vào phòng thi hành án, nhìn thấy sợi dây thòng lọng sắp thít chặt cổ mình, liệu anh có run rẩy như lúc gặp bà lão ấy không? Tôi nhớ lại câu anh nói với tôi cách đây bốn hôm: “Bằng đôi tay bị còng chặt em vẫn có thể viết thư trò chuyện được với bọn trẻ, thậm chí bằng tấm thân đang bị ngục tù này em vẫn có thể sẻ chia tình yêu mà mình đã được nhận với những người khác xung quanh... Rồi em cũng có thể cầu nguyện cho những người em đã hãm hại, có thể sám hối mọi tội lỗi mà mình đã gây ra... Em muốn sống cả cuộc đời ở đây cũng như sẽ coi nơi này như một tu viện... Em muốn sống như thế đấy nhưng chẳng biết có được không nữa, chị ạ... Nói ra hơi xấu hổ, nhưng đúng là đây là lần đầu tiên trong đời em nghĩ như vậy đấy...” Không biết đã mấy phút trôi qua rồi nhỉ. Thực sự tôi chẳng thể biết được chính xác đã mấy phút trôi qua rồi nữa. “Ồi... biết đâu bây giờ màn đêm buông xuống lâu rồi và ánh nắng sớm mai đang ló dạng thì sao...” - Sự bất an như đang bao trùm lên người tôi, tâm trí tôi. Tôi chộp lấy chiếc điện thoại và kiểm tra thời gian. Hóa ra từ nãy đến giờ mới chỉ có ba phút trôi qua mà thôi. Nhưng dù thời gian có trôi đi nhanh hay chậm, tôi cũng vẫn cứ cảm thấy lo sợ vô cùng. Thế nên cứ để anh ta không biết chuyện gì sẽ xảy ra với mình vào ngày mai như thế lại tốt hơn! - Tôi thầm nghĩ. Vì nếu anh ta biết chuyện ấy, không chừng anh ta sẽ không thể chịu đựng nổi nữa cũng nên. Tôi cúi xuống và nhìn chăm chăm vào đôi bàn tay của mình. Và tôi từ từ bấm điện thoại gọi.

Tôi đã gọi điện thoại đến tổng đài 114. “Tôi muốn tìm người có tên là Moon Yoo Sung”. Tôi mím chặt môi lại. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi nhắc đến tên của hắn. Vì trước khi chuyện ấy xảy ra, tôi toàn gọi hắn là anh xưng em. “Ông Moon Yoo Sung ạ? Địa chỉ của ông ấy như thế nào ạ?”. Ôi đúng là tôi ngốc nghếch thật. Nhưng giờ tôi cũng không thể gọi điện cho anh Hai để hỏi. “Tôi không biết địa chỉ”. “Thưa quý khách vì trên cả nước có rất nhiều người cùng có tên là Moon Yoo Sung...” - Tiếng nhân viên tổng đài nói một cách chậm rãi. “Ở Seoul ạ, anh ta sống ở khu vực nhiều người

giàu có đang sống. Nhưng cụ thể thì ở đâu tôi cũng không biết”. “Xin lỗi quý khách, chúng tôi không thể tìm người chỉ bằng vài thông tin chung chung như thế...”. Giọng nói của cô nhân viên trực tổng đài tuy có thân thiện nhưng cũng pha chút mỉa mai. Tôi cúp điện thoại và vội vã chạy ra khỏi nhà. Tôi bước lên xe ô tô và run run vặn chìa khóa nổ máy. Tôi vừa vào số vừa nghiêng chặt hai hàm răng lại.

Tôi bước vào phòng lúc mẹ tôi đang ngồi đeo kính đọc báo. Tôi nhìn bà trân trân không chớp mắt.

“Có chuyện gì thế?”

Tôi bỗng muốn bước ra khỏi cái căn phòng này ngay lập tức khi nghe mẹ tôi cất tiếng hỏi. Giá lúc này trông mẹ tôi đang đau ốm, mệt mỏi, vật vã thì tốt biết mấy, hay chỉ cần trông hơi cô đơn đáng thương hoặc trông sầu não một chút thôi cũng được. Nhưng thật đáng tiếc là sắc mặt của mẹ tôi bây giờ nhìn đang rất tốt cũng như trông thần thái khá là khỏe mạnh và thoải mái.

“Mẹ ơi, con đau lắm, đau ở đây... chỗ này này...”. Dù là trước mặt mẹ đẻ của mình, nhưng việc một đứa con gái mới lớn chỉ vào vùng kín của mình và vừa khóc vừa nói vậy thật sự cũng không phải là một việc dễ dàng. Vậy mà, lúc ấy mẹ tôi chỉ im lặng nhìn chăm chăm vào chỗ tôi chỉ đó một lúc rồi sau đó vội vàng kéo quần lót của tôi lên. Và mẹ đã nói một cách lạnh lùng như thể không hề có chuyện gì xảy ra:

“Mày biết gì mà nói thế hả?”

Tôi đã không tin vào tai mình khi nghe mẹ nói câu ấy. Lúc chạy khỏi căn nhà đó, hai bên bẹn của tôi đã hơi bị sưng lên nên tôi đã phải bước đi một cách vô cùng khó nhọc. Thậm chí vừa đi tôi vừa khóc rất to. Rồi mỗi bước đi là một bước tôi cảm thấy đau đớn tưởng như không thể chịu nổi. Lúc đó tôi chỉ mong duy nhất một điều: Đó là nhanh nhanh về nhà để gặp mẹ và kể cho mẹ nghe hết tất cả mọi chuyện. Vì tôi tin rằng nếu làm vậy, tôi sẽ không bị đau nữa cũng như tất cả mọi việc sẽ được giải quyết một cách tốt đẹp.

Tôi tưởng rằng tôi sẽ được mẹ che chở động viên, và kẻ khốn nạn đốn mặt kia sẽ bị trừng phạt. Nhưng khi nghe mẹ tôi nói câu trên cùng với thái độ vô cùng lạnh lùng, tôi hiểu ngay mối quan hệ mẫu tử giữa mẹ con chúng tôi từ đây sẽ không còn gì tốt đẹp nữa.

“Anh Yoo Sung bảo con lên phòng trên, anh ấy nói là có chuyện muốn nói với con, vì thế nên con đã lên đó. Nhưng đột nhiên anh ấy cởi quần lót của con ra... Mẹ ơi... Con đau lắm... Con sợ nữa... Con bị đau chỗ này...”

Tôi đau đớn sợ hãi gào khóc và không thể nói tiếp được nữa. Mẹ tôi lặng lẽ đi xuống tầng dưới. Một lúc sau mẹ tôi quay lại và ném vào tay tôi một tuýp kem bôi màu trắng.

“Bôi cái này vào đó rồi đi ngủ ngay. Im miệng lại. Chưa gì đã biết đi quyến rũ trai à...”

Tôi nắm chặt lấy tuýp kem mẹ vừa đưa và thất vọng ngồi thụp xuống.

“Mày không biết xấu hổ là gì à? Đừng có mà làm ầm ĩ lên như thế nữa. Im miệng lại. Biết chưa? Mà... mày đọc tiểu thuyết rồi tưởng tượng ít thôi!”

“Không phải thế!”

Tôi cố lấy hết sức hét lên thật to. Nhưng mẹ tôi tiến lại và giơ tay lên bịt chặt lấy miệng tôi. “Không phải, không, không phải con như thế!” - Tôi vừa cố giãy giụa vừa nói. Bực mình mẹ tôi đã tát vào mặt tôi mấy cái. Đó cũng là lần đầu tiên từ lúc sinh ra trên đời tôi bị mẹ đánh.

Tôi tiến lại gần chỗ giường mẹ tôi đang ngồi. Khi ấy tôi thấy mẹ đang nhíu mắt chăm chú đọc một cuốn tạp chí. Mẹ gập cuốn tạp chí đó lại khi thấy tôi tiến đến gần rồi ngẩng mặt lên nhìn. Mẹ nhìn tôi không chớp mắt và tỏ vẻ khó hiểu.

“Sao hả! Mày làm sao thế hả?”

Mẹ tôi hét to lên. Thậm chí tôi thấy cả môi của mẹ cũng đang run rẩy. Lúc ấy, một lần nữa tôi bỗng lại muốn quay mặt đi và bước ra khỏi đây càng nhanh càng tốt.

“Vì con chẳng thể làm được gì... nên con đến đây. Con định... con định... sẽ tha thứ cho mẹ...”

Ngực tôi đau nhói như là đang có ai đó dùng dao sắc cứa vào. Và nước mắt tôi bắt đầu trào ra.

“Con đã định sẽ không bao giờ tha thứ cho mẹ. Thậm chí ngay cả lúc này con cũng không hề muốn tha thứ cho mẹ! Con đã từng nghĩ rằng so với kẻ đã làm nhục con ngày xưa thì... mẹ không đáng được tha thứ gấp nhiều lần. Nhưng hôm nay... con định sẽ... sẽ tha thứ...”

Mẹ tôi lúc ấy chắc vẫn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra nhưng hình như bà cũng đoán được rằng có một điều gì đó đang làm tôi bị kích động.

“Sao lúc nào mà cũng làm mẹ phải phiền lòng thế hả? Mẹ bị bệnh sắp chết thế này mà mà chưa một lần đến thăm hỏi... Rồi tự dưng bây giờ mà xuất hiện, rồi... cái gì... ai tha thứ cho ai ở đây?”

“Con... tha thứ cho mẹ!”

Mẹ tôi tung chăn ra và ngồi thẳng dậy.

“Ôi con tôi, mà bị làm sao thế này? Yoo Jeong à, hay mẹ gọi cậu đến đây ngay bây giờ cho con nhé? Thật sự con không bị làm sao chứ?”

Tôi khóc to giống một đứa trẻ. Tôi đang khóc bằng cả những giọt nước mắt của mười lăm năm trước. Tiếng khóc ấy chẳng khác gì tiếng thổn thức của một quãng thời gian tôi cố kìm nén, cố chịu đựng. Tôi cảm giác như mình đang bị tắc nghẹn nơi cổ họng đến nỗi tôi không tài nào thở được. Tôi nắm chặt lấy cái vòng cổ có hình chữ thập mà Yoon Soo đã tặng tôi hôm trước. Nhưng sao tôi cứ có cảm giác như cái vòng ấy nó đang thít chặt lấy cổ mình. Hay là nó đang định thít chặt để treo cổ tôi lên - tôi thầm nghĩ. Tôi nhớ là tôi đã đọc được ở đâu đó một đoạn viết thế này: Người ta lấy một tấm vải màu trắng trùm kín đầu kẻ tử tù rồi dẫn hắn đến chỗ có cái dây thòng lọng và đưa cổ hắn vào. “Kéo!”. Khi nghe thấy hiệu lệnh thì năm người chịu trách nhiệm thi hành án sẽ cùng lúc kéo năm cái đòn bẩy đã

được nối trước với sợi dây thòng lọng ấy. (Nhưng trong năm cái đòn bẩy ấy chỉ có duy nhất một cái hoạt động, họ làm vậy để năm người chịu trách nhiệm thi hành án kia bớt đi cảm giác tội lỗi). Và khi một trong năm cái đòn bẩy đó hoạt động, người tử tù đang phải quỳ gối ngồi dưới đất kia sẽ đột ngột bị kéo ngược lên trên. Cũng có nhiều trường hợp người tử tù bị treo cổ đến mười lăm hai mươi phút rồi nhưng chân anh ta vẫn còn run run cử động. Trong trường hợp đó người ta sẽ đỡ anh ta xuống và sẽ có một vị bác sĩ đến kiểm tra tim mạch, nếu tim mạch của anh ta vẫn còn hoạt động, họ sẽ tiến hành treo cổ anh ta lên lần nữa. Nhưng cũng có những người tử tù bị làm vậy nhiều lần mà vẫn sống, vì có trường hợp sợi dây thòng lọng bỗng nhiên bị đứt do sức nặng của người tử tù, hoặc sợi dây đó quá dài nên cả sợi dây lẫn người bị treo cổ tự động rơi xuống đất. Với những trường hợp ấy, người thi hành án bắt buộc phải tiến hành làm lại từ đầu.

Nước mắt tôi vẫn không ngừng tuôn rơi. Và cổ họng tôi lúc này đang vô cùng đau rát. Chắc vì do đây là lần đầu tiên trong vòng mười lăm năm qua tôi khóc. Tôi có cảm giác như cổ mình đang bị mấy cái gai nhọn chọc vào. Mẹ định tránh nhìn mặt tôi nên bước vội xuống giường và dò dẫm tiến về phía cửa. Chính tôi đã nói câu “sẽ tha thứ”, nhưng tôi cảm giác mắt mình đang đờ đờ sát khí. Hay là cứ gọi cậu tôi đến nhỉ, vì dù sao nếu cậu có mặt ở đây chắc mọi chuyện cũng sẽ tốt hơn. Nếu có mặt ở đây lúc này cậu sẽ nói gì nhỉ, chẳng lẽ lại nói: “Yoo Jeong à, cháu hãy khóc đi... Giá khóc được một chút, dù chỉ một chút thôi thì cháu cũng sẽ thấy lòng mình nhẹ nhàng hơn đấy!”

“Không phải con chủ định đến đây vì muốn tha thứ cho mẹ đâu. Nhưng con nghĩ... con phải làm vậy, thế thôi! Vì con nên làm một cái gì đó, nói đúng hơn là hy sinh một cái gì đó... Điều con thấy khó nhất trên đời, cũng như điều con căm ghét nhất... thậm chí căm ghét hơn cả cái chết... đó là... mẹ!”

Đúng lúc ấy anh Hai mở cửa và bước vào phòng. Mẹ vội vã chạy về phía chỗ anh.

“Yoo Sik à, con Yoo Jeong... nó bị làm sao ấy. Trời ơi, làm sao mẹ nữ để nó thế kia mà ra đi được đây? Con bé đáng thương... không biết đã xảy ra chuyện gì. Mà sao nó lại thế này hả trời?”

Mẹ tôi bắt đầu khóc. Do mẹ sợ tôi? - tôi không biết. Hay là vì tôi mà mẹ cảm thấy đau lòng và khóc như vậy nhỉ? Tôi cũng không biết nữa. Hay đơn giản chỉ là mẹ đang nghĩ tại sao thế gian này chỉ đem đến cho mẹ toàn những điều xấu xa buồn bã, mà chẳng cho mẹ được lấy một giây một phút hạnh phúc bình an nào? Đúng rồi! Chắc chắn là do mẹ đang cảm thấy mình cô đơn bất hạnh quá mà khóc thế thôi.

Anh Hai đỡ mẹ ngồi xuống ghế và thì thầm nói mấy câu gì đó như thế để cố trấn an mẹ rồi tiến về phía tôi. Tôi vừa dấm tay vào ngực vừa gập người xuống và cố gắng hét lên: “Con nói con sẽ tha thứ... sẽ tha thứ”. Anh Hai kéo một cái ghế khác rồi đỡ tôi ngồi xuống đó. “Con đến đây... để tha thứ... tha thứ” - tôi vẫn cố lăm bắm.

“Ngày mai là ngày thi hành án, ngày mai anh ta sẽ bị giết chết! Vì thế nên... nếu em không làm việc này... Em biết là em đang có những suy nghĩ vô cùng xuẩn ngốc nhưng... em chẳng thể làm được bất cứ một điều gì... Nếu thật trên đời này có Chúa... Chúa sẽ biết rằng việc tha thứ đối với em còn khó khăn hơn cả cái chết... và... nếu có Chúa thì chắc chắn Chúa sẽ rất tốt với em nên... biết đâu sẽ có một kỳ tích nào đó xảy ra... giúp em... giúp anh ta... Anh ơi, anh hiểu điều em đang nói không?”

Anh Hai thở dài.

“Ngay cả Đức Cha Kim cứ tưởng sẽ phải ra đi từ lần trước mà bây giờ bỗng dừng lại khỏe mạnh trở lại đấy thôi... Nên em nghĩ hay là em cứ thử làm điều này... Ôi anh ơi, em phải làm gì đây? Việc này không công bằng chút nào. Đáng ra Chúa phải đưa em đi từ mấy lần trước rồi chứ. Nếu đó gọi là tội thì em cũng có tội cơ mà...”

Anh Hai đặt hai tay lên vai tôi và nhìn tôi bằng ánh mắt thương cảm.

“Em... ý em nói là em đã định yêu anh ta... Dù sao thì anh cũng biết đấy, em vốn là kẻ không thể yêu bất cứ một người con trai nào mà... Chính thế nên chỉ cần anh ta sống, dù anh ta có bị giam trong tù cả đời cũng được... Em chỉ cần anh ta còn sống trên cõi đời này là được...”

Anh Hai đã nhanh chóng hiểu hết được mọi chuyện tôi đang nói. Chắc anh cũng không hiểu cụ thể những câu tôi đang nói, thậm chí không biết là tôi đang bị làm sao nhưng chí ít thì anh biết là tôi đang nói về vấn đề gì.

“Tại sao em không nói điều ấy cho anh biết sớm hơn?” Anh ôn tồn hỏi.

“Nếu em nói ra thì... anh cứu được anh ta à?”

Tôi hỏi nhưng anh không nói thêm một câu nào nữa. “Anh... những lời này... em chưa từng trực tiếp nói với ai...”

Tôi cúi đầu xuống. Tôi lại thất bại rồi. Đúng mà. Tôi đã chẳng làm được việc gì thậm chí toàn hành động như một con ngốc.

Tôi đã trải qua một đêm rất dài như thế. Thậm chí đến giờ tôi vẫn còn nhớ như in cái đêm ấy. Trong cái đêm ấy, tất cả mọi chuyện diễn ra với tôi từ trước đến giờ chúng như đang hiện lên một cách vô cùng sống động trước mắt tôi, nhưng không hiểu sao tôi lại thấy vô cảm hoàn toàn với chúng. Rồi hai trạng thái cảm xúc đó cứ hoán đổi liên tục cho nhau, thậm chí có lúc chúng đẩy nhau lên đến tận cao trào. Trời bắt đầu hửng sáng. Tôi mệt quá nên đã ngủ thiếp đi một lúc. Khi tỉnh dậy nhìn lên bầu trời, tôi thấy mây đen đang ùn ùn kéo đến. Gió cũng thổi mạnh và lạnh hơn. Tôi cảm thấy hơi xấu hổ vì trong lúc nước sôi lửa bỏng như thế này, tôi lại có thể nằm ngủ yên được một giấc dài. Anh ta bây giờ sẽ chết, còn tôi sẽ vẫn sống. Tôi vội chạy ra ngoài và leo lên xe ô tô phóng đi. Toàn thân tôi lúc ấy cứ lâng lâng như người đang lên đồng. Tôi không cảm thấy mệt mà cũng chẳng cảm thấy đói. Mọi thứ xung quanh tôi cứ như chỉ là những ảo giác. Thậm chí lúc ấy tôi đã mơ mơ màng màng không một chút cảm giác hay khái niệm gì về thời gian không gian bao quanh mình, nói thế nào nhỉ, lúc đó toàn thân tôi cứ lâng lâng giống y như hồi tôi thử hút cần sa khi còn ở

Pháp. Nếu có khác, có lẽ chỉ là khi đó tôi bị ma túy chi phối, còn bây giờ là sự đau đớn đến tột cùng vượt quá sức chịu đựng của tôi nó chi phối tôi. Tôi nhận ra một điều, con người ta khi rơi vào một tình huống nào đó vượt quá sức chịu đựng của họ, kết cục, mọi cảm giác sẽ trở về một điểm duy nhất: trạng thái không cảm giác.

Cô Mônica đã đến trại giam từ lúc nào. Trông cô đứng ủ rũ một mình. Giờ thi hành án là mười giờ. Tôi nhìn đồng hồ, lúc này kim đồng hồ đã chỉ chín giờ năm mươi phút. Cô Mônica đang cầm trên tay một cái túi gì đó bằng vải mềm. Anh ta vẫn chưa chết, thế nhưng chúng tôi đã nhận được những vật dụng hay nói chính xác hơn là những di vật mà anh ta để lại. Cô Mônica đang nắm chặt một chuỗi hạt trên tay và nhắm mắt lại. Tôi tiến lại đỡ lấy cái túi vải từ trên tay cô. Tất cả những thứ mà trong hai mươi bảy năm qua anh ta có, đều được gói trọn trong chiếc túi vải này. Tôi từ từ mở cái túi ra xem. Tôi thấy có một cuốn *Kinh Thánh*, mấy bộ quần áo ấm, mấy đôi tất, một cái chăn, vài cuốn sách... và một cuốn sổ ghi chép nhỏ màu xanh lá cây. Trang đầu tiên của cuốn sổ nhỏ đó chỉ ghi một dòng chữ: *Nhật ký buồn - Jeong Yoon Soo* bằng mực đậm. Tôi bùi ngùi ôm chặt lấy cuốn sổ nhỏ đó vào lòng.

Ông Mục sư, Đức Cha và một nhà Sư đã đi vào trong phòng thi hành án, còn người nhà của các tử tù và những tình nguyện viên đang đứng ở bên ngoài cùng với chúng tôi. Tôi thấy đã có vài người bắt đầu bị ngất lịm và người nhà của họ phải công họ ra ngoài. Một người phụ nữ mặc trang phục màu xám tiến lại chỗ cô Mônica và cầm lấy bàn tay nhỏ bé của cô.

“Sơ... xin Sơ hãy cố lên...”

Cô mệt mỏi gật đầu như cô không còn một chút sức lực nào nữa. “Khi vào trại giam, những kẻ độc ác đã man dù trước đây không được coi là con người, cuối cùng cũng đã trở thành thiên sứ... Vậy mà rốt cuộc, họ lại bị đem đi xử tử như thế này... Sơ ơi, thôi chúng ta hãy ngừng mọi việc ở đây thôi. Giúp họ trở thành người tốt, trở thành thiên sứ để cuối cùng họ phải chết thế kia... Bây giờ chắc tôi cũng không thể sống nổi nữa”.

Người phụ nữ đó vừa khóc vừa nói. Còn cô Mônica cứ đứng đó thẫn thờ, vỗ nhẹ tay lên lưng người phụ nữ ấy.

Cô Mônica và người phụ nữ ấy vẫn đang đứng ôm nhau khóc. Tôi bước lùi ra phía sau và đứng nép vào một góc tường. “Cô không sao chứ? Mối cô đang tái lại rồi kìa”. Một người phụ nữ đứng tuổi mà tôi đã từng có lần gặp ở trong trại giam tiến lại phía chỗ tôi đang đứng và hỏi. “Cảm ơn. Tôi không sao” - Tôi trả lời. Rồi người đó lại nói: “Xin cô đừng quá đau buồn, vì ngày hôm nay là ngày những con người kia được đi lên thiên đàng...” Tôi cảm thấy thật bực mình, bình thường tôi sẽ hỏi lại: Bà vừa trực tiếp dẫn họ lên thiên đàng rồi về hay sao mà bà biết? Nhưng thật sự lúc ấy tôi cảm thấy quá mệt mỏi, với lại tôi cũng chẳng muốn nói gì cả. Tôi cố ý lảng ra chỗ khác và đứng cách xa bà ta một chút. Tôi thấy bà ta đang chắp hai tay ra phía trước và mắt nhìn hướng lên trời miệng lẩm nhẩm nói mấy câu gì đó. Rồi một lúc sau khuôn mặt bà ta bỗng trở nên thanh thản và rạng rỡ hẳn lên. Giá không có mấy người phiền phức như thế này ở đây, chắc tôi sẽ cảm thấy thoải mái hơn đôi chút.

“Không sao đâu... đừng khóc. Những con người kia hôm nay họ sẽ được đi lên thiên đàng đấy. Ở đó họ sẽ không bao giờ phải đau đớn hay phải buồn khổ nữa. À, mà cô là chị gái của người tử tù đó phải không? Tôi đã nhìn thấy cô mấy lần ở trong trại...”

“Không... tôi không phải là chị gái của người tử tù đó!”

Tôi đáp một cách dứt khoát và bước nhanh mấy bước đứng cách xa khỏi chỗ bà ta. Bỗng tôi thấy một người mặc đồng phục cảnh sát và trên tay có cầm một cuốn *Kinh Thánh*. Là ông quản giáo Lee. Vừa nhìn thấy tôi, ông ấy vội ngược mặt nhìn lên trời như thể cố ý muốn lảng tránh ánh mắt của tôi. Mắt ông ấy đang đỏ mọng lên. Tự dưng tôi nghĩ đến câu nói mà chính tôi đã nói ban nãy: “Không... tôi không phải là chị gái của người tử tù đó!” và cảm thấy thật có lỗi với Yoon Soo. Tôi chạy ra góc hàng rào của trại giam và đứng khóc. Tôi đã khóc nức nở như thể Petrus đã ba lần nói rằng mình không biết Jesus là ai.

Lúc đó là mười giờ đúng.

Việc anh phải chết do anh đã làm những việc sai trái đâu có làm tôi vui!

Như Đấng Yahweh từng nói.

Giúp anh thay đổi cũng như hướng cho anh đi theo con đường của chính nghĩa đó mới là việc làm cho tôi thấy vui.

Kinh Cựu Ước

Nhật ký buồn 18

Trước khi viết bức thư này tôi đã viết một bức thư gửi cho kẻ đồng phạm của tôi đang bị giam giữ ở trại giam tỉnh Won Ju. Tôi nói rằng tôi tha thứ hết cho anh ta, kể cả việc anh ta nói mọi chuyện anh ta đã làm là do tôi làm, cũng như việc anh ta thuê luật sư biện hộ rồi đổ hết mọi tội lỗi cho tôi. Tôi cũng tha thứ cho mấy ông cảnh sát - những người đã không chịu điều tra một cách cẩn kẽ mà cứ thế kết tội tôi là kẻ cưỡng hiếp rồi giết chết cô bé ấy. Cả ông luật sư đã biện hộ cho tôi trong ba lần xét xử tại toà nhưng chỉ đến tìm gặp và nói chuyện với tôi có hai lần trong vòng tám tháng tôi bị giam giữ ở đây, cả ông công tố viên - người lúc nào cũng nhìn tôi như nhìn một loài sâu bọ bẩn thỉu thậm chí là chưa từng một lần đối xử với tôi theo tư cách là một con người, và cả ông thẩm phán đã xét xử tôi nữa - người mà lúc nào bên ngoài cũng tỏ ra lãnh đạm khách quan giống như một vị thánh nhưng trong lòng lại đang phẫn nộ, kinh tởm vô cùng một kẻ như tôi... Tôi tha thứ cho tất cả bọn họ. Tôi cũng tha thứ cho người bố đã chết một cách đáng thương như một loài súc vật. Và cuối cùng tôi cũng tha thứ cho chính bản thân tôi - tha thứ cho kẻ đã đánh Eun Soo và đã khước từ ước nguyện cuối cùng của em trước khi chết, là hát cho em nghe bài Quốc ca. Tha thứ cho kẻ đã chửi mắng rồi bỏ đi để mặc Eun Soo nằm ồm một mình. Tha thứ cho kẻ có liên quan đến cái chết của ba người vô tội... Vì kẻ có tội là tôi nên tôi xin được quỳ gối mong cho cô bé đáng thương ấy cũng như cả hai người phụ nữ đã vì tôi mà chết, hãy tha thứ cho tôi. Tôi sẽ nói với họ tôi không phải là con người, tôi là một kẻ xấu, một kẻ giết người!

Từ lúc vào trại giam tôi mới nhận ra đây là lần đầu tiên tôi được đối xử với tư cách là một con người. Thậm chí đây cũng là lần đầu tiên trong đời tôi biết và hiểu được ý nghĩa của từ “con người” là thế nào. Vào đây tôi biết được thế nào là tình yêu, thế nào là những rung động yêu thương, thế nào là sự tôn trọng giữa con người với con người, cũng như biết được cách dùng những ngôn từ đẹp để nói chuyện với người khác. Nếu không vào

đây với tư cách là một kẻ tử tù, một tên sát nhân thì cuộc đời tôi - về thể xác chắc sẽ kéo dài thêm được một chút nhưng về tinh thần chắc lúc nào cũng giống như giòi bọ, ngập ngụa trong đồng bùn lầy bẩn thiu mà không biết đến bao giờ mới thoát ra được. Từ khi vào đây tôi mới có cảm giác là mình đang trải qua một khoảng thời gian vô cùng hạnh phúc. Cũng như tôi biết được việc chờ đợi, việc chuẩn bị để gặp, để chia sẻ những câu chuyện giữa con người với con người, thậm chí cả việc cầu nguyện để động viên an ủi ai đó, hay việc nói chuyện một cách thân mật với người khác là thế nào.

Tôi đã ngộ ra được một điều: Tôi có thể yêu người xứng đáng được nhận tình yêu, cũng như có thể tha thứ cho người xứng đáng được nhận tha thứ...

Có lẽ sau khi tôi chết, cuốn sổ ghi chép này sẽ được ai đó vô tình tìm thấy. Thực ra tôi muốn kể lại câu chuyện mà tôi đã ghi hết trong này bằng chính miệng của tôi. Và giá như ông tổng thống từng là một phạm nhân tử tù có thể bãi bỏ chế độ tử hình như lời ông ấy đã từng hứa... Nhưng dù thế nào thì sau khi tôi chết, tôi mong người tìm thấy cuốn sổ này hãy chuyển nó tới tay cô Moon Yoo Jeong - cháu gái của Sơ Monica. Tôi từng muốn chia sẻ những tâm sự này với cô ấy nhưng tôi sợ cô ấy sẽ thất vọng về con người tôi nên lại thôi. Tôi sợ cô ấy sẽ thất vọng cũng như sẽ rời xa tôi giống như tất cả những người khác đã làm như vậy với tôi. Và nếu cô ấy từ chối nhận cuốn sổ này thì xin hãy chuyển tới cô ấy mấy lời sau hộ tôi: Khoảng thời gian chúng ta gặp nhau, cùng ngồi uống cà phê, cùng ăn bánh và nói chuyện, đã có một ý nghĩa rất lớn đối với tôi. Nhờ ba tiếng đồng hồ mỗi tuần ngồi với cô mà tôi có thể chịu đựng được mọi lời chửi rủa của thiên hạ, cũng như chịu đựng được mọi nỗi đau đớn. Nhờ cô, tôi đã có thể tha thứ cho mọi tội lỗi mà những người khác đã gây ra cho tôi; rồi cũng chính nhờ cô mà tôi đã biết được tội lỗi thực sự của mình cũng như đã biết phải đi cầu xin sự tha thứ của Chúa. Tôi đã trải qua một khoảng thời gian rất hạnh phúc, rất ấm áp và đáng nhớ. Nếu cô cho phép, tôi muốn nói với cô một điều: Tôi muốn lấy cái chết của mình để an ủi cũng như để giảm bớt những đau đớn mà bấy lâu nay cô đã phải chịu đựng. Và nếu được Chúa

cho phép, tôi cũng rất muốn nói cái câu mà cả cuộc đời tôi từ lúc được sinh ra đến giờ tôi chưa từng nói lần nào: Đó là... tôi yêu cuộc đời này!

18.

Khu nghĩa trang ở phường Kwang-Than khá lạnh. Tôi đứng ở tận phía đằng sau cũng như không tham dự vào buổi lễ cầu nguyện dành cho những người chết ở đây. Cả đời tôi đến giờ tôi mới đi cầu nguyện có hai lần. Và cả hai lần ấy đều là những lần cầu nguyện mong Chúa hãy cứu sống một ai đó. Đúng ra trong hai lần cầu nguyện ấy, ít nhất Ngài cũng phải nghe lấy cho tôi một lần. Đấng này... Mà nghĩ lại thì người giúp việc đã bị chết dưới tay của Yoon Soo, chẳng phải trước đây chị cũng đã rất chăm chỉ cầu nguyện hàng ngày. Nhưng cuối cùng chị vẫn bị chết một cách oan ức và tức tưởi. Thế nên tôi chả hiểu bây giờ người ta làm lễ cầu nguyện như thế kia để làm gì? Hay họ làm vậy để an ủi những người đang còn sống? Tôi nhớ lại câu mà Yoon Soo đã từng nói: “Chị Yoo Jeong thử tin vào Chúa một lần giống em xem...”. Nhưng sao tôi phải tin, vì Chúa cũng không có nghe những lời cầu nguyện của Yoon Soo. Tôi nhìn ra chỗ bãi đất nơi người ta sẽ chôn Yoon Soo. Đó là khu nghĩa trang Thiên chúa giáo phường Kwang-Than. Một Đức Cha có tư tưởng tiến bộ đã xin dành một khu đất riêng trong nghĩa trang để làm nơi chôn cất những tù nhân bị xử tử hình. Tuy khu đất ấy không cao ráo và cũng không có nhiều ánh nắng mặt trời, ngược lại nó còn hơi tối vì nằm ở hướng bắc... Cả đời Yoon Soo đã phải sống ở những nơi lạnh lẽo, đến khi chết đi anh ta cũng lại được chôn ở một nơi lạnh lẽo như thế này. Người ta đặt trước mộ nơi sẽ chôn Yoon Soo một bức tượng thánh mẫu và một bức tượng thiên sứ. “Cô Mônica này, tại sao tượng thánh mẫu và tượng thiên sứ ở nơi chôn những người nghèo lại trông bẩn thế kia? Phải lau chùi sạch sẽ chứ... sao lại để bẩn thế. Cháu thấy bức mình quá...”. Tôi nói còn cô Mônica chỉ đứng im và khóc.

Đức Cha Kim - người vừa có mặt trong những giờ phút cuối cùng của Yoon Soo - đang đi đến chỗ tôi và cô Mônica đứng. Đầu Đức Cha có đội

một chiếc mũ màu đen, chắc là để che đi chỗ tóc bị rụng. Trông Đức Cha như chưa hoàn toàn tin rằng mình vừa thoát khỏi cái chết được ít lâu. Cô Mônica đi về phía Đức Cha và nói: “Đức Cha Kim...”. Đức Cha nhìn cô Mônica và ngẩng đầu lên. Lần đầu tiên trong đời tôi thấy một khuôn mặt trông đau thương, sâu thẳm đến vậy.

“Anh ấy đã đi rồi...”

Đức Cha Kim khó nhọc nói.

“Lúc bước vào đó, tôi run lắm nhưng anh ta đã nói với tôi rằng: Đức Cha, xin Ngài đừng run như thế, vì làm như thế Sơ Mônica sẽ không hài lòng đâu, Sơ sẽ bảo là không ra dáng đàn ông chút nào”.

Cô Mônica loạng choạng đứng không vững. Tôi vội giữ lấy người cô.

“Lúc tôi cầu nguyện và làm lễ cho anh ta xong, tôi bảo anh ta hãy nói mấy câu cuối cùng thì anh ta đã nói thế này: Con thực sự mong muốn được tha thứ, con cầu xin gia đình những người bị hại hãy rộng lòng tha thứ cho con. Con đã sai rồi. Con cũng thành thật xin lỗi bà lão phường Sam Yang. Và cả cảm ơn bà ấy nữa. Nhờ có sự tha thứ của bà ấy mà con như được tái sinh một lần nữa. Con cũng muốn tha thứ cho người mẹ ruột của con. À không... đây không phải là sự tha thứ... ý con là con đã rất nhớ mẹ, nhớ rất nhiều. Hãy nói với mẹ con rằng trước khi chết con đã rất muốn gặp lại mẹ dù chỉ một lần... thật sự dù chỉ một lần trong đời. Xin Đức Cha hãy chuyển câu ấy đến với mẹ con hộ con...”

Những người phụ nữ hay lui tới trại giam làm tình nguyện, đang đứng cạnh đó, nghe Đức Cha nói đến đây, bắt đầu khóc nức lên.

“Anh ta còn ngập ngừng nói thêm mấy câu này nữa: “Thực ra điều ấy rất đơn giản nhưng sao... Đức Cha ạ... giá mà con biết yêu, giá mà con biết phải làm thế nào khi yêu thì chắc con sẽ khác. Nhưng tại con biết điều ấy quá muộn!”. Tôi lại hỏi anh ta có muốn hát Thánh ca hay hát một bài hát nào đó giống như những người theo đạo vẫn thường làm không? Anh ta trả

lời: Con mới được làm lễ rửa tội nên chưa thuộc Thánh ca, con muốn hát bài Quốc ca...”

Chắc tôi không thể nghe tiếp những lời Đức Cha nói được nữa. Tôi nắm chặt lấy đôi tay của cô Mônica.

“Rồi anh ta đã hát bài Quốc ca”.

Đức Cha mím chặt môi lại. Hình như cổ họng Đức Cha đang nghẹn lại, không thể nói tiếp được nữa.

“Khi họ bảo anh ta quỳ gối xuống, Yoon Soo đã...”

Tất cả chúng tôi cùng nín thở quay sang nhìn Đức Cha Kim. “Anh ta đã cuống quýt vùng vẫy kêu cứu. Ánh mắt anh ta tỏ ra vô cùng sợ hãi. Rồi khi họ trùm đầu anh ta bằng bao vải, anh ta đã hét lên rất to: Đức Cha Kim ơi, xin hãy cứu con với, con sợ lắm, con đã hát bài Quốc ca rồi nhưng sao con vẫn thấy sợ...”. Lúc ấy tôi đã không đủ can đảm nhìn anh ta thêm nữa”.

Chúng tôi cùng đi xuống căn phòng ở dưới tầng hầm. Chiếc xe cấp cứu đã đợi sẵn ở đó từ lúc nào. Ngay sau khi Yoon Soo bị thi hành án, người ta đã thực hiện việc lấy giác mạc theo như lời ước nguyện trước đó của anh. Giống như em trai của mình, Yoon Soo đã chết mà không nhìn thấy gì. À không. Anh ta không nhìn thấy gì nhưng cái giác mạc đó sẽ đem lại ánh sáng cho một đứa trẻ nào đó cũng bị mù giống như em Eun Soo. Cả tôi và cô cùng an ủi nhau về điều ấy. Cô Mônica chạy lại ôm lấy anh ta. Cô vuốt ve cổ anh. Trên cổ anh vẫn còn vết hằn màu đen giống như dấu vết khi người ta phanh gấp xe ô tô trên mặt đường nhựa. Cô vừa vuốt ve cổ anh giống như đang chạm nhẹ vào vết thương của một người đang còn sống, vừa xoa bàn tay mình vào má anh rồi lẩm nhẩm cầu nguyện một điều gì đó. Tôi đứng cạnh đó và nắm chặt lấy bàn tay của anh. Giờ anh chết rồi nên chiếc còng số tám thường còng chặt đôi tay ấy cũng đã được tháo ra. Tôi cảm thấy tay anh lạnh giống như tôi đang sờ vào đá vậy. Tôi nhớ lại hơi ấm từ bàn tay ấy hôm anh đưa tặng tôi món quà là chiếc vòng cổ có gắn một cây thánh giá mà anh ta đã tự làm ở trong trại giam. Dù hôm ấy tay của anh

chỉ hơi chạm nhẹ vào tay tôi thôi nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được rằng tay của anh lúc đó rất ấm... Nhưng tại sao lúc đó tôi lại không đủ can đảm nắm chặt bàn tay ấy? Và tại sao lúc đó tôi lại không thể nói là tôi rất yêu anh? Chính Yoon Soo từng bảo câu nói ấy rất đơn giản cũng như cứ tự nhiên nói ra là được mà... Bây giờ hơi ấm ấy đã biến mất rồi. Khi hơi ấm ấy biến mất thì cũng có nghĩa là người đó đã chết. Hóa ra cả tôi lẫn anh trước kia đã không biết hoặc không để ý đến điều ấy.

Tôi và cô dự lễ cầu nguyện xong thì vội vàng đi Gang Neung ngay. Trong khi tôi lái xe, cô tranh thủ chớp mắt một lát. Trong hai ngày qua tôi đã không ngủ cũng như không ăn một chút gì, vậy mà tôi chẳng hề cảm thấy mệt. Trong khi lái xe, tự dưng tôi cảm thấy có cái gì đó ấm áp ở phía sau lưng, tôi giật mình quay lại nhìn. Tất nhiên chẳng có gì ở đằng sau cả. Nhưng rõ ràng đó là một cảm giác rất khác lạ. Nhớ lại thì Yoon Soo chưa từng đi chung xe với tôi, thậm chí là chưa nhìn thấy xe ô tô của tôi lần nào. “Yoon Soo à?” - Tôi gọi nhỏ. Nhưng không có ai đáp lại.

Tôi và cô đã đi tới gần bờ biển. Vì đang ở thời điểm cuối năm nên các khu nhà nghỉ đều kín mít người. Thầy hiệu trưởng và tám em học sinh trường Tae Baek cũng vừa mới đến. Bọn trẻ lần đầu tiên nhìn thấy biển nên chúng sung sướng chạy nhảy vui đùa giống như lũ chim yến bé nhỏ. Giờ tôi mới nhớ đã không mang theo chiếc máy ảnh mà chị dâu út cho tôi mượn. Nhưng tôi nghĩ cũng chẳng cần dùng đến máy ảnh làm gì. Vì tôi có cảm giác Yoon Soo cũng đang đứng ở đây ngắm biển cùng với chúng tôi. Hôm nay trời nhiều mây nên bãi biển trông hơi u ám. Nhưng biết đâu ngày mai trời lại nắng. Chẳng ai biết trước được chuyện của ngày mai.

Một người có dáng hơi gầy và hơi thấp đi đến chỗ chúng tôi đang đứng và nói: “Tôi là hiệu trưởng trường Tae Baek”. Sau khi ông ấy chào và tỏ ý cảm ơn chúng tôi đã tạo cơ hội cho bọn trẻ đến đây vui chơi, ông gãi đầu, tỏ ý có chuyện muốn nói.

“Tôi đã nhận được điện thoại từ trại giam Seoul. Họ bảo một tù nhân tên là Jeong Yoon Soo ở đó, đã gửi tiền đến cho chúng tôi. Sau một hồi nói

chuyện tôi mới biết người ấy hôm qua đã bị đưa đi thi hành án tử hình. Họ còn bảo, người ấy trước khi ra đi, có nói muốn chuyển tất cả số tiền còn lại cho trường chúng tôi. Thế nên... tôi biết là tôi không thể dùng số tiền đáng quý ấy một cách bừa bãi. Nên tôi muốn hỏi ý kiến của Sơ...”

Ông hiệu trưởng ấy rút từ trong túi ra một cuốn sổ tài khoản và đưa cho chúng tôi xem. Số tiền trong sổ tài khoản không được nhiều lắm. Ông hiệu trưởng lại nói.

“Nếu Sơ đồng ý thì... trường chúng tôi đang định làm một cái khán đài nhỏ có mái che ở cạnh sân vận động. Do trường thiếu sân chơi nên học sinh phải ra sân vận động chơi. Nếu ở đó có một khán đài có mái che thì các em có thể tránh được mưa, cũng như vào mùa hè có chỗ che nắng để các em ngồi đọc sách. Tôi định dùng số tiền này vào việc ấy, không biết Sơ thấy thế nào ạ?”

Cô lẩm bẩm trong miệng: “Ôi... Chúa ơi” và đưa tay lên trán làm dấu thánh. Tôi nhớ lại hôm qua, cả cô và tôi đã cùng thức suốt đêm để đọc hết cuốn sổ ghi chép của Yoon Soo. Bỗng dưng tôi nghĩ đến cảnh Eun Soo bé nhỏ ngồi đợi anh đi học ở cổng trường rồi bị trúng mưa và ngồi khóc như một con chim con lạc mẹ.

“Tôi xin lỗi. Nhưng nếu không dùng số tiền ấy vào việc này thì tôi cũng chẳng biết là sẽ phải dùng vào việc nào nữa...”

Ông hiệu trưởng nhìn vẻ mặt của chúng tôi và nói. Chắc ông thấy cả cô và tôi không nói gì mà chỉ khóc nên đoán là chúng tôi không đồng ý.

“Không đâu. Ông hãy dùng số tiền này vào việc ấy đi. Đừng dùng vào việc khác, hãy dùng vào việc ấy đi. Làm thế nào để khi trời mưa các em không bị ướt và mùa hè đến các em không bị nắng, hãy làm một cái mái che như vậy đi. Và biết đâu... để một đứa em nào đó không bị ướt mưa khi đứng ở ngoài trường đợi anh tan học. Và cũng để cho anh của nó không cảm thấy đau lòng khi thấy em mình bị đứng dưới mưa ướt hết như thế...”

Cô Mônica vừa nói hết câu lại khóc tiếp.

Tôi và cô mấy hôm nay đều không ăn đủ bữa, cũng như không ngủ đủ giấc, nên bây giờ cảm thấy vô cùng mệt mỏi. Tôi đỡ cô đi về phía khu nhà nghỉ. Lúc này trời đã nhá nhem tối. “Nếu sáng sớm mai cháu định đi chơi cùng bọn trẻ thì bây giờ cháu phải đi ngủ sớm đi” - Cô nói. Tôi hỏi cô: “Không biết ngày mai trời có nắng không cô nhỉ?”. “Nắng chứ!” Cô trả lời. “Chắc bọn trẻ sẽ thích lắm đây cô nhỉ?”. Tôi lại nói. Cô trả lời: “Ừ, bọn trẻ chắc sẽ thích lắm.” Vừa đi đến cửa ra vào của khu nhà nghỉ bất giác tôi quay đầu lại nhìn về phía sau. Bài hát Quốc ca - bài hát mà Yoon Soo và Eun Soo đã từng hát - cũng được bắt đầu bằng câu hát về bờ biển *Khi nước biển phía đông khô cạn và núi Baek Tu bị bào mòn ...* Hình như tôi nghe thấy có tiếng sóng biển và đằng sau tiếng sóng ấy là tiếng hát của hai anh em Yoon Soo - hai đứa bé đáng thương tội nghiệp đang run lên vì lạnh ngồi ở cạnh thùng rác nơi góc đường. “Anh à, đất nước mình đẹp anh nhỉ? Khi em hát bài Quốc ca không hiểu sao em lại có cảm giác như anh em mình vừa trở thành những người anh hùng!”. Hình như giọng nói thỏ thẻ của Eun Soo đang văng vẳng vào tai tôi cùng với tiếng sóng biển rì rào... Và đằng sau bãi cát trắng chỗ bọn trẻ đang vui vẻ đùa nghịch ngoài kia, những cơn sóng xanh rì cũng đang vỗ vào bờ, từng đợt... từng đợt...

Tôi luôn muốn nói điều ấy.

Điều mà đến giờ tôi vẫn hằng tin và luôn cho là đúng.

Là bất cứ khi nào chúng ta cũng phải suy nghĩ rằng mình sẽ vượt qua được mọi khó khăn.

Nói cách khác, vượt qua khó khăn - đó là nhiệm vụ của chúng ta ở trong cuộc sống này.

Rainer Maria Rilke - *Thư gửi thi sĩ trẻ tuổi.*

Nhật ký buồn 19

P/S: Xin hãy chuyển những lời dưới đây đến Sơ Mônica và Đức Cha Kim

Con xin cảm ơn cũng như xin lỗi Sơ và Đức Cha... Con yêu Sơ và Đức Cha rất nhiều.

Sơ và Đức Cha... (con xin mượn lời của một nhà thơ nào đó) là những người đã nướng cái bánh của tình yêu bằng nước mắt tâm hồn.

Là những người đã lật cái bánh ấy đúng lúc để cho chúng trở nên ngon hơn.

Cũng như đã chia sẻ cái bánh ấm áp ấy tới tất cả chúng con.

Sơ và Đức Cha chính là những người đã dạy cho con biết, rằng cả cuộc đời này con đã được Chúa yêu thương đến thế nào.

19.

Khi tôi đến, đã có vài người ở phòng bệnh cô Mônica. Đức Cha Kim vừa nhìn thấy tôi tỏ ra khá hồ hởi. Đức Cha đã béo lên trông thấy cũng như tóc của Đức Cha cũng đang dần mọc lại. “Đức Cha... trông ngài béo hơn trước đấy ạ”. Đức Cha xoa xoa tay vào bụng rồi cười: “Ừ... chẳng hiểu sao dạo này ta cứ tăng cân vùn vụt!”. Hóa ra nếu được sống thì con người sẽ thay đổi như thế. Có thể xấu đi cũng như có thể tốt lên. Trong vòng bảy năm nay, từ sau khi Yoon Soo ra đi, tôi đã gặp thêm rất nhiều Yoon Soo khác cũng như tôi đã thôi không còn nghĩ những chuyện này chỉ có trong tưởng tượng. Nếu đứng ở địa vị của Chúa nhìn xuống, tất cả mọi người trên thế gian này, kể cả những ông thẩm phán ngày ngày đi làm bằng những xe ô tô bóng loáng đắt tiền, hay những kẻ giết người độc ác vô nhân tính - tất cả đều là những kẻ đáng thương, là những con nợ của cuộc sống này. Có người bản chất sinh ra đã không thiện, cũng như có người bản chất sinh ra đã không

ác, thế nên chúng ta luôn phải sống trong sự mâu thuẫn và giằng xé giữa cái thiện và cái ác. Chỉ duy nhất có chung một bản chất đó là ai ai cũng đều phải đối mặt với cái chết một lần trong đời. Có thể nói, đây là cái điều chung nhất cũng như “đáng buồn” nhất của tất cả mọi người trên thế gian này.

Cô Mônica đang nằm trên giường bệnh, đầu đội một cái mũ màu trắng thay cho cái khăn choàng đầu màu đen mà cô vẫn thường hay dùng. Chiếc mũ cô đội có móc ren xung quanh trông giống với những chiếc mũ thường được thấy ở trong những bộ phim phương tây. Trông cô nhỏ thó cứ như là một đứa trẻ sơ sinh đang nằm ở trong nôi. Nếu khuôn mặt của cô không già nua, chắc người ta sẽ liên tưởng đến việc mọi người đang đứng thành một vòng tròn để chào đón một em bé vừa mới ra đời... Nhưng từ này đến giờ cô vẫn vừa nằm vừa thì thầm gì đó với Đức Cha Kim. Cô nhìn tôi ra ý bảo tôi hãy đến gần chỗ cô đang nằm, rồi lại hướng về phía Đức Cha Kim và nói tiếp:

“À, thằng bé ấy bảo là hãy mang cho nó một cuốn *Kinh Thánh* à. Nó cũng từng nói là nó rất muốn gặp Đức Cha một lần phải không? Thế hôm gặp nó ngài thấy nó thế nào?”.

Tôi nhớ hồi cô bị trượt chân trên đường tuyết rồi gọi tôi đến, nhớ cả cái khăn tay màu hồng nhạt có điểm mấy bông hoa nhỏ li ti buộc trên đầu của cô nữa. Khi gặp cô lúc đó tôi đã phải thốt lên: “Ôi, cháu chịu thua cô thật rồi!”. Và hôm nay cũng vậy!

Hình như cô và Đức Cha Kim đang nói chuyện về một kẻ giết người hàng loạt ở đâu đó, vừa mới bị bắt và bị kết án tử hình.

“À, anh ta cũng chẳng nói gì đặc biệt. Hình như khi còn nhỏ anh ta cũng từng có một thời gian đi nhà thờ. Thế nên anh ta đã cố ý lôi những người mà anh ta có ý định sát hại đến gần cửa sổ, nơi đó anh ta có thể nhìn thấy cây thánh giá phát sáng trên nóc nhà thờ rồi mới dám ra tay giết chết họ. Còn nữa, anh ta nói tuy anh ta là một kẻ xấu nhưng lúc giết người, anh ta sợ mình không đủ can đảm nên anh ta đã cố ý làm vậy...”

Đức Cha Kim nói xong và cười một cách cay đắng. Cô Mônica chột nhắm mắt lại như thể cô đang cảm thấy rất mệt.

Năm 2004, cả nước Đại Hàn dân quốc này không ai là không biết đến tên hãn ta - kẻ giết người hàng loạt ấy. Theo như lời hứa của người đã được bầu làm tổng thống vào tháng 12 năm 1997, những phạm nhân nhận án tử hình trước đó tạm thời sẽ không bị thi hành án và việc thi án có thể sẽ được bãi bỏ. Nhưng chính vì hãn ta mà tất cả những tử tù khác đã bị đưa đi thi hành án ngay. Rồi cũng tại hãn ta mà người dân cả nước bỗng trở nên lạnh lùng và căm ghét những người tử tù. Đến cả những người tử tù khác mà tôi gặp ở trại giam sau khi Yoon Soo ra đi, sau khi đọc bài báo ấy cũng phải thốt lên: Hãn thực sự là một kẻ đáng chết đến vạn lần!

Hóa ra ban nãy khi tôi bước vào phòng bệnh của cô Mônica, cô và Đức Cha Kim đang nói về câu chuyện ấy.

“Bất kỳ là ai, dù kẻ ấy độc ác, mất hết nhân tính, hay kẻ ấy là hiện thân của ác quỷ thì chúng ta cũng không có quyền bỏ rơi họ. Vì tất cả mọi người trên thế gian này chẳng có ai là hoàn toàn tốt hoặc hoàn toàn xấu, cũng như không có ai là không có tội cả, chẳng qua chỉ là người ta tốt hơn hoặc xấu hơn bình thường một chút mà thôi. Nói khác đi thì tất cả chúng ta ai ai cũng có tội, nhưng chẳng qua là cái tội ấy nó chưa có cơ hội được bộc lộ ra mà thôi... Lần này chắc Đức Cha Kim sẽ phải vất vả nhiều hơn rồi, vì tôi... chắc là tôi không thể giúp được gì nữa... Lần này tôi phải ra đi thật rồi...”

Cô nhỏ nhẹ nói. Đức Cha Kim sau khi nghe cô nói thì ngập ngừng một lát như thể định nói một câu gì đó với cô nhưng lại thôi. Cô quay sang nhìn tôi. Ánh mắt cô trông vẫn vậy. Nhưng chắc do cô đang mệt nên cô chỉ có thể nhìn tôi một lúc rồi lại từ từ nhắm mắt lại. Tôi tiến lại và ngồi cạnh bên cô khi Đức Cha Kim rời đi.

“Thế tiến sĩ Noo đã liên lạc cho cháu chưa?”

Tôi khẽ gật đầu. Tôi ngồi im lặng nhìn cô, giống như vào một mùa đông xa xôi nào đó cô cũng đã từng ngồi im lặng nhìn tôi như thế. Cô cười - có lẽ

chắc cô cũng đang thoáng nghĩ đến mùa đông năm ấy.

“Thế nào... hồi ấy cháu đã không chết và cháu được sống đến tận bây giờ... Cháu thử phát biểu cảm tưởng xem nào?”

“Cháu chẳng biết, chắc phải sống thêm một thời gian nữa cháu mới biết được”.

Tôi trả lời. Nước mắt tôi như đang chực rơi xuống. Vì cô tôi trông như sắp rời bỏ tôi mà đi. Tôi nhớ lại trước đây, có lần tôi từng nghĩ: Nếu cô chết thì tôi sẽ ra sao, sẽ phải làm thế nào? Và tôi bỗng hiểu ra một điều, người ta thường hay kêu ca: “Ôi chắc tôi chết mất!”, “Chết mất thôi!”, “Sống thế này thì sống làm gì!”... Hay người ta cũng có thể nói: “Nóng chết đi được”, “Đói chết đi được”, thậm chí họ còn muốn tự đi kết thúc cuộc sống của mình... Nhưng tất cả những điều ấy chỉ dành cho những người đang sống, nghĩa là chỉ những người đang còn sống mới có thể nói được và làm được những điều đó. Vậy nếu những câu ấy là một phần của cuộc sống bình thường, ta có nên thay cái câu: “Bây giờ tôi muốn chết”, thành: “Bây giờ tôi muốn sống một cách tốt hơn và có ý nghĩa hơn”, được không nhỉ?

“Mẹ cháu bây giờ sao rồi?”

Cô hỏi. “Khỏe”. Tôi đáp và không ai bảo ai cả tôi và cô cùng cười. “Cô đã tìm thấy mẹ của Yoon Soo rồi”.

Vừa nghe tên Yoon Soo tự dưng cổ họng tôi nghẹn lại. Tôi định hỏi cô đã tìm được bà ấy bằng cách nào, nhưng tôi chẳng nói nên lời.

“Hóa ra là bà ấy đang ở rất gần đây. Một bà Sơ bạn cô chuyên đi giúp đỡ những người vô gia cư ở thành phố Dong Du tỉnh Gyeonggi có nói là đã nhìn thấy bà ấy ở đấy. Chẳng biết bà ấy lang bạt đến đó từ bao giờ. Hình như là bà ấy mắc bệnh mất trí nhớ. Bà Sơ bạn cô do tình cờ đọc được tiểu sử lai lịch của bà ấy nên mới liên lạc với cô...”

Tôi không nói gì mà chỉ nắm chặt lấy bàn tay cô. Cô run run tháo cây thánh giá nhỏ đang đeo ở cổ rồi đưa cho tôi. Chính là cây thánh giá nhỏ mà

trước khi chết Yoon Soo đã làm tặng cho cô.

“Cháu hãy đi đến đó rồi đưa cái này cho bà ấy hộ cô. Nghe bà Sơ bạn cô kể, vào một hôm tiết trời khá lạnh, cứ thấy bà ấy ngồi trước cửa phòng cả ngày với dáng vẻ thấp thỏm như là đang chờ đợi một ai đó. Và khi bà Sơ bạn cô hỏi: “Bà ngồi đợi ai đấy?”. Bà ấy trả lời: “Tôi đang đợi con trai”. Rồi bà Sơ bạn cô hỏi tiếp: “Con trai bà tên là gì?”. Bà ấy bảo: “Con trai tôi tên là Un Soo...”

Un Soo - tôi định nhắc lại cái từ ấy theo cô. Vì Un Soo là cái từ có cách phát âm ở giữa hai tên Eun Soo và Yoon Soo. Tôi đưa tay nhận cây thánh giá cô đưa. Cô lại từ từ nhắm mắt lại.

“Cháu có thể cầu nguyện cho cô ra đi nhanh nhanh được không? Cô thấy hơi đau... À không... thực sự là cô thấy rất đau... đau lắm... dù đã tiêm thuốc rồi nhưng sao cô vẫn thấy đau thế!”

“Dạ...” - Tôi đáp.

“Mà lạ lắm. Lúc này khi cháu chưa đến đây, cô đã ngủ mơ đấy... Cô đã thấy bọn trẻ - tất cả những đứa mà cô từng tiễn chúng đi trước đây, chúng đã đến hết đây thăm cô, cả Yoon Soo nữa. Tất cả cùng mặc áo màu trắng, cùng cười và đều có những vết hằn ở nơi cổ. Dù chúng đã chết nhưng những vết hằn ấy vẫn không hề biến mất. Và cô đã nhìn thấy rõ những vết hằn ấy... nên cô thấy đau lòng lắm!”

Tôi không thể chịu được thêm nữa và bật khóc nức nở.

“Đừng khóc. Yoo Jeong xinh đẹp của cô. Khi cháu vượt qua được cái chết, khi cháu theo cô đi đến trại giam, rồi khi cháu nỗ lực giúp đỡ Yoon Soo... cũng như cô biết được cả chuyện cháu đã tìm đến chỗ mẹ cháu để hi vọng có thể cứu sống được Yoon Soo nữa. Tất cả những việc cháu làm ấy, cháu không biết cô đã cảm thấy vui như thế nào đâu... Trước đây cô luôn tỏ ra nghiêm khắc thậm chí là lạnh lùng với cháu nhưng thực ra là lúc nào cô cũng để ý đến từng hành động, từng cử chỉ dù là nhỏ nhất của cháu. Cháu là một người có tấm lòng vô cùng ấm áp... và những người như cháu thì

thường hay có những vết thương lòng... nhưng cháu đừng cảm thấy xấu hổ vì điều đó”.

Tôi ôm chặt lấy khuôn mặt của cô - một khuôn mặt nhỏ thó với rất nhiều nếp nhăn. “Cháu xin lỗi” - Tôi muốn nói câu ấy. Tôi cũng muốn nói cả câu: “Cháu sợ lắm, cháu không biết mình sẽ phải sống như thế nào nếu không có cô?.” Giống như Yoon Soo - hình như tôi biết điều này hơi muộn thì phải. Nhưng tôi bỗng muốn nói ngay ra những câu ấy, vì tôi sợ nếu mình không nói ra lúc này, tôi sẽ chẳng có cơ hội nào để nói nữa.

“Cháu xin lỗi... cô ơi... Cháu thực sự xin lỗi... Cháu xin lỗi vì đã luôn làm cho cô đau lòng”.

Cô khẽ cười. Rồi cô vừa vuốt ve đôi bàn tay tôi vừa nói:

“Yoo Jeong của cô đã trở thành người lớn thực sự rồi nên cô thấy rất vui... vui lắm!”

Cô Mônica lại cười nhưng bỗng dưng tôi thấy cô nhăn mặt như thể cô vừa lên cơn đau.

“Cháu hãy cầu nguyện đi. Không phải là cầu nguyện cho những người tử tù hay những người có tội... mà cháu hãy cầu nguyện cho những người luôn nghĩ rằng bản thân mình không có tội, hay những người luôn nghĩ rằng mình đúng, mình biết tất cả, mình tốt đẹp tử tế... Cháu hãy cầu nguyện cho những con người đó”.

Tôi vừa lau những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán của cô vừa gật đầu. Đức Chúa đã chẳng bao giờ nghe đến những lời cầu nguyện của tôi và chắc là hôm nay cũng vậy. Nhưng Yoon Soo đã bảo tôi hãy thử tin vào Chúa một lần giống như anh ta, thậm chí cả cô Mônica cũng luôn bảo vậy. “Được rồi, cháu sẽ cầu nguyện cho họ” - Tôi muốn nói câu ấy nhưng sao miệng tôi không tài nào mở được. Vì nếu tôi nói câu ấy lúc này, chắc tôi sẽ lại khóc òa. Mà nếu tôi khóc, tôi sợ sẽ làm cho cô đau lòng hơn nên tôi phải cố nín nhịn. Nhờ Yoon Soo mà tôi đã hiểu: Vì người mà ta yêu thương, ta có thể

chịu đựng được mọi đau đớn, cũng như ta sẽ có thêm nhiều dũng khí để thay đổi và hoàn thiện lại bản thân mình.

Cô cười và nắm chặt lấy tay tôi. Rồi cô từ từ nhắm mắt lại. Trông như cô đang ngủ. Sợ cô lạnh, tôi kéo chăn lên đắp cho cô và chợt nhìn thấy đôi bàn chân nhỏ bé của cô. Đôi bàn chân xỏ tất màu trắng trông như chân của một em bé. Cô đã đi khắp các nơi bằng chính đôi bàn chân ấy. Trong cuộc đời gần tám mươi năm qua, một mình cô đã đi khắp các hang cùng ngõ hẻm, khắp các nơi tăm tối lạnh lẽo, thậm chí cả những nơi nguy hiểm đáng sợ mà những người bình thường khác không bao giờ biết tới, hoặc dù có biết thì họ cũng giả vờ làm ngơ... Đôi chân ấy như xuất phát từ một dòng suối nhỏ rồi lặng lẽ đêm ngày, âm thầm mãi miết bước đi và cuối cùng là ra tới tận biển lớn... Vừa đắp chăn cho cô, tôi vừa hôn lên vầng trán lúc nào cũng như đang ưu tư của cô. Rồi tôi nhớ hôm tôi đi nhận chiếc máy ảnh từ tay chị dâu út, tôi đã mong muốn có một đứa con. Cô tôi tuy đã tự mình khước từ cái quyền thiêng liêng ấy, nhưng cô đã trở thành mẹ của tất cả những kẻ đáng thương, những kẻ không có mẹ trên thế gian này. Tôi nói khẽ: “Mẹ của con... Mong Mẹ hãy bình an yên nghỉ... Con yêu Mẹ!”

Lời tác giả

Tôi đã trải qua một quãng thời gian vô cùng hạnh phúc khi tôi viết cuốn tiểu thuyết này. Những người biết tự kiểm điểm lại bản thân mình, những người như được tái sinh một lần nữa, những người vừa phải sống vừa phải chống chịu những nỗi đau đớn tột cùng, cả những người đã sẵn sàng dang tay chấp nhận tha thứ tội lỗi cho kẻ khác dù không dễ dàng gì, cùng với họ, tôi đã trải qua “Một khoảng thời gian hạnh phúc”.

Tôi vẫn còn nhớ rõ ngày 30 tháng 12 năm 1997. Hôm đó, khi ánh mặt trời đã gần tắt lịm, tôi nhớ mình đã đi qua một con đường hơi tối và ít người qua lại. Tôi đã đứng lại và nhìn ngó xung quanh. Thật là lạ! Những ánh đèn điện quang xung quanh đó hôm nay cũng có vẻ hơi tối, thậm chí cả những tiếng động xung quanh cũng nhỏ hơn so với bình thường. Và lúc ấy không hiểu sao bỗng dưng tôi có cảm giác như là cả đất nước này đang nằm lặng im như những năm mờ vậy. Tối hôm đó tôi đã có buổi liên hoan cuối năm với mấy người bạn làm trong nhà xuất bản ở Mapo, tôi có uống chút rượu với họ rồi khi tan cuộc tôi đã đi taxi về. Những buổi gặp mặt cuối năm như vậy thường kéo dài tới tận khuya nhưng hôm ấy bữa tiệc của chúng tôi lại kết thúc khá sớm, có lẽ là do đất nước đang bước vào thời kỳ khủng hoảng IMF nên tất cả mọi người đều không có tâm trạng vui chơi nhảy múa cuối năm. Nhìn lại một năm đã qua, tôi tự thấy mãn nguyện với chính bản thân mình, vì đúng là tôi đã trải qua một năm có thể nói là vô cùng hạnh phúc. Tôi đã xuất bản được một cuốn sách mà tôi khá tâm đắc, viết trong khoảng năm năm gần đây, cũng như phản ứng của độc giả với đứa con tinh thần ấy của tôi cũng khá tốt. Tôi cũng đã có một chuyến đi du lịch nước ngoài rất vui vẻ, thêm nữa tôi còn dành dụm được một chút tiền tiết kiệm gửi trong ngân hàng. Và tất nhiên, điều tôi cảm thấy mãn nguyện hơn cả chính là các con của tôi lúc nào cũng khỏe mạnh, vui vẻ và học tốt. Khi taxi đi đến gần bờ sông Gang Buk, tôi mới thôi nghĩ lan man và để ý đến giọng nói của cô phát thanh viên trên chiếc radio mà bác tài xế taxi bật từ ban nãy. “Hôm

nay, lúc mười giờ sáng, các trại giam trong cả nước đã tiến hành thi hành án tử hình với hai mươi ba tù nhân - một con số có thể nói là nhiều nhất trong vòng mấy chục năm trở lại đây”. Khi nghe tin đó không hiểu sao môi tôi tự dưng mím chặt lại. Và dường như có một cái gì đó đang nghèn nghẹn nơi cổ họng. Rồi tôi bỗng tự hỏi, liệu cái hạnh phúc mà tôi đang có đó, có phải là hạnh phúc thật sự hay không? Nhìn qua cửa kính xe taxi tôi tưởng tượng dòng sông kia là một mái tóc đen suôn mượt cứ dài mãi dài mãi, vô cùng vô tận. “Mọi thứ trên thế gian này chẳng biết có phải là do một kỳ tích nào đó tạo nên hay không?” - tôi tự hỏi và tôi nhớ lại những ký ức về cái ngày đó. Rồi những ký ức và những khoảnh khắc khó quên ấy cứ thế hiện ra rõ mồn một ngay trước mắt tôi. Cứ như là chính chúng đã viết lên toàn bộ cuốn tiểu thuyết này.

Mùa thu năm ngoái, tôi đã quyết định chọn đề tài này và bắt đầu đi đến trại giam tham gia những buổi lễ cầu nguyện dành riêng cho các phạm nhân nữ. Do gần đến Trung thu nên những tình nguyện viên qua lại khu trại giam ấy hơn chục năm nay đã làm rất nhiều món ăn ngon mang đến, mà chắc cũng do gần đến Trung thu nên nơi này có vẻ đông vui tấp nập nhiều người đến thăm hỏi hơn thường lệ. Ngày đầu tiên đến trại, Đức Cha ở đây đã nói đùa với tôi rằng, đây là một “tu viện biệt lập”. Và tôi vừa cười vừa bước vào bên trong. Trước khi bắt đầu buổi lễ cầu nguyện, Đức Cha có hỏi tất cả mọi người ngồi ở phía bên dưới là những ai đã đọc hai tác phẩm: *Nhật ký cầu nguyện* và *Chị Bong Sun* thì giơ tay lên. Thật bất ngờ là không chỉ có một hai cánh tay mà rất nhiều cánh tay đã giơ lên. Rồi Đức Cha lại hỏi: “Thế mọi người thấy tác giả của những tác phẩm đó thế nào?”. “Tôi không thích tác giả đó!” - có mấy người đã trả lời như thế. Lúc ấy tôi chỉ ngồi im lặng lắng nghe và mỉm cười. Đức Cha lại nói: “Hôm nay tác giả của những tác phẩm ấy cũng có mặt ở đây đấy, không biết mọi người có muốn gặp mặt hay không?”, rồi quay sang giới thiệu tôi. Thực ra, tôi không thích việc đứng lên và nói chuyện về bản thân mình trước mặt những người khác, nhưng trong tình huống này đúng là tôi không thể từ chối được. Do không chuẩn bị trước mà thực ra tôi cũng chẳng biết là mình phải nói gì, nên tôi

đành cứ nói ra những điều tôi nghĩ trong lúc đi lên đứng cạnh Đức Cha. “Nếu nhìn theo con mắt của Chúa, biết đâu tôi lại là một kẻ có tội, chỉ có khác là các vị phải ở trong này còn tôi thì được ở bên ngoài kia mà thôi...”. Nói xong tôi nghe thấy có những tiếng thút thút khóc và những âm thanh đó cứ to dần lên. Và hình như đi kèm với những âm thanh đó là những lời cầu nguyện. Tôi hơi thoáng bất ngờ. Tôi nhanh chóng nói thêm vài câu nữa rồi đi về phía chỗ ngồi. Tôi đưa mắt nhìn xung quanh một lượt. Tôi thấy hầu như toàn những người hơn hoặc kém tôi khoảng gần chục tuổi. Tất cả những phạm nhân nữ ngồi quanh đó, khi ở trong gia đình, họ có thể là mẹ, là con, là chị hoặc là em gái, nhưng... họ bỏ lại con cái họ rồi ở đây như thế thì chúng sẽ ra sao nhỉ, cả bố mẹ của họ nữa? - Tôi lan man nghĩ. À, mà không hiểu tại sao họ lại phải ở đây, không biết họ đã gây ra những tội lỗi gì, đáng ra họ đừng làm như vậy mới phải chứ! Rồi như có ai đó hỏi vọng lại vào tai tôi: “Còn cô thì sao, tại sao cô lại không giống họ?” - chính là cái câu hỏi ấy. “Tôi...” - Tôi đang định trả lời thì thấy mọi người xung quanh vừa cầu nguyện vừa thút thút khóc làm tôi bất giác cũng khóc theo họ. Khi buổi lễ cầu nguyện kết thúc, tôi đứng dậy định đi ra ngoài thì có một người phụ nữ tiến lại gần phía tôi và đột nhiên cầm lấy bàn tay của tôi. “Tôi... chính tôi là người lúc nãy đã nói không thích tác giả Gong Ji Young đây, tôi xin lỗi, thực ra trước đây tôi đã ao ước mong được gặp chị dù chỉ một lần...”. Cả tôi lẫn người phụ nữ ấy chợt cùng nhìn vào mắt nhau, tôi vội nói: “Dạ không sao!”. “Vậy... bây giờ gặp tôi ở đây chị thấy thế nào?” - Tôi định hỏi thêm câu ấy nhưng lại thôi. Tôi và người phụ nữ ấy đứng nắm chặt tay nhau một lúc lâu dù đây là lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau. Và thật kỳ lạ. Tôi có cảm giác như tôi và người phụ nữ ấy đã quen nhau từ lâu và hôm nay tình cờ được gặp lại.

Sau đó gần như là hôm nào tôi cũng đến đây gặp mặt và nói chuyện với họ - những người có liên quan tới các phạm nhân tử tù. Họ là thanh tra, là người quản giáo, là các tù nhân, là Đức Cha, là luật sư, là các bà Sơ, là các y bác sĩ hay đơn giản chỉ là những người giúp việc ở trong trại giam. Rồi khi về nhà, tôi lại tìm đọc những ghi chép liên quan đến các vụ giết người,

các vụ bạo hành bạo lực. Hồi đầu, mỗi khi trời bắt đầu xâm xẩm tối là tôi lại có cảm giác lo sợ và bất an, thậm chí có hôm tôi còn không dám đọc lại bất cứ một tài liệu ghi chép nào. Cả khi đi ngủ tôi cũng thường xuyên gặp phải ác mộng hoặc bị giật mình tỉnh giấc giữa đêm. Tôi thấy nhiều lúc cuộc sống này cứ giống như một con đường đèo ngoằn ngoèo chật chội, đầy hiểm ác, cũng như mọi người trên thế gian này cứ lạnh lùng vô cảm giống như những ác ma không có linh hồn trong cuốn truyện *Harry Potter*. Trước đây, tôi đã sống và lớn lên cùng với những người bình thường xung quanh rồi đến khi trưởng thành tôi cũng chỉ gặp gỡ, giao lưu với những con người ấy. Nhưng hình như, so với sự tưởng tượng của tôi thì thế gian này nó lạnh lùng và vô cảm hơn rất nhiều. Và không biết có phải là do lúc nào tôi cũng cảm thấy xung quanh mình toàn người lạnh lùng vô cảm, hay là tại do cái khí lạnh của mùa đông mà dạo này tay chân tôi lúc nào cũng cảm thấy đau nhức.

Ngày nào tôi cũng cố gắng đi cầu nguyện cũng như tập chạy bộ một cách đều đặn. Việc đi cầu nguyện giúp cho tinh thần tôi luôn thoải mái, còn việc chạy bộ giúp cho cơ thể tôi cảm thấy khỏe hơn. Để có thể tiếp tục viết nốt cuốn tiểu thuyết này, tôi nghĩ mình cần phải có một tinh thần cũng như một cơ thể thật khỏe mạnh. Trước đây, tôi chưa bao giờ nghĩ rằng để phục vụ cho việc viết lách (chứ không phải là một công việc tay chân nặng nhọc nào khác) tôi lại quan trọng sức khỏe và tinh thần của mình đến như vậy. Tôi cần trọng tới mức cứ như đây là lần đầu tiên tôi tập viết tiểu thuyết vậy. Thực ra tôi cũng phải thú nhận rằng trước đó đã mấy lần tôi có ý định từ bỏ không viết tiếp cái chủ đề này nữa, một phần là vì nó quá vất vả, một phần là vì đôi lúc mọi chuyện nó diễn ra không hề theo như mong muốn của tôi. Rồi tôi lại cảm thấy công việc viết lách cũng như cái nghề nghiệp mà mình đang theo đuổi, nó làm cho tôi trở nên cô độc. Tất nhiên, tôi nghĩ khi mình đã lựa chọn, đã quyết định đặt bút viết thì mình sẽ phải có trách nhiệm đến cùng với nó. Nhưng có biết bao nhiêu là chủ đề hay và dễ viết khác, tại sao tôi lại không chọn mà tôi lại cứ nhất quyết chọn chủ đề khó nhằn này? Nhiều lúc tôi cũng hơi cảm thấy hối hận về sự lựa chọn của mình. Thế

nhưng ngay khoảnh khắc tôi quyết định từ bỏ tất cả, tôi lại nghĩ và nhớ đến những ánh mắt vô cùng thánh thiện và sâu thẳm của những người tử tù đã cùng tôi ngồi ăn bánh và nói chuyện trong suốt mấy tháng vừa qua.

Tôi đã gặp họ. Và đáng lẽ ra, lúc gặp họ tôi phải cảm thấy sợ hãi hoặc chí ít là phải có chút ác cảm gì đó, nhưng không, tôi đã không hề có những cảm giác ấy. Ngược lại, tôi lại tự hỏi: Tại sao họ lại có một khuôn mặt rạng rỡ và thánh thiện đến thế. Khuôn mặt họ trông đẹp như khuôn mặt của những nhà tu đạo, dù đôi lúc tôi thấy trong ánh mắt ấy có thoáng một chút u tối, một chút bất an, một chút muộn phiền về số phận và về tương lai nhưng so với những khuôn mặt tôi đã từng gặp ở ngoài đời, tôi thấy khuôn mặt của họ còn đẹp dễ hơn, rạng rỡ hơn gấp nhiều lần. Họ làm tôi phải tự hỏi lại bản thân mình, rằng có thực sự là tôi thiện hơn - à không - tôi ít tội hơn họ hay không?

Và rất lạ, cứ hôm nào tôi đi gặp những người tử tù đó về, đêm hôm đó tôi lại ngủ rất ngon. Trước đây, khi gặp những người bình thường, tôi luôn cảm thấy lạnh lùng, thậm chí thấy vô cảm và buốt giá còn hơn cả những cơn gió mùa đông, vậy mà khi đi gặp những người tử tù đó tôi lại thấy lòng mình bình thản và ấm áp vô cùng.

Tôi tự hỏi, tại sao việc gặp gỡ vài ba người tử tù - những người đã từng làm những việc độc ác xấu xa mà không ai có thể tha thứ ấy, lại làm cho tôi cảm thấy bình thản và ấm áp đến vậy? Rồi từng câu từng lời họ nói cứ như đã được in ở trong sách *Kinh Thánh*, làm cho tôi cảm giác họ đang tiến đến rất gần với chân lý của cuộc sống này vậy. Thật là một chuyện khó tin! Nhưng đó phải chăng là hơi ấm của những con người đã hoàn toàn biết hối cải, hay đó là biểu trưng của sự chiến thắng trong việc giáo hóa nhân cách con người, hay đó là sự ban ơn cứu rỗi của Chúa? Nếu tất cả những điều trên đều không đúng, chỉ còn duy nhất một khả năng, đó chính là sự minh chứng cho bản chất tồn tại của con người - yêu và được yêu!

Và có một hôm tự dưng tôi đã buột miệng nói ra những câu như thế này: “Mình thấy lạ lắm! Vì sau khi đi đến đó về, mình cứ tự hỏi: Nơi đó có phải

là thiên đường mà bấy lâu nay ai ai cũng đang tìm kiếm hay không?”. Sau khi nghe tôi nói câu ấy, những người bạn của tôi đã nhìn tôi chăm chăm với một ánh mắt vô cùng khó hiểu.

Tôi đã lựa chọn xong chủ đề mình sẽ viết. Nhưng trong thời gian tôi vất vả tìm kiếm những tài liệu liên quan đến cái chủ đề ấy, tôi đã không có thời gian gặp gỡ bạn bè, cũng như hình như tôi nhớ là đã lâu lắm rồi tôi không có thời gian ngồi ăn tối cùng với gia đình. Một góc nơi bàn làm việc của tôi luôn được bày la liệt các tài liệu sách báo liên quan đến chủ đề ấy, tất nhiên tôi cũng đã phải chịu đựng sự sợ hãi để đọc hết những tài liệu liên quan đến các hành vi phạm tội, rồi đến khi tôi nắm được nội dung cũng như tưởng tượng ra được hết cái mạch của câu chuyện, tôi lại chẳng biết là mình nên bắt đầu viết từ đâu. Tôi đã liên tục tự hỏi lại bản thân mình, rằng nếu chỉ còn vài ngày nữa để sống thì tôi sẽ làm gì? Vì trong mấy tháng qua lúc nào tôi cũng quay cuồng với cái chủ đề ấy, nào là chết chóc, giết người, tử hình... rồi lại tử hình, giết người, chết chóc... Từ sáng sớm, lúc tôi mở mắt đến tận tối muộn, lúc tôi chuẩn bị đi ngủ, thậm chí trong cả giấc mơ tôi cũng chỉ mơ và nghĩ đến cái chủ đề ấy. Nếu chỉ được sống thêm đúng một tháng nữa thôi thì tôi muốn làm gì nhỉ?. Nếu là trước đây, tôi sẽ không do dự mà trả lời: Tôi muốn ở nhà ăn cơm cùng với các con, muốn cùng bọn trẻ về vùng nông thôn trồng hoa ngắm cảnh. Nhưng giờ đây suy nghĩ muốn viết lách, muốn để lại một cái gì đó lại thôi thúc tôi hơn cả. Với tôi, việc ăn cơm cùng với bọn trẻ hay việc nói những câu yêu thương ngọt ngào với chúng cũng quan trọng, nhưng việc tôi để lại những cuốn sách hoặc những bài viết, tôi nghĩ đó cũng là một cách để tôi nói lời yêu thương với chúng.

Tôi đã trải qua một quãng thời gian vô cùng hạnh phúc khi tôi viết cuốn tiểu thuyết này. Nếu tôi không viết cuốn tiểu thuyết này, chắc tôi sẽ chỉ nói được câu “Tôi không biết” cũng như chẳng bao giờ tôi biết được những mặt khác của xã hội mà chúng ta đang sống. Tôi đã được gặp họ - những người biết tự kiểm điểm lại bản thân mình, những người như được tái sinh một lần nữa, những người vừa phải sống vừa phải chịu đựng những nỗi đau đớn tột cùng, những người đã sẵn sàng dang tay chấp nhận và tha thứ tội lỗi cho

chính kẻ thù của mình dù không dễ dàng gì, hay những người lúc nào cũng luôn làm những việc thiện, việc tốt để giúp đỡ những người kém may mắn, cùng với họ tôi đã trải qua “Một khoảng thời gian hạnh phúc”. Tôi cũng mong rằng trong thời gian gặp tôi, họ cũng đã trải qua một khoảng thời gian hạnh phúc.

Tôi nhận lại tập bản thảo đã được sửa lần cuối từ nhà xuất bản và bỏ vào túi rồi đi làm lễ cầu nguyện cùng những người tử tù. Tôi đến đúng lúc Đức Cha phụ trách việc hành lễ ở đây đang chuẩn bị tiến hành lễ cầu nguyện. Giống như Jesus của hai nghìn năm về trước đang tiến hành lễ rửa chân cho những con chiên của mình, Đức Cha - người đã chiến đấu cũng như đã chiến thắng căn bệnh ung thư quái ác - đang quỳ gối và rửa chân cho từng tù nhân. Và sau khi rửa chân cho họ xong, ngài lại lặng lẽ đặt lên chân của họ một nụ hôn. Rồi ngài quay sang bảo tôi hãy tiến lại gần chỗ ngài. Lúc ấy tôi thực sự rất lúng túng. Nhưng cuối cùng tôi cũng xấu hổ giơ chân ra và sau đó tiến đến ngồi cạnh những người tử tù. Sau khi buổi lễ kết thúc, lần đầu tiên trong đời, tôi đã ôm họ thật chặt. Và tôi chợt nhớ đến những câu thơ của nhà thơ trẻ đã mất khi mới vừa tròn mười chín tuổi - Gye Hyeong Do: “Hãy sống... ai ơi... phải sống!”

Tôi muốn chuyển lời cảm ơn chân thành của mình đến các ngài kiểm sát viên - những người đã chấp nhận cho tôi phỏng vấn, cảm ơn cả các ngài luật sư đã rất thân thiện cũng như đã rất nhiệt tình giúp đỡ cho tôi, cảm ơn các chú quản giáo ở trại giam đã mời rượu tôi bằng những đồng lương ít ỏi, cảm ơn tiến sĩ Noo Gyeong Sun ở bệnh viện Samsung đã giảng giải cho tôi hiểu y học và xã hội có liên quan với nhau như thế nào, cảm ơn giáo sư Choi Jae Cheon trường đại học Seoul đã cho tôi xem những kết quả nghiên cứu quý báu về cái chết, cảm ơn những người hảo tâm đã tham gia làm tình nguyện ở trại giam trong suốt mấy chục năm qua. Và hơn hết, cho tôi xin gửi lời cảm ơn đặc biệt tới Đức Cha Lee Yeong U thuộc Ủy ban giáo hội công giáo, Đức Cha Lee Yoon Hun, Đức Cha Kim Jeong Soo, Đức Cha Kim Sung Eun, Sơ Joo Sung Ae, và nhà sư Park Sam Jong - những người đã chỉ cho tôi biết con đường của sự tu đạo, cũng như giảng giải cho tôi biết

tôn giáo hướng con người ta đến điều gì trong cuộc sống này. Và cuối cùng, tôi muốn dành tặng cuốn sách này cho những người tử tù - những người anh em bằng hữu của tôi, những người đã cùng tôi ăn bánh mì sau mỗi buổi lễ cầu nguyện, những người đã làm cho tôi xúc động và khóc rất nhiều, những người đã dạy cho tôi biết rằng dù là người tử tù, dù là người viết truyện, dù là những đứa trẻ nhỏ hay dù là những ông thẩm phán tòa án v.v... - đã là con người thì ai ai cũng đều có một điểm chung, đó là muốn được yêu thương và muốn được công nhận. Cũng chính họ đã dạy cho tôi biết rằng, ngoài việc chia sẻ tình yêu thương và lòng nhân ái với những người xung quanh, tất cả những cái khác chỉ là những tiếng ồn đã được vờ ra thành sự phẫn nộ... Họ thậm chí đã rất lo lắng cho tôi vì họ sợ sau khi cuốn sách này được xuất bản, tôi sẽ phải gánh chịu nhiều phản ứng trái chiều từ phía những gia đình có người bị hại... Tôi hứa sẽ cầu nguyện cho tất cả họ cũng như cho những người sau này sẽ trở thành tro bụi bay về thế giới bên kia. Tôi đã hiểu ra một điều rằng, bất kỳ ai trong mỗi chúng ta cũng đều không được làm ngơ trước những nỗi đau đớn và những nỗi thống khổ của những con người ấy. Đó là sự thật! Mà chính nhờ có họ, tôi đã hiểu được điều đó.

Trong mùa đông lạnh giá mà ai cũng tưởng rằng vạn vật trên thế gian này đều đã chết, những nhánh cây ngoài cửa sổ đang khẽ vươn ra những chồi non xanh, trên nền đất lạnh lẽo và tăm tối.

Một mùa xuân mới, đang lặng lẽ về.

GONG JI - YOUNG

1. Lone Ranger: Nhân vật người hùng miền Viễn Tây trong loạt phim truyền hình cùng tên nổi tiếng của Mỹ. 2. Zoro: Người anh hùng giấu mặt trong bộ phim Huyền thoại Zorro. 3. Người dơi: Siêu anh hùng trong bộ phim Người dơi. 4. Các chàng trai Bonanza: Phim Bonanza kể về cuộc phiêu lưu thú vị của Ben Cartwright và các con trai của ông khi bảo vệ trang trại và giúp đỡ người khác. 5. Peter Gunn: Thám tử tài ba trong bộ phim cùng tên của Mỹ. 1. Viết tắt của Alternative captain: đội trưởng dự bị – (ND) 2. Mùa Thu (tiếng Anh) - ND 3. Nơi trú ẩn (Tiếng Anh) – ND 4. Những người chủ trì hôn lễ ở Las Vegas thường đóng giả làm Elvis Presley – ND 9. Tên nữ nhân vật chính trong bộ phim truyền hình dài tập Leave it to Beaver của Mỹ – ND 10. Một người Mỹ da đen đã bị một nhóm cảnh sát Los Angeles đánh liên tiếp bằng dùi cui, cùng lúc một nhóm cảnh sát khác bàng quan đứng nhìn. Cảnh này đã được một người đi đường ghi lại từ xa và làm dấy lên làn sóng phản nộ trong cộng đồng người Mỹ da đen. Sau đó trong một lên truyền hình, Rodney King đã nói câu “Chúng ta không thể sống hòa thuận được sao?” – ND 11. Một loại axit amin có trong thịt gà tây, L-tryptophan sản sinh ra vitamin B và axit nicotinic trong cơ thể, nhưng nó cũng gây buồn ngủ. – ND 12. Một lễ hội đấu bò kéo dài mười ngày được tổ chức hàng năm ở Calgary, Alberta, Canada. – ND 5. Một loại thuốc nhuận tràng – ND 6. Split-level: ngôi nhà được chia làm hai khu và sàn của khu bên này nằm cao hơn so với khu bên kia. Hai khu được nối với nhau bằng cầu thang – ND 7. Foam finger: một đồ vật có hình bàn tay nắm lại với ngón trỏ giơ lên cao, tượng trưng cho vị trí số một, thường dùng để cổ vũ trong các môn thể thao – ND. 8. Tên một bài hát của Elvis Presley, dịch sang tiếng Việt là Chó Săn – ND 16\ . Tác giả chơi chữ, dùng một từ tiếng lóng vừa chỉ thám tử tư, vừa chỉ bộ phận sinh dục. 17\ . Running Base: thuật ngữ bóng chày, chỉ việc cầu thủ của đội tấn công cố gắng chiếm chốt của đội phòng thủ. 18\ . File rất nhỏ lưu giữ những lần lướt web của người sử dụng trên máy tính. 19\ . Đơn vị đo trọng lượng của Anh Mỹ, một pound xấp xỉ 4,45kg. 3\ . Đơn vị đo chiều dài của Anh: 1foot = 0,3m. 4\ . Vị thần cai quản âm phủ trong thần thoại Hy Lạp. 5\ . Cảm giác đau đớn và khó thở của những người lặn sâu ở biển khi đột ngột ngoi lên mặt nước. 6\ . Ý nói khu

sang trọng. 7\ Abraham Zapruder, người duy nhất quay được đoạn phim chi tiết vụ ám sát tổng thống John Kennedy năm 1963. 20\ Một nhân vật phản diện trong bộ phim A Christmas Carol, chuyển thể từ truyện ngắn cùng tên của Charles Dickens, được viếng thăm bởi ba hồn ma Giáng Sinh quá khứ, hiện tại và tương lai. 8\ Đây là những thành tố thường xuất hiện trong tên người Do Thái. 9\ tên một hiệu quần áo thời trang. 10\ Một môn thể thao gần giống với bóng chày, nhưng sử dụng bóng to hơn, và bóng được lăn về đĩa nhà thay vì được ném, và các cầu thủ đá bóng thay vì đập. 11\ Chứng bệnh mà bệnh nhân thường chuyển tiếp giữa trạng thái cực đoan, từ kích động cho tới trầm cảm. 21\ Kiểu để tóc quen thuộc của những người hói, nuôi dài lọn tóc ở một bên đầu rồi ép nó nằm che phần hói. 22\ Fonzairelli, nhân vật trong phim hoạt hình những năm 70. 12\ Hội chứng Stockholm là một hiện tượng tâm lý đôi khi xảy ra với con tin bị bắt cóc, theo đó nạn nhân bị bắt cóc thường tỏ dấu hiệu đồng cảm với kẻ bắt cóc mà không tính đến hoàn cảnh nguy hiểm hay rủi ro mà nạn nhân lâm phải. 23\ Đồ ăn thanh khiết theo luật Do Thái. 13\ Với người Do Thái, sinh nhật 15 là một dịp quan trọng, đánh dấu ngưỡng cửa trưởng thành của con trai. 24\ Những hồ sơ hoàn tất là kết quả của nhiều năm nghiên cứu khoa học kết hợp với kinh nghiệm nhiều năm. 14\ Con số trung bình của thị dân. 15\ Nguyên văn là “Dying Nun” - di phước chết, và “Flying Nun” - di phước bay. 1\ 90 - 95 điểm. 2\ Nhóm trường danh giá nhất ở Mỹ. A.A. (Alcoholics Anonymous): Tổ chức hỗ trợ những người nghiện rượu trên toàn thế giới. Hasit: Một loại thuốc lá có khả năng kích thích và gây nghiện giống như cần sa. Aspirin: Tên thuốc “aspirin” chính thức ra đời từ năm 1899 và ban đầu được bào chế dưới dạng bột, dùng để chữa bệnh cúm, cảm sốt. Có hai loại suy nhược, ngoại sinh và nội sinh. Suy nhược ngoại sinh xảy ra khi cơ thể phản ứng lại những sự kiện bên ngoài và thường có liên quan mật thiết đến cảm giác đau buồn. Trong khi đó, suy nhược nội sinh là kết quả của cơ chế sinh hóa sai lệch và thường có liên quan đến yếu tố di truyền, ví dụ như chứng ăn uống vô độ hoặc nghiện rượu hay nghiện ma túy. Trong thực tế, tất cả những điều này chính là những biểu hiện khác nhau của cùng một hoặc các rối loạn sinh hóa tương tự trong cơ thể. 1. Hai

nhân vật chính đã bước vào giai đoạn học đại học và đổi cách xưng hô, không gọi “cậu” như trước nữa mà gọi là “anh” như cách gọi khi kể chuyện ở hiện tại. Palliative cure - Điều trị xoa dịu: Liệu pháp làm giảm các triệu chứng của rối loạn nhưng không chữa khỏi được nó. Ví dụ, điều trị ung thư ở giai đoạn cuối thường là điều trị xoa dịu. (Theo Từ điển Bách khoa Y học, giáo sư Ngô Gia Hy chủ biên.) 'Mizaru - Mikazaru - Mazaru' - Ba chú khỉ khôn ngoan đến từ Nhật Bản. Thông thường khi đôi tay khỉ che lại một nơi nào đó chính là để tự mình thanh tịnh, cách ly khỏi những điều xấu xa, cảm dỗ. Mizaru với đôi tay bịt tai 'không nghe điều xấu, Mikazaru với đôi tay che mắt 'không nhìn điều xấu' và Mazaru với đôi tay che miệng 'không nói điều xấu'. Đôi khi người ta còn thấy xuất hiện chú khỉ thứ tư mang tên Shizaru với đôi tay khoanh trước ngực, ngụ ý 'không làm điều xấu'. Nữ bác sĩ người Mỹ gốc Thụy Sĩ, tác giả công trình 'On Death and Dying'(Chết và Chờ chết) rất nổi tiếng trong lĩnh vực tâm thần học. 1. Ngày giải phóng Hải Phòng. 1. Maria Montessori (31/8/1870 - 6/5/1952) là một bác sĩ và cũng là một nhà giáo dục nổi tiếng người Ý. Bà nổi tiếng với phương pháp giáo dục mang tên mình, được sử dụng phổ biến trên toàn thế giới. Montessori chia sự phát triển con người làm bốn giai đoạn; từ sơ sinh đến 6 tuổi; từ 6 - 12 tuổi; từ 12 - 18 tuổi và từ 18 - 24 tuổi. Mỗi giai đoạn có những đặc trưng không giống nhau và tương ứng là các phương pháp tiếp cận giáo dục khác nhau cho từng giai đoạn. 1. Bó hẹp hoạt động là cụm từ được dịch thoát nghĩa từ câu thành ngữ “Họa địa vi lao”, có nghĩa là vẽ cái nhà tù trên mặt đất. Ý chỉ phạm vi hoạt động bị bó hẹp, không được vượt ra ngoài khuôn phép. 2. Lawrence Kohlberg (1927 - 1987) là một nhà tâm lý học người Mỹ nổi tiếng với lý thuyết về sáu giai đoạn của sự phát triển đạo đức. 1. Jean Piaget (1896 - 1980) là một nhà tâm lý học và triết học người Thụy Sĩ. Ông nổi tiếng với những nghiên cứu nhận thức luận với trẻ em. 1. Vách đá trực quan hay còn gọi là Visual cliff do hai nhà tâm lý học người Mỹ R.D. Walk và E.J.Gibson thiết kế ra. 1. Abraham (Harold) Maslow (1908 - 1970) là một nhà tâm lý học người Mỹ gốc Nga, ông được biết đến qua mô hình tháp nhu cầu nổi tiếng. Tháp nhu cầu của ông có năm tầng, tầng thứ nhất là các nhu cầu cơ bản; tầng thứ hai là nhu cầu an toàn; tầng thứ ba là nhu cầu được

giao lưu tình cảm và được trực thuộc; tầng thứ tư là nhu cầu được kính trọng, quý mến và tầng thứ năm là nhu cầu tự thể hiện bản thân. 2. Trường thiên tiểu thuyết “Jean Christophe” của Romain Rolland (1866-1944) được lấy cảm hứng từ cuộc đời Beethoven. Đây là tác phẩm mang tính tự truyện, trình bày mọi vấn đề liên quan đến chính trị, văn học và nghệ thuật, tác phẩm đã mang lại cho tác giả giải Nobel năm 1915. 3. Tiểu thuyết của nhà văn Mỹ Theodore Dreiser, ra đời vào năm 1900. 1. Édouard Séguin (1812 - 1880) là một bác sĩ và nhà giáo dục sinh ra ở Clamecy, Nièvre, Pháp. Ông được ghi nhớ bởi những đóng góp cho các trẻ em suy giảm nhận thức ở Pháp và Hoa Kỳ. 2. Nguyên văn tác giả nói là Thiên (Tiền/trời), em bé phát âm ngọng thành Điên (Diàn/Đỉnh), dịch giả dịch thành “Trời” và “Tời” để chuyển tải cách phát âm ngọng của cháu bé. 3. Jean Piaget (1896 - 1980) là một nhà tâm lý học và triết học người Thụy Sĩ. Ông nổi tiếng về những nghiên cứu nhận thức luận về trẻ em. Lý thuyết về phát triển nhận thức và góc nhìn nhận thức luận của Piaget được gọi chung là 'Nhận thức luận di truyền' (genetic epistemology). 4. Sách do Nxb Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh xuất bản năm 2012. 5. Karl Witte (1800 - 1883) là nhà nghiên cứu về Dante của Đức, người lập kỷ lục tiến sĩ trẻ nhất thế giới ở tuổi mười hai, hiện kỷ lục này vẫn chưa bị phá vỡ. 1. Bertrand Arthur William Russell, Bá tước Russell III (1872 - 1970): một triết gia, nhà logic học, nhà toán học người Anh. 1. Jack London (1876 - 1916), nhà văn Mỹ nổi tiếng với tác phẩm “Tiếng gọi nơi hoang dã”, “Gót sắt”, “Tình yêu cuộc sống”, “Nanh trắng”. 1. Trung Quốc tính thang điểm 100. 1. Nguyên văn dùng một từ “kiêu ngạo”, nhưng do sắc thái biểu đạt và hoàn cảnh áp dụng trong tiếng Việt có đặc thù khác biệt so với tiếng Trung, nên dịch giả lựa chọn dịch thành hai từ “kiêu ngạo” và “kiêu hãnh (BTV). 1. Con lừa trong tiếng Trung phát âm là “lú”, con cá là “yú”. Bởi vậy ở đây bé nghe không rõ nên đã nhầm hai từ này với nhau. 2. Sigmund Freud (tên đầy đủ là Sigmund Schlomo Freud; 1856 - 1939) là một bác sĩ về thần kinh và tâm lý người Áo. Ông được công nhận là người đặt nền móng và phát triển lĩnh vực nghiên cứu phân tâm học. 1. Tam đoạn thức là công thức biện chứng phổ quát của mọi sự tồn tại, vận động và phát triển. Tam đoạn thức có ba thành

phần chính: Chính đề, tức luận đề chủ yếu; Phản đề, phủ định của chính đề theo nghĩa phủ định biện chứng; Hợp đề, tổng hợp chính đề và phản đề, là sự thống nhất mâu thuẫn giữa chính đề và phản đề, là sự phủ định của phủ định nguyên đề.

2. Chuỗi thức ăn (quan hệ thức ăn) là một dãy gồm nhiều loài sinh vật có quan hệ dinh dưỡng với nhau, loài đứng trước là thức ăn của loài đứng sau.

1. “Hoàng tử bé”: Tác phẩm nổi tiếng của nhà văn Antoine de Saint-Exupery, xuất bản năm 1943.

2. Để phát triển năng lực tư duy, rèn luyện kỹ năng làm việc và quản lý công việc của trẻ, Montessori dành cho trẻ những khoảng thời gian mở để thực hiện các “dự án” của mình. Dựa trên quan sát, bà đưa ra kết luận rằng, trẻ em thể hiện sự tập trung cao độ khi được tự do khám phá vô số những điều thú vị xung quanh. Do đó các giáo viên Montessori cho phép trẻ tự chọn công việc mà chúng sẽ làm, tự quyết định cách làm và thời gian hoàn tất. Như vậy, học sinh thì được tự do tìm hiểu và trải nghiệm trong khi giáo viên có thời gian để quan sát và giúp đỡ trẻ khi cần. Giáo viên không yêu cầu trẻ bỏ dở công việc của chúng, trừ khi thực sự cần thiết.

3. Montessori phát triển bộ đồ dùng dạy học để phát triển năm lĩnh vực: giác quan, kỹ năng cuộc sống, ngôn ngữ, toán, địa lý và văn hóa. Bộ đồ dùng dạy học này bao gồm 134 trò chơi khác nhau dành cho trẻ. Các trò chơi này được thiết kế để trẻ tự chơi và tự kiểm chứng kết quả công việc của mình (ví dụ bộ xếp hình bản đồ thế giới, nếu các mảnh ghép sẽ chưa khớp lại được với nhau, trẻ tự biết là mình chưa xếp đúng). Giáo viên được đào tạo để hiểu rõ ý nghĩa của mỗi trò chơi, quy trình và cách giải thích cho trẻ. Trong giờ học, trẻ tự lựa chọn trò chơi cho mình - mỗi trò nhằm phát triển một hay một vài trong số năm lĩnh vực trên. Nếu trẻ gặp khó khăn, giáo viên sẽ đưa ra chỉ dẫn hợp lý cho trẻ. Ở đây, tác giả muốn hướng con thao tác các đồ dùng dạy toán.

1. Ở đây nguyên văn là “Hộp thứ ba là sắc thái màu của cả hai hộp đầu tiên”, nhưng trên thực tế không phải vậy, hộp thứ hai đã bao gồm ba màu của hộp thứ nhất, trong khi hộp thứ ba chỉ có chín màu. Tham khảo thêm tại: <http://www.infomontessori.com/sensorial/visual-sense-color-tablets.htm> và <http://www.nienhuis.com/en/third-box-of-color-tablets-1-2.html>

2. Paul Cézanne (1839 - 1906) là một họa sĩ người Pháp thuộc trường phái hậu ấn

tượng, là người được coi là cây cầu nối giữa trường phái ấn tượng thế kỷ 19 và trường phái lập thể thế kỷ 20. 3. Claude Monet (1840 - 1926) họa sĩ nổi tiếng người Pháp, một trong những người sáng lập ra trường phái ấn tượng. 4. Triết lý loại suy, hay suy luận loại suy xuất phát từ sự giống nhau có thực của hai đối tượng đó để đưa ra kết luận. 1. Erich Seligmann Fromm (1900 - 1980) là nhà tâm lý học xã hội, nhà phân tâm học, nhà xã hội học, triết gia nhân văn và nhà xã hội học dân chủ người Đức. 2. Alfred Adler: Bác sĩ và nhà tâm lý học người Áo, được biết tới nhiều nhất với tư cách người sáng lập ra Tâm lý học cá nhân (Individual psychology). Được tin nhiệm ngang với Carl Jung và Sigmund Freud như một trong những nhà sáng lập có ảnh hưởng nhất tới tâm lý học hiện đại. Trong số những đóng góp chủ yếu của Adler phải kể tới kỳ vọng bẩm sinh (birth order) trong sự hình thành nhân cách, sự ảnh hưởng của việc bỏ bê hoặc nuông chiều trong sự phát triển của trẻ em, khái niệm một động lực về “bản ngã hoàn hảo” (self perfecting) trong sự tồn tại của con người, và ý tưởng rằng người ta cần nghiên cứu và đối xử với bệnh nhân như là “con người toàn thể” (a whole person). Một nguyên lý quan trọng khác trong lý thuyết của Adler đó là những mơ tưởng của con người trong tuổi thơ có thể hướng dẫn cho sự nhận thức và các lựa chọn theo suốt cuộc đời họ, và khả năng cùng làm việc với người khác vì một lợi ích cộng đồng là tiêu chuẩn chính yếu về sức khỏe tâm thần. 3. Trích bài thơ “Lời tự thú” Pushkin, Tạ Phương dịch. 1. CCTV (China Central Television) - Đài truyền hình trung ương Trung Quốc. 1. Giáo dục Waldorf là một phương thức giáo dục dựa vào lý thuyết nuôi dạy trẻ của triết gia người Áo Rudolf Steiner. 1. Anton Pavlovich Chekhov (1860-1904) là nhà viết kịch người Nga nổi tiếng và có ảnh hưởng lớn trên thế giới với thể loại truyện ngắn. 2. “Ruồi trâu” là cuốn tiểu thuyết của nhà văn Ethel Lilian Voynich, xuất bản năm 1897 tại Hoa Kỳ và Anh.

Table of Contents

[Nhật ký buồn 01](#)

[Nhật ký buồn 02](#)

[Nhật ký buồn 03](#)

[Nhật ký buồn 04](#)

[Nhật ký buồn 05](#)

[Nhật ký buồn 06](#)

[Nhật ký buồn 07](#)

[Nhật ký buồn 08](#)

[Nhật ký buồn 09](#)

[Nhật ký buồn 10](#)

[Nhật ký buồn 11](#)

[Nhật ký buồn 12](#)

[Nhật ký buồn 13](#)

[Nhật ký buồn 14](#)

[Nhật ký buồn 15](#)

[Nhật ký buồn 16](#)

[Nhật ký buồn 17](#)

[Nhật ký buồn 18](#)

[Nhật ký buồn 19](#)

[Lời tác giả](#)